

Vì Nghĩa Vì Tình

Hồ Biểu Chánh

I

CON THƠ LÀ MẸ

Gần hết nửa canh năm, hướng đông sao mai đã ló mọc. Bầu trời rực sáng, nên chỗ đen đen, chỗ đỏ đỏ; mặt cỏ gội sương nên khoảnh ướt ướt, khoảnh khô khô.

Có một người đàn ông, tuổi trên bốn mươi, ở phía dưới trường đua ngựa cũ Sài Gòn, theo đường quán hạt làm lũi đi riết lên xóm Chí Hoà, hai tay có ôm một đứa con nít chừng năm, sáu tuổi.

Mấy nhà ở dọc theo hai bên lộ còn ngủ, nên cảnh vật im lìm, duy có một cỗ xe bò chở rau, cải, khoai, đậu ở trên miệt Bà Queo thùng thảng đi xuống, cặp bò na nản, lòng đèn leo heo, bánh xe kêu lét két. Khi người với xe bò gần gặp nhau thì đứa con nít vùng khóc lên. Người bồng nó, nạt nhỏ nhỏ rằng: “Nín đi nà, khóc giống gì” rồi bết vô lẽ đường mà đi; người đánh xe mắc ngủ gục nên không nghe thấy chi hết.

Người bồng đứa nhỏ đi đến xóm Chí Hoà rồi queo vô một cái bờ nhỏ bên phía tay trái. Bờ quanh co mà lại tối mò, dưới chơn ngọn cỏ đưa ngọn lúp xúp, trên đầu cây giao nhành bít chịt, cảnh coi hiêm lẫm, nếu ai không quen thuộc thì trong lúc ban đêm như vậy ắt nhất bước chơn vào. Người này tuông ngọn cỏ mà đi xãng xái cũng như ngoài đường trống, chẳng có chút chi bợ ngỡ. Đi được chừng vài trăm bước thì tới một cái nhà tranh nhỏ và thấy cửa vách xịch xạc, người ấy giở cửa chun vào kêu rằng: “Mày a, mày a, dậy đốt đèn coi nào”.

Bước vô nhà rồi, người ấy mò lại bộ ván, để đứa nhỏ ngồi xuống và kêu nữa rằng: “Mày a, dậy đốt đèn lên”.

Ở phía trong có một người đàn bà lục tục mò hộp quẹt đốt đèn rồi bùng ra. Chị ta dòm thấy có một đứa con nít ngồi khóc trên ván thì chưng hửng, nên ngó người đàn ông mà hỏi rằng:

- Con của ai ở đâu vậy?
- Của họ mới cho tao.
- Họ cho mà mình lãnh về làm gì?
- Lãnh về nuôi, chớ lãnh làm gì.
- Úy! Mẹ ơi, ai mà nuôi con nít cho đặng?

Đứa nhỏ ngó người đàn bà và ngó dớn dác trong nhà rồi khóc mà kêu má nữa. Người đàn ông chúm chím cười rồi nói với người đàn bà rằng: “Bồng đi từ dưới Sài Gòn

về trên này mỗi tay quá. Mấy bông nó một chút coi; bông dỏ nó rồi tao nói chuyện cho mà nghe”.

Người đàn bà để chong đèn trên ván rồi xốt bông đưa nhỏ. Đưa nhỏ càng khóc lớn và kêu má nhặt hơn nữa. Người đàn bà nhìn nó và nói rằng: “Con trai mà. Nín đi, khóc giống gì”. Người đàn bà lại day qua hỏi người đàn ông rằng:

- Đêm nay đi làm miệt nào đâu mà không có chi hết, lại ẵm con nít về như vậy nè?
- Ấy! Con này nóng quá! Sao mày biết tao không có chi hết? No lắm chứ.

Người đàn ông thò tay và dây nịt móc ra ba tấm giấy xăng rồi bước lại gần đèn phành ra mà đếm. Người đàn bà chụp lấy mà coi và hỏi rằng:

- Giấy bạc mấy đồng đây?
- Con này ngu quá! Giấy trăm mà nó không biết chứ.
- Giấy trăm hay sao. Mẹ ơi, té ra ba tấm đấy là ba trăm. Mình làm nhà ở đâu vậy?
- Không phải tao làm, họ cho tao mà.
- Ai đại gì mà cho mình nhiều như vậy? Đâu mình nói thiệt cho tôi nghe một chút mà.

Người đàn ông mới leo lên ván mà ngồi, thò tay bung chong đèn để xích tới. Người đàn bà muốn nghe câu chuyện mà bị đưa nhỏ bông trên tay nó khóc hoài, làm cực lòng quá, chị ta giận mới đem nó để nằm trên cái võng rồi trở lại hỏi người đàn ông nữa rằng:

- Chuyện sao đâu mình nói cho tôi nghe một chút. Còn thằng nhỏ đó ở đâu vậy?

- Chuyện kỳ lắm. Đêm nay tao đi, tao tưởng bị rồi, té ra khỏi hại mà lại may quá. Hồi 12 giờ khuya, tao ghé rình cái nhà lầu ở đường Thuận Kiều. Tao biết nhà ấy là người Việt nên tao không sợ. Tao đứng ngoài cửa sổ mà rình hơn một giờ đồng hồ, trong nhà tối mờ mờ mà lại vắng teo. Tao chắc họ ngủ mê tao mới cạy cửa sổ. “Đ.m.”, không dè cửa sổ đó ngay bộ ván, lại có một người nằm đó nữa chứ! Tao nhát nhát, sợ chung vô động ván họ hay. Tao muốn bỏ mà đi làm chỗ khác, ngật cửa đã phá rồi, bỏ thì uổng lắm, mà trời lại gần sáng, đi làm chỗ nào nữa cho được. Tao đứng rình hoài, đến gần ba giờ tao mới lén chun vô. Tao bò trên ván nhẹ nhẹ, không dè người nằm đó họ hay nên họ cũng rình tao. Tao vừa muốn bước chân xuống đất thì người ấy vùng ngồi dậy, nhảy đập tao một cái té nằm sấp ngay chừ, rồi nó chặn cổ đè trên lưng tao mà bắt tao.

- Úy mẹ ôi! sao mình không đánh mà giải vậy?

- Giải khi họ! Tao bị đập một cái té sấp tức quá, cựa quậy không nổi, còn con dao tao cầm trong tay thì nó văng xa lác, còn giống gì đâu mà cựa. Hồi đó tao tưởng cái mạng tao đã hết rồi, tao chắc phải vô khám, nên tao nằm chịu phép. Thằng bắt tao đó nắm cổ kéo tao dậy rồi dắt tao đi lại chỗ đèn khí mà vịn đèn lên. Tao thấy con dao của tao văng

nằm dựa trên ghế, tao muốn nhảy lại giựt chém giải vây, ngặt vì cái ngực tao tức quá, tao liệu thể chống cự không nổi, tao mới ngồi dựa vách tường mà năn nỉ.

Thằng thầy bắt tao đó nó còn trai má nó mạnh thiệt. Nó để tao ngồi đó, nó bước lui, lượm con dao rồi nó cầm trong tay mà hăm tao. Tao cùng thế, tao mới năn nỉ xin nó tha; tao nói mày đẽ, mà lại đau nặng, không có tiền chạy thuốc, nên tao mới làm bậy, chớ không phải tao quen cái nghề ăn trộm. Thằng thầy đó nó tính giống gì không biết, mà nó nín thinh, một hồi nó biểu tao phải lãnh mà nuôi một đứa con nít thì nó mới chịu thả tao. Tao than nghèo, không có đủ cơm mà ăn, có dư đâu mà dám lãnh nuôi con nuôi. Tao mại hơi với nó vậy mà, biết hôn, miễn nó thả tao rồi thì thôi, thứ con nít mình muốn nuôi thì nuôi, nếu không muốn nuôi thì mình bán cho người khác nuôi chớ có khó gì. Tao mại hơi với nó như vậy mà nó ngu quá, nó lại nói như tao chịu lãnh đứa nhỏ thì nó cho tao tiền bạc mà nuôi. Sướng quá! Tao chịu liền. Nó mới đi bồng thằng nhỏ nó đưa cho tao với mấy trăm đồng bạc.

- Sao mình không làm dày làm mỏng đặng xin tiền thêm?

- Thôi chớ! Ăn trộm người ta bắt được rồi người ta thả, người ta cho một đứa con trai với ba trăm đồng bạc nữa, còn kèo nài cái gì?

- Mà thằng nhỏ này là con của người đó hay là con của ai?

- Tao có biết đâu. Tao được bạc tao mừng quýnh, nên bồng thằng nhỏ đông mịch, không kịp hỏi chi hết.

- Chắc là con người đó, vì nó xấu háy nên họ cho mình chớ gì.

- Mày nói bậy. Con xấu háy, người ta có cho thì cho hồi mới đẽ, chớ nuôi đã bây lớn đó còn cho nổi gì. Mà người ta có cho thì người ta làm bộ viết tờ cho người nào bà con quen biết đặng chừng lớn người ta bắt về, chớ sao lại cho tao, mà còn dặn phải đem đi mất đùng héo lánh tới xóm đó nữa.

- Hay là thằng cha đó nó oán người nào ở trong nhà, nên muốn hại con người ta chơi cho bỏ ghét.

- Mày nói cái đó có lẽ phải. Chắc là tại vậy đó. À, tao quên nữa chớ. Thằng thầy đó nó dặn tao nuôi thằng nhỏ này phải dạy nó ăn trộm, ăn cướp, phải tập nó làm du côn. Tại sao nó dặn kỳ cục như vậy không biết.

- Dạy cái đó không khó gì mà.

- Rượu tao uống hồi chiều còn chút nào hay không mậy?

- Cái ve để trên bàn thờ kia kìa, lại đó mà coi còn chút nào hay là hết, chớ ai uống đâu mà biết.

Người đàn ông mon men đi lại bàn thờ lấy chai rượu đưa lên coi rồi rót ra chén chung mà uống. Người đàn bà xếp ba tấm giấy bạc kỹ lưỡng rồi bỏ vô túi áo nhỏ. Thằng nhỏ nằm trên võng cứ khóc hoài. Người đàn bà bước lại bồng nó đem để trên ván, rồi nhìn coi thì thấy nó mặc quần áo luôn một cái may bằng lụa trắng có sọc xanh, cổ có viền

ren. Mặt mày tay chơn nó trắng nõn, tóc nó hót bôm bê nên trước trán vẫn mà hai bên vót sau ót lại dài.

Người đàn ông uống hai ba chung rượu rồi trở lại ván võ đầu thằng nhỏ mà nói rằng: “Đừng có khóc nữa. Nín đi, rồi sáng tao mua bánh bao cho ăn”. Thằng nhỏ sợ nên mắt ngó dớn dác ngoài cửa rồi khóc thút thít mà kêu rằng: “Má ơi, má!”.

Người đàn bà cười mà nói rằng: “Má đâu có mà kêu. Mày ở đây với tao, không được về má mày nữa đâu. Má mày là tao đây, còn người này là tía mày biết hôn. Từ hồi đó đến giờ tao mượn người ta nuôi mày, bây giờ tao bắt về. Rày sắp lên ở với tía má đây”.

Thằng nhỏ khóc ré lên. Người đàn bà dỗ nó hết sức mà nó không chịu nín. Người đàn ông trợn mắt nộ nó, nó sợ nên thôi khóc, mà nó còn thút thít hoài. Người đàn bà dỗ hỏi nó tên gì, thì nó nói tên Hội, mà vì nó nói nhỏ quá, lại và khóc và nói, hai người nghe không rõ, nên tưởng nó tên Hồi.

Người đàn bà bồng nó lại võng nằm mà dỗ nó ngủ. Gà trong xóm gáy vang rân; thầy chùa ở đằng chùa Phật thức dậy công phu, động chuông boong boong. Người đàn ông nằm ngay trên ván một lát rồi ngủ khò, mà đứa nhỏ đưa trên võng một hồi cũng ngủ.

Thằng nhỏ này tên nó là Chánh Hội, cha nó là Lý Chánh Tâm, còn mẹ nó là Thái Cẩm Vân. khi mẹ nó sanh nó ra được ít tháng thì cha nó đi Tây mà học, để mẹ con nó ở nhà với bà nội nó.

Cha đi học năm năm, lấy được bằng cấp tú tài rồi trở về xứ, vừa bước vô thì gặp cô nó là Lý Tố Nga, vì việc chồng con bối rối nên tự vận mà chết. Cha nó chôn cất cô nó rồi, kể gặp nhiều cái bằng cứ đủ tin cho mẹ nó lấy trai, lấy một người ở tỉnh Cần Thơ, mà lại tưởng mẹ nó lấy người ấy mà sanh ra nó đó nữa.

Trong lúc tức giận sâu não, cha nó đánh mẹ nó, rồi muốn trả thù sâu hiểm, nên thừa dịp bắt gặp đặng ăn trộm trong nhà, mới bồng nó mà giao cho ăn trộm, cho ăn trộm tiền bạc, muốn ăn trộm đem giấu nó cho biệt tích và tập luyện tánh nết nó thế nào đặng chừng khôn lớn nó trở nên một đứa du côn trộm cướp, làm như vậy là có ý muốn phạt mẹ nó sâu não lia con, và phạt nó là cái dẫu tích dâm bôn, là cái duyên có làm cho cha nó đốn đau, xấu hổ. Tại như vậy đó, nên nó lọt vào chốn này đây.

Còn người đàn ông với người đàn bà này là hai vợ chồng: chồng tên là Tư Cu, vợ tên là Tư Tiên. Vợ chồng thuở nay không có con, có hai chục sào đất với một cái nhà tranh ở cuối xóm Chí Hòa. Tư Cu không làm ruộng, không làm rẫy, thường nói với người trong xóm rằng để đi làm mướn ăn khoẻ hơn, nhưng mà ít thấy làm việc gì cho ai trong làng, duy ban ngày thì be be đi xuống miệt Sài Gòn dọn đường rồi ban đêm rình mò coi nhà nào ngủ mê thì đào hầm, khoét vách mà ăn trộm đồ.

Còn Tư Tiên hồi trước thì hay đi rảo trong xóm góp mua những rau, hành, bầu, mướp, rồi gánh xuống chợ Bến Thành mà bán, có bữa lờn năm, bảy cắc hoặc một đồng thì mua cá, mua thịt, gạo đem về mà ăn. Mà gần một năm nay chị ta than với chồng rằng đi

mua bán đường xa gánh gồng mệt nhọc nên chị ta không muốn làm nghề ấy nữa, bữa nào siêng thì chị ta đi, còn bữa nào làm biếng thì ở nhà.

Mấy bữa rày trong nhà gần hết tiền, mà nhằm lúc vợ không siêng, nên chồng mới thả xuống Sài Gòn mà ăn trộm đó.

Trời đã sáng thiệt mặt rồi. Tư Tiền mới lên thẳng Hồi mà leo xuống võng, rồi đi chống cửa quét nhà. Chị ta thấy chồng còn ngủ mê, nên bước vô trong bếp móc túi lấy ba tấm giấy bạc ra mà coi. Chị ta cầm coi từ tấm, coi bên này rồi coi bên kia, coi đã thềm rồi mới xếp tử tế mà bỏ vô túi lại và miệng chúm chím cười.

Mặt trời mọc chói ngay vô bộ ván chỗ Tư Cu nằm mà anh ta bị thức sáng đêm nên ngủ mê không hay chi hết. Thằng Hồi thức dậy, dòm thấy trong nhà lạ hoắt, nên nó khóc. Tư Tiền bước ra đỡ nó xuống võng rồi nắm tay dắt nó vô trong. Nó trì lại và giậm chơn nói rằng: “Má tao đâu. Dắt tao về má tao”. Tư Tiền kéo xềnh nó đi và nói rằng: “Nín đi, chớ mầy khóc tao đánh chết. Tao nói má mầy là tao đây, còn đòi má nào nữa”.

Mấy người ở gần nghe tiếng con nít khóc trong nhà Tư Cu thì thấy làm lạ, nên bước lại hỏi thăm. Tư Tiền nói rằng: “Thằng nhỏ này là con của chị hai ở dưới cầu Ông Lãnh. Chỉ mất rồi ảnh mắc đi làm không ai giữ nó, nên hồi khuya ảnh đem lên ảnh gởi cho vợ chồng tôi nuôi dùm”. Người lối xóm ai nghe như vậy cũng tưởng sự thiệt, nên khen thằng nhỏ ngộ nghĩnh rồi về, không nghi việc chi hết.

Tư Tiền để thằng Hồi đứng dựa cửa sau rồi đi lấy gạo nấu cơm. Chừng cơm nấu chín rồi, Tư Cu mới thức dậy.

Tư Cu ngồi sật sừ, chưa kịp rửa mặt mà đã kêu vợ biểu xách xe lại quán mua vài cốc rượu về uống chơi. Tư Tiền đi mua rượu mà lại dắt thằng Hồi đi theo, trong ý muốn làm cho thiên hạ ngó thấy thằng nhỏ, rồi cắt nghĩa phứt cho họ hiểu đặng họ khỏi dị nghị.

Rượu mua về rồi, cơm dọn lên ván, vợ chồng Tư Cu đỡ thằng Hồi lên ngồi một bên. Trong mâm chỉ có hai món đồ ăn, một là đĩa khô cá lép với một đĩa cá sặt kho, con nào cũng không lớn hơn ngón tay cái. Tư Cu ăn khô mà uống rượu. Tư Tiền gắp một con cá sặt nhỏ bỏ trong chén của thằng Hồi mà biểu nó ăn. Thằng Hồi tuy không khóc nữa, song nó buồn lắm, không chịu cầm đũa, mà hể thức nó ăn thì nó lắc đầu nhăn mặt.

Tư Tiền ép nó ăn không được thì nổi giận, trở đũa giá trên đầu muốn đánh nó. Tư Cu bưng chung rượu uống nghe một cái ót, rồi nói rằng: “Thầy kệ nó, để nó có sức nó nhịn đói. Trưa chiều đói thết rồi phải ăn. Đánh khảo làm gì”.

Tư Cu uống ít chung rượu, mặt coi phùng phùng, bèn nói với vợ rằng:

- Tao nhớ cái chuyện đêm hồi hôm tao tức cười hoài. Tao làm hơn mười năm nay, không biết mấy đám mà kể cho hết, mà tao chưa gặp đám nào kỳ cục như vậy. Bị bắt mà khỏi ở tù, lại được thưởng nữa chớ. Mầy coi tao giỏi hôn?

- Giỏi giống gì! Cái đó là may chớ.

- Bữa nay nhằm ngày mấy há?

- Mừng năm.

- Nếu vậy thì hồi hôm tao đi nhằm mừng bốn. Phải mà, mừng bốn tốt ngày; nên tao mới gặp may như vậy. Nè mây, không biết mấy bữa tối trời tao đi làm ăn, mây ở nhà có lo không vậy mây?

- Sao lại không lo.

- Lo giống gì? Mây sợ tao bị bắt hay sao?

- Bị bắt ở tù năm mười tháng cũng còn khá, tôi sợ rủi ro khác nữa mới là khổ.

- Có sao đâu mà sợ.

Tư Cu rót một chung rượu nữa mà uống. Anh ta ngồi chống tay trên bắp vế, ngó ra ngoài sân một hồi rồi day vô nói với vợ rằng:

- Mây sợ cũng phải. Tuy hồi đó đến giờ tao làm ăn chưa gặp rủi ro lần nào, mà bây giờ trông tuổi rồi, tao nghĩ lại thiệt tao cũng ghê quá. Bây giờ có vốn liếng chút đỉnh, tao muốn bỏ nghề cũ, để đi kiếm nghề khác làm ăn.

- Kiếm nghề gì?

- Thiểu gì. Xuống Sài Gòn làm Ba Son, sở mộ, hay là qua hãng Nhà Rồng làm cu li cũng được. Tao thấy tụi nó làm lãnh tiền tuần cũng được bốn năm trăm đồng.

- Ở trên này xa quá, mình xin làm sở, hơi nào mà đi.

- Ta xuống Sài Gòn kiếm phố mướn ở chớ.

- Rồi nhà đây làm sao?

- Ối! Thứ đồ bỏ, đập mà đi chớ cần gì.

- Nhà như vậy mà kêu là đồ bỏ! Hồi cát không tốn hao đôi ba chục hay sao?

- Thôi, để kêu thằng Lành về cho nó ở đậu, nó coi nhà đất cho mình.

- Tính như vậy cũng được. Nếu dọn đồ xuống ở dưới Bến Thành mình xin sở mình làm ăn thì tôi bán cá, hoặc bán rau, bán hành với họ chơi.

- Ờ, phải đa. Hai vợ chồng đi làm hết có lẽ nào không đủ ăn.

- Mình để mấy trăm đồng bạc đây cho tôi làm vốn, tôi buôn bán ít năm thành ra bạc ngàn cho mình coi.

- Mây làm lộn xộn đây tiêu hết chớ.

- Cái gì mà tiêu? Mình sợ tôi làm tiêu, thôi mình để tôi sắm vài đôi vàng dạng để dành nghe hôn?

- Thứ đàn bà hễ có tiền thì lo mua vàng! Mây thương thợ bạc lắm hay sao, mà mây nuôi nó?

- Khéo nói bậy hôn! Sắm vàng như tiền mình để dành, mất đi đâu mà sợ.

- Mày làm sao đó thì làm, hể tiêu mấy trăm đồng bạc đó tao giết mày đa.
- Để tôi làm cho mà coi.

Trưa bữa đó, Tư Cu đi rảo dưới Sài Gòn kiếm mướn một căn phố cũ trong đường hẻm ở gần đình Tân An, miệt trên Đất Hộ, rồi trở về cho vợ hay. Anh ta kêu thằng Lành là đứa làm mướn thuở nay không có nhà cửa, bạ đâu ở đó, mà cho nó về ở đậu coi nhà, để cho nó mướn một cái chõng, còn đồ đạc bao nhiêu thì mướn xe bò chở xuống Đất Hộ dọn vô phố mà ở.

Dọn nhà cửa xong, Tư Cu xin làm trong sở Ba Son còn vợ thì tính buôn bán lảng xãng, mà chưa thấy mua vật chi bán vật chi, chỉ đặt làm hai đôi vàng chạm đeo đồ tay đó mà thôi.

Thằng Hồi không khóc, không nhịn đói nữa, nhưng mà từ ngày Tư Cu dọn phố về ở miệt Đất Hộ, thì thường thấy nó ngồi chòm hỏm dựa xó cửa, mặt mày buồn xo, tay chơn tèm lem, không nói tới ai ở trong nhà, mà cũng không chơi với sắp con nít trong đường hẻm, bộ tịch như cây chuối con thuở nay sờn sơ đứng dựa bên mình mẹ, bây giờ đem trồng riêng một mình nên tàu xụ, đọt còi, bẹ tả toi, gốc khô héo.

II

THẬT CHUYỆN ĐAU LÒNG

Ông Lữ Trọng Quý ở Cần Thơ, lúc còn nhỏ có đi du học bên Tây hơn mười năm, lấy bằng cấp Bác vật rồi trở về xứ. Cha mẹ khuất hết, để lại cho chàng một các gia tài rất lớn, mỗi năm thu huê lợi hơn năm chục ngàn giạ lúa, mà chàng không có anh em, nên một mình hưởng trọn sự nghiệp ấy.

Khi ở bên Tây về thì chàng cưới một người vợ, tương trăm năm kết tóc, một phút không rời, nào dè tơ hồng se hở, gãy gánh giữa đường, vợ chồng ở với nhau không đầy một năm, người vợ thọ bệnh mà chết. Từ ấy đến nay chàng ở một mình, không cưới vợ khác, mà cũng không ham chơi, cứ lo quản xuất tá điền và lo xem xét chành lúa.

Nhà của Bác vật Quý ở dựa bên đường đi Bình Thủy, cách Châu Thành Cần Thơ một ngàn rưỡi thước, còn chành lúa của chàng thì cất dựa mé sông đi Cái Răng. Mấy bữa rày có người cậu của chàng là ông Hội đồng Quyền ở Trà Bang ra ở đậu tại nhà chàng mà uống thuốc với ông thầy thuốc Tây Cần Thơ. Ông Hội đồng Quyền tuổi chưa được sáu mươi, mà ông yếu lắm, hay có bệnh nên uống thuốc hoài. Lần này ông ra ở nhà cháu mà uống thuốc, ông lại có dặt theo một đứa con gái thứ năm, tên Đào, đặng coi miếng ăn miếng uống cho ông.

Cô năm Đào, năm nay cô được 23 tuổi. Cô có chồng mà chồng cô đã chết rồi, cô có một đứa con gái 5 tuổi, đặt tên con Lý. Từ ngày chồng cô bất hạnh, cô buồn nên xin với cha mẹ bên chồng đem con về ở với ông Hội đồng Quyền. Cô đi theo nuôi cha đây cô dặt con Lý theo với cô nữa.

Một buổi chiều, cơm dọn lên bàn rồi, Trọng Quý, bèn mời cậu với em đi ăn. Ông Hội đồng Quyền với Trọng Quý ngồi một bên, còn cô Năm Đào với con Lý ngồi một bên.

Cô Năm Đào đương sốt cá thịt để gần cho cha ăn, thỉnh linh thằng Phục là đứa ở coi quét nhà lau ghế, nó đem vô một miếng giấy màu xanh mà trao cho Trọng Quý và nói rằng: “Thưa ông, có dây thép họ đem lại cho ông đây”.

Trọng Quý buông đũa, mở tờ dây thép ra coi, rồi day lại nói với thằng Phục rằng: “Mày phải nhớ sớm mai mày quét dọn cái phòng khách phía đằng trước cho sạch đã nghe hôn. Phải trải nệm giăng mùng cho tử tế, mai tao có khách. Sáng ngủ dậy thì làm liền, đừng có quên đạ”.

Cô Năm Đào ngó Trọng Quý và hỏi rằng:

- Khách nào đó, anh Hai?
- Cậu Tú tài Tâm ở Trà Vinh.
- Khách tính ở chơi lâu lắm hay sao mà anh biểu dọn phòng.
- Ủ, cậu đánh dây thép nói qua ở đặng dưỡng bệnh.

Cô Năm Đào cười và nói rằng: “Nhà anh đây thành nhà thương rồi, ai có bệnh cũng tới đây hết thầy”. Trọng Quý châu mày nín thinh, không để ý đến lời nói chơi đó, mà coi sắc mặt lại có vẻ buồn.

Ông Hội đồng mới xen vô nói rằng: “Ông thầy thuốc Cần Thơ giỏi lắm, nên ai cũng uống thuốc của ông. Chắc là cậu Tú tài nào bên Trà Vinh đó, cậu nghe danh ông, nên cậu qua đây chớ gì”.

Trọng Quý lắc đầu nói rằng:

- Thưa cậu, không phải. Cậu Tú tài Tâm là anh em bạn của con. Cậu có bệnh thiệt, song bệnh của cậu là tâm bệnh, chớ không phải bệnh như bệnh của người khác, bởi vậy đầu thầy hay thế nào cũng khó mà giải bệnh của cậu cho được. Cậu qua đây là ở chơi với con ít ngày cho thoả trí, chớ không phải uống thuốc đâu.

- Con nói tâm bệnh là bệnh làm sao?

- Thưa cậu, chuyện này dài lắm, lại cũng chẳng vui gì mà thuật cho cậu nghe. Con xin nói tắt rằng tại con đây nên Tú tài Tâm mới sanh bệnh đó.

- Con nói cái gì nghe kỳ dữ vậy?

Trọng Quý cúi mặt xuống bàn, coi bộ không muốn nói. Ý cô Năm Đào lại muốn nghe, nên cô tiếp với cha nói rằng:

- Chuyện sao đâu anh nói nghe chơi mà.

- Chuyện riêng của qua ...

- Chà chà! Anh này cũng có chuyện riêng nữa chớ! Thế khi anh có làm điều chi quấy lắm, bây giờ anh mắc cỡ, nên anh không muốn nói phải hôn?

Trọng Quý ngược mặt ngó ngay cô Năm Đào và đáp rằng:

- Từ nhỏ chí lớn, qua chẳng hề có làm việc quấy; mà đầu qua có làm đi nữa ấy là ý qua quyết làm như vậy, nên qua chẳng hề biết mắc cỡ đâu.

- Nếu vậy thì sao anh không nói.

- Qua không muốn nói, là vì việc này tuy là việc của qua mà nó có can phạm đến danh giá của người khác, nên qua không nỡ nói chớ.

- Mình nói chuyện trong nhà nghe với nhau ai hay hay sao mà anh ngại. Anh nói cho em với thầy em nghe, mà anh sợ em đi bán dê bán dúi hay sao?

Trọng Quý ngòai châu mày dụ dục một hồi rồi nói rằng:

- Em muốn nghe, thôi để qua nói cho em nghe. Em cũng biết ngày chị Hai em mất rồi, trong nhà qua thiếu người coi sóc, qua lấy làm bối rối lắm. Qua tính kiếm chỗ khác đặng chấp nối, cậu có chỉ cho hai người, mà qua coi chưa vừa con mắt. Một bữa nọ qua đi Chợ Lớn bán lúa. Đến chiều tối qua lấy bạc rồi qua mượn một cái xe hơi xuống Mỹ

Tho thăm một người anh em bạn và ở đó ngủ sáng bữa sau đi tàu mà về nhà. Đi dọc đường xe hơi nổ bánh đụng vào cột dây thép, làm cho qua mang bệnh.

Cô Năm Đào châu mày nói rằng:

- Em nhớ rồi, lúc đó nhằm lúc đám cưới của em. Anh bị bệnh nằm nhà thương trên Chợ Lớn nên đi đám cưới không đặng phải hôn?

- Phải đa.

- Chuyện anh té xe hơi có ăn thua gì với chuyện cậu Tú tài này đâu mà anh nói?

- Ấy! ăn thua lắm. Em đừng nóng, để thủng thủng rồi qua nói tới. Xe hơi đụng, qua bị nặng nhẹ không rõ, mà trên đầu máu chảy lung lắm. Qua ôm đầu ngồi dựa lề đường mà rên.

Cách chẳng bao lâu có một cái xe hơi ở dưới Mỹ Tho chạy lên, thấy xe qua bị đụng thì ngừng lại. Cô ngồi trên xe thiệt tử tế, cô làm ơn chở qua trở lại Chợ Lớn, đem qua vô bót cho qua gửi tiền bạc rồi mới đi nằm nhà thương. Thiệt lúc ấy qua cảm ơn cô lắm, song qua chưa biết cô là ai mà qua cũng không có ý gì với cô hết. Chừng qua mạnh rồi, qua ra nhà cô ở Sài Gòn mà tạ ơn cô. Qua ngồi nói chuyện với cô hơn một giờ đồng hồ, qua mới biết cô là con gái của một ông Tổng, ở Trà Vinh, đã qua đời rồi, cô có chồng làm thông ngôn toà án Mỹ Tho mà cô không theo chồng, cô mua nhà ở trên Sài Gòn với mẹ và em trai. Cậu Tú tài Tâm, sáng mai qua đây, là em của cô này.

- Dữ hôn! Anh nói lòng dòng bây giờ mới ra mối. Mà chuyện như vậy thì có cái gì đâu, sao hồi nãy anh nói cậu Tú tài bị tâm bệnh, còn hể anh nói ra thì phạm đến danh giá của người ta?

- Chậm một chút... Cô ấy tên là Tố Nga. Sắc thiệt là đẹp mà lời ăn tiếng nói của cô cũng thiệt là đứng đắn. Qua đến thăm cô rồi qua mới biết cô có chồng, mà chẳng hiểu vì cơ nào qua về nhà nằm đêm cứ tư tưởng cô hoài. Qua không dám muốn cô mà không được thấy mặt cô thì qua lấy làm khó chịu lắm, bởi vậy qua nhứt định lên Mỹ Tho làm quen với chồng của cô là thầy thông Xuân, đặng kết làm anh em tới lui chơi cho thoả tình vậy thôi, chớ qua không dám tính việc quấy mà phạm danh tiết đàn bà có chồng. Chẳng dè qua đến Mỹ Tho, qua hỏi thăm thì thầy thông Xuân khôn nạn lắm, thầy dĩ thả bài bạc mà lại hân hủi thân vợ, cứ đánh chưởi vợ mà hỏi tiền; cô Tố Nga chịu đã hết sức rồi nên cô mới bỏ thầy mà về ở với mẹ đó.

Qua quen tánh ngang tàng, qua thấy một đoá hoa thơm tho tươi tốt mà người ta không biết trọng, lại chà xát giày vò như vậy, thì qua nổi giận, nên qua viết thư xin cô Tố Nga để chồng rồi qua cưới cô...

Cô Năm Đào lắc đầu cười và nói rằng: “Anh thiệt quá quắt lắm...”.

Trọng Quý trợn mắt hỏi rằng:

- Quá quắt cái gì?

- Anh không sợ hay sao?

- Sao mà sợ?

- Người ta có chồng mà anh viết thơ nói bậy nói bạ như vậy người ta mắng anh chớ. Lại hể cái thơ lọt vào tay người chồng thì họ đánh anh hoặc họ kiện anh mang xấu nữa.

- Ô! Qua có lo đâu em! Dầu tới đâu qua cũng lấy lẽ ngay qua nói; không phải qua giựt vợ của ai, qua quyết cứu vớt một gái thuyền duyên ra khỏi tay đũa bất lương chớ. Qua tính làm ơn, chớ phải qua hại ai hay sao mà sợ họ mắng.

- Ồ, mà anh viết thơ rồi cô ấy trả lời làm sao?

Cô không trả lời liền. Cô suy nghĩ đến mấy tuần lễ rồi cô mới viết thơ mời qua lên cho cô nói chuyện. Qua lên liền. Cô tỏ hết gia đạo của cô cho qua nghe. Qua khuyên cô phải xin để chồng lập tức đăng qua cưới cô...

- Cô chịu hôn?

- Chịu...

- Đàn bà gì kỳ cục quá vậy mà anh khen là đứng đắn?

- Em không hiểu tâm sự của cô Tố Nga nên em chê cũng phải. Tội nghiệp cô lắm, em ơi!...

Trọng Quý nói tới đây thì chàng rung rung nước mắt, lại nghe tiếng chê của cô Năm Đào thì chàng đau đớn trong lòng nên chàng đứng dậy đi rửa tay rửa miệng. Ông Hội đồng với cô Năm Đào ăn cơm cũng rồi, nên cũng đứng dậy đi uống nước.

Trời đã tối rồi, nên mấy đũa ở lo đốt đèn. Ông Hội đồng leo lên ván nằm làm thuốc phiện mà hút. Trọng Quý đứng trước cửa, xỉa răng mà ngó mông ra sân kiếng. Cô Năm Đào muốn nghe cho hết chuyện, nên cô rửa tay rửa mặt cho con Lý rồi cô dắt nó ra ngồi ngoài ghé trước. Trọng Quý cứ đứng ra ngoài sân hoài. Cô Năm Đào đợi lâu quá, nên cô bước ra mời chàng vô nói tiếp chuyện cho cô nghe.

Trọng Quý kéo ghế mà ngồi, đốt một điếu thuốc mà hút nói rằng: “Em đừng có chê cô Tố Nga mà tội nghiệp cho cô. Cô có chồng mà cô tư tình với qua, ấy là tại vận hội nó khiến cô phải như vậy, chớ cô không phải là gái hư đâu. Cô là gái biết giữ danh tiết lắm, vì cô uất về nỗi chồng, mà rồi cô nặng tình với qua nữa, nên cô phải mang tiếng không tốt, cô phải đau cực trí trót năm năm trường rồi mới tuyệt mạng.

Qua nhắc tới cô thì qua buồn lắm. Cô tư tình với qua có mấy bữa, rồi cô nghĩ lại thân phận cô thì cô ăn năn, nên cô viết thơ mà tuyệt qua. Cô nghĩ gái có chồng mà lấy trai thì như nhuốc không có gì bằng; mà đã gán trai rồi, bây giờ còn gán chồng nữa thì cái quấy càng nhiều hơn bội phần. Cô nhưt định dứt tình qua, mà cũng dứt nghĩa vợ chồng nữa. Cô vào đơn xin phá hôn thú, toà chưa xử thì cô có ghen, bụng thè lè”.

Cô Năm Đào chung hứng nên hỏi rằng:

- Có chữa mà con của ai?

- Con của qua.

- Úy! chuyện rồi dữ!

- Rồi lắm. Toà bác đơn cô. Mà thầy thông Xuân tuy biết vợ có chữa, không phải con của thầy, nhưng mà vì thầy vì cái gia tài nên thầy vui lòng nhận đứa nhỏ trong bụng đó là con của thầy. Cô Tố Nga buồn rầu lắm. Con thiệt là con của qua, mà để nó ra rồi phải khai tên thầy thông Xuân là cha nó!

- Khai như vậy làm sao được?

- Không khai thì toà phạt, vì vợ chồng có hôn thú; mà chồng cô nó lại nhận là con của nó nữa.

- Để con trai hay là con gái?

- Con trai. Lúc để thằng nhỏ ra thì vợ của cậu Tú tài Tâm là cô Cẩm Vân cũng để một đứa con trai nữa. Hai đứa nhỏ sanh ra trước sau có ít giờ đồng hồ. Cách ít tháng cậu Tú tài Tâm đi Tây mà học, để vợ con ở nhà với mẹ và chị. Cậu ra đi cậu không hay việc chi hết, cậu tưởng con của cô Tố Nga là con của thầy thông Xuân, bởi vì cái rối của cô Tố Nga ở trong nhà cô nói cho một mình cô Cẩm Vân biết mà thôi, cô căn dặn cô Cẩm Vân đừng có cho cậu Tâm biết. Trót mấy năm trường cô Tố Nga khổ cực trí không biết chừng nào, cô xin để chồng không được, nên cô ăn năn nổi danh tiết, nên cô cấm tuyệt không cho phép qua gặp mặt.

Đến năm sau cái khổ cực của cô càng lớn hơn nữa, bởi vì thầy thông Xuân làm chuyện bậy bạ sao đó nên mất chức, rồi thầy lên ở đại trong nhà, thầy nưng nịu thằng nhỏ, thầy môn trốn với Tố Nga như không có việc chi hết vậy.

- Đàn ông gì mà hư nhót quá, vợ như vậy mà còn đeo đuổi theo làm chi.

- Thầy biết chi là danh tiếng, thầy kể chi là vợ con. Thầy vì gia tài, nên thầy mới làm như vậy chứ! Thầy ở ít ngày rồi thầy xin hai muôn đồng bạc. Bà già không cho. Thầy giận thầy làm ngật, nên thầy bắt vợ con phải đi theo ra Hà Nội.

Tội nghiệp cho cô Tố Nga, chồng như vậy đi theo sao được, lại đi rồi bỏ mẹ già ai nuôi. Mà nếu không đi thì nó phanh phui chuyện xấu của cô ra, nó làm như nhuốc thân cô, lại cũng như nhuốc tông môn của cô nữa. Cô vì danh tiếng nên cô phải liều thân cô mà đi theo chồng!

- Cô Tố Nga đi theo chồng thì bậy lắm. Mình mắc thằng chồng ham tiền, mà mình giàu có, thôi mình thí một vài muôn đồng bạc cho nó đặng thuận tình với nhau rồi xin để phút đi. Để lòng dòng làm chi đến mấy năm rồi bây giờ sợ nó nói xấu nên phải lìa mẹ mà theo nó nữa.

- Vì cô sợ xấu hổ, nên mới sanh chuyện như vậy đó. Còn vài ngày nữa xuống tàu mà đi, cô viết thư nói hết chuyện cho qua nghe. Qua giận quá, qua trả lời liền cho cô biết rằng qua nhứt định không cho cô đi, hễ xuống tàu thì qua đón cô bắt lại.

- Vợ của người ta, anh bắt sao được?

- Thây kệ, qua tính qua làm ngang như vậy, ai giỏi thì chống cự với qua. Chuyện vỡ lở ra, đến trước mặt toà qua nói thiệt hết, qua muốn Trọng sư cãi giúp, bắt quá toà nói cô Tố Nga lấy trai: Toà phạt vạ rồi cho phép hủy hôn thú chớ hại gì.

- Anh tính ngang quá! Thuở nay em chưa thấy ai kỳ cục như vậy.

- Em không rõ, chớ cái tình của qua nặng lắm, lại thằng con của qua đó, qua nữ bỏ nó sao. Qua nhưt định như vậy là phải lắm, ngặt vì cô Tố Nga cô cứ sợ mất danh tiếng hoài, nên cô cậy em dâu là Cẩm Vân xuống đây năn nỉ với qua, xin qua đừng có cản trở, để cho cô đi theo chồng đặng vùi lấp phận bạc của cô, và cứu chữa danh giá cho tông môn cô nữa. Qua nghĩ mấy năm nay cô cứ lo danh tiếng hoài, tức nhiên cô không có tình với qua, vì người đa tình thì không còn kể chi là danh tiếng; bởi vậy qua phiền cô, qua mới chịu để cô đi.

Nhưng mà qua có nói nhẩn với cô Cẩm Vân rằng dầu cô Tố Nga không thương qua, chớ qua cũng không thể không thương cô được. Qua ở một mình mà chờ cô hoài, coi chừng nào cô mới biết thương qua. Hễ cô biết thương qua thì dầu hết nhà hết ruộng, đứt cổ đứt đầu, qua cũng bắt cho được cô qua mới nghe. Còn như cô cứ không thương qua hoài, thì qua đợi chừng nào chồng cô nó hành hạ giày bừa tằm thân cô cho tới cô chết, rồi qua mới chịu cưới vợ. Cẩm Vân sợ thầy Xuân bắt được thơ qua càng khó cho Tố Nga nên khuyên qua có gởi thơ thì gởi tên cô rồi cô trao giùm lại, chớ đừng có gởi cho Tố Nga.

Qua nghe lời, nên Cẩm Vân về rồi tối lại qua viết thơ cho Tố Nga mà đề tên Cẩm Vân. Chẳng hiểu Cẩm Vân về nói thế nào mà Tố Nga chưa được thơ qua thì cô đã uống thuốc độc mà chết!...

- Úy! Cô tự vận hay sao?

Trọng Quý gạt đầu mà nước mắt tuôn ròng ròng. Cô Năm Đào day qua vuốt tóc con Lý, cô nghe nói tới đó cô cảm quá, nên cô không dám ngó Trọng Quý. Cách một hồi cô mới rằng:

- Chắc là cô có tình với anh lắm mà anh không hiểu anh trở phiền cô, nên cô tức cô chết chớ gì?

- Qua không rõ, nhưng mà qua cũng nghĩ như em vậy đó.

- Anh làm như vậy thì anh mang cái tội lớn lắm!

- Cái tội đó đã lớn mà anh còn mang cái tội này càng lớn hơn nữa. Cô Tố Nga chết chừng ít giờ đồng hồ kẻ cậu Tú tài Tâm bên Tây về tới. Vợ của cậu, là Cẩm Vân, sợ xấu hổ cho vong hồn của chị chồng, nên cô giấu biệt không nói rõ cho chồng hiểu, lại nói dối rằng tại thầy thông Xuân bắt Tố Nga đi Hà Nội nên nàng giận nàng tự vận. Cậu Tú tài Tâm mượn xe hơi tuốt về Trà Vinh rước mẹ, đi dọc đường cậu hay vợ đi Cần Thơ, mà chừng cậu lên hỏi thì Cẩm Vân chối. Cậu sanh nghi trong lòng kể tối lại cậu tiếp thơ của qua gởi lên mà ngoài bao đề Cẩm Vân. Cậu càng nghi hơn nữa, nên cậu đoạt thơ mà cắt. Chừng tống táng Tố Nga xong rồi, cậu xé thơ ra coi.

Trong thơ qua tỏ tình mà qua cũng nói việc thằng con nữa. Cậu Tú tài Tâm không dè, cậu tưởng vợ cậu lấy trai, cậu tưởng thằng con của cậu là con dâm bôn, cậu giận quá nên đánh vợ cậu chết giấc. Trong đêm ấy có ăn trộm vô nhà, cậu bắt được cậu bồng thằng con của cậu mà cho phứt ăn trộm đem đi mất. Cậu hành phạt vợ xong rồi, cậu dắt mẹ về Trà Vinh. Bà già buồn nỗi con gái chết rồi buồn nỗi con dâu hư nữa nên bà nhuốm bệnh mà chết luôn!

- Cha chả! Hại dữ hôn!

- Hại lớn lắm! Cậu Tú tài Tâm qua đây tìm đến nhà mà trả thù. Qua đọc hết công chuyện cho cậu nghe, qua đưa thơ của Tố Nga cho cậu coi, cậu biết cậu nghi lầm, nên cậu té ngựa!...

- Anh báo hại người ta quá! Bây giờ cậu Tú tài đã đem vợ con về hay chưa?

- Cẩm Vân chịu tiếng oan, mà lại bị mất con nữa, nên cô mất trí khôn, bây giờ đem cô lên Chùa Hang trên núi Bà Đen cho cô nghe kinh tụng cô giải trí. Còn thằng nhỏ thì ăn trộm bồng đi mất, có biết nó ở đâu mà kiếm. Hôm trước qua với cậu Tú tài Tâm tìm lên chùa Hang mà thăm Cẩm Vân, cậu Tú tài thấy vợ cạo trọc đầu, nghe vợ nói điên cuồng thì cậu ăn năn quá té xỉu chết giấc. Qua đem cậu xuống nằm nhà thương Tây Ninh, tưởng cậu đã chết rồi, nay nhờ thầy thuốc săn sóc nên cậu tỉnh lại. Qua để cậu ở nhà thương gần một tháng rồi qua đưa cậu về Trà Vinh. Bữa nay tưởng đâu là cậu mạnh thiệt rồi nên cậu mới đánh dây thép cho qua đó.

- Còn thằng con của cô Tố Nga bây giờ nó ở đâu?

- Thầy thông Xuân bắt nó, bây giờ thầy đương kiện cậu Tú tài Tâm mà xin chia gia tài

- Sao không bắt nó về mà nuôi?

- Thầy Xuân để cho đâu mà bắt.

- Con gì của thầy hay sao mà thầy giành? Tội nghiệp vợ con của cậu Tú tài Tâm quá! Em không biết mà em nghe nói cũng thương. Cậu Tú tài bây giờ rầu lung hôn?

- Không rầu sao được.

- Lỗi tại anh hết thầy, vậy anh phải kiếm thằng nhỏ cho được, và phải làm sao cho cô Cẩm Vân hết điên, bằng không thì anh mang cái quả báo lớn lắm.

Trọng Quý chống tay lên trán mà khóc.

III

PHÉ NHÀ CHUỘC TỘI

Qua ngày sau, lối ba giờ chiều, Lữ Trọng Quý ngồi tại bàn viết thư cho hai ba người đăng hỏi coi như muốn mua chành lúa thì chành bán.

Ông Hội đồng Quyền nằm trên ván phía trong, lim dim dựa bên mâm hút. Cô Năm Đào xắn bắp sau bếp coi cho bày trẻ nấu ăn, còn con Lý thì nó lục đục ngoài hiên, lấy những trái mận sắp hàng ngang hàng dọc trên gạch.

Có một cái xe kéo queo vô ngõ chạy vòng theo bồn bông trong sân. Trọng Quý ngó ra, thấy Lý Chánh Tâm thì lật đật buông viết chạy lại cửa mà tiếp khách. Trọng Quý nắm tay Chánh Tâm dắt vô nhà hỏi rằng:

- Bữa nay trong mình cậu thiệt mạnh hay chưa?
- Mới khá khá chớ chưa thiệt mạnh.
- Nếu cậu không qua thì chắc vài bữa tôi cũng đi qua bên thăm cậu.
- Tôi buồn quá, ở nhà chịu không được nên tôi ráng mà đi cho giải khuây.
- Cậu ngồi đây.

Người kéo xe xách hoa ly đem vô. Chánh Tâm móc túi lấy bạc cắc mà trả. Trọng Quý kêu thằng Phục biểu vác hoa ly vô để trong phòng khách rồi đi chế nước trà đem uống. Hai người lảng xãng làm cho ông Hội đồng giựt mình lồm cồm ngồi dậy. Cô Năm Đào hôm qua nghe thuật chuyện Chánh Tâm nghi làm mà làm cho vợ điên con mất thì cô có ý trông Chánh Tâm qua đăng coi như thế nào, bởi vậy cô thấy lộn xộn phía đàng trước, cô lật đật chạy ra. Trọng Quý tiến dẫn cậu với em cho Chánh Tâm. Chánh Tâm cúi đầu chào ông Hội đồng rồi chào cô Năm Đào. Chành ngó hai người, nhưng mà chành đến đây chớ trí ở theo vợ con, bởi vậy chành ngó mà không thấy chi hết.

Trọng Quý với Chánh Tâm ngồi tại bộ sa lông giữa mà uống nước. Cô Năm Đào lại bộ ván ngang đó ngồi mà ăn trầu, chỗ cô ngồi thì ngay mặt Chánh Tâm, nhưng mà Chánh Tâm ngồi cứ ngó xuống dưới gạch hoài, chẳng ngó cô một lần nào. Cô nhìn xem hình dáng Chánh Tâm, thì thấy người không cao lớn cho lắm, song vai rộng, tay cứng, bộ tướng mạnh dạn mà lại buồn rầu nên gò má thỏn, nước da mét, con mắt sâu hóm, con ngươi không thần, miệng biếng nói, tay biếng động. Chánh Tâm ngồi tro tro dường như ngồi ngoài đồng một mình vậy. Trọng Quý thấy chành bắt thần thất chí thì ứa nước mắt, song gượng gạo làm khuây mà hỏi rằng:

- Hôm nay cậu có được thơ của cô ba hay không?
- Cô Ba nào?
- Cô Ba Hài là dì của mợ Ba.
- Không có.

- Hôm ở Tây Ninh tôi đưa cậu về, tôi căn dặn cô hết sức, tôi xin cô dầu mợ Ba có bớt hay không cũng phải viết thư cho tôi hoặc cho cậu hay. Mà sao hôm nay hơn mười bữa rồi, tôi không được thư mà cậu cũng không được nữa kìa, kỳ cục dữ! Hôm mình sửa soạn về, tôi lên chùa tôi thăm thì coi mợ Ba khá lắm, mợ biết tôi, mợ nói chuyện mợ khóc. Có lẽ bữa nay khá hơn nữa chứ, sao không có thư?

- Hôm qua tôi sai bày trẻ đi đánh dây thép cho anh, tôi có viết thư cho dì Ba. Tôi có nói tôi đi qua bên anh, nên tôi xin dì trả lời thẳng qua bên này cho tôi biết coi bệnh vợ tôi ra thế nào. Tôi muốn đi lên trên quá, ngặt vì hễ tôi thấy mặt vợ tôi thì trong lòng đau đớn chịu không nổi nên tôi không dám đi.

- Cậu còn yếu lắm, phải dưỡng tinh thần ít ngày cho khoẻ khoản rồi sẽ đi.

- Còn cái nổi kiếm thàng con tôi nữa! Biết nó ở đâu mà kiếm bây giờ!

- Chuyện đó hôm nay tôi cũng lo hết sức. Tôi tính như vậy để tôi nói cho cậu nghe thử coi có được hay không? Bây giờ mình viết một bài thuật sơ chuyện cậu bắt đảng ăn trộm và cậu cho nó một đứa nhỏ. Mình mượn vài tờ nhựt báo rao cho thiên hạ biết và hứa hễ ai đem đứa nhỏ ấy mà trả, hoặc chỉ cho mình đến mà bắt thì mình thưởng hai ngàn đồng bạc. Làm như vậy thì hoặc may mới ra mỗi, chứ đi kiếm bây giờ biết nó ở đâu mà đi?

Chánh Tâm ngồi lặng thinh, không nói được, mà cũng không nói không. Ông Hội đồng bước ra nói rằng: “Cháu bày cái chước đó hay lắm đa. Mình hứa thưởng nhiều, họ ham tiền họ mới đem họ trả. Quân ăn trộm có cần gì nuôi con nuôi. Nó đem trả lại mà lãnh hai ngàn đồng bạc không sướng hay sao?”.

Trọng Quý ngó Chánh Tâm, có ý trông coi chàng nhứt định lẽ nào, té ra Chánh tâm cũng ngồi trơ trơ, không nói chi hết.

Cô Năm Đào bèn nói rằng: “Chước của anh hai bày đó thì hay thiệt mà có chỗ chẳng tiện. Anh rao trong nhựt trình mà anh đem tên họ cậu Tú tài vô anh nói cậu bắt đảng ăn trộm rồi bỗng con của cậu mà cho lỡ nó bây giờ chuộc lại. Chuyện nghe kỳ quá người ta không rõ căn do, người ta dị nghị rồi mất danh tiếng cậu Tú tài chứ”.

Trọng Quý gặc đầu nói rằng: “Em nói phải lắm. Qua sơ ý chỗ đó. Thôi để qua rao nhựt trình qua thuật chuyện như vậy, qua nói rõ nhà ở đường nào, số mấy, song qua không nói tên ai. Sau chót qua biểu ai trả hoặc chỉ thàng nhỏ thì do nơi qua, rồi qua ký tên qua thì cậu Tú tài khỏi mang tiếng chi hết”.

Cô Năm Đào cười và nói rằng: “Làm như vậy mới được. Chuyện này tại anh gây ra thì anh gánh vác hết thảy mới phải”.

Trọng Quý ngó Chánh Tâm mà hỏi rằng: “Tôi làm như vậy cậu chịu hôn?”. Chánh Tâm chau mày đáp rằng: “Thân phận tôi bây giờ mà còn lo giữ danh tiếng làm gì. Tôi không còn trí hoá chi hết. Vậy anh tính làm sao thì tính dùm cho tôi, miễn là cha con vợ chồng tôi được sum hiệp lại như xưa thì tôi cảm ơn anh lắm”.

Chánh Tâm nói mà hai hàng nước mắt chảy ròng ròng. Cô Năm đào cảm quá chịu không được nên cô bỏ đi vô nhà trong.

Trọng Quý khuyên Chánh Tâm vô phòng thay đồ mát nghỉ một chút rồi ăn cơm.

Đúng năm giờ cơm dọn xong rồi chủ khách mới đi ăn.

Trọng Quý với Chánh Tâm ngồi một bên, còn ông Hội đồng, cô Năm Đào và con Lý ngồi một bên. Chánh Tâm ngồi ngay cô Năm Đào. Cô là con gái một con, lại mới 23 tuổi mà goá chồng, cô đang hồi xuân xanh như hoa vừa nở, như trăng đương tròn, da trắng môi son, má miêng bầu, mày vòng nguyệt, tay gấp đồ ăn coi dịu nhu, tiếng nói chuyện trong ngân, mà Chánh Tâm cảm cô cũng như một khúc cây khô, chàng ngồi cứ chống đũa xuống bàn, có khi cô nói thì chàng ngó cô, mà ngó thì ngó chớ không thấy cái vẻ hữu duyên, hữu đức của cô chút nào hết.

Ăn cơm rồi mà trời còn sớm, Trọng Quý biểu đem xe ra rồi mời Chánh Tâm đi dạo Châu Thành Cần Thơ hoặc đi vô Cái Răng chơi. Chánh Tâm lắc đầu không chịu đi. Trọng Quý bèn hỏi cô Năm Đào như muốn đi chơi thì lấy xe mà đi. Cô Năm Đào cũng không chịu đi, túng thế Trọng Quý phải biểu đem xe vô cất.

Mặt trời chen lặn, yêng sáng giọi mấy cụm mây hương Tây đỏ lờm. Chánh Tâm chấp tay sau đít, thơ thần đi ra ngoài sân. Bông móng tay, bông chuối nước, bông búp tụi, bông mỏng gà đua nở khoe màu sắc, chậu bạch mai, chậu kim quít, chậu nào nhánh sửa coi cũng hay. Mà Chánh Tâm đi gần bông không ngó, đi gần kiếng không xem, trong trí chàng chứa đầy những bi thảm về nỗi vợ con, bởi vậy chàng chẳng còn biết chi là vui, chẳng còn biết chi là đẹp!

Tối lại chàng cứ ngồi ngó đèn. Trọng Quý có hỏi thì chàng mới nói, bằng không thì chàng cứ nín thinh hoài. Đồng hồ mới gõ 8 giờ thì chàng xin phép vào phòng mà nghỉ.

Trọng Quý thấy cử chỉ của Chánh Tâm như vậy thì chàng đau đớn trong lòng, nên nằm trần trọc hoài, ngủ không được. Chàng thầm trách chàng; tại chàng tưởng lầm mới phiền trách Tố Nga khiến nàng tự vận, không còn chứng đối được, nên vợ chồng tan rã, cha con phân ly. Cái tội của chàng lớn lắm; vậy chàng phải lo mà cứu vợ tìm con cho Chánh Tâm trước rồi chàng sẽ tính việc thằng con của chàng sau.

Chàng nằm cứ buồn lo tính hoài, cho đến 3 giờ khuya, mòn mỏi nên chàng mới nghỉ được.

Tàng sáng, Chánh Tâm thức dậy, mà Trọng Quý còn ngủ.

Chánh Tâm rửa mặt rồi ra đứng dựa cửa ngó mông.

Con Lý ở phía sau chạy ra, nó thấy Chánh Tâm đứng đó nó tưởng là cậu Bác vật của nó, nên nó a lại nó ôm bắp vế. Chánh Tâm ngó xuống và với tay rờ đầu nó. Nó, ngó lên thấy Chánh Tâm chớ không phải Trọng Quý thì nó mắc cỡ, nên buông ra mà đi. Chánh Tâm ngó thấy con nhỏ trắng trẻo, ngộ nghĩnh, bèn ngoắt lại mà hỏi rằng:

- Em là con của ai?

- Con của má tôi.
- Má em là ai?
- Má tôi ở đằng sau kia. Má tôi ăn cơm hồi chiều hôm qua đó.
- Còn ba em đâu?
- Ba tôi chết rồi.
- Ủa! Ba em chết hay sao?
- Chết.
- Em mấy tuổi?
- Tôi 5 tuổi.
- Một tuổi với Chánh Hội.

Con Lý không hiểu nghĩa câu nói chót của Chánh Tâm nên nó ngó chàng trôn trôn, rồi đi vô trong. Cách chẳng bao lâu nó ôm ra một hộp đồ chơi rồi xè giữa cửa sắp ra mà chơi.

Chánh Tâm đứng ngó nó. Chàng nghĩ thầm rằng: con mồ côi cha mà cũng được sung sướng, con của mình bây giờ ở với quân trộm cướp, chơi chắc là ở trần ở truồng, ngủ chắc là không mền không mùng, ăn chắc là bữa no bữa đói. Phải chi hồi bên Tây mình chết phứt thì con mình nó có bị hoạn nạn như vậy đâu! Vợ mình nó sung sướng chớ có đâu đến điên cuồng!

Chánh Tâm nghĩ như vậy rồi khóc. Con Lý lấy làm kỳ, nên lật đật chạy vô trong nhà mét với má nó. Cô Năm Đào nghe nói Chánh Tâm ngó con mình mà khóc thì cô hiểu chàng nhớ con, bởi vậy cô không ra mà cô cũng không cho con Lý ra ngoài nữa.

Chánh Tâm ở tại nhà Trọng Quý năm ngày, bữa nào cũng như bữa nấy, chàng buồn bực thơ thần hoài. Chàng muốn đi thăm vợ mà sợ thấy mặt vợ chàng chịu không được: chàng muốn đi tìm con mà không biết con ở đâu mà tìm!

Một buổi sớm mơi, Trọng Quý đương ngồi đọc nhật trình còn Chánh Tâm thì nằm trên ghé xích đu lặng thinh. Có người đem nhật trình với thơ lại. Trọng Quý lục thơ, thấy có một phong thơ gửi tại Chợ Lớn để tên Chánh Tâm thì nói rằng: “Thơ Chợ lớn gửi cho cậu đây, chắc là thơ của cô Ba. Đâu cậu coi thử coi”. Chánh Tâm mở thơ ra thiệt quả là thơ của cô Ba Hải, là dì của Cẩm Vân, nói như vậy:

“Dì mới được thơ của cháu; nên dì muốn người ta viết thơ này mà trả lời cho cháu rõ.

Lúc cháu nằm dưỡng bệnh tại nhà thương Tây Ninh, dì xuống thăm cháu mấy lần, thì dì đã có nói cho cháu hay rằng con Cẩm Vân khá khá, nó tỉnh chút đỉnh. Bữa cháu sửa soạn về, cậu Bác vật Quý lên chùa thăm nó thì nó biết cậu, nên nó nói chuyện với cậu mà khóc. Tuy vậy mà bữa ấy nó nói còn hơi lặng chút đỉnh.

Nhờ Bà phò hộ, nên cháu về rồi thì mỗi ngày nó tỉnh thêm được một chút. Nó theo đòi về hoài, nó biểu dì đem nó về đặng nó kiếm con nó.

Dì thấy nó tỉnh, nó biết hỏi con nó; và hễ dì nói tới tên cháu thì nó biết giận, bởi vậy bữa hôm kia dì mượn xe hơi đem về. Nó bước vô nhà coi bộ nó mừng, mà hễ nó nhớ tới con nó thì nó khóc, có khi nó khóc tới một hai giờ đồng hồ.

Dì nghe nói ở Sài Gòn có một ông thầy thuốc giỏi về bệnh cuồng trí. Hôm qua dì có mượn người ta rước vô coi mạch nó. Ông thầy thuốc nói nếu nó được thông thả trí, đừng có buồn, đừng có giận, thì nó mạnh được.

Ông căn dặn phải gìn giữ đừng có làm cho nó buồn, đừng có chọc nó giận.

Vậy dì viết thơ này cho cháu biết cháu đừng có lên trên này, bởi vì hễ ai nói tên cháu thì nó giận lắm, nếu cháu lên, nó thấy mặt nó nổi giận, rồi sợ e không xong.

Cháu báo hại vợ cháu đến nước này, dì nghĩ dì phiền lắm. Đã biết hỏi cháu đi hỏi mà cười, tại nó ung, chớ dì không muốn gả, nhưng mà nó mở côi, lại còn trẻ tuổi, dì thế cho mẹ nó, mà dì không cản trở, thì dì cũng có lỗi chớ chẳng không. Thôi việc dĩ lỡ ra rồi, thì dì cũng phải ráng mà nuôi nó. Cháu đừng có lên la đến nữa mà hại nó. Nếu cháu đến, mà có bề nào thì dì không thể dung cháu được...

BA HÀI”

Chánh Tâm đọc thơ mà nước mắt tuôn dầm dề. Chàng đọc rồi chàng trao thơ cho Quý. Quý thấy thơ nói như vậy thì chàng buồn, chớ không biết liệu lẽ nào. Chàng ngồi suy nghĩ một hồi rồi nói với Chánh Tâm rằng: “Ông thầy thuốc nói đó thì phải lắm. Chúng bệnh của mợ Ba phải cứ sự buồn với sự giận. Cái giận có lẽ cứ được. Còn cái buồn biết làm sao mà cứ bây giờ? Phải tìm cho được thằng cháu mà trả cho mợ, mẹ con gặp nhau thì mợ mới hết buồn. Thôi, để tôi đi tìm thằng cháu cho”.

Chánh Tâm ngồi ngó trần trần ngoài sân, chừng nghe Trọng Quý nói dứt rồi chàng đứng dậy mà nói rằng: “Tôi phải đi thăm vợ tôi mới được. Thây kệ! Tới đâu hay đó. Nếu nó thấy mặt tôi, nó có bề nào thì tôi tự vận tôi chết phút cho rảnh, chớ sống như vậy, còn sống làm gì”.

Trọng Quý ngó chàng và đáp rằng:

- Cậu phải dẫn lòng, để thủng thủng mà tính, chớ cậu nóng không nên.
- Dẫn lòng sao được! Vợ tôi như vậy, con tôi mất rồi, biểu tôi ngồi làm sao mà ngồi cho yên?
- Điều cần nhất là phải lo cho mợ Ba vững trí lại đã, rồi thủng thủng sẽ kiếm thằng cháu mà giải sầu não cho mợ Ba. Nếu mợ Ba vừa mới tỉnh, mà cậu lên cậu chọc giận thì làm sao người ta trị bệnh cho được. Cậu phải xét lại.
- Tôi xét rồi. Tôi phải đi thăm vợ tôi. Tôi đi liền bữa nay đây.

- Không có được. Cậu phải nghe lời tôi. Để tôi lo cho. Hôm nay tôi còn ở nhà đây là vì việc nhà tôi lộn xộn lắm, tôi phải lo sắp đặt cho yên rồi tôi có lo đi làm việc cho cậu.

Chành lúa tôi đã làm giầy bán đứt rồi, còn ruộng đất của tôi thì tôi cũng đã cho người hóa xong hết. Vậy kể từ bữa nay tôi rảnh rang không còn làm việc gì nữa. Cậu ở tại nhà tôi đây mà dưỡng bệnh. Cậu đưa cái hình chụp thằng cháu cho tôi. Sáng mai tôi đi cho, tôi lên thăm mợ Ba, tôi đi tìm cháu, tôi đi thế cho cậu thì tiện hơn.

- Không được. Anh đi mà tôi nằm nhà đây sao yên. Tôi phải đi!

- Cậu đi sao được. Cậu không nên cho mợ Ba thấy mặt.

- Dầu tôi không được thăm vợ tôi, thì cũng để cho tôi đi kiếm con tôi chứ!

- À, nếu cậu hứa cậu không đến nhà mà thăm mợ Ba thì tôi dất cậu đi với tôi. Mà cậu còn yếu quá, tôi sợ cậu đi, cậu sanh bệnh lại thì còn khổ hơn nữa.

- Tôi mạnh rồi. Anh đừng lo cho tôi nữa. Anh để tôi đi một mình, chớ anh đi với tôi rồi anh bỏ nhà cửa ai coi.

- Việc của tôi thì đã tính xong rồi hết. Tôi đã cậy con em tôi là con Năm Đào, nó coi nhà giùm cho tôi. Nó hứa rằng chừng cậu tôi thôi uống thuốc, cậu tôi về Trà Bang thì nó cũng ở lại đây mà giữ gìn cho tôi.

Nói cùng mà nghe, dầu tôi lo việc cho cậu mà có hư nhà hại cửa đi nữa, tôi cũng cam chịu, bởi vì tại tôi làm cậu mang hại thì tôi phải lo chớ.

- Thôi, như anh muốn đi thì phải sửa soạn đi, chớ tôi đi liền bây giờ, tôi không thể ở đây nữa được.

- Tự ý cậu. Cậu muốn đi liền thì đi.

Hai người đi sửa soạn hành lý. Cô Năm Đào ở trong lóng nghe hai người bàn tính với nhau như vậy thì lật đật hồi trẻ dọn cơm.

Ăn cơm rồi, Trọng Quý biểu sớp-phơ đem xe hơi ra. Chàng bước vô trong nhà dặn cô Năm Đào coi nhà, rồi mới từ giã cô mà lên xe đi Sài Gòn với Chánh Tâm.

IV

CHỒNG VỢ GẶP NHAU

Căn phố lâu, số 28, đường Cây Mai, ở Chợ Lớn, là căn nhà của Thái Cẩm Vân ở với dì cô là cô Ba Hải. Khi chủ nhà chưa lấy chồng thì dọn dẹp vén khéo, có vẻ thanh nhã bao nhiêu, bây giờ dòm vô thấy đồ đạc lộn xộn, coi cũng có vẻ ưu sầu bấy nhiêu. Hai chậu cau vàng để trước hiên không ai tưới nước nên khô lá, héo đọt.

Tấm sáo treo ở trước cửa đã đứt dây mà không ai sửa, nên xệ xệ một bên. Bộ ghế xa lông cái thì day vô, cái thì day ra không đối diện, không ngay hàng. Bộ tranh treo trên bàn viết tấm thì bụi bặm đóng dày, tấm thì bể kiếng lòi giấy.

Cô Ba Hải nằm trên bộ ván để phía trong, cô gác tay qua trán, mặt coi buồn xo. Thái Cẩm Vân ngồi bên đó, đầu trọc lóc, mình ốm teo, nằng cúi mặt xuống, tay bóp hai bàn chơn, rồi nằng châu mày, cặp mắt coi sâu hóm, mà trên trán lại đùn da mấy lần.

Một người khách Triều Châu trạc chừng tuổi 45 tuổi, mình mặc áo trắng quần đen, chơn đi giày Tàu đen, đầu đội nón ni đen, ở ngoài bước vô không lột nón, mà lại ngồi xề trên ghế rồi ngó Cẩm Vân và hỏi rằng: “Con Vân à, bữa nay **lú**¹ mạnh hôn?”

Cẩm Vân ngược mặt lên ngó rồi gặc đầu chớ không trả lời. Cô Ba Hải ngồi dậy nói rằng:

- Bữa nay nó khá khá hơn bữa hôm.

Người khách Triều Châu này tên là Thái Tuế, anh em một họ với ông Bang Siêu là cha của Cẩm Vân, bán tiệm vải ở đường mé sông gần cầu Chà Và. Thái Tuế móc trong túi lấy ra một gói thuốc, đốt một điếu mà hút rồi nói rằng: “Làm bậy làm bạ lấy chồng **Y Nam**² làm cái gì. Hồi đó phải nghe lời **hóa**³ thì đâu có vậy”.

Cô Ba Hải nói rằng:

- Cháu nó đương buồn, chú nhắc việc xưa làm chi, chú Tuế.

- Buồn cái gì? Thây kệ, bỏ đi.

- Bỏ giống gì? Hôm nay tỉnh trí rồi, nó nhớ con nó, nên nó buồn quá.

- Cũng tại lú, nên nó mới vậy đó.

- Tại tôi làm sao?

- Cha mẹ nó chết hết. Lú là dì của nó, lú nuôi nó. Nó là con các chú, để gả cho Y Nam, nên mới vậy đó.

- Chú nói kỳ cục quá! Người ta đến nói nó, tại nó ưng người ta nên tôi phải gả, chớ tôi cần sao được. Tại nó chớ phải tại tôi hay sao, nên bây giờ chú đổ thừa cho tôi.

¹ anh, chị, em, cháu ...đọc theo giọng Triều Châu.

² Việt Nam: đọc theo giọng Triều Châu.

- Tại cái gì, lữ không gả, nó ưng sao được. Hồi đó mấy chỗ đi nói, họ tử tế quá, con ông Bang, con Chúa tàu xứng đáng không biết chừng nào, lữ không gả, để gả cho Y Nam.

- Tại nó không ưng các chú, làm sao tôi gả cho được?

- Bây giờ lữ biểu nó bỏ chồng đó đi. Lo uống thuốc cho mạnh rồi hóa kiếm chồng các chú cho nó. Nó còn tiền uống thuốc hôn?

- Sao lại không còn. Mấy năm nay nó có chồng, tôi góp tiền phở cho nó một tháng hơn hai trăm, bây giờ còn dư bốn năm ngàn đồng bạc chớ sao hông còn.

- Tưởng hết tiền hóa đưa cho, như còn thì thôi.

Thái Tuế đứng dậy đi về, không thềm từ giã ai hết. Chùng ra tới cửa chú ta day lại nói với rằng: “Mua sâm tốt mà uống, đừng có hà tiện”. Nói câu đó rồi bước lên xe kéo mà đi.

Cô Ba Hài ngó lại cháu thì thấy nó đương lấy vạt áo mà lau nước mắt. Cô động lòng chịu không được, nên bỏ đi ra nhà sau. Cẩm Vân kéo gối nằm chèo queo, day mặt vô vách.

Cách chẳng bao lâu, có một cái xe hơi chạy rề rề ngang cửa, rồi ngừng cách chừng hai căn phố. Trọng Quý bước xuống xe và nói với Chánh Tâm rằng: “Cậu phải nghe lời tôi. Cậu ngồi đây để tôi vô thăm coi, như vợ Ba hết giận cậu thì tôi kêu cậu vô, đừng có vô bắt tử đa, chứng bệnh của vợ Ba khó lắm, không nên làm cho vợ giận”.

Chánh Tâm gác đầu. Trọng Quý mới đi trở lại cửa của Cẩm Vân rồi giở bức sáo mà bước vô.

Cẩm Vân nghe tiếng giày, liền day mặt lại dòm. Nàng thấy Trọng Quý thì lồm cồm ngồi dậy rồi cúi đầu chào. Cô Ba Hài ở dưới nhà sau bước ra, ngó thấy Trọng Quý, cô cũng chào rằng: “Cậu mới lên. Cậu ở Cần Thơ lên hay là ở đâu? Mời cậu ngồi”.

Trọng Quý ôm nón, ngồi trên cái ghế của Thái Tuế ngồi hồi nãy, mắt ngó Cẩm Vân, mà miệng thì trả lời với cô Ba Hài rằng:

- Thưa, tôi ở Cần Thơ mới lên tới đây. Tôi thấy thơ nói vợ Ba khá, cô rước về nhà rồi, nên tôi lên thăm.

- Ồ, bữa nay nó khá nhiều, nó tỉnh trí lại rồi, nên nó biết hết.

- Anh em tôi được thơ thì mừng, mà mừng chớ cũng còn lo lắm.

Trọng Quý lại hỏi Cẩm Vân rằng: “Bữa nay vợ ăn cơm biết ngon hay không?”. Cẩm Vân châu mày rồi chằm rãi đáp rằng:

- Tôi ăn mỗi bữa được một chén. Ráng mà ăn, chớ ngon sao được.

³ ta, tao, tôi... đọc theo giọng Triều Châu

- Mẹ lo dưỡng bệnh, đừng có buồn chi hết. Tại cái tuổi của mẹ nó khiến năm nay phải có chuyện, mẹ phải ráng mà chịu, buồn làm chi.

- Không buồn sao được? Tôi thương chồng tôi lắm, tôi lo cho bên chồng tôi hết sức, tôi sợ xấu hổ tông môn bên chồng tôi, mà chồng tôi không biết nghĩ, nó trở lại nhục mạ tôi, nó đánh đập tôi gần chết, rồi nó giết con tôi nữa, tôi không buồn sao cho được.

- Việc đó lỗi tại tôi hết thủy. Xin mẹ đừng có trách cậu Ba mà tội nghiệp. Vì cậu thương mẹ quá, cậu thấy bức thư của tôi, cậu tưởng lầm, cậu giận cùn trí, nên mới làm như vậy. Chừng tôi đọc rõ công chuyện cho cậu nghe, tôi đưa thư của cô Hai cho cậu coi thì cậu chết giấc!

Tôi dắt cậu tuốt lên Điện mà kiếm mẹ, cậu thấy mẹ cậu chết giấc nữa! Hôm nay cậu đau lung quá, bữa nay mới khá khá một chút. Xin mẹ đừng có phiền cậu. Lỗi này gốc tại nơi tôi; tại tôi nên cô Hai mới chết, tại tôi nên gia đạo của mẹ mới rối, mà cũng tại nơi tôi nên bà già mới chết!

- Bà già nào?

- Má của cô Hai.

- Úy! Má tôi chết rồi hay sao? Chết hồi nào?

- Chuyện lộn xộn xảy ra làm cho bà già buồn rầu nhuốm bệnh không đầy một tháng thì chết.

Cầm Vân ngồi khóc, Trọng Quý thấy nàng tỉnh táo, nói chuyện có thứ lớp, lại nghe mẹ chồng chết biết động lòng, thì chàng mừng thầm, nên chàng nói tiếp rằng: “Mẹ đừng giận chồng mà cũng đừng buồn con nữa. Tôi hứa với mẹ có lâu lắm là hai tuần lễ tôi sẽ đem Chánh Hội mà trả cho mẹ”.

Cầm Vân nghe nói tới tên con thì lắc đầu đáp rằng:

- Chồng tôi đã giết con tôi rồi, còn đâu mà trả.

- Không có giết đâu. Lúc cậu giận cậu bồng con cho người ta chớ. Rủi bây giờ không biết nhà người ấy ở đâu, nên phải kiếm ít bữa. Thế nào tôi kiếm Chánh Hội cũng được, xin mẹ đừng có buồn.

Cầm Vân cúi mặt xuống, nước mắt tuôn có giọt. Nàng lặng thinh một hồi rồi mới nói rằng: “Tôi thương chồng tôi quá, mà chồng tôi nó không nghĩ; nó đã không thương tôi thì thôi, nó lại còn hại con tôi nữa. Nó biết hễ tôi lia con tôi thì tôi phải chết nên nó làm như vậy đặng giết tôi mà khỏi gươm dao.

Tôi nghĩ lại tôi dại lắm. Chồng không có tình, không có nghĩa chút nào hết, mà tôi thương nó làm chi không biết. Nó đi học năm năm ở bên Tây, tôi ở nhà cứ lục đục lo nuôi con, không thềm mặc áo tốt, không chịu ra khỏi cửa. Tôi thương nhớ nó, tôi trông đợi nó đêm ngày, tôi thường vái van Trời Phật phò hộ nó ở xứ người mạnh giỏi, học thi cho đậu đặng vinh hiển cho tổ tông. Tôi lo cho chồng, mà tôi cũng lo giữ gìn danh giá cho nhà chồng nữa.

Tuy tôi là con chệt khách mặc dầu, song tôi ở với chồng như vậy, chớ biết sao nữa. Mà chồng tôi không thương tôi... Nó về tôi mừng, tưởng là vợ chồng sum hiệp, hết buồn rầu nữa, té ra nó về đặng nó hại tôi”.

Cầm Vân nói tới đó rồi nàng khóc lớn lên nghe rất bi thảm. Trọng Quý nghe những lời than thở, thấy cái cảnh buồn rầu thì chàng dứt ruột nát gan.

Chàng muốn kiếm lời khuyên giải, mà rồi chàng nghĩ nên để cho Cầm Vân khóc đặng thoả lòng ức uất của nàng, bởi vậy chàng ứa nước mắt mà lặng thinh, không nói chi hết. Cầm Vân khóc hơn một phút đồng hồ rồi nàng nín và bước xuống đất đi rửa mặt. Trọng Quý ngồi liếc mắt rình coi ý nàng thế nào. Cầm Vân đứng lau mặt mà nàng hỏi Trọng Quý rằng:

- Hồi nãy tôi nghe ông Bác vật nói chồng tôi đau, vậy mà đau sao đó?

- Cậu Ba đau là tại cậu buồn rầu, cậu ăn năn việc cậu hớp tốp làm vợ cuồng, con mắt, nên cậu đau, chớ cậu không có bệnh chi khác.

- Ăn uống ra vô được hay không vậy?

- Được. Bữa nay khá nhiều. Hôm nay cậu đòi đi thăm mợ dữ lắm, mà tôi cản tôi không cho đi, bởi vì cậu còn yếu, tôi sợ cậu thấy mặt mợ rồi cậu đau lòng, cậu té xỉu chết giấc như hôm ở trên chùa Hang nữa thì mang khốn.

Cầm Vân bước lại góc ván mà ngồi. Nàng chảy nước mắt ra nữa và nói rằng: “Có phải tại tôi làm đó đâu”.

Trọng Quý thấy tình cảnh như vậy thì hiểu Cầm Vân đã hết giận mà lại còn thương chồng. Chàng tính nên nhơn lúc này mà cho vợ chồng giáp mặt nhau; bởi vậy chàng bước ra cửa rồi tăng hắng, có ý muốn kêu Chánh Tâm.

Chánh Tâm ngồi trên xe hơi mà chờ, mắt ngó chỗ cửa Cầm Vân lom lom. Chừng chàng thấy Trọng Quý đưa tay mà ngoắt thì chàng lật đật leo xuống mà đi lại. Trọng Quý trở vô nhà ngồi vừa rồi thì kể Chánh Tâm bước vô.

Cầm Vân thấy chồng thì nàng ngó trân trân. Chánh Tâm không chào cô Ba Hài, không nói với vợ một tiếng chi hết, chàng ngồi sụn trên ghế, rồi hai tay ôm mặt mà khóc. Cô Ba Hài với Trọng Quý ngó nhau rồi ngó Cầm Vân, có ý để coi nàng giận hay thương. Cầm Vân châu mày nhìn chồng rồi cười gằn mà nói rằng: “Khéo làm bộ; muốn giết người ta mà giết không chết, rồi bây giờ tới khóc dầm nữa chớ!”.

Chánh Tâm cứ ngồi ôm mặt khóc râm rứt. Chàng khóc một hồi lâu rồi đứng dậy, nước mắt nước mũi chầm ngoàm, chàng ngó vợ mà nói rất thảm thiết rằng: “Tôi xin mình tha lỗi cho tôi”. Cầm Vân ngồi trơ trơ không nói chi hết. Chánh Tâm khóc và nói tiếp rằng: “Cũng vì tôi thương mình quá, tôi được cái thơ tôi nóng giận, không kịp suy đi xét lại, nên mới ra có nỗi như vậy đó. Xin mình nghĩ lại mà thương giùm cái phận tôi”.

Cầm Vân day mặt chỗ khác mà đáp rằng:

- Tôi thương thầy nữa chắc là không được. Tôi nói với thầy bây giờ không còn vợ chồng gì nữa. Thầy đừng có kêu tôi bằng “mình”.

- Mình nói như vậy chắc là tôi phải chết. Như mình hết thương tôi, thì mình cũng nghĩ chút con của mình chứ...

- Thầy con nhắc tới con nữa chứ à? Vì tôi thương con tôi lắm nên tôi mới hết thương thầy. Vì tôi nhớ con tôi, nên tôi mới oán thầy chứ, thầy biết hôn?

- Tôi biết. Bởi tôi biết vì mình đau đớn nỗi con, nên mình mới không hết giận tôi. Vậy tôi xin mình bớt giận tôi, đừng tôi tỉnh trí mà kiếm con, chứ nếu mình giận tôi hoài tội nghiệp cho nó lắm!

- Thầy phải đem con mà trả cho tôi, tôi mới bớt giận thầy được. Thầy phải đi ra khỏi nhà tôi cho mau. Đi kiếm mà trả con cho tôi rồi tôi sẽ hài cái tội của thầy cho thầy nghe.

- Việc kiếm con để mai chiều rồi tôi sẽ khởi công đi kiếm. Tôi hứa với mình dẫu phải lên trời xuống đất mà kiếm thì tôi cũng không từ. Bây giờ tôi xin mình tỏ ý hết giận tôi cho tôi biết đừng tôi thỏa trí mà lo kiếm nó.

Trọng Quý tính cho vợ chồng Chánh Tâm gặp nhau mà chàng lo sợ hết sức, một là sợ Cẩm Vân thấy chồng rồi nàng phát giận mà cuồng trí lại, hai là sợ Chánh Tâm thấy vợ rồi chàng đau lòng mà té xỉu nữa.

Té ra hai đàng gặp nhau, vợ tuy giận, chồng tuy buồn, song cũng không đến nỗi hại, bởi vậy chàng mừng, chàng muốn để cho vợ chồng phân trần phải quấy với nhau, nên chàng bước ra lễ đường mà đứng. Cô Ba Hài cũng muốn cho hai trẻ nói chuyện nên cô cũng bước ra ngoài cửa ngõ Trọng Quý mà cười. Hai người ở ngoài tuy mừng, song không dám nói chuyện, để lóng tai nghe thử coi vợ chồng Chánh Tâm nói với nhau làm sao.

Cẩm Vân lặng thinh một hồi lâu rồi đáp với chồng rằng:

- Tôi không thể nào mà hết giận hết oán thầy được.

- Tôi làm bậy, tôi biết lỗi rồi, nên tôi năn nỉ với mình, sao mình còn giận tôi?

- Chớ chi thầy nghi tôi lấy trai, thì thầy nói ra cho tôi biết đừng tôi cắt nghĩa cho thầy nghe. Sao thầy không hỏi đi hỏi lại, cứ áp giết vợ giết con, bây giờ thầy ăn năn nỗi gì?

- Mình cũng biết, hễ đến chừng ghen thì còn biết chi là khôn dại.

- Hồi thầy đánh chửi tôi thì tôi có nói thơ đó của chị Hai, thầy không chịu tin, thầy cứ nói tôi lấy trai, thầy quyết đánh tôi cho chết rồi hại luôn tới con tôi. Thầy bắt nạt độc ác lắm! Thôi thầy đi đi đừng có nói nữa tôi giận thì hại lắm. Thầy đi kiếm con tôi lại đây cho tôi.

- Tôi sẽ đi kiếm. Mình yên tâm. Tôi xin mình một điều này là đừng có giận tôi nữa, cứ lo uống thuốc cho mạnh.

- Không giận sao được. Tôi giận thầy đây tôi sợ đến ngày chết tôi cũng đem xuống mồ nữa à, nói cho thầy biết. Thầy độc ác lắm! Tôi là con đàn bà biết trọng danh tiết mà thầy nói xấu cho tôi, tôi cứu danh giá tông môn thầy, thầy không trả ơn mà còn trở lại nói nhục tôi. Mà thôi, tại tôi muốn cứu chị Hai nên tôi phải chịu tiếng oan, tôi không dám trách ai hết.

Thầy có nghi tôi thất tiết với thầy thì thầy mắng rồi đuổi tôi đi, làm bao nhiêu đó cũng đủ xấu tôi rồi. Nếu thiệt tôi là gái hư, có chồng rồi lấy trai, thì tôi phải tự xét, tôi phải chết như chị Hai đó vậy, cần chi mà phải đánh đập tôi cho đến chết giác, rồi lại còn hại con tôi nữa. Thiệt thầy độc ác lắm. Tôi không muốn thấy mặt thầy nữa. Thầy đi đi, ra khỏi nhà tôi cho mau.

Cầm Vân nói tới đó rồi nàng đứng dậy đi riết lên thang lầu. Chánh Tâm ngược mặt ngó theo, thấy vợ mình mình mẩy ốm teo, đầu tóc trọc lóc, bộ đi lỏng khỏng, mặt mày mét xanh, thì chàng đau đớn trong lòng quá, nên té ngồi trên ghế mà khóc nữa. Cầm Vân lên được nửa thang lầu rồi nàng đứng lại mà nói với rằng: “Thầy phải kiếm cho được con của tôi mà trả lại cho tôi. Nếu thầy để tôi thương nhớ con tôi rồi tôi buồn rầu tôi chết thì thầy mang cái quả báo lớn lắm, nói cho thầy biết”.

Trọng Quý với cô Ba Hải bước vô thấy Cầm Vân đi lên lầu, còn Chánh Tâm ngồi khóc thì biết Cầm Vân chưa hết giận, nên ngó nhau rồi lắc đầu. Chánh Tâm khóc và nói với cô Ba Hải rằng: “Vợ cháu nó còn giận cháu hoài biết làm sao bây giờ”.

Cô Ba Hải lại ván đứng tằm trầu mà ăn và nói rằng:

- Tại mày làm ác quá, nên nó giận cũng đáng. Dì biết làm sao?

- Xin dì thương cháu. Dì nuôi giùm vợ cháu ít ngày, đặng cháu đi tìm con của cháu. Dì ráng an ủi vợ cháu cho nó bớt buồn. Dì nói cho nó biết rằng cái thân cháu còn sống đây là cháu vì mẹ con nó, chứ cháu không phải vì việc chi hết đâu. Thiệt nếu chết còn sướng hơn là sống như vậy lắm. Mà cháu sợ cháu chết quá; nếu cháu chết thì làm sao kiếm được thằng nhỏ cho được, mà hề kiếm thằng nhỏ không được thì vợ cháu buồn rầu chắc nó cũng chết!

- Dì hiểu hết. Cháu chẳng cần nói nữa. Bây giờ cháu kiếm Chánh Hội đem về đây cho nó gặp con nó thì nó vui hết giận con, chứ không có chi nữa.

- Cháu phải kiếm liền bây giờ.

Chánh Tâm vùng đứng dậy từ cô Ba Hải mà ra cửa. Trọng Quý lấy nón rồi cũng từ mà đi theo. Cô Ba Hải kêu Trọng Quý lại và nói nhỏ rằng: “Tôi coi thằng đó nó cũng bình lắm, vậy cậu làm ơn dìu dắt nó. Còn vợ nó thì để tôi coi sóc cho”.

Trọng Quý gác đầu lia lịa rồi leo lên xe hơi với Chánh Tâm và biểu sóp-phơ chạy ra Sài Gòn.

V

KỂ TÌM CON, NGƯỜI THẤY CON

LÝ CHÁNH TÂM có một cái nhà lầu ở đường Thuận Kiều ngoài Sài Gòn, số nhà 112. Hồi Chánh Tâm còn học tại trường Chasseluoop – Laubat thì mẹ là bà Tổng Hiền mua cái nhà ấy mà ở với con gái thứ hai là Tố Nga. Mấy năm Chánh Tâm ghen lắm đuổi vợ hủy con thì bà Tổng Hiền buồn rầu con, mới dắt nhau trở về làng cũ dưới Láng Thè thuộc trong tỉnh Trà Vinh mà ở. Bà Tổng Hiền rầu phận con gái, lại rầu nỗi con dâu nên bà nhuốm bệnh mà ty trần. Lê Phùng Xuân là chồng của Tố Nga, tuy biết thằng Phùng Sanh là con của vợ đẻ là không phải là con của mình, nhưng vì chàng như vợ chồng có hôn thú, hồi đẻ khai sanh mình là cha nên chàng nhận thằng nhỏ, rồi chừng bà Tổng Hiền chết, chàng thôi thúc Chánh Tâm phải quân phân gia tài. Chánh Tâm đương buồn rầu việc nhà, chàng không chịu nói tới tiền bạc. Phùng Xuân phát đơn mà kiện. Tòa giao cho quan Lục sự Trà Vinh làm thủ bộ mà gìn giữ gia tài của bà Tổng Hiền, coi trâu góp huê lợi đợi mãn tang rồi sẽ chia gia tài cho Chánh Tâm một phần và cho con của Tố Nga là Phùng Sanh một phần. Phùng Xuân kẻ vạch nên quan Lục sự mới cho mượn ruộng đất rồi cho mượn luôn cái nhà lầu ở đường Thuận Kiều đó nữa. Tại như vậy nên Chánh Tâm bây giờ lên tới Sài Gòn không chỗ ở phải đi với Trọng Quý ra khách sạn Bá Huê Lầu mà ngụ ở.

Hành lý dọn lên phòng rồi, thì Chánh Tâm nằm ngay trên giường mà khóc, Trọng Quý không kịp thay đồ, chàng lấy viết mực mà viết một bài đăng mượn nhựt trình rao. Chàng viết rồi mới đọc lại cho Chánh Tâm nghe như vậy:

“Đêm mừng bốn rạng ngày mừng năm tháng 6 âm lịch, có một tên ăn trộm vào một cái nhà lầu ở đường Thuận Kiều, thuộc châu thành Chợ Lớn. Người chủ nhà bị xông thuốc mê cuồng trí, nên bắt được ăn trộm rồi mà lại bỗng một đứa con trai năm tuổi mà giao cho nó và cho thêm nó ba trăm đồng bạc nữa.

Bây giờ người chủ nhà không biết con ở đâu mà tìm nên để lời rao này nếu ai đem đứa nhỏ ấy cho chuộc, hoặc chỉ giùm chỗ ở thì chủ nhà sẽ thưởng hai ngàn đồng bạc. Ai muốn cho chuộc đứa nhỏ, hoặc đem tin giùm cho biết ở đâu, thì cứ do người này.

M. LỮ TRỌNG QUÍ

Bác vật ở *Cần Thơ*”.

Trọng Quý đọc rồi bèn hỏi rằng:

- Đặt lời rao như vậy được hôn?

- Được .

- Vậy thì cậu nằm đây mà nghĩ để tôi đi mượn nhựt trình rao liền. Tôi mượn hai tờ nhựt trình Việt ngữ với một tờ nhựt trình chữ Pháp rao luôn luôn hoài, cho đến chừng nào mình tìm được Chánh Hội mới thôi.

- Anh liệu thể nào xong thì anh cứ làm giùm cho tôi, chớ tôi cùn trí rồi, tôi không tính việc chi được hết!

Trọng Quý đi gần hai giờ đồng hồ rồi mới trở về khách sạn. Chàng bước vô phòng thấy Chánh Tâm nằm chèo queo trên giường, tay gác qua trán, mắt nhắm lim dim, chàng mới khuyên Chánh Tâm đi ăn cơm rồi nghỉ cho khỏe khoắn, đợi sáng ngày sau sẽ dắt nhau đi tìm Chánh Hội.

Sáng bữa sau, hai anh em điễm tâm rồi mới dắt nhau ra đi. Chánh Tâm vừa bước ra khỏi cửa phòng thì gặp Lê Phùng Xuân đi với Phùng Sanh. Chánh Tâm với Phùng Xuân thấy nhau thì chưng hửng, nên đứng khựng lại mà ngó nhau.

Phùng Xuân tay thì nắm thẳng con, miệng thì chúm chím cười và hỏi rằng:

- Cậu lên bao giờ đó, cậu Ba?

- Mới lên.

- Cậu lên chơi hay có việc gì?

- Lên chơi.

- Cậu ở nhà ngủ này hay sao?

- Ừ

- Chừng nào cậu về?

- Chưa thể chắc được.

- Hôm nay tôi tính đi xuống dưới đặng nói chuyện với cậu...

Chánh Tâm ngó lơ chỗ khác, ý không muốn nói chuyện nữa. Lúc ấy Trọng Quý khóa cửa phòng rồi. Chàng bước ra sau lưng Chánh Tâm, mà liếc mắt ngó Phùng Xuân và ngó Phùng Sanh.

Phùng Xuân đợi Chánh Tâm hỏi đặng có tỏ ý mình muốn xuống Láng Thê nói chuyện gì, té ra Chánh Tâm làm lơ, không thêm hỏi, tưng thế chàng mới cúi mặt xuống đất, lấy mũi giày hất tàn thuốc và nói chậm rãi rằng: “Hôm nay tôi tính xuống dưới mà nói chuyện nhà với cậu. Bà già mất rồi, mình có hai anh em kiện thừa với nhau hoài, coi cũng kỳ. Tôi muốn xin cậu thuận với nhau mà chia cho tôi chút ít đặng tôi nuôi con tôi. Nhưng cậu nói còn trong tang không nên chia gia tài, thôi thì mình thuận với nhau đặng nói với quan Lục sự chia lại lúa ruộng mùa tới đây mà xài đỡ. Tôi nghèo quá cậu Ba! Tôi kiếm chỗ làm chưa đặng, mấy tháng nay tôi ở đậu nhà anh em thiệt là bất tiện quá. Không có một đồng tiền đặng may quần áo cho thằng nhỏ bạn. Xin cậu thương giùm tôi”.

Trọng Quý nghe nói thì hiểu người này là Phùng Xuân chồng của Tố Nga, còn thằng nhỏ dắt theo đó là Phùng Sanh, con của mình. Chàng ngó Phùng Sanh trân trân, mà trong bụng chàng bồi hồi vô cùng.

Chánh Tâm đương rầu nổi vợ con, mà gốc cái rầu ấy là tại Phùng Xuân gây ra chuyện, bởi vậy gặp Phùng Xuân thì chàng đã không vui, mà chừng nghe Phùng Xuân

nói chuyện chia gia tài nữa, thì chàng phát giận, nên nói xẵng rằng: “Anh cứ nói chuyện cực lòng cho tôi hoài. Tôi không có ngày giờ mà tính việc chi hết, Anh kiện rồi thì cứ để Tòa xử, tôi không muốn nghe chuyện đó nữa. Tôi giao cho thầy kiện lo, tôi không biết việc gì hết”.

Chánh Tâm nói dứt lời, liền kéo tay Trọng Quý mà biểu đi. Phùng Xuân dắt thằng nhỏ bước theo và nói rằng: “Cậu Ba, cậu có bạc cho tôi mượn đỡ vài chục đồng tôi mua bánh trái cho thằng nhỏ ăn”. Chánh Tâm làm lơ đi luôn. Trọng Quý tuy đi theo Chánh Tâm song cứ ngoái đầu lại mà ngó Phùng Sanh hoài. Chừng nghe Phùng Xuân than thở mượn bạc, thì chàng đứng lại mở bóp phờ lấy ra một tấm giấy hai chục rồi cúi xuống đưa tới tay Phùng Sanh mà nói rằng: “Đây nè, cậu Ba cho cháu hai chục đồng bạc để dành mua bánh mà ăn”.

Phùng Sanh lấy bạc mà mắt ngó Trọng Quý và miệng chum chím cười. Phùng Xuân cũng cười và nói với thằng nhỏ rằng: “Cám ơn thầy đi con”. Thằng nhỏ thỏ thẻ nói: “Cám ơn”. Trọng Quý mũi lòng quá nên cúi xuống ôm mặt thằng nhỏ mà hun mà vì chàng chảy nước mắt nên chừng buông nó ra thì gò má nó ướt rượt. Trọng Quý lại hỏi Phùng Xuân rằng:

- Nhà thầy ở chỗ nào?

- Tôi ở đậu với anh em, nay ở chỗ này, mai ở chỗ khác, không chắc ở chỗ nào?

- Cậu Ba giận thầy lắm, thầy nói không được đâu. Không hại gì, tôi là anh em thiết của cậu, vậy thầy muốn việc gì thì xuống nhà bàn tính với tôi đây. Tôi sẽ liệu cho, không sao đâu.

- Thầy ở đâu?

- Tôi ở Cần Thơ.

- Trọng Quý lấy một tấm danh thiếp mà đưa cho Phùng Xuân, với tay vỗ mặt Phùng Sanh một cái, rồi mới đi riết theo Chánh Tâm.

Chánh Tâm vì giận nên quên hết phải quấy, không thèm ngó ngang đến cháu của mình, mà cũng vì giận bỏ đi trước, không hay Trọng Quý cho Phùng Sanh tiền, không nghe Trọng Quý nói chuyện với Phùng Xuân. Chừng Trọng Quý đi theo kịp rồi, Chánh Tâm mới nói một cách buồn thảm rằng: “Con của chị hai tôi đó”. Trọng Quý cúi mặt lặng thinh mà đi, day lại ngó chừng cha con Phùng Xuân hai ba lần thở ra mà nói rằng: “Thấy Phùng Xuân đê tiện quá! Tôi thấy con của tôi nó theo người như vậy thiệt tôi đau lòng không biết chừng nào. Tôi phải làm sao mà bắt nó về tôi nuôi, chớ để nó như vậy chắc nó phải hư”.

Hai người thung thảng đi bộ vô chợ Bến Thành, mặt buồn xo, không nói chuyện, mà thấy bên nào cũng ngó hết thầy.

Trời cao lồng lộng, biển rộng mênh mông, chim thả bay rồi biết đâu mà tìm, cá thả lội rồi biết đâu mà bắt. Trọng Quý với Chánh Tâm đi khắp các nẻo đường ở Sài Gòn, khi

đi chung với nhau, khi thì đi riêng, mỗi người một ngả, ban ngày thì đi, ban đêm thì lấy hình của Chánh Hội mà nhìn, nhưng mà Sài Gòn là chôn đô thị biết thằng ăn trộm hôm nọ nó ở đâu mà hỏi thăm, có gặp Chánh Hội ở đâu mà nhìn mặt. Nhứt trình ẩn hành lời rao được mấy ngày rồi. Trọng Quý sực nhớ lật đật viết thư về Cần Thơ cho cô Năm Đào mà dặn, hễ có ai đến hỏi thăm về việc cho chuộc Chánh Hội thì phải cầm người ấy ở lại nhà rồi đánh dây thép cho chàng về. Đi tìm hết sức, mà đợi tin nhà cũng mồn hơi.

Từ lúc gặp Phùng Sanh rồi thì Trọng Quý có ý trông Phùng Xuân lại thăm Chánh Tâm nữa đặng chàng cố lập mưu mà mua phút Phùng Sanh cho khỏi đau lòng. Mà chàng trông hoài không thấy Phùng Xuân trở lại. Chàng muốn đi kiếm Phùng Xuân mà ngại vì Chánh Tâm tìm con không được nên không được gần vợ, bởi vậy Chánh Tâm buồn rầu, biếng ăn, mất ngủ, hình dạng ngày một thêm ốm, tinh thần ngày một thêm suy, chàng không nỡ dẹp việc của Chánh Tâm mà lo việc của mình, nên chàng dần lòng mà chịu, quyết làm cho Chánh Tâm gặp con gần vợ được rồi, chàng sẽ lo bắt Phùng Sanh.

Có bữa Trọng Quý thấy Chánh Tâm buồn quá thì chàng lo, nên tuốt vô Chợ Lớn mà thăm Cẩm Vân. Chàng thuật cho Cẩm Vân nghe công phu của Chánh Tâm tìm kiếm Chánh Hội và chàng cũng tỏ cho Cẩm Vân nghe biết sự buồn rầu của Chánh Tâm ra thế nào, rồi năn nỉ xin Cẩm Vân tha lỗi cho chồng, đặng chồng vợ sum hiệp một nhà, đường ấy mới bớt buồn mà kiếm con được.

Cẩm Vân nghe chồng cực khổ, nghe chồng buồn rầu sanh bệnh, thì nàng mũi lòng nên nàng khóc, mà hễ nói tới chuyện vợ chồng hòa hiệp thì nàng lắc đầu nói rằng: “Không được. Nếu chồng tôi nó không tìm được con mà trả cho tôi, thì thế nào tôi quên cái ác của nó mà gần nó được”.

Trọng Quý nói đôi ba lần, mà lần nào cũng bị Cẩm Vân kháng cự hoài, bởi vậy chàng lấy làm bối rối hết sức, không biết chước gì mà giải nguy cho Chánh Tâm.

Chánh Tâm thân thơ đất Sài Gòn hơn hai tháng, đi khắp mấy nẻo đường trong châu thành rồi, còn đi leo qua cho tới Thị Nghè, Phú Nhuận, Khánh Hội, Trường Đua, ngày nào chàng cũng đi, chỗ nào chàng cũng tới, mà cũng không nghe tin tức, không thấy tâm dạng của Chánh Hội chút nào hết. Lật đật gần tới ngày làm bá nhứt cho mẹ, nên Chánh Tâm phải tính trở về Láng Thố, chàng mới đi với Trọng Quý vô nhà Cẩm Vân, trước thăm, sau năn nỉ nàng tha lỗi nữa.

Cẩm Vân thiệt hết bệnh rồi, nhưng vì nàng quá buồn rầu nỗi chồng con, nên hình dạng, tánh tình, cho tới lời ăn tiếng nói, mỗi mỗi đều đổi khác xưa xa lắm. Nàng thấy mặt Chánh Tâm thì nàng buồn bực quạu quọ, không muốn nghe lời chàng nói, không muốn nói chuyện với chàng. Chánh Tâm khóc gần cạn nước mắt mà nàng cũng không động lòng.

Chừng nàng nghe Chánh Tâm xin nàng đừng giận nữa, để hòa hiệp với nhau mà lo tìm con, thì nàng trợn mắt đáp rằng: “Thầy còn nói việc vợ chồng với tôi nữa sao? Thầy mắng tôi là đồ đĩ, thì tôi còn mặt mũi nào mà ăn một mâm, nằm một mùng với thầy nữa được. Vậy chớ thầy không hiểu tôi cạo đầu đây là tôi nhứt định dứt tình chồng vợ với

thầy rồi sao? Tôi xin thầy đừng mơ ước việc chi nữa. Thầy hãy tìm con mà trả cho tôi. Tôi gặp được con rồi thì tôi tha lỗi cho thầy, mà tha lỗi thì không giận hờn mà thôi, chớ thương thầy như xưa chắc là không được!”.

Chánh Tâm nghe vợ nói hần hời rành rẽ như vậy thì chàng rùn chí thất kinh, ngồi lắc đầu nghẹn họng nói không được nữa. Cô Ba Hải với Trọng Quý thấy tình cảnh như vậy thì cảm động, nên hai người đều rung rung nước mắt.

Chánh Tâm khóc một hồi nữa rồi nói rằng: “Mẹ tôi với chị tôi đều chết hết. Còn con tôi mất tìm không được; vợ tôi nó cũng hết thương tôi. Thân tôi còn sống nữa mà làm gì!”. Trọng Quý nghe mấy lời than ấy thì đau đớn quá, chịu không được, bởi vậy chàng bỏ đi ra cửa mà đứng.

Chẳng hiểu Cẩm Vân vì động lòng thương hay là vì ý nào khác, mà nàng châu mày rồi đứng dậy đi lên lầu, và đi và nói rằng: “Thầy phải đi kiếm cho được con mà trả cho tôi; nếu kiếm chưa được thì đừng có léo hánh tới đây nữa, vì thầy tới thầy chọc cho tôi thêm giận chớ không có ích gì”.

Cô Ba Hải thấy Chánh Tâm ngồi khóc hoài, cô mới kiếm lời an ủi, cô xin Chánh Tâm phải bớt buồn, để trí thông thả mà lo tìm con, còn việc Cẩm Vân thì để cô khuyên giải giùm cho; một ngày cô nói vô một tiếng, có lẽ năm mười tháng hoặc một năm Cẩm Vân nguôi ngoai rồi nàng sẽ thương chàng lại.

Trọng Quý sợ Chánh Tâm sầu não quá rồi sanh bệnh nên chàng cũng theo an ủi. Chàng nói rằng: “Mợ ba còn đương giận nên mợ ba nói gắt gao như vậy, chớ hể mình kiếm được Chánh Hội mình trả cho mợ, mợ ấy thấy con mợ mừng rồi mợ hết giận chớ gì mà lo. Xin cậu đừng có buồn. Tôi hứa tôi kiếm cho cậu thì tôi sẽ kiếm được. Tôi còn một phương nữa hay lắm. Để đợi ít ngày nữa coi nhứt trình rao mà thiệt không ra manh mối, thì tôi làm cách khác phải được. Cậu đừng lo, cậu về nhà nằm nghỉ cho khỏe trí, để tôi lãnh tôi làm cho”.

Chánh Tâm ngồi khóc hơn một giờ đồng hồ rồi mới gởi gắm vợ con cho cô Ba Hải và từ giã lên xe về Láng Thè với Trọng Quý.

VI

KỂ LẬP MƯU, NGƯỜI LÀM NGHĨA

TRỌNG QUÍ đưa Chánh Tâm về Láng Thέ. Chàng thấy Chánh Tâm sầu não đến nỗi thất chí, không lo việc chi được hết, chàng không đành lìa Chánh Tâm mà về Cần Thơ; bởi vậy chàng ở lại đó mà lo giùm đám cúng tuần bá nhật cho bà Tổng Hiền.

Đến bữa vào đám, Phùng Xuân dắt Phùng Sanh xuống, Trọng Quý thấy Phùng Sanh thì mừng, còn Chánh Tâm thấy Phùng Xuân thì giận; mà Trọng Quý mừng Phùng Sanh không dè, còn Chánh Tâm giận, Phùng Xuân không kể.

Phùng Sanh mặc một bộ đồ mạch lô chặt bó trong mình mà lại gi mô gi quẹt, chân mang một đôi giày bố trắng không đánh phấn, đầu đội một cái nón nỉ đen, đứt dây băng. Còn Phùng Xuân thì áo quần, giày nón, đều sạch sẽ, song nếu coi kĩ thì đồ cũ lắm.

Phùng Xuân thấy ý Chánh Tâm lợt lạt không muốn nói chuyện với mình thì theo làm quen với Trọng Quý. Trọng Quý có ý riêng nên sẵn lòng nói chuyện với Phùng Xuân lắm, nhứt là muốn thân cận lần với con.

Tối lại, Phùng Xuân thấy Trọng Quý đi qua đi lại một mình ngoài trước sân, chàng bèn tuốt ra rồi đi theo mà hỏi rằng:

- Ông Bác vật, ông gần với cậu Ba nó lắm, vậy mà xưa rày ông có nghe cậu Ba nó tính chuyện chia ruộng đất gì hay không?

- Thầy muốn chia lắm hay sao?

- Tôi không gấp gì chia, mất đi đâu mà sợ. Bà già mới nhắm mắt, làm gấp quá coi cũng kỳ. Ngặt vì tôi túng lắm, không có tiền nuôi con, nên tôi muốn cho cậu Ba nó chia lần lúa ruộng mùa này đặng tôi có chút đỉnh nuôi cháu vậy mà. Để cho Lục sự họ giữ hoài thì mình bị thêm tiền tổn phí chớ có ích gì phải hôn ông? Đâu ông làm ơn ông nói giùm với cậu Ba nó thử coi, chớ cậu giận tôi, nên tôi không muốn nói.

- Việc nhà thì hai anh em tính với nhau, chớ tôi có quyền gì mà tôi nói vô.

- Ông làm ơn cho tôi, ông nói giùm vậy mà.

- À, thầy cậy tôi nói giùm cho thầy? Như vậy thầy cậy thì tôi nói. Hể tôi nói thì chắc được.

- Phải. Tôi biết ông nói được, nên tôi mới cậy ông chớ.

- Nói chơi với ông vậy mà, biết hôn? Tôi có ăn thua vào đâu mà tôi nói: lại cậu Ba tánh ý khó lắm, ai mà nói cho được.

Phùng Xuân châu mày suy nghĩ một hồi rồi nói rằng:

- Đâu ông nói đại thử coi mà, được hay không được rồi tôi sẽ liệu.

- Thì thầy nói lấy, chuyện của thầy, có ăn thua gì với tôi mà biểu tôi nói.

- Tôi kiện rồi, bây giờ tôi khởi kiện ra mà nói, thiệt khó nói quá.

- À ạ!, Ai biểu thầy kiện!

- Tại túng tiền quá nên tôi mới làm vậy như vậy chứ.

- Túng lắm hay sao?

- Ông nghĩ đó mà coi; kiếm công việc không được, ở không ăn hoài, làm sao mà khởi tụng.

- Hôm trước tôi nghe thầy than, tôi có giống ý cậu Ba. Cậu nói với tôi rằng như thầy muốn chia huê lợi mùa này thì cậu chia cho, song thầy phải giao thẳng bé cho cậu nuôi thì cậu mới chịu. Cậu buộc như vậy đó, thầy chịu hôn? Nếu chịu thì phải làm giấy tờ cho hẳn hoi mà giao thẳng nhỏ.

- Giao thế nào? Giao đứt hay là giao cho nuôi bao lâu?

- Giao đứt chứ giao sao.

Phùng Xuân đứng suy nghĩ một hồi lâu rồi lắc đầu nói rằng:

- Không được. Tôi không thể làm tờ giao con tôi như vậy được!

- Sao vậy?

- Tôi hiểu rồi. Ý cậu Ba muốn gạt tôi. Hễ tôi làm tờ giấy giao con thì cậu Ba nó nắm tờ giấy ấy rồi hội thân tộc cử người thủ hộ cho thẳng nhỏ, tôi còn quyền gì đâu mà hưởng gia tài được. Mưu cậu Ba nó sâu quá, tôi không dại gì đâu.

Trọng Quý là người bồn tánh chơn chánh, chàng dùng mưu là mưu bắt Phùng Sanh, chứ không phải mưu đoạt phần gia tài của Phùng Sanh, bởi vậy chàng nghe Phùng Xuân giải luật pháp thì chàng chung hững, đứng ngó Phùng Xuân trăn trăn rồi lắc đầu đáp rằng:

- Không phải vậy đâu. Thầy tưởng lầm. Ai gạt thầy làm chi. Nếu thầy có nghi thì tôi bảo lãnh cho, hễ cậu Ba có làm như vậy thì tôi thường số huê lợi cho thầy. Cậu Ba mất con cậu ấy buồn, nên cậu muốn nuôi cháu đặng hủ hỉ với cậu, chứ phải cậu có ý gì sâu hiểm hay sao?

- Không được, khó lắm. Tôi không dám chịu đâu.

- Không chịu thì thôi!

Trọng Quý bỏ đi vô nhà. Phùng Xuân cũng đi vô, rồi kiếm Phùng Sanh dặt lại bộ ván phía chái trên mà ngủ. Trọng Quý nói chuyện với khách một hồi rồi cũng đi lại bộ ván ngủ chung với cha con Phùng Sanh.

Qua ngày sau, Trọng Quý làm quen với Phùng Sanh rồi theo giỡn với nó hoài. Thằng nhỏ gương mặt giống hịch Tố Nga, mà bộ tướng chằm hằm, đi đứng chẳng khác nào Trọng Quý.

Chánh Tâm tuy buồn, mà hễ thấy Trọng Quý bỗng Phùng Sanh mà nựng nịu thì chàng chúm chím cười.

Trọn một ngày ấy Trọng Quý cứ theo hỏi Phùng Xuân như có chịu làm tờ giấy giao con thì chàng nói giùm với Chánh Tâm chia huê lợi cho. Phùng Xuân cứ lắc đầu nói rằng:

- Thà tôi chịu nhịn đói, chớ tôi lia con tôi không được.

Trọng Quý muốn bắt con liền mà thấy kế không thành thì chàng lấy làm buồn. Vì chàng thương con quá nên không dè dặt, tối lại chàng nói lại với Phùng Xuân rằng nếu chịu để Phùng Sanh cho chàng nuôi chơi, thì muốn bao nhiêu tiền chàng cũng cho hết thảy.

Lời nói ấy theo người thường thì không quan hệ gì, mà vì Phùng Xuân đã hiểu Phùng Sanh là con của ai chớ không phải con của mình, bởi vậy chàng nghe mấy lời của Trọng Quý rồi châu mày day mặt chỗ khác mà nói rằng: “Được ở đâu! Thử ông cho bạc triệu coi tôi chịu giao nó cho hay không mà. Để tôi nuôi chơi mới ngộ chớ”.

Từ đây Phùng Xuân tránh hoài, không muốn nói chuyện với Trọng Quý nữa, mà hễ thấy Phùng Sanh léo gắt Trọng Quý thì chàng lại kêu mà rầy. Đám làm tuần vừa xong thì chàng dắt Phùng Sanh về liền.

Khách đã tan hết, chiều lại Chánh Tâm rủ Trọng Quý đi ra ngoài ruộng hứng mát chơi. Hai anh em thơ thẩn đi trên bờ ruộng qua Ất Ếch.

Tiết tháng mười, lúa nở xanh đồng, xa xa thấy có vài đám lúa sớm gần chín nên xen màu đỏ đỏ. Chánh Tâm đi được một khúc rồi đứng lại mà hứng phong cảnh.

Đồng ruộng mênh mông, trời cao xanh lét, gió hiu hiu mát mặt, nhái chóc chóc rân tai. Chánh Tâm nhắm cảnh một hồi rồi chảy nước mắt mà nói với Trọng Quý rằng: “Năm tôi mới cưới vợ tôi dắt vợ tôi xuống dưới này chơi. Chiều mát vợ chồng tôi dắt nhau ra đứng hứng gió lối này, tình lai láng, nghĩa mặn nồng, vợ chồng tôi vui vẻ không biết chừng nào. Bây giờ tôi ra đứng đây tôi thương vợ tôi quá. Tôi phải chết, chớ sống làm sao cho được”.

Trọng Quý thấy bạn buồn thảm dường ấy thì chàng lấy làm đau đớn trong lòng, song chàng gắng gượng mà nói rằng: “Cậu làm trai mà quá yếu trí quá! Người ở đời ai lại khỏi họa nạn. Hễ gặp nguy biến thì phải vững lòng bền chí mà giải nguy chớ. Cậu buồn rầu cái gì? Vợ còn, con cũng còn. Hễ kiếm được con thì sum hiệp hết thảy! Tôi hứa với cậu, tôi sẽ kiếm con cho cậu. Cậu phải tin tôi, đừng có buồn chi hết. Nếu cậu buồn, cậu mang bệnh, cậu chết đi, thì càng khổ cho vợ con cậu lắm”.

Chánh Tâm ngó Trọng Quý và lắc đầu nói rằng: “Kiếm đã hết sức rồi, còn biết đâu nữa mà kiếm”. Hai người dắt nhau thủng thẳng trở về, Trọng Quý kiếm lời khuyên giải hết sức, mà coi bộ Chánh Tâm cũng không nguôi.

Trọng Quý nghĩ Chánh Tâm ở đây thấy cảnh cũ nhớ tình xưa, không thể không buồn được, nên chàng mời Chánh Tâm qua nhà chàng mà ở. Chánh Tâm cũng muốn tránh đi cái cảnh buồn này, nên chàng giao nhà cửa cho vợ chồng Hương bộ Huýnh, là em chú bác của bà Tổng, coi sóc giùm, rồi chàng bỏ hết quần áo vô rương và lấy tiền bạc mà đi với Trọng Quý qua Cần Thơ.

Ông hội đồng Quyền uống thuốc hơn một tháng, ông hết bệnh rồi, ăn biết ngon, ngủ biết khỏe, nên ông đã về Trà Bang. Cô Năm Đào, vì lời của anh cậy mượn, nên mẹ con cô còn ở lại Cần Thơ mà coi nhà giùm cho Trọng Quý.

Cô Năm Đào nghe xe hơi chạy vô cửa, cô lật đật dắt con bước ra coi xe ai. Cô thấy Trọng Quý với Chánh Tâm đương lui hụi xuống xe thì cô hỏi rằng: “Kiếm được hôn anh hai?”. Trọng Quý lắc đầu buồn xo, rồi lại hỏi rằng: “Ở nhà mấy tháng nay có ai tới nói chuyện cậu Tú hay không?”. Cô Năm Đào đáp rằng: “Không có. Nếu có thì em đã đánh dây thép cho anh hay rồi”.

Trọng Quý với Chánh Tâm vô nhà. Cô Năm Đào liếc mắt dòm coi thì thấy Chánh Tâm hình dạng ốm hơn, mặt mày buồn hơn hồi cô mới gặp hôm lần trước.

Chánh Tâm ở đây mà chàng nhớ vợ thương con, ăn ngủ không yên được, nằm ngòai không yên. Chàng đã không muốn nói chuyện mà chàng tránh không muốn ngòai gần Trọng Quý hoặc cô Năm Đào. Trưa nắng thì chàng chui rút vào phòng khách nằm lim dim; trời mát hoặc đêm thì chàng thơ thẩn một mình ngoài sân, có đêm trong nhà ngủ hết rồi chàng lén mở cửa ra ngòai trước thềm mà khóc thầm cho đến trời rặng sáng mới chịu vào phòng.

Trọng Quý ở trong nhà, tuy bô lô ba la coi bộ vui vẻ như thường, nhưng mà chàng thấy Chánh Tâm ảo não thì chàng nát gan đứt ruột. Một buổi chiều, Chánh Tâm ăn cơm rồi sắp bước ra sân thì Trọng Quý kêu hỏi rằng: “Cậu Ba, cậu muốn kiếm cháu nữa không?”. Chánh Tâm đứng lại, cúi mặt ngó sừng dưới đất rồi đáp nhỏ nhỏ rằng: “Biết nó ở đâu mà kiếm”. Chàng nói giọng nghe hết thần, bộ coi rún chí. Trọng Quý mới nói rằng: “Thôi cậu ở đây, để sáng mai tôi đi. Tôi lên thăm mợ Ba coi bữa nay mợ đã thiệt mạnh hay chưa. Tôi còn một thể này nữa, nếu không được thì tôi mới chịu phép. Bây giờ tôi tính như thế này đây, để tôi nói cho cậu nghe thử một chút. Tôi đem cái hình của Chánh Hội mà đưa cho sở mật thám và cậy sở mật thám cho lính đi tìm giùm. Tôi hứa hề tìm được Chánh Hội đem giao cho tôi thì tôi thưởng ba ngàn đồng. Minh thưởng cho nhiều như vậy thì người ta mới hết lòng lo kiếm cho mình. Cậu nghĩ thử coi được hôn? Nếu sở mật thám mà kiếm không được nữa thì thôi chớ biết sao?”.

Chánh Tâm lặng thinh một hồi lâu rồi đáp rằng:

- Tôi sợ sở mật thám kiếm cũng không ra.
- Ấy! Để họ giúp với mình họ kiếm, có hại gì đâu mà sợ.
- Kiếm nữa cũng vô ích.
- Cậu ở nhà đây, Để sáng mai tôi đi. Tôi đi ít hôm tôi về.

Sáng bữa sau Trọng Quý để Chánh Tâm ở nhà với mẹ con cô Năm Đào và chàng lấy xe hơi mà đi Sài Gòn một mình.

Chánh Tâm ở nhà không có Trọng Quý, chàng càng buồn bực hơn nữa, hễ không nằm dầu dầu, đi thì thần thơ, không nói với ai, mà cũng không ai nói tới hết. Cô Năm Đào là người đàn bà hay động lòng, cô thấy chàng u sầu quá như vậy thì cô thương xót, nên mấy bữa cơm cô không e lệ chi hết, cô cứ ngồi ăn chung với chàng và cô kiếm chuyện mà nói để cho khuây lãng.

Đàn ông con trai được ngồi ăn chung một bàn với người đàn bà, con gái, một trương một lứa với mình, dung nhan tuấn tú, văn nói khôn ngoan, theo thể thường dầu buồn cho mấy cũng hóa vui, dầu rầu cho mấy cũng phải cười. Chánh Tâm cũng là đàn ông con trai, nhưng vì cái hình của vợ, cái dạng của con, cứ phát phờ, thấp thoáng trước mắt chàng hoài, làm cho chàng không thấy người nào khác nữa được, bởi vậy chàng thấy cô Năm Đào coi bộ chàng nhọc lòng, chàng nghe cô nói chuyện coi bộ chàng cực trí lắm.

Trọng Quý đi có ba bữa thì chàng trở về. Khi chàng bước vô cửa, chàng thấy Chánh Tâm thì chàng cười và nói rằng: “Mợ Ba bữa nay mạnh như thường; mợ còn giận chút đỉnh, mà không hại chi, hễ kiếm được thằng nhỏ cho mợ thì mợ hết giận chớ gì. Việc thằng nhỏ, thì tôi đã đưa hình cho sở mật thám rồi, mấy thầy đội họ nghe nói thưởng ba ngàn đồng thì họ ham lắm. Họ nói với tôi rằng: thế nào họ cũng kiếm được; họ chắc kiếm được lắm, vậy cậu đừng có buồn, để thùng thằng họ kiếm họ dắt xuống đây cho cậu”.

Chánh Tâm nghe nói con sẽ tìm được, vợ sẽ hết giận, tuy chàng không vui cười, song mặt chàng có vẻ mừng rỡ chút ít. Mà cái vẻ mừng rỡ ấy chẳng đặng lâu; bởi vì cách một lát thì hóa ra cái vẻ bi thảm như cũ.

Trọng Quý làm ra dáng vui vẻ lắm mà Chánh Tâm cũng không bớt buồn rầu. Đêm ấy, lòi một giờ khuya, trong nhà vắng vẻ, ngoài sân im lìm, không rõ Chánh Tâm ngủ hay thức mà trong phòng của chàng cũng lặng trang. Trọng Quý nhẹ nhẹ mở cửa ra bước xuống nhà tiệc để cái đèn lu lu trên bàn, rồi leo lên vông nằm đưa tòn ten. Chàng gác tay qua trán, châu mày ủ mặt, đốt hút luôn một giọt cho tới ba điếu thuốc rồi mà còn lấy một điếu thứ tư mới nữa.

Cô Năm Đào ở trên nhà trên thình linh bước xuống lại vặn cái đèn lên cho tỏ; rồi kéo ghế mà ngồi, vì đầu hôm cho đến chừng ấy, cô nằm trong phòng mà cô không ngủ, nên mặt mày tỉnh táo như lúc ban ngày. Cô liếc thấy Trọng Quý lấy khăn mu soa lau nước mắt thì cô hỏi rằng: “Anh đi Sài Gòn về, anh nói chắc sẽ kiếm Chánh Hội được và vợ cậu Tú đã bớt giận, mà sao em coi hễ có mặt cậu Tú thì anh vui, còn vắng cậu thì anh buồn vậy anh Hai?”.

Trọng Quý thở ra, rồi đứng dậy đi lại kéo một cái ghế ngồi ngang mặt cô Năm Đào, hai cánh chõ chống trên bàn, hai bàn tay đỡ cái trán, và chàng lắc đầu đáp rằng: “Qua thấy cậu Tú buồn quá, nên qua phải nói dối, chớ sở mật thám cũng không chắc kiếm được Chánh Hội được, mà mợ Tú cũng không bớt giận chút nào”.

Cô Năm Đào nín thình, mắt ngó ngay ngọn đèn một hồi lâu rồi cô mới hỏi nữa rằng:

- Mà sở mật thám họ chịu lãnh kiếm hay không?

- Sao lại không chịu! Phận sự họ phải kiếm, mà nhứt là qua có hứa thưởng ba ngàn đồng bạc nên họ sẵn lòng lắm chớ.

- Như vậy thì sao anh lại chắc kiếm không được?

- Họ nói nghe phải lắm; kiếm thì họ kiếm mà họ không chắc kiếm được, là vì người lớn có giấy, có ở, hay đi chỗ này chỗ kia nên có thể gặp được, còn Chánh Hội nó là con nít, đầu lính có hình nó đi nữa, mà nó cứ lục đục trong nhà hoặc không đi đâu hết, lính có thấy nó đâu mà nhìn. Đã vậy, mà diện mạo con nít thường hay đổi dời, sợ gặp mặt nó cũng không biết nó được.

- Việc như vậy thà là anh nói thiệt với cậu Tú, chớ anh nói dối, để cho cậu có lòng trông đợi, rồi ít ngày đây cậu không thấy chi hết, cậu càng thêm buồn chớ ích gì.

- Em không rõ, chớ qua khổ lắm em ơi! Tại qua làm mà cậu Tú phải lia vợ mất con, bởi vậy, bây giờ hễ qua thấy cậu buồn thảm thì qua đau đớn trong lòng quá. Qua phải nói dối cho cậu mừng được ngày nào hay ngày ấy, chớ biết sao bây giờ.

- Anh làm như vậy thì phải. Mà anh dối đỡ rồi anh cũng tính phương nào mà cứu cậu Tú chớ anh dối hoài sao được. Mấy bữa rày cậu Tú ở nhà, em thấy cậu buồn rầu sâu sắc hơn người ta làm thì em có bụng lo sợ không xong đa. Buồn sao mà buồn quá chừng quá đổi, buồn như vậy thì sống làm sao được.

- Qua lo lắm chớ. Qua chắc hễ cậu Tú buồn rầu cậu chết thì qua ăn năn qua cũng không sống được.

Trọng Quý nói tới đó thì chàng khóc mùi. Cô Năm Đào thấy anh như vậy thì cô động lòng nên cô ngồi lặng thình, mà cô cũng ứa nước mắt. Cô để cho Trọng Quý bớt khóc rồi cô mới nói rằng:

- Việc của cậu Tú đây em hiểu hết, hễ kiếm được thằng con của cậu, đem giao cho vợ cậu thì vợ cậu hết giận, rồi vợ chồng cha con sum hiệp, tự nhiên hết buồn rầu. Bây giờ anh lo kiếm thằng con của cậu thì phải rồi, mà anh cũng phải làm thế nào cho cậu khuây lã mà chờ, chớ nếu để cậu buồn quá chết rồi làm sao?

- Qua cũng biết như vậy, ngặt vì cậu thương vợ thương con quá làm sao cậu khuây lã được. Qua đã lấy lý mà khuyên giải thì không ăn chịu chi hết.

- Vậy anh phải ráng mà năn nỉ với vợ Tú đừng giận cậu nữa, về ở với cậu hoặc may cậu bớt buồn chớ.

- Qua nói đã hết sức rồi mà không được. Hôm nay qua ở trên ấy, qua năn nỉ thiếu điều lay vợ ấy mà vợ cũng không chịu. Vợ cứ phiền cậu hoài, vợ nhứt định không chịu cho cậu thấy mặt nữa, dầu có kiếm được con mà trả cho vợ thì vợ cũng dứt cang thường. Vợ nói hăn hời lắm chớ không phải nói chơi.

- Nếu vậy thì làm sao?

- Biết làm sao bây giờ!

Hai người ngó nhau mà mặt có sắc lo hết thủy. Trọng Quý ngó cô Năm Đào một hồi lâu, rồi bộ chàng như kiếm được một cái chước gì hay lắm vậy, nên chàng gỡ đầu, chúm chím miệng cười, rồi lại gỡ đầu nữa, du dự bàng hoàng rồi mới nói rằng:

- Qua có thể làm cho cậu Tú bớt buồn rầu, cho qua tìm Chánh Hội được.

- Anh làm sao?

- Cái kế này của qua hay lắm, mà phải có em giúp thì mới thành. Không biết em chịu giúp hôn?

- Việc của anh cũng như việc của em. Đã vậy mà em thấy cậu Tú thất chí, em cũng tội nghiệp cho cái thân cậu lắm. Nếu em có thể làm cho anh hết ăn năn và làm cho cậu Tú hết buồn rầu được, thì em vui lòng mà làm lắm, chớ sao lại không chịu.

- Em mà có bụng tốt vậy, em giúp giùm với qua đặng cứu cậu Tú thì qua mang ơn em lắm không biết chừng nào cho hết.

- Em giúp làm sao? Đâu anh nói cho em nghe thử coi?

Trọng Quý vừa muốn mở miệng trả lời nhưng rồi chàng du dự không chịu nói. Chàng liếc mắt ngó cô Năm Đào thấy cô đương ngồi mà chờ chàng trả lời, chàng mới châu mày mà nói rằng: “Cái kế của qua nghe kỳ một chút...Ồi! Mà nghĩ cũng không kỳ gì, em đã có một đời chồng rồi, lại em làm nghĩa không lẽ ai dám cười chê gì đó mà sợ. Qua tính như vậy: Cậu Tú tâm đau bệnh tình, bây giờ mình phải dùng thuốc tình mà điều trị cho cậu mới được. Qua xin em đừng có về Trà Bang, em ở đây rồi mỗi bữa em nói chuyện nói vãn với cậu Tú, em tỏ ý dan díu cậu, em làm sao cho cậu thương em. Hễ cậu thương em rồi thì tự nhiên cậu quên buồn rầu nỗi vợ con; cậu có chỗ vui mà sống thì qua mới rảnh trí mà tìm con khuyên vợ cho cậu được.

Trọng Quý chưa nói dứt lời mà cô Năm Đào đã biến sắc, cô chặn chàng mà nói rằng:

- Úy! Anh tính cái gì kỳ cục quá vậy nà! Ai mà làm được.

- Qua đã nói với em cái kế của qua thì kỳ thiệt mà nếu không làm như vậy thì làm sao cho cậu khuây lã nỗi vợ con cho được.

- Phải. Anh tính như vậy thì hay lắm. Mà anh lựa con nhà nghèo đứa nào lanh lợi sạch sẽ anh mượn nó làm cho chớ em làm không được đâu.

- Biết mượn ai bây giờ? Người không xứng đáng thì có nét có hạnh gì đâu mà làm cho cậu mê mẩn được? Còn xứng đáng tử tế làm sao anh dám cậy người ta. Em là người trong thân mà em còn không chịu giúp qua thay, huống chi là người dưng. Thôi, em không chịu thì thôi, qua đâu dám ép.

Cô Năm Đào ngồi bàng hoàng suy nghĩ một hồi lâu rồi cô nói rằng:

- Anh nghĩ lại đó mà coi, không phải em không muốn giúp anh, ngặt gì cái chuyện đó quá khó...phận em là gái, mà em đi lẳng lơ trên bèo người ta thì coi sao cho được

- Em sợ thiên hạ chê cười phải không?

- Chớ sao!.

- Chuyện trong nhà ai biết được mà cười.

- Dẫu không ai biết đi nữa thì em cũng hổ thẹn với danh giá của em chớ.

- Qua cậy em làm việc này là cứu cái mạng cậu Tú. Em muốn làm đại nghĩa thì chẳng nên có chấp tiểu tiết. Qua biết bụng của em thế nào, chớ theo qua, hễ qua gặp cái đại nghĩa thì qua làm liền, qua không dục dục chút nào hết, dẫu mà nát thân qua đi nữa qua cũng vui, chẳng luận là mang tiếng, mang tâm chút đỉnh. Em sợ thiên hạ chê cười. Qua tưởng hễ em cứu được cái mạng của cậu Tú Tâm, thì em vui thắm trong lòng mãn đời, em không có ăn năn chút nào đâu mà em ngại. Vì em có một đời chồng rồi, qua chắc em biết việc nào em phải làm, việc nào quấy em ngăn ngừa; nên qua mới dám cậy em. Em gây giùm cái mối ái tình cho cậu Tú có chỗ vui mà khỏi chết vậy thôi, chớ có làm điều chi quấy mà em hổ thẹn. Thiệt đàn bà con gái lãnh cái vai tuồng như vậy coi cũng kỳ thật. Mà em làm đây là cứu một mạng người, lại giúp cho qua chuộc tội nữa, cái nghĩa của em lớn quá, em dục dục làm sao?

Cô Năm Đào suy nghĩ một hồi lâu nữa rồi cô đáp rằng:

- Mấy lời anh nói em hiểu rồi. Theo phận em thì em không ngại cho mấy, song em không biết thầy với má em có vui mà cho em làm như vậy hay không?

- Việc đó em đừng lo; để qua lãnh qua nói với cậu mợ cho. Cậu đã hiểu rõ đầu đuôi việc của cậu Tú Tâm rồi nên qua chắc hễ qua cắt nghĩa thì cậu chịu liền.

- Anh liệu sao đó thì anh liệu lấy.

Trọng Quý thấy ý của cô Năm Đào đã chịu rồi, bởi vậy sáng bữa sau chàng đi qua Trà Bang nói với vợ chồng ông Hội đồng Quyền sao đó không biết mà đến chiều chàng về, chàng nói với cô Năm Đào rằng: “Qua nói rồi. Cậu mợ đều vui lòng để em bên này mà giúp với qua đặng cứu cậu Tú. Vậy thì em hãy ráng hết lòng làm ơn giùm cho qua nghe”.

Cô Năm Đào gặc đầu mà coi bộ cô thẹn thù lắm.

VII

TRONG BỤI GIỮT MÌNH

Cô Năm Đào là một người đàn bà tánh tình bái buôi, vui vẻ, hay nói, hay cười, chớ ít hay buồn, ít hay lo. Từ nhỏ chí lớn cô ưu sầu một lúc thì thôi, là lúc chồng cô đau rồi chết. Mà sự ưu sầu ấy bắt quá làm cho cô khóc than thương tiếc chồng trong ít ngày rồi thôi, chớ không đến nỗi làm cho thất chí ngã lòng, phé hết thể sự; bởi vì tại cái tánh của cô ít chịu buồn ít chịu lo, mà cũng tại cô nghĩ rằng ai ở đời cũng có số mạng. Trời khiến mạng chồng cô tới chừng đó phải chết, lại khiến mạng cô tới chừng ấy phải góa chồng, vậy thì cô rầu lo làm chi.

Cha mẹ của cô tuy không phải là nhà cự phú, song có vài ngàn công đất tốt, há không đủ sức châu cấp cho cô no ấm trọn đời hay sao? Chồng của cô tuy chết rồi, song có để lại một chút con gái cho cô yêu ấp há không đủ cho cô mặn tình mẫu tử mà khuây lãng nỗi cang thường hay sao?

Thiệt từ ngày chồng cô chết cho tới bây giờ, cô chẳng hề lập tâm quyết thủ tiết thờ chồng, mà cô chẳng hề chủ ý muốn chấp nơi khác.

Không, cô cũng như nhiều người nhỏ tuổi mà góa chồng kia vậy, cô không tính chi hết, cô trở về ở với cha mẹ, hằng ngày cô phụ với mẹ mà xem xét các việc trong nhà, cô lo tắm rửa săn sóc con Lý, miếng ăn miếng uống cho cha, dòm tánh ý của cô thì hình như cô phú cho ông Trời liệu định phần số cho cô, chớ cô không thêm tưởng tới tiến trình tương lai của cô chút nào hết.

Đến ngày cô giáp mặt với Chánh Tâm thì cái lòng của cô đã hết vương vấn mối tình xưa mà cũng chưa mưu mang mối tình nào khác. Tình của cô còn ơ hờ, lòng của cô đương thơ thối, chẳng khác nào như con gái mới lớn lên. Cô mới nghe thuật chuyện nhà của Chánh Tâm thì tội nghiệp cho người mạng bạc, vì có một chút ghen lắm mà nhà cửa tan hoang, vợ con rời rã. Đến chừng cô thấy Chánh Tâm rõ ràng; trong lòng đau đớn từ hồi, ngoài mặt buồn thảm không ngớt, thì cô lấy làm cảm động thương người trẻ tuổi, học đã thành danh, nhà lại sẵn tiền, mà phải mang một cái họa lớn rồi học thức rộng không được dùng, tiền bạc nhiều cũng vô ích.

Cô đã tội nghiệp mà cô còn lại lo sợ nữa, cô sợ Chánh Tâm buồn rầu quá rồi mang bệnh mà chết. Cô tội nghiệp cho thân phận Chánh Tâm bao nhiêu thì cô thâm trách anh cô là Trọng Quý bấy nhiêu; bởi vì theo ý cô thì gia đình Chánh Tâm rời rã đó, là tại Trọng Quý không làm cho Chánh Tâm hội hiệp với vợ con, nếu nay để cho chàng buồn rầu mà chết thì Trọng Quý mắc một cái quả báo lớn lắm.

Đối với Chánh Tâm thì thiệt cô Năm Đào có cái cảm tình, nhưng mà cô cảm tình là vì cô thương xót người mắc nạn mà thôi chớ không hề có ý riêng với chàng chút nào hết. Vì cô muốn cứu giùm cái sanh mạng của Chánh Tâm, mà cũng vì cô muốn cho anh cô là Trọng Quý khỏi quả báo, nên cô mới vưng lãnh cái vai tuồng giải buồn cho người áo

não vì tình, song cô vung lãnh rồi thì cô lấy làm ái ngại, không biết liệu thế nào làm cho tròn phận sự mà khỏi nhục cho cái danh tiết của cô.

Trọng Quý muốn cho em thông thả mà an ủi Chánh Tâm, nên chàng để Chánh Tâm ở nhà với cô Năm Đào, chàng tốc lên Sài Gòn mà thôi thúc sở mật thám ân cần tìm giúp Chánh Hội.

Cô Năm Đào ở nhà một mình với Chánh Tâm cô lo cơm nước cho Chánh Tâm, đến bữa ăn thì ngồi chung với nhau một bàn, muốn nói chuyện thì không thiếu chi dịp tốt, nhưng mà bữa đầu cô sợ ngượng, hễ thấy mặt Chánh Tâm thì cô có sắc thẹn thùng, bởi vậy cô đã không nói chuyện chi hết, mà coi ý lại lợt nhạt hơn trước nữa.

Mấy bữa có Trọng Quý ở nhà cũng vậy, mà bữa nay Trọng Quý đi khỏi cũng vậy, Chánh Tâm cứ buồn bực sầu thảm hoài, trưa nắng thì chàng nằm thiêm thiếp, tay gác qua trán, mắt nhắm lim dim, trời mát thì chàng đi tản thơ, ngó kiểng châu mày, nhìn hoa rơi lụy.

Trọn một ngày ấy, cô Năm Đào cứ lục đục ở nhà sau hoài, vì cô sợ thấy mặt Chánh Tâm, nên cô không dám lao ra phía trước.

Tối lại cô ngủ không được, cô nằm suy tới tính lui, làm thân đàn bà con gái nếu tỏ với đàn ông con trai một lời không đoan chánh, thì thẹn thùa xấu hổ không có chi bằng, mà nếu mình vì danh tiết, không đành khêu tình, đặng mà cứu cái sanh mạng của người ta thì té ra mình trọng cái chữ "trinh" hơn là chữ "nhơn", làm người dường ấy chưa phải là người đứng đắn. Cô cân phân từ chút, cô xét nét từ hồi, nếu cô giữ vẹn tiết trinh thì Chánh Tâm phải chết, rồi Trọng Quý phải mang cái quả báo. Cô là người có lòng nhơn từ, cô không nỡ vì phận cô mà cô để cho kẻ khác bị hại, thà là cô mang tiếng thất tiết mà cô cứu được người ta, chớ cô có chấp danh tiết thì cái lỗi bất nhơn nó còn nặng hơn cái lỗi thất tiết nhiều lắm. Mà sao lại gọi rằng thất tiết? Phận gái phải gìn giữ nét na, mình liếc mắt trêu hoa, mình tỏ lời gheo nguyệt, mình làm giả dối dặng cho khách buồn rầu động tình mà quên nỗi vợ con vậy thôi, chớ mình đại gì mà để rom gần cho lửa bắt, thọc tay vào cho chàm dính, mà sợ xù tiết ô danh.

Cô Năm Đào nghĩ như vậy thì cô không do dự nữa, cô quyết định không dùng ái tình mà cứu Chánh Tâm. Trời đã khuya, đồng hồ gõ ba giờ mà cô cũng chưa ngủ. Cô đương nằm trần trọc, thình lình nghe phía trước có tiếng lộp cộp, dường như ai mở cửa. Cô lóng nghe nữa thì trước sau đều im lìm. Cô ngồi dậy bước ra khỏi cửa phòng dòm đằng trước thì thấy trên bàn giữa có chong một cái đèn lu lu, lại giàn cửa bên tay trái có một cánh mở hé hé. Có nghĩa Chánh Tâm đi ra ngoài sân, song cô không bước ra mà coi, cô lại vô trong mà rửa mặt rồi cô mới ra bộ ván bên tay mặt, ở phía trước, ngồi tằm trầu mà ăn.

Trong nhà vắng teo, ngoài sân lặng lẽ, duy chỉ có cái đồng hồ treo trên vách tường đi tiếng lắc cắc, với gió thổi lao rao, sau vườn có cây khua ào ào mà thôi. Cô Năm Đào miệng nhai trầu mà mắt ngó ngay ngọn đèn leo lét trên bàn. Một lát cô ngó ra cửa một

cái, có ý trông coi Chánh Tâm có trở vô hay không. Cô đợi gần nửa giờ mà không thấy chi hết, cô mới bước ra chỗ cánh cửa đó mà dòm.

Vùng trăng khuya tỏ rạng, giọt bông hoa cây cỏ ngoài sân sáng rõ như ban ngày. Cô Năm Đào thấy Chánh Tâm đương ngồi tại cái thềm giữa, đít để tại nóc trên hết, hai chơn để tại nóc kế đó, hai cùi chõ thì chống hai bên đầu gối, hai bàn tay thì bợ cái cằm, thức hay là ngủ không biết, mà không thấy cụt cựa. Cô đứng ngó một hồi đánh tiếng hỏi rằng:

- Cậu ngồi đó phải hôn cậu Tú?

Chánh Tâm day lại đáp nhỏ nhỏ rằng: "Phải" rồi chàng cũng chống cằm mà ngồi như cũ. Cô Năm Đào bước lại gần, miệng chúm chím cười và hỏi rất dịu dàng rằng:

- Trời đã khuya, lại thêm gió bắc lạnh quá, sao cậu không nghỉ, cậu ra ngồi làm chi đó?

- Tôi ngủ sao cho được!

- Như cậu muốn ngồi chơi thì nhắc ghế ra mà ngồi chớ sao ngồi dưới đất dưới cát như vậy? Để em nhắc ghế cho cậu ngồi.

Cô Năm Đào và nói câu sau và lật đật trở vô nhà. Chánh Tâm ngó theo và đưa tay mà biểu: "Đừng, cô Năm; nhắc ghế làm chi? Đừng có nhắc, để tôi ngồi đây". Chàng nói vừa dứt lời thì cô Năm Đào đã nhắc ghế đem ra tới. Chàng thấy vậy thì lật đật đứng dậy và nói rằng: "Tôi đã biểu đừng nhắc ghế, mà cô còn nhắc làm chi". Cô Năm Đào để cái ghế dựa bên chàng và nói rằng: "Cậu ngồi đi mà. Cậu ngồi đó mà chơi, chừng nào cậu vô cậu bỏ đó rồi sáng bày trẻ nó nhắc vô".

Chánh Tâm nói: "Cám ơn", song chàng không chịu ngồi, chàng đứng dựa mình bên cột gạch trên thềm, châu mày cúi mặt, coi bộ chàng không vừa lòng về sự cô Năm Đào ra làm rộn chàng đó vậy. Cô Năm Đào thấy bộ thì hiểu ý, nhưng mà cô đã quyết định rồi, nên cô không ái ngại chi hết, cô bước tới đứng ngang mặt với chàng. Vì trăng đã xế bóng, yếng sáng giọt vô tới hiên, nên lúc ban đêm lại không có đèn mà hai người đều thấy mặt nhau tỏ rõ.

Cái sắc buồn thảm của chàng nó làm cô động lòng, nên cô không bợ ngợ chi hết, cô ngó ngay chàng mà nói rằng: "Việc nhà bói rồi để thủng thẳng tính mà gỡ, cậu buồn làm chi. Cậu buồn quá rồi đây cậu mang bệnh càng khổ nữa".

Chánh Tâm thở ra, nhiều một giọt nước mắt xuống vạt áo và nhả mặt đáp rằng:

- Tôi không buồn sao cho được. Tôi cũng biết nếu tôi buồn quá thì sợ e tôi phải chết. Nếu tôi chết rồi vợ con tôi làm sao? Tôi muốn làm vui đặng mà sống lắm, ngặt vì vui không được biết làm sao bây giờ?

- Việc vợ con của cậu thì cậu nhờ anh Hai của em lo cho. Cậu đừng thềm nhớ tới làm chi. Cậu cứ ăn rồi ngủ hoặc đi chơi chỗ này chỗ kia như người ta vậy...

- Vì cô không rõ việc của tôi, nên cô khuyên tôi như vậy, chớ nếu như cô mắc cái họa như tôi đây thử coi cô ăn, cô ngủ, cô đi chơi được hay không mà.

- Việc nhà của cậu, nhờ có anh Hai em nói lại, nên em hiểu rõ rồi hết.

- Cô hiểu là hiểu việc xảy ra như vậy đó thôi, chớ cô làm sao mà hiểu cái tình của tôi đối với vợ con tôi được.

- Em biết cậu thương yêu vợ con của cậu lắm. Mà việc đã lỡ ra rồi, thì thùng thảng lo tính, chớ cậu sầu não rồi cậu giải cái họa được hay sao. Phận em đây hồi trước em cũng thương chồng em lắm vậy, khi chồng em mất em cũng buồn thảm dữ quá, mà buồn ít ngày rồi thôi, chớ không lẽ em chết theo chồng.

- Chồng cô chết là tại mạng số Trời định, còn vợ tôi lia, con tôi mất đây là tại tôi làm. Nếu mà ngày trước tại cô làm cho chồng cô chết, thử coi cô có buồn như tôi bây giờ hay không.

Mấy lời nói hữu lý này làm cho cô Năm Đào hết cãi nữa được; bởi vậy cô ngó ra sân rồi hỏi lảng rằng: "Trời khuya trăng tỏ quá, cậu há? Em ưa trăng lắm nên hễ sáng trăng thì em vui vẻ trong lòng không biết chừng nào. Cậu ưa trời sáng trăng hôn?"

Chánh Tâm lắc đầu đáp rằng: "Thân tôi còn biết sự gì là vui nữa đâu, cô Năm".

Cô Năm Đào nghe mấy lời thất chí ấy thì cô đau đớn tội nghiệp cho thân của chàng nên cô quên dè dặt, cô vùng nói rằng:

- Em thấy cậu nào nề em thương quá; nếu em biết cách làm cho cậu bớt buồn được thì em làm liền, chẳng hề dè dặt bao giờ.

Cô nói dứt lời rồi cô thẹn thàm, nên cô cúi mặt xuống đất.

Chánh Tâm ngược mặt ngó ngay cô, rồi chàng lắc đầu rơi lụy đáp rằng: "Mấy lời cô nói đó, thiệt tôi cảm ơn cô lắm. Cô là người bàng quan, mà cô thấy tôi sầu não, cô còn động lòng, cô biết tội nghiệp giùm cho thân tôi; chẳng hiểu vì cớ nào mà vợ tôi nó lại không xét giùm cho tôi, nó cứ phiền tôi hoài vậy không biết. Cô muốn cho tôi bớt buồn, làm sao mà bớt buồn được, cô Năm? Tôi phải kiếm cho được con tôi, rồi vợ chồng cha con sum hiệp một nhà thì tôi mới bớt buồn. Nếu tôi kiếm con tôi không được thì tôi phải chết mới xong".

Cô Năm Đào liếc thấy Chánh Tâm nói tới đó mà nước mắt chảy ròng ròng. Tuy cô cảm xúc hết sức, song cô cười gượng và đáp rằng:

- Cậu đừng có nói như vậy không nên. Việc gì mà phải chết? Cậu còn trai tráng, mà sao cậu yếu trí quá vậy? Cậu mới gặp cái nạn nhỏ nhỏ mà cậu đòi chết, thoảng như có một cái họa lớn hơn nữa thì làm sao mà đảm đương cho nổi.

- Cái nạn của tôi như vậy mà cô gọi rằng nạn nhỏ, vậy chớ còn nạn nào mới là lớn? Chẳng giầu cô làm chi, mấy tháng nay tôi muốn chết phứt cho rồi, ngặt vì vợ tôi tuy hờn, con tôi tuy mất, song tôi còn mảy may hy vọng hòa hiệp được nên tôi chưa đành

chết đó mà thôi. Nếu một ngày kia, tôi chắc con tôi mất thiết, vợ tôi dứt tình, thì tôi chết liền, tôi không thèm sống thêm một giây phút nào nữa hết.

- Cháu không mất đâu mà lo. Anh Hai của em ảnh hứa chắc ảnh sẽ kiếm được, thì có lâu lắm là năm bảy tháng hoặc một năm ảnh tìm cũng ra mới. Còn việc cô Tú cổ giận cậu thì cậu cũng chẳng nên sợ. Cô thương nhớ con nên cô phiền, cô không cho cậu thấy mặt, nếu kiếm được con cho cô rồi cô hết giận chớ gì. Xin cậu yên tâm, cậu đừng có buồn chi hết, để anh Hai của em ảnh lo cho.

- Tôi cảm ơn anh Hai quá, việc của tôi mà mấy tháng nay ảnh cực khổ không biết chừng nào. Thiết nếu không có ảnh thì tôi chết hoặc tôi điên.

- Tuy là việc của cậu, song tại ảnh gây rối như vậy, nên ảnh phải lo chớ.

- Tôi làm cực cho ảnh mà tôi còn làm cực cho cô nữa. Tại tôi nên bây giờ cô phải ở đây đừng coi nhà coi cửa, lo cơm lo nước cho tôi.

- Xin cậu đừng ái ngại chi hết. Thiết vì cậu nên em mới ở đây; mà em ở đây em vui lắm, chớ em không có buồn đâu mà cậu lo.

Chánh Tâm nghe mấy lời hữu tình thì chàng ngó cô Năm Đào mà cười. Cô thấy chàng cười thì cô mừng hết sức, nên cô chúm chím cười lại và nói rằng: "Đứng ngoài này lạnh quá. Em mời cậu vô nhà, đừng em nấu nước trà nóng mà uống rồi nói chuyện chơi".

Miệng cô mời đã có duyên, mà mắt cô liếc lại có tình nữa, bởi vậy Chánh Tâm không thể từ chối được, nên ríu ríu đi theo cô Năm Đào vô nhà.

Cô Năm Đào vịn đèn lên rồi cô lẳng xăng lít xít, cô lấy cái đèn nấu nước đem ra để trên bàn, cô mượn Chánh Tâm mở nắp đèn và quẹt hộp quẹt mà đốt giùm, còn cô lấy bầu đi múc nước mà đổ vô ấm. Hai người xắn bản chung quanh cái bàn. Chánh Tâm dòm coi lửa cháy đều hay không, còn cô Năm Đào thì sửa soạn bình chén. Chừng nước gần sôi, cô mới hỏi chàng rằng: "Cậu muốn uống cà phê hay uống trà? Có cà phê sẵn kia, như cậu muốn thì em lọc cho cậu uống". Chánh Tâm gật đầu chịu uống cà phê. Cô Năm Đào bèn lấy cà phê và bình ly đem ra.

Nước sôi rồi cô đứng lọc cà phê. Chánh Tâm ngồi một bên đó chàng liếc coi tay của cô cầm bình mà rót cà phê vào ly, bàn tay trắng, ngón nhỏ mút, phao đỏ lòm, cườm tròn trịa.

Chàng thấy tay rồi chàng dòm lên mặt, cô Năm Đào chẳng phải gái tuyệt sắc đến nỗi nghiêng nước nghiêng thành, nhưng mà hình dung cô yếu điệu, gương mặt cô mặn mòi, cô có cái vẻ thiên nhiên lạ lùng, càng ngó lâu chừng nào càng thấy cô có duyên chừng nấy.

Chánh Tâm ngồi lẳng thình mà ngó cô hoài. Cô liếc thấy chàng ngó, song cô giả không dè, cô cứ đứng tự nhiên mà làm cà phê. Chừng làm xong hai ly rồi, cô bung một ly đem để ngay trước mặt chàng, còn một ly cô bung lại để ngang đó rồi cô kéo ghế mà ngồi.

Hai người ngồi uống cà phê, cô Năm Đào hớn hở, nói nói cười cười, cô thuật chuyện này, cô hỏi chuyện nọ không ngọt, làm cho Chánh Tâm phải quên nỗi sầu riêng mà lóng tai nghe cô nói hoặc trả lời câu cô hỏi.

Uống cà phê xong rồi tới nước trà. Cô Năm Đào bỏ trà vô bình rồi mượn Chánh Tâm chế giùm nước đặng cô đi dẹp bình cà phê. Chừng cô trở lại, cô muốn tắt cái đèn nấu nước, nên cô lấy nắp mà đập. Ngọn đèn tắt tay cô nóng, nên cô bóp tay hít hà, mà lại ngó Chánh Tâm mà cười.

Chánh Tâm tưởng cháy tay cô, nên lật đật bước lại gần mà hỏi. Cô đưa bàn tay gần đèn, cô bóp mấy ngón tay bị lửa tấp đó rồi cô cười và nói rằng: "Không sao, nóng một chút chớ không phải phỏng. Mà em nấu nước cho cậu uống, dầu có phỏng tay đi nữa, em cũng vui lắm!". Hai người ngó nhau mà cười. Thằng Phục là đứa ở của Trọng Quý, ở phía sau đi ra mở cửa, chừng ấy Chánh Tâm với cô Năm Đào mới hay trời đã sáng bết rồi.

Bữa sau cô Năm Đào cứ ở nhà trước mà nói chuyện với Chánh Tâm. Hễ cô bước ra sau mà coi cho trẻ nấu ăn, chừng cô trở ra thấy Chánh Tâm rút vô phòng mà nằm thì cô xúi con Lý vô khuấy phá, làm cho chàng nằm không được, phải ra mà giỡn chơi với nó, hoặc nói chuyện với mẹ nó.

Đến chiều, lúc ăn cơm rồi, cô Năm Đào thấy Chánh Tâm nghe ngẩn trước sân, cô bèn hỏi thằng Phục nhắc ghé xích đu đem ra để cho chàng nằm hứng mát. Cô xách một cái ghế mây đem ra để gần đó mà ngồi nói chuyện chơi với chàng.

Con Lý cà rà theo mấy bồn bông, rình bắt cào cào, hễ nó bắt được con nào thì nó đem lại khoe với Chánh Tâm và cậy bỏ giùm vô hộp cho nó. Chánh Tâm ôm con nhỏ trum trum trong lòng, chàng vuốt ve tóc tai, chàng nhìn xem mặt mày, coi bộ chàng muốn hun con nhỏ, mà vì có mẹ nó đó, chàng ái ngại nên không dám hun hít.

Cô Năm Đào thấy Chánh Tâm bứt buồn mà lại có ý quyến luyến mẹ con cô, thì cô mừng thầm, song cái mừng ấy lại có lộn cái lo chút đỉnh. Tuy vậy mà mừng hay là lo cô cũng không để Chánh Tâm biết, cô cứ chăm chỉ tính giải cái sầu của chàng.

Qua ngày sau, cô muốn thử chàng, nên cô rúc ở nhà sau, không léo ra phía trước. Chánh Tâm lần đi vô trong, tuy chàng giả như coi đồ đạc chơi, song cô thấy rõ ý chàng muốn kiếm cô nên cô chắc mưu kế của Trọng Quý thành được.

Chiều bữa ấy, cô Năm Đào thấy Chánh Tâm cà rà trong nhà chớ không ra ngoài sân nữa. Cô muốn làm các cố, nên cô không nói chuyện với chàng, cô lại bỏ đi ra sân mà chơi. Cô thơ thẩn mới được một lát thì thấy chàng lớt tót ra theo, coi bộ chàng tươi tắn, chớ không phải ủ dột như hôm trước nữa.

Hai người dạo chơi phía trước rồi lần vô phía sau vườn. Lúc ấy trời đã chạng vạng tối rồi. Cô Năm Đào thấy có một bụi sa bô chệ nhánh lá sum sê, nhánh nào cũng như nhánh nấy, trái đơm bèo, lại oằn là đà sát đất. Cô chun vô bụi vạch kiếm trái già mà hái. Chàng cũng chun theo phụ hái với cô. Hai người kê vai đứng khít một bên nhau. Bụi đã

rậm rạp, trời lại lờ mờ. Chàng hái được một trái lớn bèn đưa mà khoe với cô. Hai người nhìn nhau, miệng chúm chím cười. Cô thẹn thùa nên cúi mặt xuống rồi bước dang ra một bước. Chàng ngó theo cô trân trân. Chẳng hiểu ý gì mà chàng ngó nàng rồi chàng giùn mình ủ mặt và bươn bả bước ra ngoài trống. Cô xem cái bộ của chàng thì hình như chàng giựt mình về sự đứng chung với cô trong chốn lờ mờ vắng vẻ đó vậy.

Cách vài ngày sau, Trọng Quý đi Sài Gòn về. Bộ chàng cũng phấn chấn như lần trước. Chàng nói sở mật thám chắc sẽ tìm ra Chánh Hội được, còn Cẩm Vân thì đã mạnh như thường và cũng đã bớt giận chút đỉnh.

Trọng Quý mới về mà chàng dòm thấy Chánh Tâm bớt sầu não lại có ý quyến luyến với cô Năm Đào thì chàng mừng thầm. Chàng không dám hỏi cô Năm Đào làm sao được như vậy, song tối lại chàng lén nói với cô rằng: "Em hết lòng giúp qua, nghe. Việc em làm đây là đại nhơn, đại nghĩa, xin em đừng ái ngại chi hết".

Cô Năm Đào lặng thinh, cúi mặt xuống đất một hồi rồi thở ra mà đáp rằng: "Khó quá! Anh phải ráng kiếm Chánh Hội cho mau, nghe hôn".

VIII

TÌNH CON NÍT

Chánh Tâm với Trọng Quý tìm kiếm Chánh Hội thiệt là dày công.

Ở chôn Sài Gòn, đường sá tuy nhiều, song Chánh Tâm lên đó hơn một tháng, chàng đã đi giáp hết, nhứt là mấy con đường nhỏ chạy trong mấy chỗ bần hàn, chàng đi qua đi lại tới năm ba lần. Đã vậy mà lại thêm Trọng Quý là người thông thạo, chàng giúp tận tâm, chàng rao trong nhứt báo ngót ba tháng, rồi chàng cậy sở mật thám tìm giúp nữa. Đã tốn nhiều công, lại tốn nhiều của, vậy vì cơ nào Tư Cu không chịu ra lãnh thưởng, mà Chánh Hội cũng không cho ai gặp mặt

Số là vợ chồng Tư Cu dời nhà về ở miệt Đất Hộ, nghĩa là trong châu thành Sài Gòn, mà chúng nó ở cái chỗ u hiểm quá. Chánh Tâm không dè mà đến đó. Cái đường lớn ở trước mặt chợ Đất Hộ chạy vô vườn Bách Thú kêu là đường Rousseau.

Gần đình Tân An bên phía tay mặt có một dãy phố mười căn. Bên hông căn chót có một cái đường hẻm bề ngang chừng một thước. Đi mút cái đường hẻm ấy rồi mới thấy hai dãy phố ngói vách cây, đầu mặt với nhau mỗi dãy sáu căn.

Phố cũ mà lại thấp, bị dãy mười căn ngoài đường Rousseau án bít, nên người đi đường ấy không thấy hai dãy phố cũ phía sau được.

Trong hai dãy phố ấy, Tư Cu ở dãy bên phía tay trái, căn thứ ba. Chánh Hội còn nhỏ, nên chơi lẩn quẩn trong ấy, không lộ ra đường lớn thì làm sao Chánh Tâm ngó thấy được. Còn Tư Cu không biết chữ, lại chơi bời với những người bậu bạn chẳng hề có đọc nhứt báo; thế thì làm sao mà hay lời rao của Trọng Quý hứa thưởng tiền.

Vì vậy nên Chánh Tâm tìm con không được mà Tư Cu cũng không kiếm Trọng Quý, chớ không phải vợ chồng Tư Cu có ý giấu Chánh Hội mà nuôi, hay là sợ việc chi nên không dám đem nó ra mà lãnh thưởng.

Muốn biết Chánh Hội gần gũi với hạng người gì thì phải bước chơn vào chôn nó ở mới thấy rõ được.

Trước kia đã nói dãy phố cũ chỗ vợ chồng Tư Cu mướn mà ở đó có sáu căn. Căn đầu thì chú chệt Phôi bán mì thánh ở. Căn thứ nhì thuộc về vợ chồng Sáu Nhỏ là người nấu ăn trong thành sẵn đá. Căn thứ ba là Tư Cu, còn một căn nữa thì bỏ trống, không ai mướn.

Vợ chồng Tư Cu dọn về ở đây, lúc ban đầu chưa quen ai hết. Cách ít ngày, vợ của cặp rắng Hơ, là Thị Đen, thấy Tư Tiên là vợ của Tư Cu, có đeo hai đôi vàng đỏ chói, thì lết qua làm quen, hỏi thăm mấy tuổi, gốc gác ở đâu, đẻ được mấy lần, chồng làm sở nào, ăn lương nhiều hay ít. Hai người đàn bà ngồi nói chuyện với nhau mới có một lát mà rồi thân thiết với nhau chẳng khác nào như đã quen biết nhau năm mười năm rồi vậy. Thị Đen thì biết Tư Tiên gốc ở Chí Hòa, vợ chồng không con, mới xí được thằng Hồi nên

nuôi làm con. Lại biết trong nhà vốn liếng có vài ba trăm, Tư Cu làm thợ trong Ba Sơn, tiền công mỗi ngày là năm cắc, còn Tư Tiên thì tính mỗi bữa xuống vựa cá của thầy Bảy, dưới cầu Ông Lãnh, mua cá đem về chợ Đất Hộ mà bán.

Còn Tư Tiên thì biết vợ chồng cặp rằng Hôn chấp nói chớ không phải một kèo một cột; cặp rằng Hôn có một đời vợ trước sanh được hai đứa con, đứa lớn là con gái, tên Châu, 9 tuổi. Vợ chết rồi, cặp rằng Hôn mới dựng Thị Đen, sanh thêm một đứa con gái nữa, đặt tên con Lựu, mới được 3 tuổi. Cặp rằng Hôn làm nhà đèn, ăn lương mỗi tháng tới 45 đồng, mà vì Thị Đen thua bài cào hoài, nên tháng nào cũng hụt hụt thiếu thốn.

Tư Tiên được quen với Thị Đen rồi mới gửi thằng Hôi mà đi mua bán cá. Hễ khuya thì Tư Tiên gánh gánh ra đón xe lửa mà đi xuống cầu Ông Lãnh. Đến chừng Tư Cu đi làm anh ta khóa cửa lại rồi đem gởi chìa khóa với thằng Hôi cho Thị Đen. Tan buổi chợ, Tiên trở về mở cửa nấu cơm cho Tư Cu về mà ăn. Buổi chiều có Tư Tiên ở nhà, nên khỏi gởi nhà, gởi con cho ai hết.

Mỗi buổi sớm mời thằng Hôi đều qua ở chơi với sắp con của cặp rằng Hôn. Nó thấy con Châu với thằng Quì ăn bận dơ dáy rách rưới thì nó gớm hết sức, nhưng nếu không chơi với hai đứa này thì chơi với ai, bởi vậy nó phải ép mình làm quen.

Con Châu chín tuổi rồi mà mình mẩy ốm nhách, tóc xù xụ bít mắt bít tai, răng bị siết ăn, cặp mắt bết chẹt. Nó bận một cái quần vải đen cũ, hai bắp vế rách hai đường dài trút ngang, còn áo thì nó bận một cái áo khi cũ của mẹ ghẻ nó cho nó, nên tay thì vẫn chùn mà kích lại rộng thình thình.

Tối ngày nó cứ nách con Lựu đòng đòng trên tay hoài, ai cũng khen nó bông em không biết mới, mà kỳ thiệt chẳng phải nó cần được tiếng khen ấy, hay là nó vui gì thứ bông em; ấy là tại con Lựu đồng đánh bắt bông hoài, để nó xuống thì nó khóc, mà hễ nó khóc thì con Châu bị đòn, nên dầu mới gần rụng hai cánh tay cũng không dám rời em ra.

Còn thằng Quì thì mạnh dạn, vạm vỡ, tuy khi có áo không quần, khi có quần không áo, tuy mặt mày nó tèm lem, đầu cổ nó chòm bôm, song cặp mắt sáng trưng, gương mặt tròn trịa coi không giống chị hay là em nó chút nào hết.

Con Châu với thằng Quì thấy vợ chồng Tư Cu dọn nhà ngang gần cửa mà lại có thằng Hôi thì đã có ý muốn làm quen với thằng nhỏ đáng giỡn chơi, ngặt vì thằng Hôi tối ngày cứ lúc thức trong nhà, hễ ra cửa cứ ngồi bí sị, không thèm ngó ai hết, nên chúng nó không dám léo hánh rủ chơi.

Chừng Tư Tiên đem gởi thằng Hôi thì chúng nó mừng lắm, nhứt là thằng Quì nó đeo theo rờ rẫm, rủ đi lượm gạch cất nhà liền.

Mấy đứa nhỏ chơi với nhau trong vài bữa thì quen nhau mà coi ý lại yêu nhau, nên không nghe rầy rà chi hết. Phận con Châu là gái, mà nó lại mắc giữ em, nên nó không chơi chung với hai đứa con trai luôn luôn được, duy thằng Quì với thằng Hôi cứ dính một bên với nhau hoài.

Thằng Quì lớn hơn lại mạnh dạn hơn, nên nó chơi cứng cỏi, nó nói ngang tàng. Còn thằng Hồi nhỏ hơn, lại yếu hơn, nên nó chơi êm thấm, mềm mỏng.

Tuy vậy mà trong cuộc chơi, coi ý thằng Quì kiêng nể thằng Hồi lắm, hễ thằng Hồi muốn làm sao thì thằng Quì làm theo vậy chứ không dám cãi.

Một bữa sớm mai, thằng Quì với thằng Hồi đương ngồi hốt cát chơi tại đầu đường hẻm. Lối 9 giờ, tên Kim là người ở căn phố thứ nhì, khóa cửa ra đi, vai mang bị, tay chống gậy, coi bộ đau thương dơ dáy lắm. Thằng Quì kêu nói rằng: "Anh Hai, cho vài đồng mua bánh ăn anh". Tên Kim dừng lại hỏi rằng:

- Tiền gì cho mày? Đồ chó đẻ, khéo nhiều chuyện!

- Ê! Sao anh chửi tôi? Anh muốn chết a há!

- Mày còn nói gì đó?

- Ừ, tôi nói vậy đa, anh làm sao tôi? Giỏi làm phách hoài. Ta xin tiền có cho thì cho, bằng không cho thì thôi, chứ chửi cái giống gì. Muốn chọc ta, để ta theo ta rao cho họ biết anh Kim ở nhà bận quần áo tốt lắm, ăn thịt quay bánh hỏi luôn luôn, ảnh làm bộ đặng xin tiền về ở không ăn chứ ảnh không có phung cùi mù quáng chi đâu.

Tên Kim giận quá, xóc lại đưa gậy muốn đánh thằng Quì, mà rồi nghĩ mình lớn không lẽ đi đánh con nít, nên dần lòng trở lại mà mét với mẹ ghẻ nó. Thị Đen nghe người ta mét con ghẻ mình, không thềm hỏi đi hỏi lại, áp chạy ra cú trên đầu nó một dây, rồi lại mắng rằng: "Cái dòng con gái mẹ mày không nên thân! Để cái thứ đồ yêu tinh như vậy mà để làm chi không biết?"

Thằng Quì bị cú, thì cúi đầu ôm cổ mà chịu, không la không khóc chi hết. Còn thằng Hồi, thì nó kinh hãi, đứng nép dựa vách mặt mày tái xanh. Thị Đen trở vô nhà, còn tên Kim thì thùng thảng đi ra đường lớn. Thằng Quì ngó theo tên Kim, cặp mắt lờm lờm, miệng lầm bầm nói rằng: "Ý lớn làm phách rồi còn đi mét cho người ta bị đòn nữa".

Thằng Hồi bước lại nói nhỏ rằng:

- Má mày dữ quá! Tao sợ thất kinh!

- Sợ giống gì vậy?

- Đánh đau lắm chứ!

- Thứ dọi trên đầu mà đau giống gì? Má tao đánh tao không sợ; tao sợ tía tao lắm lắm. Tía tao bặt tai thiệt là đau!

- Má tía mày hay đánh mày lắm sao?

- Má tao hay đánh, chứ tía tao ít đánh lắm. Khi nào má tao mét thì tía tao mới đánh. Còn tía má mày hay đánh mày hôn?

- Không, hồi tao về ở cho tới bây giờ chưa có đánh tao lần nào.

- Mày về ở hồi nào?

- Mới ít bữa rày.

- Vậy chớ hồi trước mày ở đâu?

- Tao ở với má tao.

- Má nào nữa. Vậy chớ người này không phải má mày hay sao?

- Không.

- Sao mày kêu bằng má?

- Biểu tao kêu nên tao phải kêu.

- Mày có phước quá, nên khỏi bị đánh. Má ghê tao đánh tao hoài.

- Má ghê gì?

- Má tao đó không phải má tao. Má tao chết rồi, tía tao ở với người này nên tao kêu bằng má ghê biết hôn.

- Ồ! Mà mày bị đòn là tại mày chớ. Ai biểu mày chọc ghẹo anh đó làm chi?

- Đói bụng quá nên tao nói thử coi, như ảnh có cho tiền thì đi mua bánh hai đũa mình ăn. Tía tao nói anh Kim giàu lắm, ảnh làm bộ đầu, ảnh đi xin tiền người ta, bữa nào ảnh kiếm cũng trên đồng bạc. Tao trông tao mau lớn đặng tao làm như ảnh vậy. Mày muốn làm như vậy hôn?

- Không.

- Sao vậy?

- Tao không muốn. Bộ coi kỳ cục quá!

- Cần gì mậy, miễn là kiếm tiền được thì thôi...

Hai đũa nói chuyện tới đó, bỗng nghe trong căn phở cặp rằng Hơn có tiếng con nít nhỏ khóc óe lên, rồi lại nghe tiếng đũa lớn la khóc vang vầy.

Thằng Hồi đứng khựng lóng tai mà nghe. Thằng Quì châu mày xụ mặt nói rằng: “Chị tao để con Lựu té, nên má tao đánh đó”.

Cách một lát, con Châu bỗng con Lựu lon ton đi lại đường hẻm, môi sưng chù vù, hai gò má đỏ au, nước mắt nước mũi chầm ngòam. Thằng Hồi chạy lại hỏi rằng: “Chị bị đòn phải hôn chị?”. Con Châu khóc tằm tức tằm tưới mà nói rằng: “Đánh rồi còn ngắt véo nữa, hử hử... Mỗi chút mỗi đánh, hử hử... Chết ta còn gì!”

Con Châu đứng dựa lưng vô vách, rồi thò tay vén ống quần lên mà thoa bấp vé. Thằng Hồi ngó thấy hai bấp vé của con nọ có dấu ngắt, chỗ cũ thì bầm đen, chỗ mới đỏ lôm. Nó day lại thì thấy thằng Quì đứng ngó chị nó trân trân mà hai hàng nước mắt chảy ròng ròng xuống mặt. Vì thằng Hồi còn khờ dại, nó không hiểu vì cơ nào hồi nãy thằng Quì bị đánh đau quá mà không khóc, rồi bây giờ con Châu bị đòn lại chảy nước mắt; nó

không dè thằng Quì khóc đây là tại tội phận chị em bị mẹ ghẻ mẹ lạnh không thương, đánh chửi tôi ngày: nhưng mà nó thấy hai đứa kia như vậy, nó bất động lòng, nên đứng buồn xo.

Ba đứa nhỏ giùm đầu đứng lặng thinh một hồi rồi con Châu đưa con Lựu cho thằng Quì mà nói rằng: "Quì, mày bồng em giùm tao một chút, tao mỏi tay quá". Thằng Quì lật đật đưa tay bồng em Lựu. Tuy nó mạnh, song nó không biết bồng em, nó sợ té, nên ôm chặt cứng. Con Lựu đưa tay quào mặt nó và ú ú muốn khóc. Nó day mặt mà tránh tay con nhỏ và nói rằng: "Đừng em, em để qua bồng đặng chị Châu nghỉ tay một chút. Em không thương chị hay sao?".

Con Lựu uốn lưng nhăn mặt lắc đầu, muốn khóc. Thằng Hồi sợ con nhỏ khóc nên chạy lại đấm cò màn châu bứt một bông đưa cho nó mà nói rằng: "Đây em, qua cho em bông cò này tốt lắm. Em cầm chơi đặng để cho thằng Quì bồng em nghe". Con Lựu lắc đầu và khóc éo lên. Con Châu sợ bị đòn nữa nên với tay bồng em lại và nói rằng: "Thôi, đưa nó lại đây. Mỏi tay riết đặng chết phứt cho rảnh". Thằng Quì với thằng Hồi ngó qua con Châu mà mặt chúng nó buồn hui.

Một bữa khác, thằng Quì uống nước, rui sút tay rớt bẻ một cái tô, Thị Đen đánh đấm đánh cú, chửi rửa nó hơn một giờ đồng hồ mà cũng chưa đã nư giận. Đến trưa chồng về ăn cơm, chị ta nói thế nào không biết, mà cặp rằng Hơn đê thằng con xuống quất năm sáu roi lằn ngang dọc đầy hai mông đít.

Thằng Quì bị đòn nặng quá, nó ra ngồi trong đường hẻm mà khóc, Thằng Hồi lén đi theo, ngồi khít một bên, tuy nó không nói tiếng chi, song thấy bộ nó buồn thì đủ biết nó thương thân thằng nó lắm. Hai đứa ngồi đó một hồi, rồi thằng Quì ớn lạnh mà mình mẩy nóng hầm. Con Châu bồng em đi ra, kéo thằng Quì đứng dậy mà coi lẫn roi; nó rờ mình em biết thằng nhỏ nóng lạnh nên biểu rằng: "Em đi vô căn phố trống kia mà nằm, em ngồi đây gió lạnh chết".

Thằng Quì nghe lời chị, mới lần lần đi lại căn phố trống ở chót hết, rồi xô cửa bước vô nằm đạ dưới đất. Thằng Hồi lò mò đi theo. Nó thấy thằng Quì nằm dưới đất mà run lập cập, nó lấy làm tội nghiệp, song không biết làm thế nào, nó đứng ngó một hồi rồi cởi áo đắp đít, đắp căng cho thằng nó. Thằng Quì ráng nhướn cặp mắt đỏ au mà nói lập cập rằng: "Mày ôm giùm tao một chút, tao lạnh quá". Thằng Hồi nghe biểu như vậy, nó không kể đất cát dơ dáy chi hết, nó nằm ngay sau lưng thằng Quì và đưa tay ôm thằng nó trong lòng.

Cách chẳng bao lâu con Châu bồng em đi lại đó thấy hai đứa nhỏ ôm nhau nằm dưới đất, thì nó khép cửa lại rồi bỏ ra. Nó để em ngồi chơi dưới bóng mát trước cửa. Chừng cặp rằng Hơn đi làm, nó mới đón ngoài cửa mà nói rằng: "Tía đánh thằng Quì lưng quá, hồi trưa đến giờ nó nóng lạnh nằm đàng kia". Cặp rằng Hơn trợn mắt nói rằng: "Thây kệ nó! Thứ đồ ôn dịch, nó chết đâu thì chết cho rảnh". Anh ta và nói và bỏ đi tuốt. Con Châu ngó theo cha nó mà nước mắt chảy đầm dề.

Thằng Hồi úm giùm thằng Quì một lát nó ngủ quên. Đến nửa chiều, Tư Tiên nhớ lại thằng Hồi vắng mặt lâu quá, nên đi kiếm và kêu réo om sòm. Con Châu chỉ trong căn phố trống; chị ta bước vô thấy hai đứa nhỏ ôm nhau nằm đó, chị ta bèn kêu thức dậy hết. Chị ta rờ thằng Quì mình mẩy nóng hầm mới kêu Thị Đen dắt nó về đặng để lên giường cho nó nằm và lấy mền đắp cho nó ấm.

Tư Tiên cũng biểu thằng Hồi về. Thằng Hồi lượm áo xách đi theo, Tư Tiên và đi và nói rằng: “Tao tưởng mày đi chơi bậy lạc mất rồi chớ. Nè, đừng có ra ngoài đường nghe hôn. Cứ chơi nội trong này, nếu tao thấy mày ra ngoài đường tao đánh chết”.

Thằng Hồi lặng thinh, không thềm nói đi nói lại chi hết.

Mỗi ngày, hễ đến vát trưa thì thằng Quì nóng lạnh như vậy hoài. Thằng Hồi sợ Thị Đen với cặp rắng Hơn lắm, nên nó đợi vắng mặt hai người ấy nó mới dám lại gần mà nói chuyện với thằng Quì.

Thằng Quì đau gần một tháng mà chẳng có được một nhều thuốc vô miệng. Mà Thị Đen bữa thì nói với chồng đã có cho nó uống thuốc phát lãnh, bữa thì nói mới cho uống kí ninh làm cho cặp rắng Hơn tưởng đâu vợ đã lo chạy đủ thuốc cho con vậy. Mà con nít không mẹ, mặc dầu không ai thương, chớ trời không nở bỏ, bởi vậy thằng Quì tuy đau nhiều mà lây lất rồi cũng mạnh được.

Thằng Quì đau thì duy có con Châu với thằng Hồi buồn mà chùng nó mạnh thì cũng hai đứa đó mừng, chớ không thấy ai mừng nữa. Tuy hai đứa nó không nói tiếng chi mà tỏ tình thương nhau, song nếu ai để ý dòm coi cách chúng nó chơi bời với nhau thì cũng biết chúng nó quyến luyến nhau lắm.

IX

THỐI TIÊU NHƠN

Thằng Hôi ở với vợ chồng Tư Cu, nếu nói nó vui lòng thì không trúng, bởi vì nó nhớ má nó ngày trước tưng tiu, cho nó ăn đồ ngon, cho nó mặc áo tốt, còn bây giờ bận áo vải quần vải, lâu mới được ăn một gói bắp, hoặc một củ khoai, thì làm sao nó vui cho được; mà nếu nói nó cực khổ thì cũng chưa nhằm, bởi vì tuy nó không được như xưa, chớ nó cũng không đến nỗi trần truồng như thằng Quì vậy.

Nó là con nít, trí não còn non nớt, nên không hiểu việc cao xa. Không biết nhà cửa ở đâu nhưng mà nhà nó là nhà lâu trước có một cái sân, nó ở với má nó, bà nội nó, cô hai nó, trong nhà nó có thằng Diệu, con Lại với con Nên, mỗi bữa nó chơi với Phùng Sanh, mấy điều ấy không thể nào nó quên được. Có bữa ngồi buồn, nó nhớ tới chỗ nó ở, nó tưởng tới người nó quen hồi trước, thì nó khoan khoái trong lòng, nên ứa nước mắt, không muốn chơi. Mà cách buồn của con nít không phải sâu sắc như nỗi buồn của người lớn, bởi vậy nó buồn trong một giây lát hễ có thằng Quì thì nó chạy giỡn, dường như nó cam tâm ở chốn đê tiện này, chẳng trông mong việc chi hết.

Nó ở đây được mấy tháng chẳng có việc chi lạ vì mỗi ngày thấy Thị Đen đánh chửi con Châu với thằng Quì, ít bữa nghe mấy người ở trong xóm rầy lộn. Vợ chồng Tư Cu ở đây cũng bình an, chồng đi làm Ba Sơn hằng ngày, vợ đi mua bán cá mỗi buổi chợ.

Lật bật đến tết, ai ai cũng nghỉ ngơi mà ăn chơi ba ngày. Thị Đen rủ vợ chồng Sáu Nhỏ, tên Kim, tên Ky với Hai Vân lại nhà đánh bài cào nhỏ nhỏ chơi. Tư Cu thuở nay có tật uống rượu, chớ không có tật bài bạc. Hôm nay nhơn dịp Xuân nhựt, anh ta uống rượu ngà ngà, rồi thấy bên nhà cặp rằng Hơn có đánh bài cào, mới đứng coi chơi. Mấy người trong sòng mới rủ anh ta đánh chơi cho vui. Anh ta lắc đầu nói không biết đánh. Thị đen nói rằng: "Thứ bài cào có khó gì đâu mà không biết. Cứ đếm nút, hễ ai lớn thì ăn".

Tư Cu lặng thinh đứng coi một hồi, thấy tên Kim vừa hai ba phát, bạc cắc gom một đồng, bạc giấy sắp một chồng, thì nóng mũi chạy về biểu vợ đưa vài đồng bạc qua đánh thử bài cào chơi. Tư Tiền vùng vằng không chịu đưa. Anh ta trợn mắt nói rằng: "Tiền của tao, chớ tiền gì của mày hay sao mà mày làm bộ?".

Tư Tiền sợ rầy rà trong mấy ngày tết nên móc túi quăng cho chồng một đồng bạc. Tư Cu lấy bạc trở qua, đổi bạc cắc đặt thử một vài cắc. Anh ta thua đi trúng lại, mà vì trúng ít còn thua nhiều, bởi vậy đặt một hồi tiêu hết đồng bạc. Anh ta nổi giận chạy về biểu vợ đưa năm đồng nữa. Vợ không chịu đưa, biểu thua lỗ thì bỏ đi. Anh ta không nghe, biểu phải đưa năm đồng nữa đặng anh ta gỡ. Vợ cản hết sức mà không được, cùng thế phải đưa cho chồng bốn đồng nữa.

Lần này Tư Tiền đi theo. Chị ta đứng sau lưng chồng coi, hai tay đeo hai đôi vàng chạm nhuộm màu bông vông đỏ dẹt, dưới mặc quần lãnh đen, trên mặc áo khỉ trắng, lòi lưng quần màu huỳnh anh vàng khè.

Hai Vân làm cái, tên Kim đặt trên hai đồng dưới dưới một đồng, còn mấy người kia thì đặt mỗi người hoặc một đồng hoặc năm bảy cắc. Tur Cu đổi một đồng bạc rồi đặt trên hai cắc dưới một cắc. Hai Vân chia bài rồi, mỗi người cầm một lá bài đưa lên nặn nặn mà coi, duy có một mình Tur Cu dở bẹt ra mà đếm nút, Tur Tiền la lớn lên rằng: "Chín rồi! Sướng hôn! vậy mà đặt có ba cắc chớ! Xôm lên đi!".

Hai Vân ngồi tỉnh queo không thềm kể, duy liếc mắt ngó chừng hai tay của tên Kim mà thôi. Tên Kim nặn một hồi rồi thôi. Ban đầu sắc mặt lo lắng, thôi một đầu coi bộ bay mất nút bài được hay sao nên cười, mà cười rồi trở đầu kia mà thôi nữa, thôi một hơi rồi xu xị, quần bài nói "Bù". mấy người kia trải bài ra, kẻ ba nút, người sáu nút, duy có Thị Đen được tám nút. Hai Vân nói: "Chạy cái tám, chung cái chín, còn bao nhiêu ăn hết". Anh ta bỏ bài thiệt tám nút, lượm mấy đồng bạc cắc của tên Kim, đưa ba cắc bên kia rồi chung cho Tur Cu ba cắc, Tur Cu day lại ngó vợ mà cười.

Tới quận tên Kim làm cái, Kim hai tay trộn bài miệng nói rằng: "Đặt lớn đi, sạt hĩ mà, đặt bao nhiêu cũng được..." . Ai nấy bỏ bạc ra mà đặt. Hai Vân đặt hai đồng một tụ. Tên Ky đặt năm cắc đầu nòng. Tur Cu cầm tiền lo le một hồi rồi cũng đặt trên hai cắc, dưới một cắc. Tên Kim nói rằng: "Đặt lớn đi mà, đặt gì có hai ba cắc. Mấy tụ nhỏ thôi nhập lại đi".

Tur Tiền đứng ngoài nổi giận nên đáp rằng: "Ta muốn đặt bao nhiêu ta đặt chớ, cái gì lại nhập tụ. Chắc ăn lắm hay sao?"

Tên Kim day qua nói với tên Ky rằng: "Đặt lớn đi mậy, Ky. Mới ăn ta một phát một đồng, rồi bây giờ cơm gạo, đặt có năm cắc".

- Ủ, tao đặt năm cắc he, mậy làm sao tao?

- Gạy gạo hoài! Chơi với tao sướng lắm mà ăn ăn thua thua, không đời nào tao chịu làm dày đầu.

- Tao biết mậy sướng mà! Tiền mậy ăn cướp của người ta, chớ mậy có làm cực khổ như tao vậy đâu mà mậy tiếc.

- Tao ăn cướp của ai? Nói bậy đánh chết cha đa mậy!

- Mậy đòi đánh chết cha ai?

Tên Ky lượm tiền đứng dậy. Thị Đen kéo nó ngồi xuống và nói rằng: "Thôi mà! Muốn đánh lộn với nhau sao? Chia bài đi Kim"

Ky đặt tiền lại, Kim để bài cho Hai Vân kinh rồi cầm lên mà chia. Tur Cu lật ngựa ra. Tur Tiền hô tám điểm. Mấy người kia cũng thôi bài một hồi rõ ra thì kẻ năm nút, người bảy nút. Cái bị "hai tây cấp trứng gà" nên chung hết.

Tur Cu trúng được ba cắc nữa, nên ngó vợ mà cười ngòn ngòn.

Tur Tiền thúc tay trên lưng chồng và nói rằng: "Đặt lớn đại đi mà sợ gì" Tur Cu nghe lời vợ, nên qua quận sau Sáu nhỏ làm cái, anh ta đặt năm cắc. Cái ba tây nên đùa ráo.

Tư Tiên nổi nóng nên xúi chồng rằng: "Đặt một đồng cưa đi. May thì ăn, không may thì thua, sợ gì". Tư Cu nghe lời. Quận này, trúng tụ đầu được năm cắc. Đánh được một hồi, Tư Cu đếm lên trong túi vừa vốn và lời hết thấy được bảy đồng bạc. Ai nấy xúi anh ta làm cái. Anh ta lắc đầu bỏ ra một đồng bạc xuất tụ. Tên Kim nói rằng: "Sạt đại đi mà! Nãy giờ trúng người ta luôn luôn, khéo làm bộ!" Tư Tiên châu mày, tay chống nạnh, miệng nói rằng: "Sạt đi, để họ nói mình nhát". Tư Cu vừa trộn bài vừa nói rằng: "Thôi, sạt thì sạt. Mà đặt nhỏ nhỏ vậy đa, nghe hôn?"

Ai nấy lui cui đặt tiền kẻ năm bảy cắc, người một đồng, duy nhứt có tên Kim đặt tới hai đồng một tụ. Tư Cu không gỡ, buộc nó phải bớt. Tên Tiên xì xò rồi lấy bớt vô một đồng.

Giờ bài ra cái có hai nút. Ăn có một cây bù, còn bao nhiêu thì chung hết. Tư Cu móc chung ba đồng hai, mặt mày buồn xo. Đánh xục xịch tới chiều, Tư Cu thua mòn, chùng xên sòng đứng dậy thì trong túi còn có bảy cắc, nghĩa là thua trước và sau hết bốn đồng ba.

Khi ngồi lại ăn cơm chiều, Tư Cu buồn hiu, còn Tư Tiên thì bộ mặt hầm hầm. Hai vợ chồng không thèm ngó tới thằng Hội: bởi vậy nó ăn riết cho hết chén rồi nhảy xuống đi theo thằng Quì mà lượm pháo.

Tối lại. Bên nhà cặp rằng Hơ rạp đánh bài cào nữa. Thị Đen kêu Tư Cu rằng: "Anh Tư ơi, qua đánh mà gỡ anh". Tư Tiên ngó chồng trong ý muốn xúi đi đánh nữa, xong không dám nói ra. Tư Cu nín he một hồi rồi nói rằng: "Đánh nữa chắc thua nữa. Thôi thua ít đồng bỏ phút cái cho xong". Anh ta kéo gối nằm ngay trên ván, một lát thì ngủ ngáy khò khò.

Tư Tiên bước ra cửa, thấy bên nhà cặp rằng Hơ đông dầy. Chị ta lần lần men vô, thấy mấy người hồi trưa đang đánh, mà bây giờ lại có cặp rằng Hơ với thằng Cây, thằng Vạn là hai thằng nấu ăn ở dãy phố phía trước nữa. Chị ta đứng coi chơi, hễ ai ăn thì chị ta ngó tiền bạc lom lom, coi bộ vừa ý lắm. Thị Đen dòm thấy, bèn hỏi rằng:

- Sao anh không qua chơi vậy chị?
- Ở nhà tôi ngủ rồi.
- Thua hồi trưa không gỡ, lại ngủ đi?
- Nó uống rượu rồi buồn ngủ nên nó ngủ.
- Thôi chị đặt chơi. Lại ngồi dựa bên tôi đây.
- Ê! Ai mà biết đánh.
- Hồi trưa chị coi bài lẹ quá, còn làm bộ giống gì. Lại đây mà. Như không dám đánh lớn thì ké chung một tụ với tôi đây.

Thị Đen ngồi nép lại đặng trống một chỗ cho Tư Tiên ngồi. Tư Tiên cười ngỏn ngoẽn, dục dặc, ngó chừng về nhà rồi ngồi xề một bên Thị Đen. Chị ta ngồi coi hai phát

bài mà không chịu đánh. Thị Đen thôi thúc biểu ké chút đỉnh chơi cho vui. Tư Tiên thấy Thị Đen trúng luôn hai phát mới chịu móc túi lấy hai cắc bạc mà ké.

Đánh hơn một giờ đồng hồ, có nhiều người thua hết tiền nên xên. Tên Kim ăn vài chục, bộ no nê, nên đứng dậy đi ra cửa và nói rằng: "Tôi ra tiệm thuốc hút ít điếu. Như có ai chơi, chị kêu tôi nghe hôn chị cặp rằng".

Thị Đen đếm tiền rồi nói với chồng rằng: "Tôi ăn có năm đồng mấy". Tư Tiên cũng đếm tiền rồi nói: "Tôi bị thua hai phát nặng quá nên còn ăn hai đồng hai".

Tư Tiên tuốt về nhà kéo căng chồng thức dậy mà nói rằng: "Tôi ké chị cặp rằng tôi gỡ giùm cho mình hai đồng hai, còn thua có hai đồng một nữa".

Tư Cu giục con mắt và hỏi rằng:

- Nãy giờ mày đi đánh hay sao?

- Ta ké chớ ai mà đánh.

- Coi chừng đa. Lấp lửng đây thua chết, nói cho mày biết.

- Tưởng đâu ta dại đa!

- Ủ, tao nói hờ cho mà giữ mình.

- Ai dở như mình vậy hay sao mà sợ thua. Ta đánh ta phải liệu coi nước bài tốt xấu, rồi ta sẽ đặt chớ. Bài xấu mà đặt cố mạng thì làm sao khỏi thua được.

- Mày nói mấy gỡ được bao nhiêu?

- Hai đồng hai.

- Còn thua hai đồng một nữa.

- Tôi bị thua lại hai phát sau tới một đồng mấy, chớ không thì còn khá hơn nữa. Bài của chị cặp rằng tốt quá, tại tụi nó hết tiền, nó xên, chớ phải mà còn đánh nữa, chắc là tôi ăn nhiều.

- Xên rồi ai ăn?

- Chị cặp rằng ăn năm sáu đồng. Còn thằng Kim nó vệt sòng, nó nói ăn có mười đồng, mà tôi chắc nó ăn trên vài chục.

- Thôi đóng cửa ngủ đặng sáng đi làm. Hết Tết rồi! Tư Tiên kêu thằng Hồi về rồi đóng cửa tắt đèn đi ngủ.

Sáng bữa sau là mừng bốn. Tư Cu thay đồ đi làm. Tư Tiên nói mới hết Tết, chợ còn thừa thớt, buôn bán không khá, nên ở nhà nghỉ ít bữa.

Buổi sớm mới lộn xộn, đàn ông mặc đi làm, đàn bà mặc nấu ăn, nên trong đường hẻm không ai bài bạc. Đến trưa ăn cơm rồi ráp lại đánh. Tư Tiên nói với chồng để qua coi chơi. Đến một giờ rưỡi xên sòng, Chị ta chạy về, mặt mày hớn hử, khoe với chồng rằng: "Tôi ăn chặn năm đồng. Giỏi hôn hử? Gỡ giùm chơi mình được rồi lại ăn thêm gần ba

đồng. Tụ bài của tôi thiệt là tốt. Tôi nhát quá chớ phải tôi dám làm cái thì tôi ăn nhiều nữa".

Tư Cu cười rồi đội nón đi làm.

Cái thói bài bạc nó gạt gắm người ta lắm. Ai mới tập thử một vài sòng đầu nó thường cho ăn, đặng mê sa mà theo rồi sau nó mới bắt thua cho tàn cho mệt, thua tới cầm áo cầm quần, thua tới bán nhà bán ruộng, thua tới bán vợ đợ con. Xưa nay ai cũng biết như vậy, mà nhiều người không tránh khỏi. Thường thấy những bậc trí thức sâu rộng, địa vị giàu sang, mà vì bài bạc còn phải còn mang nợ, phải mang nghèo thay, hưởng chi là bậc hạ lưu như Tư Tiên, không có giáo dục, không biết dẫn lòng, không biết giữ nét, hễ thấy đồng bạc thì mừng, hễ mất đồng bạc thì rầu, nếu thò tay vào sòng bài bạc rồi thì làm sao rút ra cho được.

Tư Tiên đã thấy gỡ thua cho chồng được mà lại còn ăn thêm thì lấy làm phẩn chí, hằm hằm muốn đánh nữa, trong bụng chắc rằng hễ mình đánh thì phải ăn luôn luôn. Tư Cu ban đầu cản vợ thì phải lắm, mà chùng thấy vợ ăn chút đỉnh, anh ta lại vui lòng tuy không xúi, song không rầy, làm như vậy tự nhiên vợ tưởng chồng cho phép, nên chẳng còn ái ngại chi nữa.

Mấy bữa Tư Tiên lén chồng mà đánh luôn luôn. Ban đầu đặt nhỏ thua, lần lần nổi nóng đặt lớn. Thiệt có bữa thua có bữa ăn, chớ không phải thua hoài, song chị ta đánh chùng một tháng thì mấy trăm đồng bạc vốn chị tiêu hết. Chị ta buồn rầu thất thươ thiếu, hết muốn buôn bán nữa, ngật vì sợ chồng hay rồi nó đánh, nên ở nhà phải gượng làm vui, mỗi bữa phải ráng gánh gánh mà đi.

Chị ta nghe Thị Đen nói bài bạc có tháng hên, có tháng xui, nên chị ta thua hết tiền rồi mà không tổn, hằm hằm tính trong bụng để nghỉ ít bữa xô xui rồi để tháng sau đánh mà gỡ. Thiệt quả, qua tháng sau chị ta cởi bớt một đôi vàng đem lại tiệm cầm đồ mà cầm.

Chị ta sợ chồng thấy thiếu một đôi vàng nó nghĩ nên mua hai chiếc vòng chai mà đeo rồi lẩn phía trong tay áo cho chồng tưởng vàng còn đủ. chị ta làm như vậy chẳng phải chị ta quyết gạt mà giựt của chồng, ấy là chị quyền đở đặng có tiền mà đánh, nếu chị có ăn được thì chị ta đi chuộc liền.

Nào do cái vận của Tư Tiên chưa lên, chị ta đánh có một sòng thì thua hết. Chị ta tức mình ngủ không được. Qua bữa sau chị ta đi mua một đôi vòng chai khác mà thế, rồi cởi đôi vòng thứ nhì đem cầm nữa. Lần này chị ta ăn được vài chục, vừa muốn đi chuộc bớt một đôi thì kế họ rủ đánh nữa, chị ta đánh thua sạch tay, té ra vốn liếng đã tiêu, mà hai đôi vòng cũng đi tuột hết.

Chị ta to nhỏ than thở với Thị Đen. Chị ta tính bỏ chồng trốn mà đi. Thị Đen nói rằng: "Chuyện gì mà phải đi. Chị sợ ảnh đánh phải hôn? Nếu chị sợ thì bữa nào chị tri hô vàng bạc chị bỏ túi rớt mất hết, việc rủi ro thì thôi, ảnh có hay chị thua đâu mà đánh chị".

Tư Tiên nghe bày mưu như vậy thì chíp trong bụng. Nên bữa sau đi bán cá, cứ ngồi hoài ở chợ, Nhắm chùng chồng đi làm về rồi, chị ta mới quảy gánh đi về mà bước

vô đường hẻm thì làm bộ than khóc, kêu trời, kêu đất, nói đi mua bán, vàng bạc gói bỏ trong túi, rút hồi mà không biết. Cả xóm nghe việc như vậy đều chạy ra hỏi thăm.

Tur Cu không dè vợ thua nên anh ta tưởng rút mất thiệt. Anh ta giận xanh mặt, mắng chửi vợ tung bừa cho đến giờ đi làm, Anh ta ra đi mà còn hăm rằng: "Mày phải làm sao kiếm cho được. Nếu mày kiếm không được thì mày coi tao. Thứ đàn bà hư! Tiền bạc để trong mình mà rút mất không hay!"

Tur Cu đi rồi, Thị Đen bước qua nói nhỏ với Tur Tiên rằng: "Tôi bày mưu hay hôn hử? Có giống gì đâu mà sợ, bắt quá ảnh chửi ít tiếng rồi thôi"

Thị Đen tưởng như vậy rồi thôi, té ra Tur Cu không chịu thôi. Anh ta vô làm trong sở mà vì mất vàng bạc tức quá, nên anh ta suy nghĩ lại hoài. Vì chồng mắc đi làm, vợ mắc đi bán, nhà khóa cửa bỏ đó, sợ kẻ trộm cắp lòn vô, nên tiền bạc có bao nhiêu thì vợ bỏ trong túi. Như có rút dọc đường hay là bị người ta móc túi, thế thì mất bạc mà thôi, chớ hai đôi vàng thủa nay vợ đeo trong tay luôn luôn. Vì ý gì mà bữa nay lại cởi ra bỏ túi cho đến nổi mất.

Anh ta nghĩ như vậy rồi trong lòng sanh nghi. Chiều lại anh ta về ăn cơm như thường, không thêm rầy vợ nữa. Ăn cơm rồi bỏ đi chơi. Anh ta kiếm thằng Ky là người kéo xe kéo, rủ nó lại quán rượu chơi. Hai người nói chuyện, Tur Cu dỗ thằng Ky mà hỏi thăm, lần lần mới hay mấy tháng nay vợ mình lén đánh bài cào thua mấy trăm bạc. Anh ta trở về nhà, thấy mặt vợ thì giận quá, nên nắm đầu rồi tay thoi chân đạp, đánh vợ u đầu sưng mặt và chửi rằng: "Mày là đồ trâu sanh, tiền tao làm ra, tao giao cho mày thua bài thua bạc cho hết rồi mày còn bày chuyện gạt tao nữa".

Tur Tiên bị đánh la khóc om sòm. Chừng nghe chồng nói như vậy thì biết cơ mưu đã lậu rồi, nên cùng thế không nhịn nữa, chị ta chửi lại mà trừ. Tur Cu càng thêm giận, muốn áp vô đánh nữa. vợ chồng cặp rằng Hơ chạy qua can, kẻ ôm Tur Cu, người ôm Tur Tiên. Tur Cu đánh vợ không được thì giận, nên chửi hoài.

Tur Tiên bị Thị Đen kéo về bên nhà. Chị nghe chồng chửi thì nói rằng: "Mày đừng có ào ào chó. Mày muốn tao khai tộ mày ra hôn? Hứ! Tuồng mặt ăn trộm mà nó nói hơi tử tế! Khéo nói hôn, tiền đó là tiền mày đi ăn trộm chớ mày làm mệt nhọc gì đó mà bây giờ mày làm dữ vậy?"

Tur Cu bị vợ khai cái tội ác của mình thì giận quá, chạy vô bếp xách con dao phay quyết qua đâm vợ. May nhờ có cặp rằng Hơ với Sáu Nhỏ ngó thấy, đón ôm giựt dao, nên Tur Tiên mới khỏi bị hại.

Trong lúc náo động ấy thì thằng Hồi sợ quá, nên chạy ra đường hẻm mà mà trốn. Tur Cu đóng cửa mà ngủ; vợ chồng cặp rằng Hơ bắt Tur Tiên ở bên này không cho về, rồi cũng đóng cửa.

Chừng thằng Hồi nghe êm rồi, nó trở vô thì nhà nào nhà nấy đóng cửa hết. Nó lấy làm bối rối, không dám kêu cửa, mà cũng không biết ngủ ở đâu. Nó đi lại mấy căn phố trống dòm vô thấy tối hù, nó sợ ma nên không dám vô. Nó trở về nhà nó, ngồi ngoài mà

dựa lưng vào cửa, tính chờ chừng nào Tư Cu mở cửa nó sẽ vô. Nó ngồi một hồi rồi ngủ quên.

Đến sáng, Tư Cu mởбет cửa ra, thằng Hồi bật ngửa, dện đầu xuống đất đau quá. Nó lồm cồm ngồi dậy vò đầu. Tư Cu không thèm kể, bước tránh nó mà ra cửa đi làm.

Tuy vợ chồng Tư Cu rầy rà dữ dội như vậy; rầy rà vợ khai tội của chồng, rồi chồng xách dao muốn đâm vợ, nhưng mà trong vài ngày thì thấy vợ chồng ở với nhau lại. Cứ chỉ như vậy mà trong xóm không ai dị nghị chi hết. Thiệt là kỳ.

X**TRỞ VỀ CHÓN CŨ**

Vợ chồng Tư Cu tuy đã hết vàng hết bạc mặc dầu, song chồng đi làm Ba Son, vợ đi bán cá đồng, người lãnh tiền công mỗi tuần, kẻ lấy tiền hằng bữa, nên bề ăn xài không dám bì với nhà dư dã, chớ không nổi đói rách.

Tuy vậy mà trong chón gia đình, vì chồng hết tin vợ, còn vợ có ý kiêng chồng, bởi vậy ai trông vào cũng thấy lợt lạt tiu hiu, chớ không được mặn mòi vui vẻ như trước nữa.

Tư Cu không thềm ngó ngang tới thằng Hồi mà anh ta hay kiếm chuyện mắng chửi vợ. Tánh ý khi trước dễ bao nhiêu, thì bây giờ khó bấy nhiêu. Mỗi tuần lãnh tiền được mấy đồng, thì anh ta nịt trong lưng quần mà giữ, hễ vợ có hỏi thì anh ta rặn từ cặc, chớ anh ta không chịu giao cho vợ cất. Đã vậy mà anh ta hay uống rượu, và ban đêm, nhút là mấy đêm không có trăng, anh ta hay đi, không ai biết anh ta đi đâu, có bữa về sớm có bữa sáng bết mới về.

Còn Tư Tiên vì đã làm quấy lỗi rồi, chị ta biết nước lổi nên chồng mắng chửi chị ta nhịn thua, mà chị ta không dám léo đến mấy sòng bài cào nữa. Thua chồng rồi chị bắt thằng Hồi mà gỡ. Khi trước không biết chị ta có thương thằng nhỏ này chút nào hay không song chị ta chẳng hề gắt gao rửa chửi nó. Đến chừng chị ta thua hết vàng bạc rồi bị chồng rầy rà đánh đập thì coi bộ chị ta quạu quọ với nó luôn luôn. Chị ta bắt nó quét nhà, chị ta bắt nó rửa chén. Nó đói bụng chị ta không chịu cho xu ăn bánh, hễ sai nó đi đâu nó đi lâu thì chị chửi.

Có một buổi sớm mơi, thằng Hồi đói bụng quá, đi không được. Tư Tiên đi bán về thấy nó nằm co trên ván bèn sai nó đi ra quán mua gạo về nấu cơm ăn. Nó đồ quạu, nên bước chân ra cửa mà bộ mặt cùn quẫn. Tư Tiên rượt theo cú trên đầu côm cốp và chừa rửa rằng: "Đồ ôn dịch! Tao nuôi mày ăn cho mập thây, bây giờ tao sai mày một chút không được hay sao hử? Cái léo mẹ, dòng thằng cha với con gái mẹ mày không nên thân, để chi thứ ôn hoàng dịch lệ như vậy không biết".

Thằng Hồi ở đây mấy năm rồi, nó đói cơm nhịn bánh, mặc áo rách, ngủ mình trần, tấm thân tuy cực khổ, song nó chẳng lấy đó làm buồn, mà hôm nay Tư Tiên chửi nó mấy tiếng coi bộ nó hơi phiền lắm, nên nó đi mà khóc bù non bù nọt. Đến trưa nó đi chơi với thằng Quì, nó nói rằng: "Tao trông cho mau lớn, đặng tao đi kiếm ba má tao. Ba má tao giàu lắm, để tao kiếm được coi còn ai dám chửi tao nữa hôn cho biết".

Thằng Quì nghe nói như vậy thì nín thình một hồi rồi nói rằng:

- Tao cũng trông cho tao mau lớn riết đặng tao đi làm ăn, tao không thềm ở trong nhà tao nữa.

- Mày đi rồi mày bỏ chị Châu hay sao?

- Tao dất chỉ đi với tao. Tao làm tao nuôi chỉ.

- Ba má tao giàu lắm. Mày đừng lo. Hễ tao kiếm được thì tao biểu má tao đem mày với chị Châu về nuôi nữa.

- Mày biết nhà ba má mày ở đâu mà kiếm?

- Tao đi cùng hết thầy thì gặp chớ gì?

- Mày nhớ mặt ba má mày hôn?

- Nhớ chớ. Tao cũng nhớ cái nhà tao ở hồi đó nữa.

- Thôi, để sáng mai tao với mày đi kiếm chơi nghé.

- Ủ, được. Mà tao sợ đi bậy bạ đây tía tao đánh chết!

- Đánh thì đánh sợ giống gì mậy. Đánh đau một chút rồi hết, chớ chết chóc gì mà sợ. Tao bị đánh hoài có sao đâu nà.

Sáng bữa sau, Tư Cu với cặp rặng Hôn đi làm rồi, Thăng Quì mới lên rủ thằng Hồi đi. Thăng Hồi dục dặc không muốn đi mà thằng Quì rủ ren xúi dục quá, nên nó khép cửa lại, biểu thằng Quì đi trước ra đường mà chờ, rồi nó lỏn lỏn trốn, mà đi theo sau.

Hai đứa nhỏ thoát khỏi đường hẻm rồi thì chẳng khác nào cặp chim sỏ lông. Chúng nó không thạo đường sá, nên cứ trước mặt mà đi. Chúng nó đi một hồi tới vườn Bách Thú, bèn ghé đó mà coi chơi. Chúng nó thấy chim, cò, trăn, rắn, beo, cọp, voi, nai thì lấy làm lạ đặc ý, muốn ở đó hoài, ngặt thằng Hồi sợ việc nhà, sợ Tư Tiên về không thấy tấm dạng rồi chị đi kiếm đánh chết, nên cực chẳng đã phải rủ thằng Quì trở về.

May cho hai đứa nhỏ! Chúng nó về trước Tư Tiên nên không ai dè chúng nó đi chơi. Ban đầu chúng nó đi gần, lần lần rồi đi xa.

Có bữa chúng nó về trễ, đứa thì bị cú đứa thì bị chửi, mà vì chúng nó đã quyết định không kể đến sự đánh chửi nữa, bởi vậy Thị Đen đánh, Tư Tiên chửi trời kệ, chúng nó cứ đi luôn luôn.

Thị Đen với Tư Tiên đánh chửi hăm he hết sức không được, cùng thế rồi hai người bỏ phé, hai đứa nhỏ đi đâu thì đi.

Thằng Hồi với thằng Quì được thông thả rồi, chúng nó mới rảo khắp nẻo đường, có bữa thì đi buổi sớm mai, có bữa thì đi buổi chiều. Chúng nó lấy làm đặc ý, bởi vậy có bữa về trễ, ở nhà ăn cơm rồi hết, chúng nó phải nhịn đói, mà chúng cũng không cần.

Một buổi chiều, hai đứa nhỏ đi trên đường Thuận Kiều, tới nhà số 112, thằng Hồi thấy nhà lầu rộng lớn, trước cửa có sân, dựa đường có rào, nó đứng lại mà ngó, bộ nó suy nghĩ tưng lắm. Thăng Quì kêu nó mà hỏi rằng: "Hồi! Sao không đi mậy? Đứng coi giống gì đó?". Thăng Hồi không chịu trả lời, cứ đứng ngó hoài. Thăng Quì trở lại hỏi nữa rằng:

- Ngó giống gì vậy?

- Tao nhớ cái nhà này in là nhà của má tao.

- Nhà này là nhà lâu mà.
- Ừ, chắc nhà này đa mây à. Tao muốn vô đại coi.
- Nếu mây chắc thì vô đi.

Thằng Hồi đứng nhắm nhía và suy nghĩ một hồi nữa rồi nó nói rằng:

- Tao nhớ mùi mại chớ chắc sao được. Tao vô đó, rùi không phải nhà của má tao ròi họ bắt họ đánh chết!

- Đánh cái gì? Mây vô hỏi thăm coi phải nhà của má mây hôn. Nếu không phải thì thôi, chớ đánh ai.

- Thôi, mây đi với tao.
- Ờ, mây có sợ thì tao đi với.

Hai đứa lần lại cửa ngõ, thằng Quí xô cánh cửa mở bét ra ròi nó biểu thằng Hồi đi trước, nó đi theo sau. Vô tới sân, thằng Hồi trong bụng phập phồng, cặp mắt ngó lác liên, mà không thấy ai hết. Hai đứa nó vô tới thềm cửa, thằng Hồi nhút nhát không dám bước lên. Thằng Quí bèn nắm tay nó mà kéo. Chúng nó mới bước được hai nấc thang, thành linh có một bà đầm ở trong nhà bước ra trâm tiếng Tây om sòm. Chúng nó hết vía, lật đật sọt xuống ròi đứng khựng tại đó. Thằng Quí nói tiếng Việt Nam với bà đầm rằng: “Thằng Hồi nó muốn kiếm má nó mà”. Không biết bà Đầm hiểu hay không, mà bà trâm tiếng Tây lằng lú nữa. Hai đứa không hiểu bả nói gì, chúng nó chắc là bả rầy, nên dất nhau riu riu ra đường.

Khi ra ngoài lộ ròi, thằng Quí vừa đi vừa nói với thằng Hồi rằng:

- Mây nói bậy quá, nhà Tây mà mây nói nhà má mây chớ.
 - Tao coi giống quá mà.
 - Giống cái gì? Má mây giống bà Đầm hay sao?
 - Không. Tao nói cái nhà kia chớ.
 - Giống mới khi họ! Mây đặt chuyện, may hôn họ kêu lính bắt mình đem bỏ bót mang khốn chớ.
 - Ừ, hồi này tao hoảng kinh. Mây không sợ hay sao mà mây dám nói với bả, mây?
 - Sao lại không sợ. Mà điều lẽ ròi, mình phải nói cho bả biết, chớ không bả tưởng mình vô ăn cắp mà bả bắt mình còn gì.
 - Bả nói giống gì mà lằng lú vậy mây?
 - Ai biết đâu nà!
- Mây không biết, sao mây trả lời với bả?
- Tao nói lún mạng đặng có đi cho êm vậy thôi chớ.
 - Để chừng lớn, ròi tao học.

Hai đứa nó lần đi lại vườn BỒ -rô gặp Tây đương đánh vợt thì đứng lại coi. Hai đứa vịn vai nhau đứng dựa gốc cây, thấy hai người Tây, mỗi người cầm một cái vợt, đánh trái banh bay qua bay lại, sau lưng mỗi người lại có đứa nhỏ đứng chực hờ, hễ trái banh có rớt thì lượm. Cách một hồi, có hai người đằm, mỗi người cũng cầm một cái vợt, ra đứng chỗ cái sân gần đó, rồi người Tây ngoắt chúng nó mà nói om sòm. Thằng Hồi tưởng chúng rầy, nên kéo tay thằng Quì mà biểu đi. Thằng Quì trì lại và nói rằng: "Sợ cái gì mậy! Mình đứng ngoài đường mình coi, chuyện gì mà phải đi?"

Người Tây ấy miệng kêu: "Nhỏ! Nhỏ!" còn tay thì ngoắt. Hai đứa không hiểu họ kêu làm gì, nên cứ đứng mà ngó. Hai đứa nhỏ lượm banh của hai người Tây bên kia, thấy vậy bèn nói rằng: "Vô lượm banh đi rồi chiều họ cho tiền mà, vô đi".

Thằng Hồi với thằng Quì chừng ấy mới hiểu, nên bước vô rào rồi phân ra mỗi đứa một bên mà lượm banh. Đến tối họ hết đánh vợt được nữa, họ mới cho hai nó mỗi đứa một cắc bạc.

Hai đứa nó mừng quá, cặp kè đi về, cầm cắc bạc trong tay chặt cứng, trong lòng khấp khởi cũng như người ta mới được bạc ngàn. Thằng Quì nói với thằng Hồi rằng:

- Từ rày sắp lên mỗi bữa mình ra đó lượm banh kiếm tiền. Tao hết lo đói bụng nữa rồi.

- Không biết bữa khác họ có kêu mình nữa không chớ.

- Sao lại không kêu. Họ đánh vợt mà không có ai lượm banh thì họ đánh sao được, vậy chớ mầy không thấy đó sao?

- Lượm banh có tiền mà sao bày trẻ nó dại quá, nó không chịu làm há?

- Nó không dè chớ. Cũng như mình vậy, tự hồi đó đến giờ mình có dè đâu.

- Tao sợ chừng nó hay nó áp lại nó giành rồi mình hết kiếm tiền được nữa chớ.

- Lo gì mậy. Mình làm việc này không được thì kiếm việc khác.

- Mai mình đi cho sớm nghe. Mình đi tới trước, bày trẻ nó giành hết được.

Hai đứa và đi và tính. Lúc gần tới nhà, thằng Hồi lại nói rằng:

- Tối nay mình nhịn đói nữa. Ở nhà ăn cơm rồi, còn đâu cho mà ăn.

- Ồi, bây giờ mình có tiền, lo gì nhịn đói mậy.

- Ờ, mầy nói phải. Mình có tiền mà sợ gì. Nè, xưa nay tao thấy họ ăn mì tao thèm quá. Để tối nay tao biểu chú Phôi nấu cho tao một tô ăn chơi.

- Ủ, tao cũng ăn nữa.

- Mấy xu một tô vậy mậy há?

- Năm xu.

- Từ hồi đó tới giờ mầy có ăn lần nào hay chưa?

- Chưa. Tía má tao ăn hoài, mà tao chưa có ăn.

- Chị Châu có ăn lần nào hôn?

- Không.

- Thôi để tôi nay tao với mày hùn lại mua cho chỉ một tô nghe hôn?

- Ừ.

- Mình ăn mà bỏ chỉ nhin thêm tội nghiệp. Mình xài hết hai cắc bạc này rồi mai mình kiếm về các khác có hại gì, phải hôn.

- Tao cũng tính như mày vậy. Xài cho sướng một bữa chơi.

Hai đứa nhỏ lớn lên bước vô đường hẻm. Thị Đen bỗng con Lựu đứng trước cửa, vừa ngó thấy thằng Quì thì chạy ra rượt mà đấm trên lưng nó đui đụi và chửi rằng: "Cái l...m...ông bà ông vải mày, sao xe hơi xe lửa không cán mày chết cho rồi, còn để cho mày về chi đó. Con Quì lớn thì đau, còn con quì nhỏ đi mát biệt chiều nay, nó bắt tôi giữ con Lựu, chịu nổi không hử! Cái l...m...mồ tổ mày, Mày chọc tao có bữa tao giết mày chết. Mày đi đâu thì đi luôn đi, đừng có về nhà tao nữa".

Thằng Quì chạy trở ra đường hẻm mà trốn. Thằng Hồi bết về nhà, tới cửa thì thấy cửa đóng chặt, vợ chồng Tư Cu đi đâu mất, trong nhà tối om, nó bèn trở ra đường hẻm kiếm thằng Quì. Hai đứa gặp nhau đứng buồn xo.

Cách chẳng bao lâu, chú chệt Phôi ở trong nhà gánh mì đi ra, gánh có đèn kiếng xanh, kiếng đỏ, tay cầm gõ lắc các cụp. Thằng Hồi dòm thấy thì nó mừng, nó bóp các bạc trong tay rồi hỏi thằng Quì rằng: "Ăn mì hôn Quì? Làm sao kêu chị Châu bây giờ?"

Thằng Quì châu mày đáp rằng:

- Chị Châu ăn giống gì cũng được. Thôi, Mày ăn đi, để bữa nào chỉ mạnh tao sẽ ăn với chỉ.

Thằng Hồi suy nghĩ một hồi rồi nói rằng:

- Mày không ăn, thôi tao cũng không ăn.

- Mày ăn đi mà.

- Không. Để bữa nào mày với chị Châu ăn rồi tao sẽ ăn, chớ ăn một mình không ngon.

- Mày không ăn đây đói bụng mày chết.

- Để tao mua một ổ bánh mì về tao với mày ăn. Mày ở đây chờ tao nghe hôn.

- Tao đi với mày chớ ở đây làm gì?

- Mày đi đây má mày đánh nữa da.

- Đánh thì đánh chớ.

Hai đứa nó dắt nhau đi lại chợ. Thăng Hồi đưa các bạc mua một ổ bánh mì năm xu. Thăng Quì giành trả tiền, nó không cho và nói rằng: "Mày cất các bạc của mày đi, để tối mai mày với chị Châu ăn mì. Tao mua năm xu còn lại năm xu cũng đủ ăn một tô mì, lo gì. Mà mai đây mình lượm banh mỗi đứa chắc có một các nữa, sướng quá".

Chết thối năm xu rồi, thăng Hồi lấy ổ bánh mì bẻ hai đưa cho thăng Quì phân nửa. Hai đứa nó và ăn và thủng thủng về nhà.

Vợ chồng Tư Cu cũng chưa về. Còn Thị Đen thì bỗng con nói chuyện với thiêm Hiền và vợ tên Ky tại bộ ván nhỏ trước cửa.

Thăng Quì lúp ló không dám vô nhà. Nó cứ đứng ngoài đường hẻm, một lát mượn thăng Hồi vô thăm chừng coi Thị Đen ngủ hay chưa.

Gần chín giờ, Tư Tiên về gặp hai đứa nhỏ thơ thẩn trong đường hẻm, chị ta vả chặc vào mặt thăng Hồi một cái chách và nói rằng: "Mày đi đâu tối ngày nay vậy hử? Đồ khốn nạn! Sao không đi luôn đi, còn léo về chi đây?" Chị ta nói rồi bỏ đi về nhà.

Chẳng hiểu thăng Hồi bị đánh chửi mà nó phiền hay là nó thấy thăng Quì về nhà không được, nó thương mà Tư Tiên về mở cửa nó không chịu về theo, cứ dật dờ ngoài đường hẻm với thăng Quì hoài. Cách một hồi lâu, Tư Tiên kêu réo nó và rửa chửi om sòm nó mới chịu về.

Còn thăng Quì, nó đợi vợ chồng cặp rằng Hôn đóng cửa ngủ rồi, nó mới lên về nằm trên bộ ván nhỏ lót trước cửa đó mà ngủ.

Qua ngày sau, buổi sớm mơi hai đứa nó không dám đi. Đến trưa cặp rằng Hôn với Tư Cu đi làm rồi hai đứa nó mới dắt nhau lên vườn Bò-rô. Chúng nó có lượm banh một bữa rồi nên quen đường; chúng nó vô đứng chực sẵn, bởi vậy Tây ra sân đánh vợt thì chúng nó áp lại lượm banh.

Bữa nay mỗi đứa cũng được một các bạc nữa nhưng mà lúc về dọc đường thăng Quì không vui như bữa trước nữa, nó nói với thăng Hồi rằng: "Chị Châu chỉ nóng hoài. Để về chợ Đất Hộ, tao mua cho chỉ ve dầu măn đặng tao thoa cho chỉ. Tao Giận quá tao hết muốn về nhà tao nữa. Mày nghĩ coi, chị tao đang nằm mê man mà tía má tao bỏ liều, không cho uống thuốc chi hết, má tao lại rửa chỉ nói chỉ làm bộ, kỳ hôn? Tao đợi chị tao mạnh đặng tao dắt chị tao đi. Ở đó mà làm gì"

- Mày đi tao cũng đi với mày. Mà bây giờ mình đi đâu?

- Đi đâu cũng được, miễn là ra khỏi nhà thì thôi.

- Tao đi nữa. Bữa nào mày đi mày kêu tao nghe.

Về chợ Đất Hộ, hai đứa nó ghé tiệm thuốc hỏi nóng lạnh phải uống thuốc gì? Tên chết trong tiệm thuốc lấy đưa một bao thuốc và nói rằng: "Nóng lạnh thì uống thuốc tán đây". Thăng Quì cầm bao thuốc và hỏi rằng:

- Vậy chớ thoa dầu măn không được hay sao, chú?

- Dầu mỡ làm sao được. Phải uống thuốc tán chớ.
- Một bao thuốc này bao nhiêu tiền vậy chú?
- Ba cắc hai.
- Thuốc hay hôn?
- Sao lại không hay? Uống một cái thì đổ mồ hôi, Hết nóng liền a.
- Tôi có hai cắc. Thôi, chú làm ơn bán cho cháu nửa bao.
- Sao được. Bán thời bán luôn một bao chớ.
- Tôi có hai cắc làm sao?
- Không đủ tiền thì thôi.

Chú chệt lấy bao thuốc lại bỏ vô tủ. Thằng Hồi thấy vậy bèn đưa một cắc rưỡi bạc của nó cho thằng Quì, đặng đủ cho nó mua. Thằng Quì dục dặc hỏi rằng: "Rồi còn đâu mày ăn mì". Thằng Hồi lắc đầu đáp rằng: "Thầy kệ, mua đi".

Hai đứa nó mua bao thuốc rồi dắt nhau đi về. Mỗi đứa vô nhà đều bị chửi, song chúng nó đã tính đi rồi nên có lì chịu đòn không sợ chi hết.

Bữa nay vợ chồng Tư Cu ở nhà đủ. Đến 9 giờ tối, Tư Cu nói xàm xì với vợ việc gì đó không biết mà anh đi rồi, Tư Tiên đóng cửa tắt đèn ngủ liền.

Trời vừa hừng sáng, thằng Hồi dương ngủ bỗng nghe có người vỗ cửa kêu: "Chị Tư, chị tư". Tư Tiên thức dậy mở cửa, thằng Hồi không biết ai kêu và nghe nói rằng: "Anh bị bắt, nên ta cho chị hay". Tư Tiên liền hỏi rằng:

- Bắt ở đâu? Sao chú hay?
- Ảnh làm nhà Tây ở gần giếng nước. Lính bắt giam ảnh trên bót Bồ Đề.
- Trời ơi! chết còn gì?
- May quá! Ảnh mới mở cửa, nó đi chơi về nó gặp nó bắt nên nó không có đồ tang.
- Hề gì hôn chú?
- Chắc là phải ở tù rồi.
- Rủi quá! Tôi làm sao mà đi thăm bây giờ?
- Thăm sao được, chị chờ trước bót chừng nào lính dắt xuống Tòa, chị đi theo mà nói chuyện chút đỉnh, chớ vô bót sao được mà chị thăm.

Người ấy nói rồi mới từ giã mà về. Tư Tiên kêu thằng Hồi và nói rằng: "Hồi a, Hồi! Dậy con. Tía con bị rồi. Dậy coi nhà, đặng má lên trên này coi".

Thằng Hồi lồm còm ngồi dậy. Tư Tiên lấy khăn đội lên, dặn nó coi nhà, rồi ra cửa mà đi. Thằng Hồi nghe Tư Cu bị bắt, nó không hiểu việc gì, nên nó sợ quá. Đến trưa, Tư

Tiền về nấu cơm ăn rồi buổi chiều đi nữa. Chị ta đi hai ba bữa như vậy rồi mới đi bán cá lại như cũ.

Mấy bữa Tư Tiên lộn xộn, thằng Hồi thấy chị ta buồn quá nên nó không nỡ đi chơi. Thằng Quì rủ thằng Hồi không được nó buồn, nên nó cũng không đi.

Con Châu mỗi bữa cũng nóng lạnh hoài, uống có một bao thuốc của thằng Quì mua rồi thôi, chớ chẳng có thuốc nào khác, mà hễ giờ nào bớt nóng đi ra được thì phải bồng em.

Cách nửa tháng, Tư Tiên trả phố, dọn đồ. Thị Đen chạy qua hỏi thăm rằng:

- Nghe nói anh bị bắt hôm nay sao đó chị?

- Ở nhà tôi đi chơi khuya, Tây nó nói ăn trộm, nó bắt chớ có sao đâu.

- Rồi bây giờ anh làm sao?

- Tòa kêu án một năm.

- Trời ơi! Tội nghiệp hôn! Bây giờ chị dọn đồ đi đâu?

- Tôi trở về Chí Hòa.

- Chị có nhà ở trên hay sao

- Có.

- Thôi chị đi mạnh giỏi. Chừng anh mãn phạt, chị trở xuống đây ở chơi, nghe chị.

- Không biết chừng.

Thằng Quì với thằng Hồi đứng nghe hai người nói chuyện với nhau như vậy thì chúng nó buồn xo. Cách một lát có xe bò lại chở đồ, rồi Tư Tiên dắt thằng Hồi lên xe bò mà đi. Thằng Quì đưa theo ra tới lộ; xe bò cút két đi lên ngã chợ Đất Hộ. Thằng Quì đứng ngó theo, mặt mày buồn hiu!

XI**KHINH BỈ THÓI ĐỜI**

Tư Tiên xuống Sài Gòn ở trọn năm năm. Nhờ có thằng Lành ở đậu coi nhà giùm, hễ nhà hư đâu nó sửa đó, nên khi Tư Tiên trở về, thì nhà cửa cũng còn y nguyên như cũ, mà chung quanh nhà lại giấy cỏ quét rác sạch sẽ, trước cửa có thêm một giàn bầu trái treo lồng thòng, sau hè có thêm hai đám rau, một hàng ớt, một hàng cà, ớt trái chín đỏ lôm, cà trở bông trắng nõn.

Vì chồng ở tù, nên Tư Tiên trở về Chí Hòa, mà chị ta cũng cho thằng Lành ở đậu luôn trong nhà chớ không đuổi nó đi ở chỗ khác. Mỗi bữa chị ta mua rau, cải, ớt, cà, chuối, mít rồi gánh xuống chợ Bến Thành mà bán. Thằng Lành thì đi làm mướn trong làng, trong xóm, khi gánh đất, khi cuốc giồng, khi lợp nhà, khi đào giếng. Thằng Hồi ở nhà coi nhà, đói bụng cứ lục cơm nguội mà ăn, có buồn lấy mùng vùa mức nước đem ra sân rồi đổ mấy hang cho đẻ bò lên mà bắt.

Trong năm ba bữa, Tư Tiên nghỉ bán một bữa. Mà hễ bữa nào Tư Tiên nghỉ thì thằng Lành nó cũng nghỉ, không chịu đi làm. Đã vậy mà bữa nào Tư Tiên với thằng Lành ở nhà đủ mặt thì Tư Tiên sai thằng Hồi đi theo mấy con đường trong xóm mà lượm củi khô, hoặc đi vét hầm đắp mương tát nước bắt cá.

Có một bữa thằng Hồi đi quơ củi. Bữa ấy nhờ trời gió mạnh nhánh cây khô rớt xuống nhiều, nên mặt trời mới đứng bóng mà nó đã lượm được một đồng củi. Trời nắng chang chang, bờ giồng khô khốc, thằng Hồi khát nước đâm đầu về nhà, rồi đi riết ra sau mức nước mà uống. Phía trước vắng teo, dường như nhà đi khỏi hết. Bị trời nắng đổ hào quang nên bước vô nhà cặp mắt chói lòa, không thấy đường đi. Thằng Hồi chạy vừa tới cửa buồng, thằng Lành ở trong buồng cũng vừa bước ra. Thằng Hồi không ngờ thấy mà tránh nên nó đụng thằng Lành một cái mạnh quá, làm cho nó té nghiêng vô vách một cái ầm. Nó lôm còm đứng dậy đưa cánh tay trái ra coi thì thấy nẹp vách tre cán tay rướm máu hai ba đường. Thằng Lành đụng người ta té, đã không thương hại lại nói rằng: "Đáng kiếp! Chạy đi đâu dữ vậy?"

Thằng Hồi đương đứng ứa nước mắt, kể Tư Tiên ở trong buồng ấy bước ra nữa hai tay bới đầu, miệng rủa rằng: "Đồ ôn hoàng dịch lệ, tao biểu mày đi quơ củi, mày còn về chi đó hử?". Thằng Hồi đỏ quạu, nên bỏ đi ra sau uống nước mà miệng nói cùn quẩn rằng: "Củi ta lượm rồi. Khát nước ta về uống nước không cho hay sao?"

Tư Tiên vác roi rượt quật nó trót trót và chửi om sòm rằng: "Cái léo mẹ tiên nonh tổ đường thằng cha mày, tao rầy sao mày dám nói đi nói lại vậy hử. Tao đánh thấy con đi mẹ mày coi. Thứ đồ phản, nuôi uống cơm. Chết đâu sao nó không chết phứt cho rồi, sống chi cho cục lòng người ta vậy không biết. Từ rày sắp lên hễ tao sai mày đi quơ củi hay là đi tát cá thì mặt trời lặn mày mới được về, nếu mày về trước nữa thì mày coi tao".

Thằng Hồi vô tội mà bị đánh chửi; bởi vậy nó giận, không thèm uống nước, đi vòng ngả sau ra sân rồi đi tuốt. Nó ghé nhà gần đó xin nước uống đầy một bụng rồi ra lộ ngồi khoanh tay dưới gốc cây gạo mà chơi. Nó nhớ mấy lời của Tư Tiên chửi cha chửi mẹ nó thì nó buồn tủi tức giận hết sức. Nó muốn trở xuống Sài Gòn kiếm thằng Quì, rồi rủ nó dắt nhau mà đi, không biết đi xứ nào, đi đâu cũng được, miễn là thoát khỏi tay Tư Tiên là một người hay đào ông bà, bới cha mẹ nó, nên nó giận lắm. Mà chị Châu đã hết đau chưa? Nếu chỉ đau thì đi sao được, bởi thằng Quì nó nói nó đợi chỉ mạnh rồi nó mới dắt chỉ đi, chớ nó đi mà bỏ chỉ lại bị đòn bị bọng hoài thì tội nghiệp chỉ lắm, nó đi không đành. Còn sợ một nỗi chị Châu đã mạnh, thằng Quì với chỉ dắt nhau đi rồi, nếu hai đứa nó đi mất rồi mình đi với ai.

Thằng Hồi ngồi suy tới tính lui, nó nghĩ người ta cứ chửi rủa đánh đuổi mình hoài, mình còn ở đây làm chi nữa, mình đi ra hoặc may gặp ba má mình, chớ ở đây thì làm sao mà kiếm cho được. Nó nhứt định phải đi, song còn dự dự chưa biết bữa nào đi. Nó nghĩ việc đó một hồi nữa, rồi quyết đoán sáng bữa sau Tư Tiên đi bán, thằng Lành đi làm, nó ở nhà một mình, nó sẽ bỏ nhà mà trốn. Nó tính xong rồi đứng dậy đi chơi, chẳng hiểu vì có nào nó giùn mình hai ba cái rồi bắt ngáp như lúc buồn ngủ vậy mà trên đầu lại nặng trĩu trĩu. Nó ngồi lại rồi khoanh tay, gục mặt, nhắm mắt. Cách một hồi cặp mắt mở không ra, mà đầu cổ mình mảy nó lại nóng hầm. Nó ngồi dựa lưng vào gốc cây gạo mà chịu, ai đi ngang qua thấy thằng nhỏ ngồi khoanh tay gục đầu cũng tưởng nó ngủ.

Đến chiều, thằng Hồi thấy trong mình càng thêm nóng, trên đầu càng thêm nặng. Nó vịn gốc cây đứng dậy, rồi ráng thủng thẳng đi về nhà. Nó bước vô cửa, Tư Tiên ngó thấy bèn nói rằng: "Đồ mắc dịch, bây giờ mới về. Đánh nó rồi nó giận lấy không về ăn cơm. Thây kệ, để bỏ đói nó một bữa cho nó biết chừng".

Thằng Hồi không nói đi nói lại, lần đi lại góc ván phía trong vách nằm chèo queo. Thằng Lành ở đằng sau đi ra, Tư Tiên biểu nó sập cửa tắt đèn mà ngủ. Thằng Lành làm y lời rồi nằm chuôi trên bộ ván chung với thằng Hồi, song nó nằm đầu đằng này. Thằng Hồi nằm mê man không biết chi hết. Đến khuya nó khát nước quá, nên ráng ngồi dậy, nó đi múc nước uống mà đi không nổi. Ngoài sân mặt trăng tỏ rạng, vì vách thưa nên yếng sáng giọi vào nhà thấy rõ ràng. Thằng Hồi tính mượn thằng Lành đi múc nước giùm té ra nó dòm chỗ thằng Lành nằm hồi hôm thì bộ ván bỏ trống trơn, không có thằng Lành nằm đó nữa. Nó cùng thế nên phải nằm xuống mà nhịn khát. Đến sáng thằng Hồi mở mắt dòm cùng trong nhà thì trước sau vắng teo, Tư Tiên với thằng Lành đã đi rồi. Nó ráng đi múc nước uống rồi nằm lên chỗ cũ, đầu cũng nặng, mình cũng nóng hoài. Tư Tiên đi bán về hồi nào nó không hay. Đến chiều thằng Lành về, bước lại sờ đầu nó, giở áo nó lên mà coi, rồi đi vô trong nói với Tư Tiên rằng: "Nè, thằng Hồi nó lên trái, đầu nó nóng hực, mình nó nổi mụn đỏ đỏ mà dày trật. Phải coi chừng, kéo không xong đa". Thằng Hồi nghe Tư Tiên đáp rằng: "Có trái hay sao? Đầu đi giùm ra ruộng bút ít bụi rạ về đặng sắc cho nó uống, chớ ai biết thuốc gì bây giờ".

Thiệt quả thằng Hồi bị trái giống. Trong vài bữa thì mặt mày, đầu cổ, mình mẩy, tay chơn có trái mọc dày, mụn nào mụn nấy bóng lưỡng. Thằng Hồi nằm mê man luôn mấy bữa, mà không có thuốc men chi hết, chỉ uống nước rạ mà thôi.

Đứa mắc nạn nhờ có Trời nuôi, tuy mang chứng bệnh hiểm nghèo, song nhờ có Trời phò hộ, nên trái lên đều mà cũng xuống đều, bởi vậy trong ít ngày thì nó đã mạnh, ra vô đợc. Nó bị trận đau này nên mình nó ồm nhách, mặt nó rỗ chằng. Mấy người ở gần đây vẫn đã biết mặt nó cháo chan mà bây giờ thấy nó lạ hoắc.

Tư Tiên thấy nó đã mạnh rồi, bèn sai đi quơ củi bắt cá nữa. Một bữa nọ, ăn cơm sớm mai rồi, thằng Hồi xách một cái giỏ với một cái thùng ra đi. Nó đi dọc theo lộ đợc một khúc xa xa, gặp một cái vũng nước dựa bờ lộ, nó bèn cởi áo quần bỏ trên cỏ, rồi nhảy xuống mớ đất be vòng theo vũng nước. Nó làm thùng thẳng và làm và chơi, nên đắp bờ coi lảng lẫm. Đắp bờ xong rồi nó mới lấy thùng mà tát nước. Nó tát một hồi mỏi tay, nên buông thùng mà nghỉ. Nó ngó mông trên bờ lộ, trời nắng chang chang, có một cái xe hơi ở phía Sài Gòn chạy lên, máy kêu vù vù, kèn bóp te te, sau xe bụi bay mịt mù. Xe chạy ngang qua nó một cái ồ, nó đứng ngó theo, trong lòng khoan khoái, không biết làm sao mà ngồi trên cái xe như vậy, đặng chạy thử coi trong bụng nó vui sướng đến bực nào.

Xe hơi đã chạy mất rồi, không còn nghe tiếng máy kêu và tiếng kèn bóp nữa, mà thằng Hồi vẫn còn đứng ngó mông theo. Nó đương thăm tính hể nó gặp đợc ba má nó rồi nó sẽ biểu ba nó mua một cái xe hơi đặng cho nó đi chơi. Thành linh có một đứa nhỏ đi ngang qua lộ. Nó ngó lên thấy quả là thằng Quì, vùng kêu lớn mà hỏi rằng: "Quì, mày đi đâu lên trên này?". Thằng Quì đứng khựng lại, ngó nó chung hửng. Thằng Hồi buông cái thùng lật đật leo lên lộ, chạy lại nắm tay thằng Quì mà hỏi nữa rằng:

- Mày đi đâu đây?
- Tao đi kiếm mày chớ đi đâu.
- Sao mày biết tao ở đây mà kiếm?
- Hôm kỳ xưa, tao nghe má mày nói về Chí Hòa. Tao hỏi thăm họ rồi tao đi. Nhà mày ở đâu?
- Ở dưới kia.
- Mặt mày sao mà có lỗ có hang cùng hết vậy?
- Tao bị lên mùa.
- Vậy hay sao? Hồi nào?
- Hôm trước. Tao mới hết.
- Mặt mày rỗ, bây giờ coi mày lạ quá. Tao thấy mày mà tao không dè, nghe chừng mày lên tiếng tao mới biết.

- Tao tính tao xuống Đất Hộ kiếm mây, té ra tao mới tính rồi kể bị lên mùa nên không đi được. Mây đi thăm tao chơi rồi về hay đi đâu? Chị Châu hết đau hay chưa?

- Chỉ chết rồi, còn đâu mà hỏi.

- Úy chà! Sao mà chết vậy? Chết hồi nào?

- Chết hôm kia, kể về bữa nay là ba bữa rồi. Không chết sao được. Chị tao đau mà tía tao không thèm ngó ngang gì hết. Tía tao bỏ liều không mua được lấy một cắc bạc thuốc cho chị tao uống. Còn má tao thì cứ nói chị tao làm bộ, hễ ra vô thấy chị tao nằm thì chửi rủa. Tội nghiệp quá! Cái đêm mà rồi sáng ra chỉ chết đó, tao lén rờ mặt chỉ coi chỉ nóng nhiều ít. Chỉ mượn tao đắp chiếu giùm cho chị rồi chỉ khóc chỉ nói với tao như vậy: "Chị có chết rồi, em phải trốn đi đi, đừng có ở đây nữa! Em ở đây, em cũng chết theo chị vậy đạ, nói cho biết".

Thằng Quì nói tới đó rồi nó ngồi trên bờ lè mà khóc. Thằng Hồi còn ở trần ở trường, nó thấy vậy nó cũng ngồi xè dựa bên đó mà nói rằng: "Mây với chị Châu là con ghẻ mà má mây thương sao được. Tao đây cũng vậy, tao không phải con ruột nên má tao cũng đánh chửi tao hoài". Thằng Quì lặng thinh một hồi rồi đáp rằng:

- Tao nghĩ lại tao không giận má tao cho lắm. Tao phiền là phiền tía tao, cứ nghe lời má tao mà đánh hai chị em tao hoài. Tại tía tao nên chị tao mới chết đó.

- Nè Quì, hôm nay tao về trên này, má tao trai gái với anh Lành mây a.

- Anh Lành nào?

- Anh Lành ở đậu nhà má tao đó.

- Tao không biết ảnh bao lớn?

- Ảnh bằng anh Kim vậy, mà mập hơn.

- Mọi rợ quá! Chông bị ở tù, má mây ở nhà lấy trai hay sao?

- Vậy mới kỳ. Tao nói cho mây biết thôi, mây đừng có nói bậy, má tao hay má tao đánh chết.

- Ai nói làm gì.

- Mây lên chơi chừng nào mây về?

- Tao không về. Về làm gì nữa?

- Mây tính trốn luôn hay sao?

- Ừ.

- Nếu mây đi luôn thì tao đi với mây.

- Tao tính lên rủ mây đi đây.

- Hôm nay tao cũng muốn rủ mây; tao sợ chị Châu còn đau mây chưa đi được, nên tao chưa xuống. Thôi, bây giờ chị Châu chết rồi thì hai đứa mình đi. Để tao tắm rửa bận quần áo rồi đi.

Thằng Hồi nhảy xuống vũng nước rửa sạch mình mây, đầu cổ rồi nó leo lên bận quần áo. Nó bận một cái áo vải cũ khi trước màu trắng mà bây giờ đã trở màu vàng với cái quần vải đen đứt lại rách đầu gối. Nó ngó thằng Quì, thấy nó cũng bận quần vải đen như nó, còn ở trên thì bận một cái áo thun rách, đã rộng mà lại dài, nó bèn cười mà nói rằng: "Mình bận áo xấu quá! Mình đi ra bây trẻ thấy mình chắc nó cười. Mà thầy kệ, nếu tao gặp được ba má tao thì thiếu gì đồ tốt mà lo".

Bận đồ xong rồi, thằng Hồi mới hỏi rằng:

- Bây giờ mình đi đâu?

- Đi xuống Sài Gòn.

- Xuống Sài Gòn rủi gặp tía mây rồi sao?

- Ờ, xuống đó khó há... Thầy kệ, xuống đó rồi mình sẽ tính.

- Cha chả, xuống Sài Gòn bây giờ phải trở lại đi ngang nhà tao. Bữa nay có má tao ở nhà, tao sợ đi ngang má tao ngó thấy quá.

- Có đường nào khác hôn? Mình đi vòng, bắt quá đi xa một chút có hại gì.

- Ờ được. Tao nghe nói lên trên đây một chút có cái ngã trở xuống Sài Gòn. Thôi mình lên đó rồi hỏi thăm đường đi.

- Đi bây giờ thúng với giỏ của mây làm sao?

- Thầy kệ, bỏ cho rảnh, cần gì.

- Ủng lắm chứ.

- Đồ bậy bạ mà tiếc giống gì mây. Thôi đi nè.

Thằng Hồi ngó cái thúng với cái giỏ rồi cười và nói rằng: "Tụi, nằm đó chơi nghe hôn tụi. Ở đó mạnh giỏi". Thằng Quì thấy vậy tức cười, nó kéo thằng Hồi đi và nói rằng:

- Mọi rợ quá.

- Mây nói cái gì mọi rợ?

- Tao nói má mây.

- Má tao sao mà mọi rợ.

- Chồng đi ăn trộm cho mà ăn, rủi bị bắt ở tù, ở nhà lấy trai, má mây làm như vậy không phải mọi rợ hay sao?

- Ờ phải. Mọi rợ thiệt.

Thằng Hồi nói dứt lời, liền day lại, đưa tay phía nhà Tư Tiên ở và nói rằng: "Thôi má ở với tía Lành nghe hôn má. Tôi đi đờ". Hai đứa ngó nhau cười ngất rồi cặp kè nhau mà đi.

XII

TẠO HÓA TRỚ TRÊU

Trời nắng thiệt là gắt, trên lộ cát nóng muốn phòng chun, nhưng vì thằng Hồi với thằng Quì thoát thân ra khỏi nhà chằng khác nào cặp chim sổ lồng, bởi vậy chúng nó vui mừng không sợ nóng chun, không kể trời nắng. Chúng nó đi một lát thì tới một cái ngã tư, nếu đi thẳng thì lên Bà Quẹo, nếu đi phía tay mặt thì qua Lăng Cha Cả, còn nếu đi phía tay trái thì qua sở dây thép gió rồi vô Chợ Lớn. Chúng nó dự dự không biết phải đi ngã nào may có một người đi ngang, thằng Hồi hỏi thăm mới biết đi phía tay mặt thì đi xuống Sài Gòn được. Thằng Hồi liền kéo tay thằng Quì mà biểu đi qua ngã Lăng Cha Cả. Thằng Quì trì lại mà nói rằng:

- Xuống Sài Gòn làm giống gì?
- Xuống đó mình lượm banh kiếm tiền chơi.
- Tới chỗ đâu mình ngủ?
- Vườn Bô-rô đó chi? Ngủ được mà.
- Ngủ bậy lính bắt chớ?
- Mình ngủ, chớ phải mình ăn trộm, ăn cắp đồ của ai hay sao mà sợ.
- Không phải tao sợ, mà điều ở Sài Gòn còn bót hay nhiều chuyện, khó chơi lắm. Đã vậy mà hễ rủi gặp tía tao rồi làm sao?
- Vậy chớ mày muốn đi đâu bây giờ?
- Đi đâu cũng được hết, miễn là đừng xuống Sài Gòn thì thôi.
- Vậy mình đi vô Chợ Lớn.
- Ủ, được.

Hai đứa dắt nhau quẹo qua tay trái. Chúng nó đi tới sở dây thép gió, thấy một cột dây thép cao vợi vợi thì đứng lại coi chơi. Thằng Hồi ngược mặt ngó một hồi rồi nói rằng:

- Cao quá! Hồi đó họ làm sao họ dựng vậy mày há?
- Cha chả! Cao quá, leo lên té chết còn gì.
- Chết thì chịu chớ, ăn tiền của người ta thì phải làm.
- Mày dám leo lên đó hôn?
- Leo lên làm gì?
- Tao hỏi cho biết vậy mà, mày dám leo hôn?
- Chùng tao lớn rồi tao mới dám.
- Chớ bây giờ mày không dám hay sao?

- Bây giờ tay chun mình còn yếu quá, leo sao nổi.
- Họ trồng mấy cây đó làm chi mà cao quá vậy mây há?
- Cột dây thép gió mà.
- Dây thép gió là giống gì mây há?
- Ai làm việc gì ở đâu hễ gió đưa đến mấy cột đó thì họ biết hết thầy.
- Nếu vậy thì dở lắm.
- Sao mây chê dở?
- Bởi vì mấy chỗ ở dưới gió họ làm việc gì, ở đây có biết được đâu.
- Ở dưới gió thì thôi, chớ mây muốn biết hết làm sao cho được.

Hai đứa coi chơi cho đã rồi thùng thẳng đi lần vô Chợ Lớn. Mặt trời chen lặn, chúng nó mới vô tới Châu Thành. Chúng nó không tính trước, nên cứ ngó trước mắt mà đi. Gặp xe đưng chúng nó đứng lại coi chơi, thấy tiệm lớn chúng nó xấn bản dòm ngó. Chúng nó đi mút đường này rồi quẹo qua đường khác, ban đầu thì vui cười hớn hở, mà lần lần rồi thẳng Hôi hết cười nữa, lại lệt bệt ở đằng sau.

Đến gần 10 giờ tối, hai đứa nó đi qua đường Cây Mai. Trên đường người đi đã thưa thớt, còn hai bên phố thì phần nhiều đã đóng cửa ngủ rồi. Thằng Quì thấy thằng Hôi đi lệt thụt đằng sau xa, nó bèn đứng lại và kêu mà nói rằng: "Hôi, đi riết, mây! Bộ mây moi căng rồi sao?"

Thằng Hôi ráng đi tới và nói rằng:

- Tao moi căng quá, mà ruột tao nó làm giống gì không biết, nó thắt lại, đau dữ.
- Mây có đói bụng hôn?
- Không.
- Vậy chớ sao mà thắt ruột. Chắc là mây đói bụng chớ gì?
- Mây nói phải. Chắc là nó đói bụng.

Lúc ấy hai đứa nó đứng dựa cây cột đèn khí. Ở phía trên lại có một gánh mì thánh đi xuống, gõ lác cắc cụp. Thằng Quì thấy thằng Hôi đỏ mồ hôi ướt mặt ướt cổ, bộ coi mệt lắm, nó bèn hỏi rằng:

- Mây muốn ăn mì hôn mây?
- Tiền đâu có mà ăn.
- Tao có tiền.
- Mây làm giống gì mà có tiền?

- Tao có ba cắc. Hôm nay mây về trên tao ở dưới này tao đi lượm banh, tao mắc ăn bánh với mua dầu cho chị Châu, chớ không tao còn tới hai ba đồng.

Thằng Quì và nói và móc lưng lấy ba cắc bạc đưa cho thằng Hôi coi. Thằng Hôi cười. Gánh mì lần lần đi tới. Thằng Quì nói rằng:

- Thuở nay mày chưa ăn mì, thôi mày ăn một tô đi.
- Mày có ăn rồi chưa?
- Tao có ăn rồi. Hôm mày về trên, ở dưới nhà tao có ăn.
- Mày có cho chị Châu ăn hôn?
- Chỉ mắc đau hoài ăn giống gì được.
- Té ra chỉ chết mà chưa ăn một tô mì nào hết.
- Chưa.
- Tội nghiệp chỉ quá há.
- Ừ. Thôi, bữa nay mày ăn đi, ăn cho biết với người ta.
- Mày ăn hôn?
- Không.
- Mày không ăn mày đói bụng làm sao?
- Thây kệ, để một lát nữa tao mua một ổ bánh mì nhỏ tao ăn.
- Một tô mì năm đồng xu. Tao ăn rồi hết tiền mày còn gì?
- Thây kệ mà! Hết rồi mình kiếm cái khác, lo gì mậy.

Thằng Quì liền kêu chú bán mì đứng lại và biểu nấu một tô mì năm xu. Chú chệt để gánh mì dựa lề đường, rồi kéo hộc tủ lấy mì và giỏ thùng nước bỏ vô mà nấu. Thằng Hôi đứng một bên, tay vịn thùng mà coi. Chú chệt lau tô, chế mỡ, rót nước mắm, bỏ hành rồi vớt mì làm coi gọn gàng. Thằng Quì xần bản ở đầu đảng kia, thấy chú chệt mắc lạng xăng đầu đảng nọ, nó mới thừa dịp chú xây lưng nó bèn lấy ba bốn miếng thịt cầm trong tay, rồi bước lại coi chú làm, bộ tề chỉnh như thường. Chú bung tô mì qua đầu kia bỏ thịt, nó lại nói rằng: "Chú bỏ thịt nhiều một chút chút. Bỏ thêm vài miếng nữa mà". Chú chệt nói lớn rằng: "Thêm cái gì à? Đủ thì thôi chớ, nhiều làm sao được". Chú rắc tiêu rồi bung tô mì đưa ra.

Thằng Hôi đưa hai tay bung lấy tô mì, bộ nó vui vẻ lắm. Nó vừa sửa soạn ngồi xuống mà ăn, thằng Quì nói rằng: "Thôi mày ở đây mày ăn, để tao chạy lại đảng kia tao mua một ổ bánh mì rồi tao trở lại nghe hôn". Nó nói rồi liền bỏ mà đi. Thằng Hôi ăn mì, coi bộ ngon biết chừng nào. Nó ăn vài miếng rồi bung tô mà húp nước, mà một lát lại ngó chừng thằng Quì một cái, sợ thằng Quì đi mất, không tiền mà trả, chắc chú chệt kéo đầu. Nó ăn chậm chậm, gần hết rồi thằng nọ mới trở lại, trong tay cầm một ổ bánh mì với một gói giấy nhựt trình nhỏ nhỏ.

Thằng Quì móc lưng đưa cho chú chệt một cắc bạc. Chú thối lại năm xu. Nó lộn xu vào lưng rồi bẻ bánh mì ra làm hai đưa cho chú chệt mà nói rằng: "Chú làm ơn chớ

cho tôi một chút nước mắm trong bánh mì đừng tôi ăn chơi chú". Chú chệt cùn quần, song chú cũng chế nước mắm tàu yếu vào hai khúc bánh mì.

Thằng Quì lại dựa lưng vào cây cột đèn khí mà ăn. Thằng Hồi ăn hết mì, húp cạn nước rồi nó bung tô mà trả. Chú chệt lau tô, lau đĩa, rồi kê vai gánh mì đi, tay nhịp hai miếng cây kê lắc các cụp. Thằng Hồi lấy vạt áo lau miệng, rồi day lại thấy thằng Quì đương mở gói giấy lấy thịt mà ăn với bánh mì, thì nó hỏi rằng:

- Thịt đâu mà mua mà ăn đó?
- Thịt tao thộp của thằng chệt mì hồi này.
- Mày thộp hồi nào? Sao tao không thấy?
- Hồi nó mắc lãng xãng lo vớt mì, ở đằng này tao thỉnh một nắm, ăn với bánh mì sướng quá. Nó còn chế nước mắm giùm cho tao nữa, mới thiệt là khỏe chớ!
- Mày hay quá! Tao không thấy chút nào hết.
- Làm bậy ăn chơi vậy mà, để nó bán dư rồi nó đổ cũng vậy.
- Mày tưởng đâu nó đại đa. Nó bán dư thì nó ăn, chớ cái gì lại đổ.
- Thằng chệt làm thịt ngon quá. Nó nấu mì ngon hơn mày?
- Ngon lắm.
- Bây giờ mày còn đau thất ruột nữa thôi?
- Hết rồi.
- Tao biết lắm! Hồi này tại mày đói bụng nên nó làm như vậy, chớ có phải đau đâu. Bây giờ mày khỏe hay chưa?
- Khỏe .
- Tao ăn hết ổ bánh mì này rồi, tao cũng khỏe. Mày còn đói hơn?
- Hết đói rồi.
- Tưởng còn đói thì ăn thêm một miếng bánh mì đây.
- Không, tao no nóc rồi. Để cho mày ăn.
- Tao mua có tiền xu mà ổ bánh mì lớn quá. Trong này bánh mì bán rẻ hơn ngoài Đất Hộ.
- Ăn rồi đây mình đi đâu vậy?
- Ăn rồi thì ngủ, chớ khuya rồi mà còn đi đâu.
- Chỗ đâu mình ngủ?
- Mày khéo lo dữ hơn! Phố đây hai bên đó, muốn ngủ căn nào lại hỏng được.
- Biết họ có cho hay không?

- Ai biểu mày hỏi làm chi, mà họ không cho. Cứ vô ngủ nhậu thôi mà.

- Ngủ bậy họ đuổi chớ.

- Họ đóng cửa họ ngủ rồi, mình ngủ đằng trước họ có hay đâu mà đuổi. Chừng sáng họ hay họ đuổi thì mình ngủ rồi, có cần ở đó nữa làm gì.

Thằng Hồi gác đầu cười. Thằng Quì ăn bánh mì thịt rồi nó đứng dậy mà nói rằng: "Bây giờ đi kiếm nước uống rồi ngủ nè". Hai đứa dắt nhau lại góc đường rút nước phong tên mà uống và rửa tay rửa mặt. Uống nước rồi chúng nó đi lần theo đường Cây Mai, thấy có một dãy phố lâu năm căn đều đóng cửa ngủ hết, mà căn đầu lại có treo một bức sáo kín mít. Thằng Quì giờ bức sáo chun vô, thấy có một bộ ván nhỏ thì mừng, nên ngoắt thằng Hồi vô theo. Hai đứa nó len lên bộ ván mà nằm, lóng tai nghe thì trong nhà im lìm, song có tiếng giày đi qua đi lại trên lầu. Thằng Hồi nói nhỏ nhỏ rằng: "Họ còn thức mày à.". Thằng Quì xô nó một cái mạnh và nói rằng: "Ngủ đi, đừng có nói chớ".

Hai đứa nằm nín khe một lát rồi ngủ khò.

Căn nhà này là căn nhà của Cẩm Vân, mẹ đẻ của thằng Hồi. Trong lúc hai đứa vô đó thì Cẩm Vân còn thức ở trên lầu.

Trót năm năm nay, không có giây phút nào nàng quên con được. Tuy nàng ăn ngủ như thường, không lộ sắc thương nhớ con cho người nhà biết, song nàng nằm chỗ nào hay là ngồi chỗ nào cũng thấy hình dạng con phát phơ trước mắt, nàng cũng nghe tiếng nói của con văng vẳng bên tai hoài. Nàng cảm tuyệt chồng không cho tới nhà, ấy là muốn chồng ra công tìm kiếm con mà trả cho nàng; nàng hay dạo chơi, khi ra Sài Gòn, khi rảo khắp mấy nẻo đường trong Chợ Lớn, ấy là cố ý đi coi may có gặp con hay không. Nàng trông đợi tìm kiếm con lâu quá rồi mà không được, bởi vậy lần lần rồi nàng thối chí ngã lòng hết trông gặp con nữa.

Tối bữa nay, khi đồng hồ gõ 9 giờ, cô Ba Hải biểu con Ngó là đứa ở, đóng cửa rồi giăng mùng cho cô ngủ, thì Cẩm Vân đi lên lầu, nàng cũng tính ngủ phút cho rồi. Thường bữa hể đến giờ đó thì nàng ngủ, chẳng hiểu vì có nào đêm nay nàng lại xốn xang trong lòng, nên trăn trở hoài không ngủ được. Nàng thương nhớ con hết sức, nhớ tới bàn tay bàn chơn, nhớ tới cái trán, cái mặt, nhớ tới tướng đi, tướng đứng, nhớ tới giọng nói, giọng cười, nhứt là nàng nhớ trên đầu nó, phía sau cái sọ có một cái bớt son bằng hai ngón tay, còn dựa hai bên cạnh tai lại có hai lỗ nhỏ. Nàng nhớ con bao nhiêu thì nàng cũng phiền chồng bấy nhiêu, nàng phiền đến nỗi tóc của nàng năm nay đã dài rồi mà nàng muốn cạo nữa.

Cẩm Vân nhớ con, giận chồng, ngủ không được, nàng đi qua đi lại trên lầu, nên thằng Hồi mới nghe tiếng giày đó. Nàng đi cho tới đồng hồ gõ 12 giờ, nàng khát nước, bèn xuống tầng dưới vắn đèn khí lên rồi rót nước trà mà uống. Uống nước rồi, nàng cũng chưa chịu đi ngủ. Nàng ra bộ ghế giữa ngồi chơi. Có cái hình nàng chụp với con hồi năm trước, nàng mới với tay lấy hình mà nhìn. Nàng coi hình mà nàng rung rung nước mắt. Nàng ngồi đó cho đến gần một giờ nàng mới chịu trở lên lầu.

Tạo hóa trớ trêu! Mẹ thương nhớ con, con quyết tìm mẹ. Trót năm năm mẹ con lìa nhau. Hôm nay xui khiến cho con vào nhà mẹ rồi, mẹ con cách nhau có một cái cửa mà thôi, sao lại không khiến luôn cho mẹ mở cửa bước ra, đặng mẹ con nhìn nhau, cho mẹ hết cơn sầu thảm, cho con hết khổ tâm thân? Làm chi cho ra nông nổi xa rồi lại gần, mà gần rồi lại còn xa nữa? Hay là số mạng của mẹ con nàng Cẩm Vân mãi đời có khi gần nhau mà không gặp nhau được, nên trời đất mới các có làm như vậy chăng?

Thằng Hồi nằm ngoài cửa, nó không dè mẹ nó vì nó mà châu mày rơi lụy, nát ruột, bầm gan ở trong này. Nó ôm chặt thằng Quì mà ngủ hoài. Hai đứa nó ngủ cho đến sáng. Con Ngó thức dậy mở cửa ra quét nhà, còn cô Ba Hài với Cẩm Vân còn ngủ hết.

Nó bước ra ngó thấy thằng Hồi với thằng Quì nằm ngủ trên ván, nó không biết con nhà ai ở đâu vô đó, nó mới trở cán chổi thọc hai đứa thức dậy rồi hỏi rằng: "Bây ở đâu, sao dám lén vô đây mà ngủ như vậy hử? Phải đi cho mau, không thì tao khênh cho một cây chổi chết bây giờ".

Thằng Quì ngồi dậy, hai tay giụi con mắt, còn thằng Hồi cứ nằm ngửa trên ván mà vung vai, rồi huynh tay huynh chun và ngó con Ngó mà hỏi rằng: "Chị nói giống gì?". Con Ngó nổi giận đáp rằng: "Đuôi bây đi, chớ nói giống gì". Thằng Quì ríu ríu bước ra ngoài đường. Thằng Hồi thủng thủng ngồi dậy, một tay gãi đầu hai ba cái rồi ngó con nọ và cười và nói rằng:

- Ngủ ngon quá, chị kêu làm lộn xộn mất giấc ngủ.

- Cha chả! Mày bắt lỗi tao phải hôn? Muốn ngủ ngon thì về nhà mày mà ngủ chớ.

- Nhà đâu bây giờ mà về?

- Không có nhà thì ra ngoài chớ.

- Lính bắt.

- Bắt thì chịu, chớ nói với ai?

- Ngủ bộ ván này mát quá. Phải mỗi đêm chị cho hai đứa tôi ngủ nhờ ở đây hoài thì sướng lắm.

- Khéo nói hôn! Ai sấm ván để cho bây ngủ hay sao? Thôi đừng có nói nhiều, đi đi đặng cho ta quét ván.

Con Ngó nói dứt lời rồi nắm cánh tay thằng nọ mà xô ra đường. Thằng Hồi giờ bức sáo chun ra, miệng chúm chím cười. Nó ra tới đường rồi day mặt trở vô mà ngó chừng lên lầu một cái rồi mới đi theo thằng Quì.

XIII**PHONG TRẦN DẠN MẶT**

THẮNG QUÌ dắt thằng Hồi đi lại phong tên, chen lấn với mấy con xằm gánh nước mà rửa mặt gội đầu, rồi thủng thủng đi lên phía Chùa Bà, mặt hớn hờ, trí không lo chi hết.

Hai đứa nó lần lần lên Chợ Cũ, đứng coi đàn bà chen với khách trú, kẻ mua cá, người mua khô, queo qua hàng rau, thấy bán bánh bò, mua mỗi đứa một miếng mà ăn ngồm ngoàm, rồi đi thẳng xuống mé sông, thấy ghe chài, ghe củi đậu dày đặt thì thấy làm lạ, nên đứng lại ngó hoài. Cách một lát, có tiếng súp lê thối oét oét, thằng Hồi vừa nghe thì nói với thằng Quì rằng:

- Ý! Xe lửa nào thối tiếng in xe lửa ngoài Đất Hộ vậy mậy?

- Thì xe lửa Đất Hộ vô luôn trong này chớ sao.

- Ai nói với mậy đó? Tao tưởng không phải đâu, xe khác mà. Xe chỗ nào, chạy chỗ nấy chớ.

- Mầy cãi hoài! Xe Gò Vấp nó ra Đất Hộ, xuống Bến Thành rồi chạy thẳng vô Chợ Lớn, chớ xe nào đâu mà khác.

- Vậy hay sao? Đâu lại đó coi chơi.

Hai đứa nắm tay nhau đi riết lại nhà ga. Khi hai đứa nó tới thì xe lửa rút mà chạy ra Sài Gòn. Thằng Hồi đứng ngó theo và nói rằng: “Mầy nói giỏi quá! Phải rồi, xe lửa Đất Hộ vô tới trong này mà. Vậy mà tao không ngờ chớ. Phải mình có tiền đi xe này về Đất Hộ chơi được đã, mầy nha?”. Thằng Quì xụ mặt xuống đáp rằng: “Còn về làm gì nữa, mậy?”.

Thằng Quì bước vào nhà ga rồi lại băng ngồi dựa lưng trong vách tường. Thằng Hồi đứng chơi trước ga một lát rồi cũng vô ngồi một bên đó. Hồi chúng nó mới lại thì trong nhà ga trống trơn, không có một người nào hết, mà lần lần một lát cứ vô thêm một vài người, trong 15 phút đồng hồ thì trong nhà ga đã đông nức.

Có một người đàn ông bước vô ga rồi ngồi một bên chúng nó. Người ấy tuổi lồi 50, y phục coi quê mùa, áo quảng đông lụa tám công, quần lãnh đen mới, đầu trần mà có đầu tóc, tay cầm một cây dù may vải đen, chơn mang một đôi giày hàm ếch da láng, râu le thì mấy sợi, miệng ngậm trầu bô bô. Lúc ấy thằng chệt bán lèng keng cũng gánh một gánh trái cây rim đường đem vô nhà ga. Thằng Quì day lại hỏi thằng Hồi rằng:

- Mầy muốn ăn lèng keng hôn?

- Sao lại không muốn, mà điều ăn tốn vô ích.

- Mầy muốn ăn thì ăn, chớ sợ nỗi gì.

- Còn hai cắc mấy, phải để dành mua cơm mà ăn, mình ăn bánh bậy hết tiền rồi nhịn đói chết.

- Còn hai cắc một. Thôi để tao mua một đồng xu rồi hai đứa mình chia nhau mà ăn chơi.

Thằng Hồi gặc đầu. Thằng Quì đi mua một đồng xu được hai trái táo, nó đem lại chia cho thằng Hồi một trái, nó một trái, hai đứa ngồi ăn coi bộ ngon lắm, mà sợ hết, nên cắn nhín từ miếng nhỏ, chớ không dám ngốn hết.

Người mặc đồ quê mùa ngồi một bên đó, ngó thấy như vậy, bèn lấy ra một cắc bạc đưa cho thằng Quì mà nói rằng: “Qua cho em một cắc đây em, lại mua hết rồi hai đứa ăn với nhau”.

Thằng Quì co tay không chịu lấy. Người ấy mới đưa cắc bạc cho thằng Hồi. Thằng Hồi cũng thụt tay lắc đầu và nói rằng:

- Không. Tôi không lấy đâu.

- Qua cho mà.

- Không. Tôi có làm việc gì mà cho ông đâu mà ông cho tiền.

- Qua thấy hai em muốn ăn bánh mà không có tiền nên qua cho, chớ làm việc gì.

- Không. Ông cất đi. Thằng Quì còn tiền kia.

Người ấy cười rồi bỏ cắc bạc vô túi. Có một đứa nhỏ chừng 12, 13 tuổi, hai tay ôm chông sách, truyện bìa xanh, đỏ, vàng, trắng đủ màu, đi lại đứng trước mặt người ấy mà nói rằng: “Ông mua thơ truyện đây mà coi ông, tôi có bán đủ thứ hết. Ông mua thứ nào ông lựa đi, rồi tôi bán rẻ cho”. Người ấy lắc đầu. Thằng nhỏ ôm đi mời người khác. Thằng Hồi với thằng Quì ngồi ngó theo, miệng chúm chím cười.

Xe lửa gập lại, thầy xếp ga mở cửa bán giấy. Ai nấy áp lại chen nhau mà mua. Người mặc đồ theo nhà quê hồi nãy đó cầm cắc bạc bước lại tính mua giấy, mà thấy nhiều người giành nhau, nên ông ta đứng xa xa mà ngó, không chịu chen lấn với họ. Xe lửa thổi súp lê vang rân, người ta lại càng lấn nhau hơn nữa. Thằng Quì thấy người nhà quê đứng ngơ ngáo mua giấy không được, nó bèn bước lại nói rằng:

- Ông đi đâu? Ông đưa tiền tôi mua giấy cho.

Người ấy liền nói rằng: “Ồ được. Em mua cho qua một cái vé đi cầu Ông Lãnh”.

Thằng Quì lấy cắc bạc rồi a vô lấn mà mua. Xe lửa vừa tới thì nó trở ra đưa cho người nhà quê một cái giấy với năm đồng xu. Người ấy lấy cái giấy, chớ không chịu lấy xu, lại bỏ thêm trong tay thằng Quì một tấm giấy bạc một đồng và nói rằng: “Qua cho em xu đó với cho thêm một đồng bạc nữa đây, em lấy mua bánh mà ăn”. Thằng Quì chưng hửng, chưa kịp chối từ thì người ấy đã bỏ đi ra và leo tuốt lên xe lửa. Nó day lạy kêu thằng Hồi mà nói rằng: “Hồi, ông đó cho tao một đồng bạc lận mà ừ”. Thằng Hồi chạy lại hỏi rằng:

- Đâu nà?

- Đây nè.

- Mày mua giùm giấy xe lửa cho ông, ông trả tiền công chớ gì.

- Tiền công gì mà nhiều dữ vậy.

- Ủa! Người ta có tiền nhiều, người ta muốn trả bao nhiêu tự ý người ta, mày cần sao được.

- Họ trả tiền công thì mình lấy, sợ cái gì, có phải mình xin họ đâu, phải hôn?

- Thây kệ, lấy đi.

- Bây giờ mày xuất năm đồng xu lẻ, mình mua lèng kèng ăn chơi nè.

Hai đứa nó kêu chú chệt lèng kèng lại mà mua lèng kèng năm xu, rồi cũng lại chồ hời nãy đó mà ngồi ăn. Thằng Hồi nhai nhóc nhách và cười rằng:

- Mình ở đây lãnh mua giấy xe lửa cho họ, nếu họ cho tiền như vậy chắc một tháng mình làm giàu.

- Mày tưởng ai cũng cho như họ hết sao? Trời ơi, một đồng xu nhỏ họ cũng không lợi ra nữa a. Tao tưởng mình đi hết đất này cũng kiếm không được một người như ông già đó nữa.

- Mày biết ông già ấy ở đâu hôn?

- Ai mà biết.

- Chớ phải mình biết nhà ông, mình tới chơi, chắc ông tử tế lắm há?

- Bộ ông ở đâu dưới ruộng, chớ không phải ở đây.

Thằng Hồi ngó quanh quất trong nhà ga rồi nói rằng:

- Mình đi chơi rồi tới mình lại đây nằm mấy cái băng này mà ngủ chắc là mát lắm.

- Ngủ đây sao được. Lính bắt bỏ bót chớ.

- Ồ, mấy ông lính khó quá.

Thằng nhỏ bán sách hồi nãy nó trở vô nhà ga, lại để chồng sách dựa bên thằng Hồi rồi ngồi móc tiền trong túi ra mà đếm. Thằng Hồi đợi nó đếm tiền rồi mới hỏi rằng:

- Mày bán sách gì mà nhiều dữ vậy?.

- Truyện thơ chớ sách gì.

- Truyện là sao?

- Hồi kỳ hôn! Truyện là truyện, chớ ai biết sao mà nói. Truyện là Phong Thân; Tây Du, Phán Đường, Tam Quốc, vậy chớ truyện là sao.

- Mày bán một cuốn bao nhiêu?

- Mày muốn mua hay sao mà hỏi?
- Không. Hỏi cho biết vậy thôi, chớ mua làm chi.
- Dốt đặc, không biết chữ a, chữ b mà hỏi truyện sách chớ.

Thằng nhỏ nói dứt lời rồi đứng dậy ôm chông sách ngoe ngoáy bỏ ra đường. Thằng Hồi ngó theo và nói rằng:

- Thằng đó làm phách quá, nó khi mình dốt chớ.

Thằng Quì cười mà nói rằng:

- Tại cha mẹ mình không cho mình học, mình dốt nó nói mình dốt chớ sao.
- Tao kiếm được ba má tao rồi tao biểu ba má tao cho tao đi học. Tao học giỏi rồi tao kiếm thằng đó tao xài nó chơi.
- Thôi, chừng học giỏi rồi sẽ hay, bây giờ mình đi chơi nè.

Thằng Quì đứng dậy nắm tay thằng Hồi mà kéo đi, thằng Hồi đi theo mà cứ lảm bảm về sự chúng khinh khi nó dốt đó hoài.

Hai đứa nó đi đường này qua đường kia, đến trưa đói bụng, gặp một người đàn bà ngồi dựa gốc me mà bán cơm với cà ri, mới ngồi xề xuống rồi mua hai đĩa, mỗi đĩa một cắc, mà ăn với nhau. Thằng Quì móc tiền mà trả rồi còn chần chừ có một đồng bạc của người ta cho đó mà thôi. Đến chiều nó đổi đồng bạc ra mua hai ổ bánh mì, mỗi ổ ba xu mà ăn nữa, rồi tính đi kiếm cái căn nhà hồi hôm đó dựng lén vô mà ngủ nữa.

Chúng nó đi tầm ruồng, không biết ở đường nào mà kiếm, còn mấy căn nhà khác thì cửa sập lè đường không thể ngủ được, bởi vậy chúng nó đi hoài, đi đến 10 giờ khuya, gặp nhà ga xe lửa Mỹ Tho, mới dắt nhau vô đó ngồi nghỉ ngơi chơn. Thằng Hồi ngáp và nói rằng:

- Ở đây coi bộ khó quá.
- Khó cái gì?
- Lính nhiều chuyện, nên khó kiếm chỗ ngủ lắm.
- Tại mình không có nhà cửa, nên phải chịu như vậy, chớ biết làm sao bây giờ.
- Tao muốn đi chỗ khác.
- Đi đâu?
- Đi đâu cũng được, miễn là có chỗ ăn chỗ ngủ, chớ tối ngày sáng đêm như vậy hoài, mỗi chun lại buồn ngủ quá.
- Ở đây vui chớ.
- Phải. Ở đây vui thiệt, ngặt có cái ban đêm không có chỗ ngủ. Mà mình còn mấy cắc bạc, ăn hết rồi làm sao.
- Còn tới chín cắc tư lộn mà.

- Mình ăn cơm, ăn bánh mì, mỗi ngày gần ba các bạc. Chín các tư đó, giỏi lắm ba bốn bữa thì hết chớ gì.

- Hết thì mình đi kiếm cái khác.

- Làm sao mà kiếm? Tao coi ở đây khó kiếm tiền lắm. Phải ra Sài Gòn lượm banh mới có tiền.

- Ra Sài Gòn rủi gặp tía má tao rồi làm sao?

Hai đứa nhỏ vừa nói tới đó, kè có một cái chú lính bước vô thấy đứa nằm nghiêng, đứa nằm ngửa trên một cái băng, thì hỏi rằng: “Hai đứa nhỏ làm cái gì mà nằm đó, hử?”. Hai đứa lật đật ngồi dậy gọn gàng. Thằng Hồi nói rằng: “Nằm chơi mà”. Chú lính nạt rằng: “Chơi cái gì mà chùng nầy nè? Đi cho mau, a lô!”. Chú và nói và đưa con roi mây cầm trong tay lên mà quát. Hai đứa sợ roi, nên lật đật tránh mà chạy ra ngoài đường, tuy vậy mà ngọn roi còn phớt đít thằng Quì mát rượi.

Cái thân của hai đứa nhỏ thiệt là cùng khổ, không có cơm mà ăn, không có nhà mà ở, nên trong nhà ga chỗ lúc ban đêm bỏ trống không cần dùng chi hết, mà lính cũng rượt đánh, không chịu cho nằm. Nhưng vì sự an thân của con nít khác, theo ý chúng nó, thì là khổ thân; bởi vậy hôm nay chúng nó không lấy sự không ăn cơm, không nhà ngủ đó mà làm buồn; chúng nó bị lính rượt chạy ra ngoài đường rồi ngó vào mà cười ngất.

- Chú lính đó làm phách quá, mầy há?

- Lính thì vậy chớ sao.

- Nó quát trúng mầy hôn?

- Không. Phớt sau đít mà không trúng.

- Tao nghe một cái trót, tao tưởng nó trúng mầy rồi chớ. Bây giờ đi đâu mậy?

- Đi bậy theo đường rầy xe lửa nầy chơi, đi thử coi nó đi đâu.

- Chắc đi Sài Gòn chớ gì?

- Không phải đâu. Đi xe Sài Gòn chạy dựa mé sông mà, mầy không nhớ hay sao? Ở đây đâu có sông, chắc là xe đi Biên Hoà.

Mặt trăng đã mọc lên khỏi nóc nhà, dòm trên trời sáng quắc. Hai đứa nhỏ nắm tay nhau cứ đi tới hoài. Bên tay mặt đường rầy lót thẳng băng. Bên tay trái nhà cửa lần lần coi thưa thớt. Hai đứa nhỏ đi một hồi lâu hết nhà người ta ở, ngó hai bên đường chỉ thấy trắng rọi đồng ruộng minh mông.

Thằng Hồi đứng lại nói rằng:

- Ý! Hết nhà họ rồi, bây giờ mình đi đâu nữa? Đi bậy đây ma giầu chết.

- Ma đâu đây mầy nà. Thây kệ, đi đại coi xe lửa đi đâu mà.

- Không được đâu mầy à. Không có nhà ai hết mà đi giống gì.

- Có nhà mà làm giống gì mây. Nhà thì họ ngủ, chớ mình được ngủ hay sao? Tao tưởng mây đi ngoài đồng còn tốt hơn.

- Tự ý mây, muốn đi thì đi. Ma có giấu thì nó giấu hết hai đứa, chớ có giấu gì một mình tao hay sao mà tao sợ.

Trăng trên trời sáng rõ, đường trước mặt thẳng băng, ruộng hai bên mình mông, đêm thâm canh vắng vẻ. Hai đứa nhỏ thì buồn ngủ, phần thì mồi chơn, phần thì sợ ma, phần thì đói bụng, nên cúi mặt xuống mà đi, ít nói chuyện nữa. Chúng nó đi một khúc thiệt là xa, rồi ngó thấy trước mặt, có xóm nhà người ta ở. Thăng Hồi mừng bèn nói rằng: “Tới xóm này ghé ngủ nghe hôn mây. Thây kệ, nhà nào cũng được, vô cửa nằm ngủ nhàu, buồn ngủ quá”. Hai đứa nhỏ vừa tới xóm, ngó thấy nhà ga trống rỗng. Thăng Quì rủ thăng Hồi vô đó ngủ, Thăng Hồi hỏi rằng:

- Lính đánh hôn?

- Lính đâu xuống tới đây.

- Thây kệ, chừng nào nó đánh sẽ hay. Buồn ngủ quá, đi đâu nữa được.

Hai đứa nhỏ dắt nhau vô nhà ga, không thấy bàn ghế chi hết, bèn nằm đại xuống gạch mà ngủ. Chúng nó vừa mới nhắm mắt thì ngủ liền.

Trời sáng bết rồi mà hai đứa nhỏ còn đeo nhau ngủ ngon lắm. Thành linh có người hát đít chúng nó mỗi đứa mỗi cái. Đó là thầy xếp ga mở cửa sửa soạn bán giấy, thấy hai đứa nhỏ nằm đấy không biết là con nhà ai, nên kêu chúng nó dậy. Chúng nó lồm còm đứng dậy, giụi con mắt. Thầy xếp ga hỏi rằng: “Bây ở đâu lại ngủ đây”.

Hai đứa không trả lời. Thăng Hồi lại hỏi thầy nọ rằng:

- Đường xe lửa này đi đâu hả anh há?

- Tao là anh mây hay sao? Đi cho mau, con heo. Thăng Hồi không hiểu thầy bắt lỗi, nó nghe lời thầy mắng lại thấy bộ thầy giận thì sợ, nên lật đật đi ra ngoài đường. Thăng Quì cũng đi theo. Ra đến lộ, chúng nó gặp một ông già, cặp cây dù trong nách, đương ngồi chồm hòm mà hút thuốc. Thăng Hồi men lại hỏi ông rằng:

- Xe lửa ở đây đi đâu vậy ông?

- Đi xuống dưới này là đi Tân An, Mỹ Tho, còn đi lên phía tay này là đi Chợ Lớn, Sài Gòn, chớ đi đâu.

- Té ra đường xe lửa đi Mỹ Tho mà; vậy mà thăng Quì nói đường xe lửa Biên Hoà chớ.

Thăng Hồi liền kêu thăng Quì mà nói rằng:

- Quì! Hồi hôm mây nói bậy. Đường này đi Mỹ Tho mà.

- Vậy hay sao? Nè, hồi đó tao nghe anh Kim nói chuyện với tía tao, ảnh nói Mỹ Tho vui lắm. Đi xuống dưới chơi.

- Đi thì đi.

Thằng Quì hỏi ông già rằng:

- Cứ đi thẳng đường này hoài thì xuống Mỹ Tho được phải hôn ông?

-Ừ, bây có đi thì đi xe lửa, chớ đi bộ được hay sao mà hỏi?.

- Sao đi bộ không được?.

- Xa lắm chớ sao.

- Xa chừng đây đi Sài Gòn hôn?

- Dễ hôn! Xa lắm. Xa bằng năm bằng bảy lộn chớ.

- Đi chừng mấy bữa tới!

- Ai có đi bộ đâu mà biết.

- Dọc đường có nhà họ ở hôn ông?

- Sao lại không có.

Thằng Quì day lại hỏi thằng Hồi rằng: “ Đi mày, Hồi. Thây kệ, xa thì xa, có nhà họ ở mà sợ giống gì”. Thằng Hồi dục dặc nói rằng: “Đi bây giờ rồi cơm đâu mà ăn, tao đói bụng rồi đạ”. Thằng Quì cười và đáp rằng: “Mày cứ đói bụng hoài. Đi rồi tao kiếm cơm mua cho mày ăn”.

Hai đứa nhỏ cặp tay nhau mà đi liền, đường xa lồi sáu chục ngàn thước tây, mà chúng nó không lo sợ, bộ hân hoan cũng như ở Đất Hộ dắt nhau xuống chợ Bến Thành mà chơi vậy.

XIV

MAY GẶP VIỆC MAY

NGŨ hơn nửa đêm, tuy bụng đói chút đỉnh, song thân thể đã khoẻ khoắn. Sớm mới trời mát, gặp người ta đi đường thường, nên thằng Quì với thằng Hồi đi mạnh dạn, hay nói chuyện. Chúng nó đi một hồi, trời nắng lên, lưng rịn mồ hôi, bụng rục rịch đói, cổ lại khát nước, nên chúng nó hết cười, ít nói.

Đến cầu Chợ Đệm, thằng Quì nói rằng: “Thế nào cũng phải kiếm cơm mua ăn, rồi đi nữa mới nổi”.

Thằng Hồi nghe như vậy liền nói rằng:

- Tao cũng đói quá, mà đây có ai bán cơm đâu mà mua
- Mình coi nhà nào mình vô đại rồi hỏi mà mua; nhưng họ không có thì họ nấu họ bán cho mình chớ gì.
- Họ không bán cơm, mình hỏi bậy bạ họ rầy chớ.
- Bán hay là không bán thì thôi, chớ rầy ai mậy.
- Bây giờ có cơm, dầu ăn lạt, không có cá thịt chi hết tao ăn chắc cũng được tới năm chén.
- Mày nói phách, chớ ăn giống gì cho hết.
- Tao nói thiệt a. Tao đói bụng lắm, mày mua thử coi tao ăn hết hôn.

Hai đứa nhỏ đương cãi với nhau, bỗng thấy có một cái quán bên đường, trước cửa có buồng dừa xiêm, trên có để kẹo, cốm, thuốc, giấy, đường tán, hột quẹt, trên nữa lại có treo năm nải chuối sứ. Chúng nó ghé vô, thấy có một bà già mặc quần vải đen, áo khỉ mà cũng bằng vải đen, đương ngồi dưới đất lột chuối phơi khô. Thằng Quì nói lớn rằng: “Bà ơi, bà làm ơn bán cho hai đứa cháu một cắc cơm ăn được hôn, bà?”

Bà già giựt mình ngó ra thấy hai đứa nhỏ đứng ngoài cửa thì cười mà nói rằng: “Bây ở đâu mà lại đây mua cơm?”

Thằng Quì đáp rằng:

- Hai đứa tôi ở Sài Gòn đi Mỹ Tho, lỡ đường đói bụng quá, bà.
- Bây đi bộ hay sao?
- Đi bộ.
- Dữ hôn! Mẹ ôi! Bây đi sao cho nổi?
- Nổi chớ.
- Bây là con của ai, đi đâu vậy?
- Hai đứa tôi không có cha mẹ chi hết, nên đi kiếm công việc làm ăn.

- Mới bây lớn mà làm ăn nổi gì!

Thằng Hôi đói bụng quá, mà bà già hỏi vòng vo thì nó chịu không được, nên bước vô trong và nói rằng:

- Hai đứa tôi đói bụng quá, bà. Bà có cơm làm ơn bán giùm mau mau. Tôi không cần gì đồ ăn, có cơm không cũng được.

- Quán tao bán dừa chuối, kẹo cốm, chớ có cơm cháo gì đâu.

- Như không có cơm sẵn thì bà nấu rồi bán cũng được mà.

- Ai mà bán kỳ cục vậy mà, để tao coi cơm còn nhiều hay ít tao cho mà ăn, chớ bán giống gì.

Bà già châu mày đứng dậy bỏ đi vô đằng sau bếp. Hai đứa nhỏ ngó nhau mà cười. Thằng Quì nói nhỏ rằng: “Có cơm không cũng được, mình mua ít trái chuối, ăn với cơm cũng sướng lắm chớ. Hôi đói tới bây giờ mà có ăn cơm với chuối lần nào chưa?”. Thằng Hôi lắc đầu. Bà già bung một cái nồi bước ra, rồi nghiêng nồi cho hai đứa nhỏ coi và nói rằng: “May quá, hồi sớm mới nó nấu nhiều nên cơm còn dư bọn đây. Để tao lấy chén đũa cho mà ăn”.

Bà già để cái nồi trên ván, rồi trở vô đằng sau nữa, Thằng Hôi bước lại dòm thì thấy cơm gần nửa nồi. Bà già trở ra tay cầm hai cái chén, hai đôi đũa, còn một tay bung một cái ơ. Bà nói rằng: “Còn có nửa khứa cá, bây ăn đỡ, có cái muống ở trong ơ, mà múc nước cá đó chan cơm mà ăn”.

Thằng Quì hỏi bà già vậy chớ chuối bà bán bao nhiêu một trái. Bà nói bà bán xu nhỏ hai trái. Nó biểu bà bẻ cho nó bốn trái. Bà già bẻ cho hai đứa bốn trái chuối rồi hai đứa nhỏ leo lên ván ngồi xúc cơm mà ăn. Hai đứa nó ăn cơm với chuối, ăn vài miếng thì lấy muống múc nước cá mà húp một cái cho mặn, cơm nguội lạnh, đồ ăn không có, mà vì chúng nó đói bụng nên ăn ngon lắm. Mỗi đứa ăn được hai chén thì hết cơm. Bà già múc nước cho chúng nó uống rồi bung nồi cơm và ơ, chén đũa đẹp. Thằng Quì chạy lại giành bung và nói rằng: “Bà để cho tôi đi rửa cho bà. Bà già cả, để tôi làm cho”. Bà già không cho không được, nên túng thế đi dẹp nồi, cất ơ, còn để chén đũa cho thằng Quì rửa.

Thằng Quì làm xong công việc rồi, nó trở ra ngoài hỏi bà già rằng:

- Bốn trái chuối hai đồng xu, còn cơm đó bà đòi tiền bao nhiêu, bà?

- Thôi trả tiền bốn trái chuối mà thôi. Cơm đó tao cho mày ăn, chớ bán chác gì.

- Bà tử tế quá! Tôi chúc cho bà già sống tới ba trăm tuổi.

Bà già tức cười và nói rằng: “Sống làm chi mà lâu dữ vậy?”. Thằng Quì móc trong lưng lấy ra hai đồng xu trả cho bà già và nói rằng: “Hai đứa tôi cảm ơn bà quá. Thưa bà tôi đi”. Thằng Hôi thấy Thằng Quì xá bà già, nó cũng chấp tay cúi đầu mà xá bà già rồi hai đứa bước ra đi. Bà già đó ngó theo mà nói rằng: “Trời nắng chang chang mà hai đứa nó đi không có giống gì đội trên đầu hết chớ!”. Hai đứa nhỏ day lại mà cười rồi đi tuốt.

Đường tuy xa, song mình không biết nó xa là bao nhiêu, lại không ai định hạn phải đi chừng nào cho tới; bởi vậy mình đi không biết ngán, mà cũng không mệt. Thằng Quì với thằng Hồi được no bụng rồi thì đi xăng xám, không còn lo chi nữa. Chúng nó đi tới Bình Chánh, thấy họ bán mía, mới mua mỗi đứa một khúc đem ra góc me mà ăn. Ăn hết mía, bèn trở vô xin nước uống, ở lẩn quần lối xóm đó chơi đến xế rồi mới đi nữa.

Đến chiều hai đứa nó xuống tới ga xe lửa Gò Đen. Chúng nó đứng nhắm nhía, tính với nhau kiếm com mua ăn rồi ở đó mà ngủ, bỗng nghe gần bên đó có tiếng trống tan học. Thằng Hồi kéo thằng Quì lại đó mà coi học trò chơi.

Hai đứa nó đi ngang trường học thì thấy học trò ở trong trường sắp hàng đi ra, đứa thì đội nón, đứa thì cắp dù, mà đứa nào trong tay cũng có ôm sách vở. Thằng Hồi đứng nép bên đường mà coi học trò, nó đếm từng đứa, bộ nó vui vẻ lắm. Một lúc sau, thằng Hồi thấy có thầy giáo ra nữa, trong bụng nó kiêng sợ, nên càng đứng nép vô trong xa. Thầy giáo và học trò đi khỏi rồi, thằng Hồi mới nói với thằng Quì rằng:

- Một trăm mười hai đứa học trò.
- Mày có đếm hay sao?
- Có. Tao muốn học quá mày.
- Trời ơi! Mày khéo nói dữ hôn! Không có com mà ăn làm sao mà học.
- Mày không nhớ thằng nhỏ bán sách khi mình dốt hay sao? Tao muốn học cho giỏi, đặng tao kiếm nó, tao xài nó chơi.
- Mày muốn chuyện khó quá. Thôi để đi kiếm com mà ăn đỡ, đói bụng rồi.

Hai đứa nhỏ trở lại ga xe lửa. Người ta đứng chờ xe, nên kẻ qua người lại trước ga có vài chục người, lại có một đứa con gái ngồi bán dừa xiêm với bánh mì. Thằng Quì bàn tính với thằng Hồi rồi bước lại mua một cái được hai ổ bánh mì nhỏ, theo trên Chợ Lớn mỗi ổ đáng chừng ba xu. Chúng nó chia nhau, mỗi đứa một ổ rồi ngồi bẹp xuống đất mà ăn.

Xe lửa Sài Gòn xuống đậu rồi chạy đi, cách một lát xe lửa Mỹ Tho cũng lên đậu rồi chạy đi nữa. Thằng Quì với thằng Hồi ngồi ăn bánh mì coi xe qua lại chơi, thì lấy làm đắc ý lắm. Xe qua hết rồi, người ta cũng đi hết, trong nhà ga trống trơn, duy có hai vợ chồng thầy xếp ga đương ngồi bên nhà ăn com mà thôi.

Thằng Quì với thằng Hồi đi thơ thẩn ngoài đường đến chạng vạng tối mới rủ nhau vô coi trường học chơi. Hai đứa đứng ngoài cửa đương kiếm lỗ mà dòm vô mấy lớp học, thỉnh thoảng có tiếng người ở sau lưng chúng nó hỏi lớn rằng: “Bây dòm giống gì, muốn phá cửa vô ăn cắp đồ phải không?”

Hai đứa nhỏ giựt mình dạy lại, ngó thấy một người cao lớn, tuổi trên bốn mươi, có đầu tóc mà không bịt khăn, bận áo xuyên dài, quần lãnh đen, dưới chân mang giày đen trắng. Chúng nó đã có thấy người này đi với học trò hồi chiều, biết chắc là thầy giáo, nên

chấp tay cúi đầu mà xá. Người ấy hỏi nữa rằng: “Bây vô trường làm cái gì đây hử? Tao bắt bây tao đem giao cho làng giải bây ở tù cho bây biết chừng”.

Thằng Quì sợ quá, nói không được. Thằng Hồi phải bước tới thưa rằng: “ Bẩm thầy, hai đứa tôi muốn học, nên vô coi trường chơi, chớ có ăn cắp cái giống gì đâu. Xin thầy tha, tội nghiệp”.

Người ấy cười gằn và hỏi thằng Hồi rằng:

- Nhà bây ở đâu?
- Bẩm thầy, hai đứa tôi ở Sài Gòn.
- Ở trên Sài Gòn đi xuống đây làm gì?
- Bẩm thầy, hai đứa tôi đi Mỹ Tho.
- Khéo nói láo hôn! Đi Mỹ Tho mà ghé đây làm gì?
- Bẩm. Đi mới tới đây
- Bây đi bằng gì mới tới đây?
- Bẩm. Đi bộ.
- Đi bộ xuống tới đây lặn sao? Đi Mỹ Tho làm gì?
- Bẩm, đi kiếm chỗ làm ăn.
- Làm ăn cái gì thứ bây lớn đó! Cha mẹ bây cho đi như vậy hay sao?
- Bẩm thầy, hai đứa tôi không có cha mẹ.

Người ấy nghe nói như vậy đứng suy nghĩ rồi nói rằng: “Bây đi theo lại đây cho tao hỏi một chút nữa”. Người ấy dắt hai đứa nhỏ đi lại căn nhà phía tay trái.

Người này là thầy giáo Bình, làm đốc học trường này. Thầy gốc ở Bà Chiểu, thuở nay dạy lớp nhứt trường tỉnh Gia Định. Năm ngoái lúc gần bãi trường thầy với quan Đốc học Tây có việc cãi lẽ với nhau: quan Đốc học nói một tiếng nặng nề, thầy không thể nhịn được nên sanh ra việc bất hoà, rồi hôm khai trường đầu năm nay, quan trên đỗi thầy xuống làm Cai trường Gò Đen và dạy lớp nhứt.

Thầy giáo Bình có nhà cửa ở tại Bà Chiểu. Thầy xuống đây đã được hai tháng rồi, thầy có một mình còn vợ con đều để trên Bà Chiểu hết, đến chủ nhật thầy về thăm mà thôi. Thầy là cai trường nên được ở căn đầu.

Từ hôm thầy mới xuống, thầy có mượn một đứa ở 17, 18 tuổi ở đi chợ nấu cơm cho thầy ăn. Thầy cho mượn trước mười đồng bạc, mà cách mấy bữa rày nó bỏ thầy nó trốn, thầy kiếm mượn đứa khác mà mượn chưa được, nên phải đi ăn cơm quán đờ nơi nhà cha mẹ của đứa học trò ở gần trường. Chiều bữa nay hồi tan học, thầy đi ăn cơm, nên chạng vạng mới về, thầy mới gặp thằng Quì với thằng Hồi đương dọn mọ dòm mấy lớp học đó.

Thầy dắt hai đứa nhỏ lại tới cửa rồi thầy rút chìa khoá trong túi ra mà mở cửa. Thầy quẹt hộp quẹt đốt đèn rồi kêu hai đứa nó vô. Thằng Quì với thằng Hôi đứng khoanh tay dựa vào vách; thầy giáo Bình thay áo, mở giày mà thầy liếc nhắm tướng mạo hai đứa nó hoài. Chừng thay đồ xong rồi thầy mới hỏi rằng: “Hôi này bây nói bây không cha mẹ, vậy chớ bà con của bây cũng chết hay sao mà bây đi bây đi bạ như vậy?”

- Bầm thầy không có bà con.

- Bây nói bây đi Mỹ Tho kiếm công việc làm ăn. Mới bây lớn mà làm giống gì được? Bây muốn ở đây với tao không?

Thằng Quì ngó thằng Hôi và dự dự không biết trả lời làm sao. Thằng Hôi cười và đáp rằng:

- Bầm thầy, như thầy cho ở thì hai đứa tôi ở. Mà đây rồi tôi học chữ được hôn thầy?

- Được, bây ở đây ban đêm có rảnh tao dạy giùm cho. Bây biết đọc sách hay chưa?

- Bầm chưa. Thuở nay hai đứa tôi có học đâu.

- Bây muốn học lắm hay sao?

- Thưa, muốn lắm.

- Được. Thôi bây ở đây làm công chuyện cho tao, tao chỉ cho mà mua đồ, tao dạy cho mà nấu cơm. Hễ giờ nào rảnh thì qua trường mà học. Ban đêm tao dạy giùm cho nữa.

- Học chừng bao lâu rồi biết chữ thầy há?

- Thằng hỏi kỳ quá! Biết sao mà gọi rằng biết chữ, mậy . Học đến già sợ cũng chưa dám xưng là biết chữ a, mậy a.

- Trời ơi! Vậy thì sao được! Tôi thấy bây trẻ nhỏ bằng tôi mà nó cũng biết chữ, mà sao thầy nói học gì đến già vậy. Tôi muốn biết chữ đặng coi chữ xem chơi vậy mà.

- Ồ, nếu mậy muốn coi truyện cho được thì dễ. Hễ mậy cần học thì chừng ba tháng, mậy đọc được hết thầy?

- Thiệt hôn thầy.

- Ai nói láo với mậy làm chi.

- Được, tôi chịu ở. Mà thầy phải cho hai đứa tôi ăn cơm chớ?

- Sao lại không cho. Có lẽ nào bây ở với tao rồi tao lại bỏ đói bây hay sao?

Thằng Hôi cười, thầy giáo hỏi tên tuổi từng đứa rồi sai thằng Quì bưng cái thau ra sau múc nước cho thầy rửa mặt, và biểu thằng Hôi lấy bàn chải mà chải đôi giày cho thầy. Thằng Hôi thấy bộ thằng Quì không vui, nên cách một lát, hai đứa bước ra ngoài sân chơi, thằng Hôi mới vỗ vai thằng Quì mà nói rằng:

- Sướng rồi, tao ráng tao học cho biết chữ chơi. Sao tao coi bộ mậy không mừng vậy mậy?

- Tao muốn xuống Mỹ Tho chơi.
- Chơi cái gì? Mày lo chơi hoài. Phải ở đây mà học cho biết chữ, đừng chùng mình lớn rồi mình làm ăn cho dễ chớ.
- Biết chữ làm gì? Không biết chữ lại làm ăn không được hay sao?
- Biết chữ mình làm thầy thông, thầy ký, không sướng hay sao?
- Mày tưởng dễ a há!
- Mày nghe lời tao mà ở học chơi, thùng thặng để sau rồi sẽ đi. Lật đặt làm gì mậy.
- Ở thì ở, mà điều tao sợ thầy giáo thầy nói gạt, thầy bắt mình làm công việc mà thầy không dạy chữ chớ.
- Thì mình ở thử ít bữa coi, như không xong thì mình dồng.
- Được.

Thằng Hồi với thằng Quì gặp thầy giáo Bình thiệt là may mắn. Tuy thầy bắt hai đứa nó quét nhà, đi chợ, nấu cơm và làm các công việc lật vặt trong nhà nhưng mà thầy cho cơm ăn, thầy cho chiếu ngủ, thầy mua bánh trái cho ăn thường, thầy mượn may áo quần cho mặc sạch sẽ. Mới ngày đầu mà thầy phát cho mỗi đứa một cuốn vở, hễ thấy làm công việc xong rồi thì thầy kêu qua lớp chót ngồi học. Ban đêm thầy lại dạy riêng cho nữa, mà thầy dạy ân cần chớ không phải dạy cho có chừng. Thằng Quì ban đầu muốn đi chớ không muốn ở, mà chùng nó thấy tánh ý thầy như vậy thì nó muốn ở chớ hết muốn đi. Thằng Hồi trí sáng sửa hơn mà học cũng cần cố hơn, nên mới vừa hai tháng thì nó đã thuộc hết vở ngược và khởi sự tập đọc. Tuy thằng Quì chậm hơn, song ba tháng rồi hai đứa đều biết viết hết thầy.

Chúng nó ở được năm tháng, kế có giấy quan trên đời thầy giáo Bình về dạy phụ trường Đa - kao. Thầy biểu chúng nó đi theo thầy. Chúng nó mến tình nên muốn đi theo thầy, ngặt vì về Đa kao, thằng Quì sợ gặp tía má nó nên nó với thằng Hồi không dám chịu. Đến bữa thầy hỏi hai đứa tính đi đâu, chúng nó không biết đi đâu mà nói, túng thế phải nhứt định đi Mỹ Tho. Thầy cho chúng nó ba đồng bạc rồi thầy trò dắt nhau ra ga xe lửa một lượt. Chuyến xe Mỹ Tho qua, thầy giáo Bình lên xe đi rồi, thì chuyến xe Sài Gòn xuống tới nữa, hai đứa nhỏ cũng mua giấy đi Mỹ Tho.

Nhờ thầy giáo có nói giùm với thầy xếp ga, nên hai đứa mua giấy phân nửa tiền và chùng lên xe trong lưng cũng còn được hai đồng tư.

Xuống tới Mỹ Tho, hai đứa dắt nhau đi dạo mấy nẻo đường chơi. Đi ngang qua tiệm bán sách, thằng Hồi thấy truyện sách để trong tủ, nó nhớ chuyện thằng nhỏ bán truyện khinh khi nó, nên nó muốn lãnh truyện sách, thơ tuồng, ôm đi bán như thằng nhỏ ấy vậy. Nó bàn tính với thằng Quì thì thằng Quì cũng chịu. Chủ tiệm sách cũng sẵn lòng giao truyện sách cho hai đứa đi bán.

Từ đây hai đứa nó được yên thân, ban ngày ôm truyện sách đi bán theo ga xe lửa và máy bến tàu, mỗi bữa lời được năm bảy cắc đủ tiền nuôi miệng. Ban đêm chúng nó ngủ tại tiệm sách, khỏi trôi nổi bị lính đánh đuổi như hồi ở Chợ Lớn nữa.

XV

KỂ CỐ Ý MUA CON

Lữ Trọng Quý là một nhà tân học, tánh tình cương trực, khí sắc hiên ngang, hễ quyết làm việc chi thì làm đũa, hễ muốn nói điều chi thì nói đại, chớ không phải như mấy tay xảo quyệt, mỗi lời nói đều cân đo lợi hại, mỗi việc làm đều sắp đặt mưu kế. Nhưng vì thấy Chánh Tâm thất chí não lòng, mà lại nghĩ cái họa của Chánh Tâm đó bởi tại mình gây ra; bởi vậy chàng bỏ cái thói cương trực, và phải lo mưu mà cứu Chánh Tâm trước rồi sau sẽ lập thế mà làm cho cha con tương phùng, vợ chồng hòa hiệp.

Khi Trọng Quý dụng mỹ nhưn kế, thì chàng tính làm đỡ trong năm ba tháng cho Chánh Tâm bớt sầu bớt não, đặng cho chàng kiếm tìm Chánh Hội mà thôi, chẳng dè trót năm năm trường chàng làm đủ cách mà tìm Chánh Hội cũng chưa ra mối, chàng nói hết lời mà Cẩm Vân cũng chưa chịu tha lỗi cho chồng.

Tuy cái công của chàng không đặng kết quả, song cái kế của chàng ước mơ Lý Chánh Tâm nhờ cô Năm Đào khéo động ái tình, mà lại nhờ cô khéo an ủi nữa, nên tuy chàng không hết buồn về nỗi lìa vợ mất con, song chàng an lòng lay lắt cho qua ngày tháng khỏi sầu não đến sanh bệnh.

Khi mãn tang mẹ rồi thì Chánh Tâm bằng lòng để Tòa chia gia tài cho cháu là Phùng Sanh một phần. Phần của Phùng Sanh mỗi năm thu huê lợi chín ngàn giạ lúa thì cha nó là Phùng Xuân nhận lãnh. Còn phần của Chánh Tâm thì chàng giao cho vợ chồng Hương bộ Huỳnh cai quản, đặng chàng thông thả mà lo nỗi vợ con.

Việc nhà sắp đặt xong rồi, Chánh Tâm cứ qua ở miết bên nhà Trọng Quý. Cái tình của chàng dan díu với cô Năm Đào ai cũng đều ngó thấy: hễ cô Năm Đào có về Trà Bang mà thăm nhà thì chàng buồn bực ngóng trông, ăn ngủ không được, làm cho Trọng Quý phải cho xe vô rước cô ra, thì chàng mới hết buồn. Tuy cái tình của chàng như vậy, mà trong năm năm trường chàng gần gũi với cô, chàng quyến luyến cô, song chẳng hề chàng tỏ một lời nào gọi là trêu hoa gheo nguyệt. Có nhiều khi canh khuya trò chuyện, có nhiều lúc dưới nguyệt nhìn nhau, trai bát ngát lòng vàng, gái ngần ngợ dạ ngọc, sóng tình dồi dập, biển ái mệnh mông, chàng không thể dẫn lòng được, muốn mở miệng ép liễu nài hoa. Mà chàng vừa tính nói ra thì chàng liền thấy hình của nàng Cẩm Vân ở trước mắt chàng, khiến chàng áo não băng khuâng, rồi bỏ đi chỗ khác hoặc nói lảng chuyện khác.

Còn cô Năm Đào, khi cô chịu lãnh trách nhiệm giải sầu cho chàng Chánh Tâm thì cô đã ái ngại lắm rồi; đến chừng cô gần gũi trò chuyện với chàng thì cô càng xốn xang nhiều hơn nữa. Chưa được mấy ngày thì cô đã muốn xa lánh chàng rồi, ngặt vì Trọng Quý theo năn nỉ quá, cực chẳng đã cô phải ép mình mà làm nghĩa, nên trong năm năm cô ở đây, cô nhọc lòng khổ trí không biết chừng nào.

Một buổi chiều, Chánh Tâm, Trọng Quý và cô Năm Đào đương ngồi nói chuyện với nhau trong nhà, còn con Lý thì hái bông chơi đàng trước. Người đi phát thơ bước vô

cửa ngõ mà đưa một phong thơ cho con Lý. Con nhỏ nhờ mẹ nó dạy nên nó đã biết đọc rồi. Nó cầm phong thơ mà coi, nó thấy đề tên Lý Chánh Tâm thì lật đật đem vô trao cho chàng.

Chánh Tâm mở thơ ra coi thì thơ nói như vậy:

"Cher cậu Ba...

Tôi cầm viết mà viết bức thơ này, thì tôi lấy làm ái ngại lắm. Nhưng vì tôi biết bụng cậu, dầu thế nào cậu cũng không nỡ bỏ cha con tôi, nên tôi mới dám tỏ thiệt việc nhà của tôi cho cậu Ba hiểu, rồi xin cậu vui lòng cứu giúp cha con tôi một phen.

Từ ngày tôi lãnh phần ăn của con tôi, thì tôi hết lòng lo làm ăn, chớ không chơi bời như hồi trước nữa. Vì tôi muốn làm giàu thêm cho con, nên tôi cho mượn ruộng luôn năm năm, tôi lấy bạc trước để làm vốn buôn bán làm ăn. Chẳng dè thời vận của tôi thật là xui xẻo, tôi đứt tiền vô đâu thì mất đó, tôi làm việc gì thì lỗ việc nấy, bởi vậy bây giờ cha con tôi không còn một đồng xu, còn ruộng thì họ còn ăn huê lợi ba năm nữa rồi tôi mới lấy lại cho mượn được.

Cậu Ba ơi, thân cha con tôi bây giờ nghèo khổ lắm! Xin cậu Ba làm ơn cho tôi mượn dờ vài ngàn đồng bạc để tôi nuôi con tôi. Tôi hứa chắc chừng tôi cho mượn ruộng nữa được thì tôi sẽ lấy bạc mà trả lại cho cậu y số. Xin cậu Ba vui lòng giúp tôi trong cơn túng rỏi, ơn này chẳng hề khi nào cha con tôi dám quên. Tôi trông cậy cậu lung lắm. Bây giờ tôi ở đường Mayer, số nhà 165. Như cậu sẵn lòng với tôi thì xin trả lời cho tôi biết và nói coi bây giờ cậu đang ở đâu để tôi xuống đó mà lấy bạc.

Chúc cậu mạnh giỏi,

LÊ PHÙNG XUÂN"

Chánh Tâm đọc thơ rồi chàng ngó Trọng Quý mà nói rằng:

- Anh đó khôn nạn quá. Thiệt tôi nói không sai. Anh làm hết tiền của thằng nhỏ rồi.

- Anh nào?

- Anh Hai tôi, chớ anh nào.

- Té ra thầy Phùng Xuân gửi thơ cho cậu đó hay sao? Thầy nói giống gì đó. Thầy có nói thằng nhỏ ra thế nào hôn?

- Anh coi thơ đây thì biết.

Chánh Tâm đưa bức thơ của Phùng Xuân cho Trọng Quý xem. Trọng Quý đọc rồi liền đứng dậy và cười và nói rằng:

- May lắm!

- May giống gì?

- Nếu cậu sẵn lòng giúp tôi thì chuyến này tôi bắt con tôi được.

- Ảnh để cho hôn !

- Không cho không được. Để tôi nói cho cậu nghe: gia tài của cậu chia cho đó là gia tài của thằng nhỏ. Thầy Phùng Xuân không có quyền gì hết, thầy làm thủ hộ thì coi như góp để dành đừng chừa thằng nhỏ khôn lớn giao hết huê lợi cho nó, chớ sao thầy được phép lấy xài. Cậu là trưởng tộc của thằng nhỏ, nếu cậu vô Tòa mà thưa, thì thầy Phùng Xuân sẽ bị án sang đoạt.

- Ảnh bị án thì bị, chớ làm sao mà bắt con ảnh cho được.

- Ấy! Để thủng thẳng rồi tôi sẽ nói tới. Bây giờ cậu làm ơn đi với tôi lên nhà thầy, cậu hăm dọa đòi đi kiện cho thầy rúng rồi cậu buộc thầy phải làm tờ giao con lại cho cậu nuôi. Như thầy dục đặc thì cậu làm tờ giao huê lợi cho thầy hưởng đi, cậu cho thêm một hai ngàn đồng bạc nữa cũng được. Số tiền ấy tôi chịu cho, miễn là cậu bắt giùm thằng nhỏ cho tôi thì, dầu tốn hao bao nhiêu tôi không nệ.

Chánh Tâm ngồi ngẫm nghĩ một hồi rồi nói rằng:

- Anh tính như vậy thì phải lắm. Phải bắt thằng nhỏ về mà nuôi đặng cho nó ăn học, chớ để nó ở với anh đó chắc nó phải hư.

- Thầy Phùng Xuân láo xược quá! Thầy làm việc gì đâu mà thầy khoe làm ăn. Mấy lần đi Sài Gòn, tôi có dụ cách ăn ở của thầy. Thầy bỏ thằng nhỏ ở nhà với thằng bồi, thầy đi đánh bài sáng đêm tối ngày. Thầy cho mướn ruộng, lấy mấy chục ngàn đồng bạc rồi đi hốt me riết cụt vốn, chớ buôn bán giống gì.

- Tôi nghĩ thiệt tôi giận ảnh lung lắm. Vì ảnh nên chị Hai tôi mới chết, mà cũng vì ảnh nên mới gây chuyện làm cho tôi tan nhà nát cửa, lìa vợ mất con như vậy đây.

Chánh Tâm nói tới đó rồi cúi mặt xuống đất, hai hàng nước mắt rưng rưng. Trọng Quý lấy làm xôn xang trong lòng, nên chàng ngó lơ mà sắc mặt coi buồn thiu.

Cô Năm Đào nãy giờ lóng tai mà nghe, chớ cô không nói một tiếng chi hết. Đến chừng cô thấy tình cảnh như vậy, cô mới chen vào mà nói rằng: "Anh Hai tôi ảnh tính như vậy thì hay lắm. Tốn hao bao nhiêu thì tốn, miễn bắt cháu tôi được thì quý hơn hết. Thôi, cậu Tú làm ơn giùm cho ảnh. Xưa rày cậu lâu đi Sài Gòn. Vậy cậu nên nhơn dịp này lên thăm mộ Tú luôn thể".

Vì cái xe hơi của Trọng Quý hư máy kéo vô hãng hơn một tuần rồi mà sửa chưa xong, nên sáng bữa sau hai người đi tàu qua Mỹ Tho rồi ngồi xe lửa mà lên Sài Gòn. Hai người mướn phòng tại Bá Huê Lầu mà nghỉ, và tính để qua ngày sau sẽ đi kiếm Phùng Xuân.

Tối lại, Chánh Tâm cậu Trọng Quý vô Chợ Lớn thăm nàng Cẩm Vân, và xin nàng vui lòng để cho chàng đến thăm. Trọng Quý đi chừng vài giờ đồng hồ rồi chàng trở về nói rằng: "Lúc này vợ Ba mạnh mẽ như thường. Tóc vợ đã dài ra rồi, nên vợ bới coi cũng vền vang như hồi trước. Tôi năn nỉ hết sức, mà vợ thiệt là chắc dạ. Vợ không chịu cho

cậu tới nhà. Mẹ nói rằng đầu cậu có tới nhà, mẹ không cho cậu thấy mặt đầu mà tới cho uống công".

Chánh Tâm nghe nói như vậy thì khóc mà nói rằng: "Đã năm năm rồi mà cũng chưa hết giận, thiệt là khổ cái thân tôi quá! Buộc tôi phải kiếm cho được con; tôi kiếm hết sức mà không được, bây giờ biết làm sao?".

Sáng bữa sau, Chánh Tâm với Trọng Quý thay đổi y phục, rồi ngồi mỗi người một cái xe kéo mà đi lên đường Mayer. Tới căn phố trệt 165, hai người biểu xa phu ngừng lại rồi thung thả bước xuống xe. Trọng Quý thấy Phùng Sanh đương ngồi dựa lè đường, mình mặc quần vải trắng, áo vải trắng, mà quần thì dĩ mô dĩ quẹt rách tét, hai lai áo xề xề không gài nút. Trọng Quý bước lại gần; thằng nhỏ buông hai nắm cát, vùng đứng dậy phui tay lia lịa, hít mũi một cái chụt, rồi đứng ngó hai người mới xuống xe. Trọng Quý nắm cánh tay nó mà hỏi rằng: "Nhà con ở đây phải hôn?". Phùng Sanh gặc đầu, mà cậu nó là Chánh Tâm bước lại gần nó mà cũng không chào hỏi. Chánh Tâm hỏi rằng: "Có ba cháu ở nhà hôn?". Nó lắc đầu rồi bỏ đi vô nhà.

Trọng Quý với Chánh Tâm đi theo. Trọng Quý cúi mặt xuống đất hoài, coi bộ không vui. Vừa bước vô cửa thì thấy có một đứa con trai trạc chừng 25, 26 tuổi, đương nằm ngửa trên ván mà ngủ, nó ở trần, bày cái ngực với hai cánh tay có xăm hình xăm chữ xanh xanh. Nhà không quét, nên dưới gạch nào là giấy, nào là rác tràn lan.

Bàn không dọn, nên trên bàn nào là nhứt trình, nào là ly, nào là tách lộn xộn; có bốn cái ghế để không ngay hàng ngay lối, có hai khuôn hình mà treo không đối không đồng; cửa mở có một cánh nên bây giờ sớm mơi mà trong nhà mờ mờ, vách không quét nước vôi, nên màu trắng hồi trước bây giờ hóa ra màu xám.

Phùng Sanh thấy khách đi theo vô nhà, nó bèn chạy lại kéo chun thảng nằm ngủ đó mà kêu nó dậy. Thằng nhỏ lồm cồm ngồi dậy giụi con mắt rồi bỏ đi ra đằng sau, không hỏi không nói chi hết. Chánh Tâm với Trọng Quý kéo ghế mà ngồi. Trọng Quý kêu Phùng Sanh lại ngồi rồi ôm nó trum trum trong lòng, lấy khăn mu soa chùi mũi cho nó, gài nút áo lại ngay thẳng, vuốt tóc nó cho xuôi, vận quần nó cho chặt. Coi bộ thằng nhỏ vui lòng vì nó đứng im lìm để cho Trọng Quý sửa soạn, nó không nói chi hết.

Chánh Tâm ngó cháu hỏi rằng:

- Ba cháu đi đâu?
- Không biết. Ba tôi đi hoài đi hủy, tôi không biết đi đâu.
- Đi hồi nào?
- Đi hôm qua.
- Chừng nào về, có nói với cháu hôn?
- Không có nói.
- Đi hoài như vậy rồi bỏ cháu ở nhà với ai?

- Ở nhà với anh Tám đó.
- Có để tiền ở nhà cho cháu ăn bánh hôn?
- Hồng có.

Chánh Tâm ứa nước mắt và nói với Trọng Quý rằng: "Coi anh đó phải khổ nạn quá hay không hử? Huê lợi của thằng nhỏ mỗi năm tới bạc muôn, mà anh không lo cho ăn học, lại bỏ nó bần rách bần rười, nhịn đói nhịn thèm như vậy. Thiệt là quá quắc rồi". Trọng Quý chau mày mà đáp rằng: "Cậu mới thấy đây chớ tôi đã nghe lâu rồi".

Chánh Tâm ngồi ngẫm nghĩ một hồi lâu, rồi nói nữa rằng: "Bây giờ biết chừng nào anh về nên ngồi đây mà chờ. Thôi để tôi viết ít chữ bỏ lại đây cho anh rồi mình trở về nhà ngủ. Chừng nào anh về anh xuống kiếm mình". Trọng Quý gác đầu. Chánh Tâm móc bóp ra lấy cây viết chì mà viết. Trọng Quý vỗ đầu Phùng Sanh và hỏi rằng: "Con chịu đi theo cậu hôn? Con về ở với cậu sướng lắm, cậu may quần áo tốt cho con bận, con muốn ăn vật chi cậu mua hết thầy. Con chịu hôn?".

Thằng nhỏ gác đầu. Chánh Tâm cười và tính dắt nó xuống dưới nhà ngủ. Chàng biều Phùng Sanh kêu thằng Tám ra, chàng đưa miếng danh thiếp cho nó mà nói rằng: "Mây cất cái giấy này, hễ thầy mây về thì mây đưa liền cho thầy mây coi, nghe hôn. Bây giờ tao dắt Phùng Sanh xuống dưới Bá Huê Lầu chơi, thầy mây xuống đó kiếm thì có tao". Thằng Tám nghe nói dắt Phùng Sanh đi, coi bộ nó lo, nên muốn ngăn cản, mà nó vừa muốn mở miệng thì Trọng Quý nói rằng: "Ông đây là cậu ruột của Phùng Sanh chớ không phải ai đâu mà sợ. Thầy về em nói lại như vậy, thì thầy biết".

Chánh Tâm với Trọng Quý đứng dậy đi về. Trọng Quý dắt Phùng Sanh đem lên xe, thằng nhỏ lú rú đi theo, không nghi ngại dục dặc chi hết.

Về tới Bá Huê Lầu, Trọng Quý kêu bồi mướn tắm gội Phùng Sanh cho sạch sẽ. Chàng đi một lát rồi trở về, có ôm ba bốn gói; chàng mở lấy một bộ quần áo may sẵn rồi mà bận cho Phùng Sanh, đồ mua nhắm chừng mà bận coi vừa lắm. Gói thứ nhì là một cái nón với một đôi giày, nón thì đội vừa, giày thì rộng một chút xíu. Còn hai gói nữa là một gói bòn bon và một gói nho tươi, chàng mở ra biều Phùng Sanh ăn. Phùng Sanh được bận áo mới lại ăn đồ ngon, nên mặt coi vui vẻ lắm.

Đến 11 giờ, Chánh Tâm với Trọng Quý dắt Phùng Sanh đi lại nhà hàng mà ăn cơm. Chừng trở về nhà ngủ, hai người khép cửa phòng đặng thay quần áo nghỉ trưa. Phùng Sang đương xăn bản một bên Trọng Quý mà nói chuyện, thình lình nghe có tiếng giày lên thang lầu rồi lại nghe gõ cửa cộp cộp. Trọng Quý nói: "Ai đó? Xin mời vô".

Phùng Xuân mở cửa bước vô thấy Phùng Sanh mặc áo quần lạ hoắc, lại thấy Trọng Quý ngồi đó chớ không thấy Chánh Tâm thì chưng hửng nên đứng khựng lại. Trọng Quý chào và mời ngồi. Chánh Tâm ở trong bước ra, ngó Phùng Xuân một cách rất nghiêm nghị và nói rằng:

- Anh làm gì tệ quá vậy! Anh ăn của cháu tôi bạc muôn mà anh bỏ nó bò lăn bò lóc, nhịn đói nhịn khát như con ăn mày. Tôi phải đi kiện anh mới được.

- Tôi ở có một mình, phần tôi mắc lo làm ăn, làm sao mà săn sóc nó cho được. Tuy vậy mà tôi có mượn bồi ở giữ tắm rửa nó, tại tôi đi khỏi, ở nhà nó bỏ thẳng nhỏ chơi dơ dáy, nên cậu lên cậu gặp đó chứ.

- Anh đi đánh bài bạc, chứ làm ăn giống gì?

- Ai nói với cậu đó? Trời ơi, tôi có bài bạc xin Trời Đất giết tôi đi. Từ ngày tôi lãnh gia tài của cậu chia đến nay, tôi có rờ tới lá bài thì thiên tru địa lục tôi đi.

- Anh hốt me, chứ anh có đánh bài nữa đâu mà không dám thề.

- Cậu nghe lời người ta, cậu nói như vậy thì tội nghiệp cho tôi quá.

- Tôi chia gia tài cho cháu tôi, anh làm tiêu hết, rồi anh dám viết thư mượn bạc tôi nữa chứ. Tôi lên đây đặng nói anh hay rằng tôi sẽ kiện anh.

- Tôi làm sao mà cậu kiện tôi?

- Anh thủ hộ cho cháu tôi; anh phải thâm góp huê lợi của nó mà để dành đặng chừng nó đúng tuổi anh giao cho nó, chứ sao anh dám làm ngang, cho mượn ruộng của nó đặng lấy bạc trước mà hốt me cho thua hết đi.

- Tôi cho mượn ruộng lấy bạc mặt đặng có vốn làm ăn, may thì làm giàu cho nó. Rủi lỗ lỗ cụt vốn thì thôi, chứ tôi có muốn chi vậy mà cậu phiền.

- Anh nói anh không có lỗi. Để tôi vô đơn trong Tòa, tôi kiện anh về tội sang đoạt của con nít chưa thành đinh, anh giỏi thì anh đối nại với trạng sư của tôi.

- Cậu không thương, cậu làm như vậy thì tội nghiệp tôi lắm.

Chánh Tâm bỏ đi ra ngoài cửa phòng mà đứng. Phùng Xuân ngồi chống tay trên ghế, mặt coi buồn thiu. Trọng Quý nắm tay Phùng Sanh mà kéo và chỉ đĩa nho tươi biếu nó ăn. Cách một hồi Chánh Tâm trở vô hỏi nữa rằng:

- Anh giết chị tôi chết rồi, bây giờ anh còn muốn báo hại cho cháu tôi mặt nữa. Tôi bắt nó về tôi nuôi. Tôi không cho nó ở với anh nữa.

- Tôi ăn gia tài của nó mà tôi để nó cho cậu nuôi thì coi sao được.

- Thiệt anh không chịu hay sao? Nếu anh không chịu thì tôi vô đơn rồi Tòa kêu án anh và giao nó cho tôi thủ hộ cho nó, coi tôi có bắt được nó hay không?

Phùng Xuân nghe mấy lời cứng cỏi mà lại trúng luật thì sợ nên nói xuôi xị rằng: "Cậu muốn bắt nó thì cậu bắt, tôi đâu dám cản. Mà nếu cậu làm như vậy thì tội nghiệp cho tôi chứ".

Chánh Tâm trợn mắt đáp rằng:

- Tội nghiệp cái gì?

- Tôi nói thiệt với cậu, tôi nghèo quá, cậu Ba ôi! Tôi nhờ nó có cửa, nên tôi mới có com mà ăn, nếu cậu bắt nó rồi tôi làm sao?

- Hừ! Anh cứ lo ăn chực của con nít hoài! Anh thiệt là không nên thân! Anh tưởng tôi giành nó mà nuôi hay sao! Tôi không thèm đâu. Tôi thương chị tôi, nên tôi không nỡ để cho cháu tôi bò lẩn bò lóc, tôi muốn đem nó về nuôi đặng cho nó ăn học, chớ không phải tôi muốn ăn của nó đâu.

- Cậu bắt nó mà cậu cũng để cho tôi hưởng huê lợi ruộng đất hoài hay sao?

- Tôi cho anh ăn đa. Tôi không thèm đâu. Mà chừng nó khôn lớn, anh phải trả lại cho nó.

- Trả huê lợi hay là trả ruộng đất?

- Trả hết thấy.

- Úy! Huê lợi xài hết còn đâu mà trả. Có trả thì trả ruộng đất mà thôi chớ.

- Được đâu.

Trọng Quý thấy Chánh Tâm buộc gắt quá. Chàng sợ Phùng Xuân chống cự rồi việc phải thừa kiện lòng vòng thất công, nên chàng chen vô mà nói giúp với Chánh Tâm giùm cho Phùng Xuân. Chánh Tâm dục dặc gần một giờ đồng hồ rồi mới chịu để ruộng đất của Phùng Sanh cho Phùng Xuân ăn, chừng nó lớn rồi thì trả ruộng đất chớ khỏi phải trả huê lợi. Nhưng mà chàng buộc Phùng Xuân phải làm một tờ nhận rằng mình đã sang đoạt con, và bằng lòng giao nó cho Chánh Tâm nuôi, không được phép tới lui mà thăm và nuôi cách nào cũng không được phép kêu nài chi hết.

Phùng Xuân cần ăn gia tài, chớ không cần gì nuôi Phùng Sanh bởi vậy nghe nói được hưởng huê lợi ruộng đất thì chàng chịu liền, dầu buộc cách nào chàng cũng chịu hết thấy. Nhưng vì chàng nghi Chánh Tâm vì Trọng Quý mới sanh chuyện mà bắt thẳng nhỏ, nên chàng dục dặc làm khó mà nài xin thêm năm ngàn đồng bạc. Chánh Tâm cự hẵn không chịu cho và hăm đi kiện. Phùng Xuân sứt bứt xuống ba ngàn, Chánh Tâm cũng không chịu. Trọng Quý nóng nảy nên ra dấu biểu Chánh Tâm chịu phút cho rồi, chừng ấy Chánh Tâm mới chịu, song buộc phải làm giấy mượn số bạc đó.

Phùng Xuân làm hai tờ giấy, một tờ mượn ba ngàn đồng bạc, một tờ giao con cho Chánh Tâm. Tờ giấy làm xong rồi, Chánh Tâm mới giao bạc. Phùng Xuân đếm đủ ba chục tờ giấy xăng rồi bỏ vô túi, miệng cười ngỏ ngoảnh. Chàng cúi xuống hun Phùng Sanh một cái và nói rằng: "Thôi, con đi theo cậu Ba về dưới mà ở, nghe hôn con!". Thăng nhỏ gác đầu. Phùng Xuân từ giã bước ra, thăng nhỏ ngó theo mà nó cười, coi ý không triu mến chút nào hết.

Trọng Quý nghe tiếng giày của Phùng Xuân bước xuống thang lầu thì chàng chạy lại bông Phùng Sanh hun tro hun trát và nói rằng: "Từ rày về sau, cha con mình sum hiệp rồi, cha hết lo nữa".

Chánh Tâm đứng ngó trân trân, mà nước mắt chảy đầm dề.

XVI

NGƯỜI TÌNH CỜ GẶP CON

TRỌNG QUÍ bắt được con thì chàng mừng không kể xiết. Chàng dắt đi dạo mấy nhà hàng, nó muốn vật gì thì chàng mua vật ấy cho nó. Tối lại chàng mượn một cái xe hơi, rồi mời Chánh Tâm đi chơi. Chánh Tâm buồn nên không muốn đi. Trọng Quý theo năn nỉ biểu đi một vòng rồi vô Chợ Lớn ghé thăm Cẩm Vân. Chừng nghe nói như vậy, chàng mới chịu đi.

Xe hơi chạy vù vù. Trọng Quý với Chánh Tâm ngồi hai bên, để Phùng Sanh ngồi giữa. Trọng Quý rờ con, mặt mày hớn hờ vô cùng, còn Chánh Tâm thấy cháu lòng dạ càng thêm bát ngát.

Vô tới Chợ Lớn, Chánh Tâm xốn xang quá chịu không được nên muốn đi thẳng lại thăm vợ, mà Trọng Quý cũng muốn khoe con, nên không ngăn cản; bởi vậy hai người cùng đồng biểu sớp – phơ chạy đường Cây Mai rồi ngừng ngay nhà Cẩm Vân. Chẳng hiểu Cẩm Vân có dặn trước hay không mà cô Ba Hài thấy Chánh Tâm thì cô niềm nở tử tế, song hỏi tới Cẩm Vân thì cô nói rằng đi khỏi không có ở nhà.

Chánh Tâm ngồi xuôi xị, bộ coi buồn thảm lắm. Cô Ba Hài thấy vậy mới bước lại gần và nói nhỏ rằng: “Tao biết ý nó rồi, hễ mày kiếm được con cho nó thì nó hết giận. Ráng kiếm cho được, chớ nếu mày kiếm không được thì nó giận hoài, không cho mày gặp mặt đâu”. Chánh Tâm châu mày nhăn mặt mà đáp rằng: “Cháu kiếm tìm đã hết sức rồi mà không được, bây giờ biết làm sao. Nếu vợ cháu nó không nghĩ, cứ giận cháu hoài thì chắc cháu phải chết”. Chàng nói mấy lời rồi ngồi khóc rầm rức.

Cô Ba Hài động lòng nên cô theo an ủi, biểu Chánh Tâm đừng có buồn, phải ráng mà tìm con nữa, tìm riết có lẽ phải gặp, chớ nếu thôi chí mà bỏ qua thì làm sao mà gặp cho được. Trọng Quý cũng theo khuyên lơn chàng, lại xin cô Ba Hài hết lòng lo khuyên giải Cẩm Vân cho nàng hết giận chồng nữa, rồi vợ chồng hoà hiệp với nhau mà kiếm con cho dễ.

Chánh Tâm với Trọng Quý tính mượn một chiếc xe hơi mà đi chung với nhau mà về Cần Thơ. Chánh Tâm nói rằng chàng phải về Trà Vinh thăm nhà ít bữa rồi qua Cần Thơ mới được. Trọng Quý đáp rằng: “Cậu muốn về Trà Vinh cũng được. Để tôi đưa cậu tới nhà rồi cha con tôi sẽ về Cần Thơ”. Chánh Tâm không chịu, chàng nói để chàng đi tàu cho khoẻ. Trọng Quý không nỡ bỏ Chánh Tâm mà về trước, nên chàng tính lại, chàng cũng đi với Chánh Tâm xuống Mỹ Tho rồi sẽ phân rẽ nhau.

Vì Chánh Tâm muốn đi trước xuống Mỹ Tho mà nghỉ một đêm đặng sáng xuống tàu cho khỏi chộn rộn, bởi vậy ăn cơm trưa rồi hai người mượn xe hơi mà đi Mỹ Tho. Khi xe đang chạy xuống tới chỗ Trọng Quý bị đụng năm trước may nhờ Tố Nga là mẹ của Phùng Sanh chở giùm lên Chợ Lớn, rồi mới quen nhau, thì Trọng Quý chỉ mà nói

rằng: “Cậu gặp má của con lần thứ nhứt tại ở chỗ này đây. Cậu nhớ hoài không biết đời nào quên cho được”.

Gần hai giờ chiều, xe hơi mới xuống tới Mỹ Tho. Trọng Quý dắt Chánh Tâm và Phùng Sanh vào nhà ngủ, mượn hai cái phòng thượng hạng mà nghỉ.

Đến 4 giờ rưỡi đã dịu nắng, mà gió lại mát mẻ, Trọng Quý mới rủ Chánh Tâm thay đồ đi dạo chơi. Hai người dắt Phùng Sanh thủng thẳng đi bộ ra nhà ga xe lửa, rồi lần lại cầu tàu Lục Tỉnh. Ngoài cầu tàu trống trơn, có lót sẵn hai cái băng mà không có ai ngồi. Trọng Quý với Chánh Tâm ngồi một cái và kêu Phùng Sanh mà biểu ngồi vô giữa.

Nước lớn đầy sông trước mắt, gió thổi mặt nước xôn xao. Cây trồng mấy hàng sau lưng, chói nắng ngọn cây đỏ đỏ. Trời chiều nắng dịu, gió thổi sóng đùa, cảnh tú tốt tươi, lòng vàng khoan khoái.

Trọng Quý ngắm cảnh một hồi rồi ôm hôn Phùng Sanh mà nói rằng: “Cậu đây là cha ruột của con đạ, con biết hôn? Thầy Phùng Xuân đó là cha ghê. Từ rày sắp lên con ở với cậu, cậu sẽ cho con đi Tây. Cậu thiếu gì tiền, con ở đây với cậu, con muốn vật gì cậu cũng mua cho hết thầy”.

Mấy năm nay Phùng Sanh không thấy ai hun hít, nựng nịu mình mà cũng không nghe được những lời khuyên dỗ dịu ngọt; bởi vậy nó thấy Trọng Quý ân cần săn sóc, thương yêu đoái tưởng đến nó thì nó thấy làm vui lòng nên nó ngó Trọng Quý mà cười. Trọng Quý vừa muốn nói nữa thì có hai đứa nhỏ mỗi đứa ôm một chồng sách đi ra cầu và đi và nói chuyện với nhau om sòm. Chánh Tâm với Trọng Quý day lại thì thấy đứa nhỏ đi trước mặt rồi chằng, còn đứa lớn đi sau vác vạm vỡ, mà coi bộ hai đứa đều vui vẻ cả hai.

Hai đứa này là thằng Hồi với Thằng Quì đi bán truyện sách.

Thằng Hồi đi trước, nó đứng lại ngay mặt Chánh Tâm đưa chồng sách ra mà nói rằng: “Thầy mua truyện mà coi, thầy. Có nhiều bộ tiểu thuyết mới hay lắm. Thầy mua ít bộ để coi cho biết truyện đời xưa, việc đời nay chơi. Thầy mua nhiều nhiều, tôi tính nhẹ giá cho”. Chánh Tâm ngó thằng nhỏ mà không nói chi hết. Trọng Quý đương vui với con, lại gặp thằng nhỏ cũng vui, nên chàng cười và hỏi nó rằng:

- Mầy lãnh sách đem đi bán, nếu mầy tính giá nhẹ rồi làm sao mầy có lời cho được?

- Không. Tôi buôn bán mấy tháng nay. Tôi cầu danh chứ bắt cầu lợi mà.

Chánh Tâm đương buồn mà nghe thằng Hồi nói trớ trêu như vậy thì chàng cười ngất. Thằng Hồi thấy vậy nó cũng cười và nói nữa rằng:

- Tôi nói phải lắm chứ. Tôi nói theo truyện mà sao thầy cười tôi?

Trọng Quý hỏi rằng:

- Mầy nói theo truyện nào?

- Truyện Tam Quốc chứ truyện nào.

- Truyện Tam Quốc có người nào nói như vậy hay sao mà mày bắt chước?
- Có chứ. Thầy mua một bộ coi thử có người nào nói như vậy hay không thì biết. Nếu thầy coi mà không có thì thầy trả lại cho tôi.
- Tao mua tao đem về tao coi như không có rồi tao biết mày ở đâu mà trả?
- Tôi ở đây luôn luôn mà. Thầy hỏi Mơ - xừ Hồi bán truyện sách thì ai ai cũng biết hết thầy.

Trọng Quý với Chánh Tâm nghe thằng nhỏ nói giễu cợt có duyên như vậy lại càng tức cười hơn nữa. Chánh Tâm bèn hỏi nó rằng:

- Em bán một bộ truyện Tam Quốc là bao nhiêu tiền?
- Thiệt tình tôi bán cho người ta là mười đồng, còn khách trú mua tôi bán mười lăm đồng. Nếu thầy mua tôi bán tám đồng mà thôi.
- Tại sao bán cho qua, em lại bán rẻ như vậy?
- Tại thầy bạn đồ Tây.
- Bạn đồ Tây sao lại bán rẻ?
- Thầy không hiểu hay sao?
- Không.
- Mấy người bạn đồ Tây họ làm phách lắm, họ chê sách quốc ngữ nhục cho họ, nên họ cứ mua sách Tây, rồi đi đâu họ ôm theo đặng khoe với thiên hạ rằng mình biết đọc sách chữ Tây. Tại như vậy đó, nên ai bạn đồ Tây mà hỏi mua sách quốc ngữ thì tôi bán rẻ; tôi muốn tập cho họ đọc sách của người Việt Nam mình đặng cho họ bớt làm phách.
- Nãy giờ hai anh em qua có làm phách với em chút nào đâu, sao em lại...
- Xin lỗi thầy, tôi nói là nói họ, chứ tôi đâu dám nói hai thầy.

Trọng Quý thấy thằng Hồi lanh lợi quá, muốn thử nó chơi, nên chận mà hỏi:

- Còn tại sao bán cho khách trú mày lại bán mắc?
- À phải! Bán cho khách trú phải bán mắc mới được. Giống đó hễ có biết tới chữ quốc ngữ thì nó đã giựt của người Việt Nam mình nhiều lắm, nên có dịp nào mình giựt nó lại được một chút đỉnh thì cứ giựt nhau, sợ gì...

Chánh Tâm với Trọng Quý ngó nhau mà cười. Chánh Tâm muốn thưởng tài lanh lợi của thằng Hồi, nên biểu lựa một bộ truyện Tam Quốc cho chàng mua. Chàng móc túi lấy hai tấm giấy bạc mỗi tấm năm đồng mà trả cho nó. Nó mò trong lưng lấy hai đồng bạc mà thối lại.

Chánh Tâm không chịu, chàng nói rằng:

- Qua cho em luôn đó, thối làm chi.

Thằng Hồi cười và đáp rằng:

- Thầy làm như vậy, té ra tôi bán bộ sách truyện cho thầy tới mười đồng .

- Thì em bán cho họ bao nhiêu, qua cũng trả bấy nhiêu chứ sao?

- Không được. Người buôn bán phải trọng lời nói. Tôi nhứt định bán cho thầy tám đồng thì tôi lấy tám đồng mà thôi, nếu lấy mười đồng thì thành ra ăn gian. Làm như vậy không tốt.

- Còn hai đồng dư đó, qua cho em luôn mà, chứ không phải qua trả tiền sách đâu em.

- À, như thầy cho thì tôi lấy, chứ nếu nói trả tiền sách thì tôi từ, vì lấy như vậy thì mất danh tiếng người buôn bán.

Nãy giờ thằng Quý đứng coi thằng Hồi chuốt ngót mà bán sách, nó không nói tiếng chi hết. Chừng nó thấy thằng Hồi bán cho Chánh Tâm được bộ sách truyện rồi nó mới xè lại ngồi ngay mặt Trọng Quý và nói rằng:

- Thầy mua giùm cho tôi một bộ, thầy. Nè, thầy mua tiểu thuyết mới xuất bản đây mà coi, hay lắm! Thầy coi thầy khóc được lặn ạ.

Trọng Quý ngó mà đáp rằng:

- Coi sách đặng giải buồn, nếu coi mà phải khóc thì coi làm gì mậy?

- Sách của người ta viết như vậy mới hay chứ. Như thầy đương vui mà thầy coi thì thầy phải khóc, còn như thầy đương buồn mà thầy coi thì thầy phải cười.

Thằng Hồi day lại nói rằng: “Nó nói dóc a thầy á. Không có sách nào mà kỳ cục như vậy đâu. Đừng có tin nó”.

Thằng Quì trợn mắt đáp rằng:

- Mày xấu quá. Mày bán được rồi, mày muốn phá tao hay sao, mậy?

- Ủa! Buôn bán thì phải cạnh tranh chứ. Rất đỗi mấy nhà buôn bán lớn họ còn gây với nhau thay, huống chi là tao với mày.

- Tao với mày cũng như nhau, mà cạnh tranh cái gì?

- Phải, tao với mày cũng một thứ. Mà tao đã nói dóc, mày còn nói dóc hơn tao nữa, tức quá, tao không gây sao được.

- Tao làm sao tao làm, miễn là được thì thôi. Mày có giỏi mà nói cho hơn tao đi, chứ sao mày lại kiếm chuyện hạ tao. Nếu mày nói sách tao đó là đồ bỏ thì sách của mày đó cũng vậy, biết hôn? Mày ngu quá.

Thằng Hồi nhăn răng cười hề hề. Chánh Tâm với Trọng Quý cũng cười. Trọng Quý không muốn để cho hai đứa nhỏ bán sách một đứa vui, một đứa buồn, nên chàng biểu thằng Quì lại lựa cho chàng mua mười đồng bạc.

Thằng Quì mừng quá, lật đật thành gói sách ra mà lựa chọn lảng xãng. Trọng Quý thấy Phùng Sanh ngồi chằm bằm ngó đồng sách thì cúi xuống mà hun và hỏi rằng: “Con

biết đọc sách hay chưa?”. Phùng Sanh lắc đầu. Thăng Hồi thấy vậy vùng nói rằng: “Sao không học đặng đọc sách chơi? Học đi mà. Dễ lắm, không có khó đâu. Tôi học có mấy tháng, bây giờ sách gì tôi đọc cũng được hết thầy. Tập đọc đi rồi mua sách mà coi với người ta; đời này mà dốt thì họ cười chết”.

Phùng Sanh then thùng nên day mặt chỗ khác, không ngó Thăng Hồi, mà cũng không nói chi hết.

Chánh Tâm ngó Thăng Hồi một lát rồi chàng hỏi:

- Cha mẹ của em làm nghề gì?
- Tôi là con trời sanh, không có cha mẹ.
- Vậy chớ em ở với ai?
- Ở với thằng Quì đó.
- Thằng Quì có cha mẹ gì hôn? Chớ hai em còn nhỏ quá, không lẽ ở với nhau mà không có người lớn.
- Thằng Quì cũng như tôi vậy; nó cũng là con trời sanh đạ, không có ai hết.
- Vậy chớ hai em ở đâu?
- Ở tiệm bán sách
- Cơm đâu hai em ăn?
- Họ bán thiếu gì, chỗ nào lại ăn không được.
- Em năm nay mấy tuổi rồi
- Mười tuổi.
- Còn thằng kia?
- Thằng Quì hả? Nó lớn hơn tôi hai tuổi.
- Hai em từ nhỏ chí lớn ở đây, hay là ở đâu?
- Hai đứa tôi là dân Nam Việt, sanh đẻ trong nước Việt Nam, con rồng cháu tiên.

Thăng Hồi nói mấy tiếng đó, rồi nó cười ngón ngoén, coi bộ đắc ý lắm. Nó với thằng Quì lui cui sắp sách truyện lại đặng ôm đi bán chỗ khác. Chánh Tâm ngẫm nghĩ đến chừng hai đứa nó muốn đi, chàng mới kêu chúng nó lại mà hỏi rằng: “Qua muốn hai em đi theo qua về ở với qua chơi, hai em chịu hôn?” Thăng Hồi hỏi rằng:

- Nhà thầy ở đâu?
- Ở dưới Trà Vinh.
- Mẹ ơi! Xa quá, đi sao được?
- Như hai em chịu đi thì qua dắt cho mà đi chớ.
- Rồi làm sao mà bán sách? Ở Trà Vinh có tiệm sách như trên này hôn?

- Như ở với qua thì bỏ nghề bán sách đi chớ.
- Úy! Bỏ rồi cơm đâu mà ăn?
- Ăn cơm của qua. Ở nhà qua thì qua nuôi cơm, qua may áo quần cho mà bận, qua cho tiền ăn bánh ăn hàng chớ.
- Dưới Trà Vinh vui bằng trên này không thầy?
- Sao lại không vui.
- Có xe lửa, có tàu như ở đây vậy không?
- Xe lửa không có, còn tàu thì là tàu trên này lên xuống mỗi ngày.
- Không có xe lửa mà vui giống gì. Tôi ưa xe lửa lắm. Nó thổi hoét hoét rồi xẹt xẹt âm âm coi sướng quá.
- Trên này có xe lửa, còn ở dưới có cái khác cũng vui vậy chớ.
- Cái gì?
- Cái gì cũng có hết thầy.
- Nhà thầy có xe máy hôn?
- Không có.
- Xe máy cũng không có, vậy mà thầy nói giống gì cũng có đủ hết thầy.
- Xe máy mà bao nhiêu tiền, nếu muốn có thì mua, có gì khó.
- Tôi muốn tập đi xe máy quá. Hễ biết đi thì chiều chiều cỡi đi chơi, khoái biết chừng nào.
- Xuống dưới ở với qua rồi qua mua xe máy cho mà tập đi.
- Được a! Có vậy thì tôi chịu đi.

Thằng Hồi day qua nói với thằng Quì rằng: “Đi nghe hôn, Quì. Xuống Trà Vinh chơi mậy”. Thằng Quì lắc đầu không chịu đi. Thằng Hồi hỏi rằng:

- Sao mậy không chịu đi? Mậy sợ giống gì?
- Ở đây sướng rồi, đi đâu làm chi mậy.

Thằng Quì nói dứt lời, liền bỏ mà đi. Thằng Hồi châu mậy ngó theo. Nó thấy thằng nọ lên khỏi đầu cầu rồi quẹo qua đường xuống nhà ga, nó kêu om sòm, thằng nọ đi tuốt. Túng thế, nó xá Chánh Tâm với Trọng Quý rồi đâm đầu chạy riết theo.

Trọng Quý hỏi Chánh Tâm rằng:

- Cậu rủ hai đứa nhỏ xuống Trà Vinh làm gì?
- Thấy hai đứa nó lanh lợi, muốn đem về nuôi để sai vặt trong nhà, và buồn để chúng nó nói chuyện bậy bạ nghe chơi vậy mà. Thằng nhỏ đó một tuổi với con tôi, năm

nay mười tuổi. Con người ta không cha không mẹ mà chúng nó được như vậy đó không biết mấy năm nay thân con tôi nó ra thế nào.

Chánh Tâm vừa nói vừa ứa nước mắt. Trọng Quý không muốn cho Chánh Tâm nhớ tới chuyện buồn nữa, chàng ôm sách truyện đứng dậy rủ Chánh Tâm đi chỗ khác chơi. Còn thằng Hồi nó chạy theo kịp thằng Quý rồi hỏi thằng nọ vì có lẽ nào mà không chịu đi Trà Vinh. Thằng Quý cứ nói ở đây bán truyện sách ăn không hết, cần gì mà phải đi chỗ khác. Thằng Hồi nổi giận nói rằng:

- Tao tưởng mày có ý gì khác, té ra mày không chịu đi là tại ở đây bán sách kiếm tiền được, đi ra mày sợ chết đói. Mày kể có cái ăn, chớ không kể khôn dại gì hết.

- Ủa, có ăn mới sống, nếu không kể ăn thì làm sao mà sống được?

- Mình đi theo thầy đó, tự nhiên thầy phải cho mình ăn cơm chớ, lo cái gì. Mày đọc nhựt trình với tao hôm trước mày quên rồi sao?

- Nhựt trình gì?

- Nhựt trình họ biểu phải đi du lịch đặng mở trí khôn, mày nhớ hôn?

- Ờ nhớ. Mà mình đi theo thầy đó là mình ở đợ với thầy, chớ có phải đi chơi hay sao mà kêu là du lịch.

- Ói! Ở đợ hay là ở giống gì cũng vậy, cần gì mậy. Miễn là trong trí mình không sợ ai, không cần ai, không phục ai là đủ rồi. Tao biểu mày đi với tao. Mình đi cho biết xứ Trà Vinh chơi, như vui thì mình ở, còn như không vui thì mình về, có hại gì đâu.

Thằng Quý ngẫm nghĩ một mình rồi nói xui xị rằng: “Thôi, mày muốn đi thì đi”. Thằng Hồi mừng rỡ, nó vỗ vai thằng nọ và nói rằng: “Mày biết nghe lời tao như vậy tao chịu đa. Mình xuống Trà Vinh rồi mình đi chỗ khác nữa, mình đi cho giáp Lục Tỉnh chơi mà”.

Hai đứa nó mới dắt nhau đi kiếm hai thầy hồi nãy. Lên tới trước cửa Toà Bồ chúng nó gặp. Thằng Hồi tỏ cho Chánh Tâm biết rằng chúng nó chịu đi theo.

Chánh Tâm gác đầu, hỏi tên từ đứa và biểu chúng nó trả truyện sách cho người ta rồi lại nhà ngủ Nhơn Hoà mà ở, đặng sáng buổi sau đi tàu một lượt. Hai đứa nhỏ vưng lời trở lại tính tiền và trả truyện sách cho nhà bán sách. Chủ tiệm hỏi chúng nó vì có lẽ nào mà không bán sách nữa thì thằng Hồi nó bướng: “Tôi gặp cha tôi, nên cha tôi bắt tôi về”. Thằng Quý nghe lời xáo xược thì tức cười nôn ruột, nó chịu không được nên bỏ đi trước. Thằng Hồi còn ở nói dóc một hồi nữa rồi mới chịu đi.

Sáng bữa sau, Trọng Quý dắt Phùng Sanh xuống tàu Cần Thơ, còn Chánh Tâm thì dắt thằng Hồi và thằng Quý xuống tàu Trà Vinh. Khi anh em từ giã nhau, Trọng Quý nói rằng: “Cậu về dưới nhà, hễ xe tôi sửa rồi thì tôi đem Phùng Sanh qua ở ít bữa, rồi tôi rước cậu qua bên tôi”. Chánh Tâm gác đầu.

XVII

BẮT MỐI PHẪNG LẦN

SÔNG rộng nước lớn đầy lai láng, tàu lui chun vọt quạt ùng ùng. Trên đầu đôi bản giao nhánh xanh xanh, dưới khúc vịnh ghe trương buồm trắng trắng. Gió đùa nước lao xao dợn sóng, mây che trời lổ xổ tượng hình. CỬU long giang mà phía dưới Mỹ Tho có cảnh rất u nhân, người du lịch ai lạc bước đến đó cũng động tình khắp khơi.

Chánh Tâm đi tàu Mỹ Tho xuống Trà Vinh đã nhiều lần rồi mà đến đây chàng nằm ngửa trên ghế bố, liếc mắt xem trời ngó nước tác dạ cũng bồi hồi, hướng chi thẳng Hồi với thẳng Quì thuở nay chưa đi tàu lần nào, chưa thấy được sông lớn, có lẽ nào chúng nó gặp cảnh như vậy mà khỏi buâng khuâng trong dạ. Chúng nó ngồi dựa bên nhau, ngó nước mình mông tứ phía, ngó buồm lấp ló xa xa, ngó hành khách qua lại dưới tàu, ngó cây cối gio gie trong mé, rồi trong lòng lo mà không biết lo việc chi, sợ mà không biết sợ việc chi, nên sững sờ, không nói chuyện, không giỡn trưng, Chánh Tâm nằm ngó hai đứa nhỏ một hồi, rồi kêu chúng nó lại một bên mà hỏi rằng: “Hai em có đói bụng thì lấy bánh mì trong giỏ đó mà ăn”.

Thằng Hồi lắc đầu cười và đáp rằng:

- Thầy đừng lo. Để chừng nào đói rồi hai đứa tôi sẽ ăn.
- Bậy đi tàu coi vui hôn?
- Vui, mà sao trong bụng tôi lộn xộn quá.
- Sao lộn xộn?
- Không hiểu. Trong bụng tôi làm như thể sợ vậy.
- Sợ cái gì? Sợ chìm tàu hay sao?
- Phải a. Tôi sợ cái đó quá.
- Hồng có đâu. Giống gì mà tới chìm. Mà như có chìm thì chết hết, chớ chết gì một mình em hay sao mà em sợ.

Thằng Hồi cười ngỏn ngoãn, tỏ ý nó sợ bậy. Chánh Tâm day qua hỏi thẳng Quì rằng: “Còn thẳng Quì, em sợ hôn?”. Thằng Quì lắc đầu.

Chánh Tâm buồn, bèn mở hoa ly lấy bộ truyện Tam Quốc ra rồi biểu thằng Hồi ngồi một bên mà đọc cho chàng nghe. Thằng Hồi ngồi đọc truyện, Chánh Tâm nằm ngó nó không nháy mắt.

Tàu vô vòm kinh Giao Hoà, thổi súp lê inh ỏi. Thằng Hồi ngưng đọc mà ngó. Chánh Tâm mới hỏi nó rằng:

- Em có trái giống hồi nào mà mặt rỗ chẳng như vậy?
- Hồi năm ngoái.

- Hồi em đau bệnh này, em ở đâu, ai nuôi em?

Thằng Hồi nghe hỏi tới đó thì ngó Chánh Tâm, rồi đứng dậy dòm hai bên bờ kinh, không chịu trả lời. Chánh Tâm nghi hai đứa nhỏ có ý riêng nên không chịu tỏ gốc gác, song nghĩ dần cho biết cũng không ích lợi gì, nên chàng không thêm hỏi tới nữa.

Tàu tới Trà Vinh, Chánh Tâm dắt hai đứa nhỏ lên chợ rồi mượn xe lên Láng Thέ, xe chạy ra khỏi châu thành, thằng Hồi chưng hửng bèn hỏi Chánh Tâm rằng:

- Nhà thầy ở đâu thầy?

- Ở trên Láng Thέ

- Ủa! Sao thầy nói thầy ở Trà Vinh.

- Thì Láng Thέ cũng thuộc trong tỉnh Trà Vinh chứ đâu.

- Láng Thέ là cái gì?

- Tên xứ chứ cái gì.

- Có chợ hôn?

- Có.

- Ở được. Mà chợ Láng Thέ bằng chợ Mỹ Tho hôn? Có tiệm bán sách hôn?

- Láng Thέ là chợ nhà quê, bằng chợ Mỹ Tho sao được.

- Nếu vậy thì buồn lắm!

- Không có buồn đâu. Để lên đó mà coi.

- Chắc là như chợ Gò Đen vậy chứ gì. Phải hôn thầy?

- Ừ.

Thằng Hồi day qua ngó thằng Quì, coi bộ hai đứa nhỏ không được vui.

Xe về tới nhà. Chánh Tâm kêu trẻ ở ra xách hành lý.

Thằng Quì ngó quanh quất, không thấy chợ, không thấy tiệm mà lại thấy trâu, bò ăn ngoài ruộng, rơm cỏ chứa trong sân, đường đi đất cục sấp lông chông, gió thổi tre kêu trèo trẹo, thì nó lấy làm lạ, nên hỏi Chánh Tâm rằng:

- Thầy ở đây sao thầy?

- Ừ, tới nhà qua rồi.

- Trời ơi! Ở đây buồn quá, thầy chịu nổi hay sao thầy?

- Thú vui theo ở đồng, chứ buồn là sao em.

Thằng Hồi và đi vô và nói tiếp rằng: “Tôi chịu ở chỗ như vậy lắm, mình tập cỡi trâu rồi chiều chiều mình cỡi đi chơi, ngộ chứ, phải hôn thầy? Thầy có trâu hôn?”. Chánh Tâm gặc đầu mà cười rồi dắt hai đứa nhỏ vô nhà.

Vợ chồng hương bộ Huỳnh là người quản lý tài sản của Chánh Tâm. Thấy có hai đứa nhỏ lạ, không biết chúng nó là con của ai nên hỏi thăm liền. Chánh Tâm cười và nói rằng “Hai đứa này ở trên Mỹ Tho, tôi đem về tôi nuôi chơi”. Hương bộ Huỳnh hỏi vợ ví gà bắt làm thịt đặng dọn cơm, còn anh ta thì xản bản trên nhà trên với Chánh Tâm và hai đứa nhỏ. Anh ta thấy thằng Quì lớn hơn thằng Hồi mà hai đứa đều bận áo vải trắng, quần vải đen như nhau, anh ta hồ nghi nên hỏi rằng: “Hai đứa này phải là anh em ruột hay không?”. Thằng Hồi cười ngất mà đáp rằng: “Chú hỏi kỳ quá! Tuồng mặt thằng Quì như vậy mà anh ai. Thằng Quì nghe lời nói hỗn như vậy mà nó không giận, nó lại cười ngỏn ngoãn và nói với Hương bộ Huỳnh rằng: “Không phải đâu chú. Hai đứa tôi là anh em bạn”.

Khi ăn cơm rồi, thì trời bắt đầu chuyển mưa, mây giăng đen kịt, gió thổi ồ ào, nên Hương bộ Huỳnh sửa soạn đốt đèn và đóng cửa: hai đứa nhỏ tính ham chơi bời, mà xuống đây lạ người, lạ cảnh, trên trời âm ỉ, ngoài sân tối mò, chúng nó đi không được, nên nằm trên ván buồn hiu một hồi ngủ khò.

Qua bữa sau, vừa mới tảng sáng. Chánh Tâm còn ngủ, hai đứa mò ra phía sau kiếm nước rửa mặt, rồi dắt nhau đi chơi, cho đến mặt trời cao được vài sào chúng nó mới trở về. Chánh Tâm thấy chúng nó bước vô, bèn hỏi rằng: “Đi đâu từ hồi sớm mới cho tới bây giờ? Lạ đi bây không sợ họ bắt hay sao?” Thằng Hồi đáp rằng:

- Bắt à? Hai đứa tôi đi chơi mà bắt giống gì, chớ phải ngủ bậy ngủ bạ như hồi ở trên Chợ Lớn hay sao mà sợ họ bắt.

- Bây có ở trên Chợ Lớn hay sao?

- Có chớ. Ở trên Chợ Lớn rồi mới xuống Mỹ Tho đó đạ. Hai đứa tôi đi có ai dám bắt đâu.

Thằng Quì bước lại hỏi Chánh Tâm rằng:

- Ở đây có người gì mà kỳ cục quá vậy, thầy há?

- Người nào đâu?

- Tôi gặp ngoài đường nhiều lắm. Da đen thui, tóc quăn nín, coi in là Chà-và mà không râu, sóng mũi cao lại nói tiếng nghe khác Chà-và quá.

- Dân Cao Miên đó đạ.

- Dân Cao Miên đó hay sao? Vậy mà tôi không ngờ chớ, ngộ quá há.

Chúng nó nói với nhau để thủng thủng làm quen, rồi học nói tiếng, đặng đi Nam Vang chơi.

Đến trưa có một người thổ tên là Thạch Ken, tá điền của Chánh Tâm, đến nhà hỏi Hương bộ Huỳnh mà mượn lúa. Thằng Hồi với thằng Quì ngó thấy thì mừng lắm, nên đeo theo một bên mà nói chuyện. Thạch Ken có đi tập lính hai năm, lại trong sóc có người Việt Nam ở chung bộn bộn; bởi vậy nó biết nói tiếng Việt Nam giỏi mà lại thông thạo phong tục Việt Nam nữa. Nó thấy hai đứa nhỏ vui vẻ, nó thương, nên hai đứa nhỏ

không hiểu điều nào thì nó cắt nghĩa điều ấy, không nhút nhát chi hết. Chừng Thạch Ken về, thằng Hồi với thằng Quì xin phép Chánh Tâm đừng đi theo chơi cho biết trong sóc.

Chánh Tâm muốn cho hai đứa nhỏ vui lòng mà ở với mình, nên cho phép chúng nó đi chơi thong thả, không ngăn cản.

Thằng Hồi với thằng Quì lại nhà Thạch Ken chơi một lát rồi bắt Thạch Ken dắt đi cùng trong sóc, thấy đàn bà con gái bận áo cổ bông thì ngó trôn trôn, nghe người Thổ nói chuyện với nhau thì biểu cắt nghĩa. Hai đứa nó quen được với Thạch Ken thì đặc ý lắm, nên ngày nào cũng kiếm Thạch Ken mà chơi, bữa thì theo lại Chùa coi mấy ông Lục lạy Phật, bữa thì dắt nhau ra ruộng câu cá, hoặc liệng chim.

Có một việc thằng Hồi ưa hơn hết là ngồi trên lưng trâu mà chơi, bởi vậy hễ ra đồng gặp trâu thì nó hay mượn Thạch Ken để cho nó cỡi chơi.

Khi mới xuống tới Láng Thé thì hai đứa nó buồn, mà ở được ít ngày rồi chúng nó quen thú thôn quê, lại không thấy Chánh Tâm bắt làm công việc chi hết, duy chỉ gheo cho chúng nó nói chuyện bậy bạ đừng cười chơi mà thôi, bởi vậy chúng nó hết buồn và không tính đi đâu nữa hết.

Một buổi chiều thằng Hồi rủ thằng Quì đi ra ruộng kiếm trâu của Hương bộ Huỳnh mà cỡi chơi. Thằng Quì không chịu đi, nó giận bỏ đi ra một mình.

Chánh Tâm thấy trời mát mẻ, nên xách một cái ghế ra để trước cửa mà ngồi coi sách. Thằng Quì ngồi trên thềm, dựa bên đó mà chơi. Thành linh nó hỏi rằng: “Thầy biết tại sao nó ưa cỡi trâu hôn?”

- Em nói giống gì?

- Tôi hỏi vậy chớ thầy có biết tại sao mà thằng Hồi nó ưa cỡi trâu hôn?

- Không.

- Tôi biết. Tại gốc nó ở ruộng, nên nó ưa trâu bò lắm.

- Nó nói với em cũng vậy, mà sao em không ưa còn nó lại ưa?

- Không. Tôi với nó khác chớ. Tôi từ nhỏ chí lớn ở chợ luôn luôn còn nó ở ruộng, sau mới về chợ mà!

- À. Hôm nay qua tính để qua hỏi em thử coi mà qua quên hoài, tới bữa nay mới nhớ. Mấy lần hỏi thăm thằng Hồi coi gốc gác cha mẹ nó ở đâu thì nó kiếm chuyện nói làng không chịu tỏ thiệt cho qua biết. Tại sao vậy em?

Thằng Quì cúi mặt xuống đất, dự dự không chịu nói. Chánh Tâm thấy làm kỳ, nên nói dịu ngọt rằng: “Qua thấy hai em còn nhỏ mà xiêu lạc bơ vơ qua thương, nên đem về mà nuôi. Nếu có việc gì thì nói thiệt cho qua biết, qua nữ nào hại hai em hay sao, nên sợ mà không dám nói”. Thằng Quì ngồi lặng thinh một hồi rồi nói rằng:

- Hai đứa tôi có sợ gì đâu. Tại hai đứa tôi trốn cha mẹ mà đi, sợ cha mẹ theo bắt lại nên không muốn nói gốc gác cho ai biết.

- Đâu em nói thiệt qua nghe thử coi, em là con của ai ở đâu?

- Tôi là con của cặp rãng Hôn ở trên Đất Hộ.

- Còn thằng Hôi, nó là con của ai?

- Tôi không biết. Hôi nó được năm, sáu tuổi hai vợ chồng Tư Cu dọn nhà xuống ở trong đường hẻm, ngang cửa tôi đó, thì nó theo ở đó. Nó kêu chú Tư Cu bằng tía, kêu thím Tư Tiên bằng má, mà nó nói không phải cha mẹ nó. Nó nói cha mẹ ruột nó giàu lắm. Hôi trước nó ở nhà lâu với má nó, có bà nội nó và cô hai ở chung với má nó nữa.

Chánh Tâm nghe nói tới đó thì la lên một tiếng “Úy”, rồi buông cuốn sách và đứng dậy, mặt mày tái xanh. Thằng Quì tưởng có việc gì hại đến, nên nó cũng lật đật đứng dậy. Chánh Tâm chụp nắm tay nó mà hỏi rằng: “Em nói thiệt hay là nói chơi?” Thằng Quì chưng hửng, nên nó ngó Chánh Tâm trăn trăn và hỏi rằng:

- Nói thiệt giống gì?

- Em nói thằng Hôi là con nhà giàu, hồi trước nó ở nhà lâu với mẹ nó, có bà nội và cô hai ở đó nữa, thiệt như vậy hôn?

- Tôi không hiểu. Nó khoe với tôi như vậy đó, mà thằng đó nó nói dóc lắm, nên tôi sợ nó nói láo.

- Nó có nói với em, cha mẹ nó tên là gì hay không?

- Không.

- Còn người nuôi nó ở ngang cửa em đó, tên gì? Làm nghề gì?

- Tên là Tư Cu, làm sở Ba Son.

- Bây giờ còn ở đó hay không?

- Không. Năm ngoái chú đi ăn trộm, bị cò bắt ở tù. Thím trả phở rồi dắt thằng Hôi trở về trên Chí Hoà. Chừng má tôi làm chị tôi chết. Tôi giận bỏ nhà mà đi, tôi mới lên Chí Hoà mà kiếm thằng Hôi, rồi hai đứa tôi trốn đi xua rày đây.

Chánh Tâm mắt ngó xuống đất, tay vuốt tóc, miệng nói lầm thảm rằng: “Tư Cu đi ăn trộm mà bị ở tù... Vợ trở về Chí Hoà”. Chàng đứng ngẫm nghĩ rồi biểu thằng Quì chạy kiếm thằng Hôi về lập tức. Thằng Quì vừa thốt ra sân thì chàng kêu lại và dặn rằng: “Em kêu nó về cho qua biểu mà thôi. Như nó có hỏi có việc gì thì em cứ nói không biết”. Thằng Quì gặc đầu rồi chạy tuốt ra cửa.

Thằng Quì vừa mới đi được một chút xíu thì có tiếng xe hơi chạy ồ ồ bóp kèn, rồi thấy Trọng Quý queo vô cửa. Chánh Tâm dòm ra thấy Trọng Quý với Phùng Sanh ngồi trên xe thì mừng quýnh, lật đật chạy ra, tay thì mở cửa xe, miệng thì nói với Trọng Quý rằng: “Anh qua may quá. Không biết chừng tôi gặp được con tôi rồi anh”. Trọng Quý nghe nói như vậy thì nhảy phóc xuống đất và hỏi rằng: “Gặp hay là không gặp, chớ sao lại nói là không biết chừng?”

Chánh Tâm nắm tay Trọng Quý mà dắt đi ra ngoài đường, và đi và thuật cho Trọng Quý nghe mấy điều mà thằng Quì mới nói với chàng hồi nãy đó. Trọng Quý nghe rõ đầu đuôi rồi thì nói rằng:

- Nếu vậy thì phải rồi. Chắc là nó đó chứ ai.

- Khoan! Đừng có vội lắm.

- Tôi dám chắc phải rồi. Đi kiếm năm sáu năm mà không gặp, bây giờ khi không mà nó lại về nhà cậu. Trời đất khiến kỳ quá. Thôi, sẵn có xe hơi tôi đây, hai anh em mình đem nó lên cho mợ Ba mừng. Mợ gặp nó mợ hết giận nữa, thì cậu rước mợ về chứ gì.

- Nóng quá như vậy không được...

- Phải rồi mà! Hồi nhỏ nó ở nhà lâu với má nó, bà nội và cô hai nó, sau người nuôi nó là thằng ăn trộm; chuyện rõ ràng như vậy đó, cậu còn nghĩ gì nữa?

- Không có được. Để nó về đây tôi hỏi cho kỹ, rồi tôi lên Chí Hoà tôi kiếm vợ Tư Cu mà hỏi lại nữa. Chừng nào mình biết rõ Tư Cu chính là người mình cho con hồi trước thì mình mới dám chắc chứ.

- Tôi chắc rồi. Chánh Hội là nó đó.

- Sao ai lại cãi tên nó mà kêu là “Hồi”?

Trọng Quý đương ngẫm nghĩ, bỗng thằng Hồi và thằng Quì dắt nhau chạy về. Hai người đứng mà chờ hai đứa nhỏ. Chừng hai đứa nó về tới, thằng Hồi thấy Trọng Quý thì hỏi rằng: “Hôm nay thầy có đọc mấy bộ truyện của thằng Quì bán cho thầy đó rồi hay chưa? Phải là đồ bỏ hay không thầy?”

Chánh Tâm với Trọng Quý cười rồi dắt nhau vô nhà. Vô tới sân, Thằng Quì thấy xe hơi, liền chạy lại leo lên bóp kèn, còn thằng Hồi thấy Phùng Sanh thì hỏi rằng: “Ê tụi! Hôm nay tụi có học hay chưa?”. Phùng Sanh mắc cỡ, day mặt chỗ khác, không thèm trả lời. Thằng Hồi lại nói với Chánh Tâm rằng: “Hôm nay tôi tập đã quen, nên bây giờ tôi leo lên lưng trâu một mình được rồi thầy. Khỏi ai đỡ nữa, sướng quá”.

Trọng Quý đứng cười ngất. Vô nhà rồi, Chánh Tâm liền kêu thằng Hồi lại đứng một bên và dùng lời dịu ngọt mà biểu nó thuật rõ ràng coi hồi nhỏ nó ở đâu, ở với ai, tại sao mà Tư Cu nuôi nó. Trọng Quý dắt Phùng Sanh lại ngồi ngang đó có ý đợi mà nghe coi thằng Hồi nó nói làm sao. Thằng Hồi đáp rằng: “Thầy hỏi chuyện đó làm chi, thầy. Thôi mà để tôi ra coi xe hơi chơi mà”. Nó nói dứt lời rồi dợm bỏ mà đi. Chánh Tâm nắm tay kéo lại mà hỏi nữa. Thằng Hồi đứng dụ dự mà không muốn nói. Thằng Quì liền biểu nó rằng: “Mày cứ nói thiệt cho thầy nghe đi mà. Hồi này tao nói với thầy rồi, không còn gì nữa đâu mà mày giấu”.

Thằng Hồi ngó thằng Quì rồi lại ngó Chánh Tâm mà hỏi rằng:

- Thằng Quì nói với thầy rồi hả?

- Ừ, nó nói rồi.

- Nó nói rồi thì thầy còn biểu tôi nói làm gì nữa?

- Qua muốn cho em nói đặng qua nghe rõ hơn.

- Vậy hả? Tía tôi tên Tư Cu bị ở tù, còn má tôi tên Tư Tiên, bây giờ ở trên Chí Hoà. Má tôi lấy anh Lành rồi chửi tôi hoài, tôi ghét tôi trốn đi theo chơi với thằng Quì đây.

- Tư Cu với Tư Tiên là cha mẹ nuôi của em, chứ không phải là cha mẹ ruột mà, phải hôn?

- Phải.

- Vậy chứ thiệt em là con của ai?

- Tôi không biết.

- Vậy sao thằng Quì nó nói hồi nhỏ em ở nhà lâu có bà nội, có cô Hai nữa?

- Phải, ba tôi đi Tây.

Chánh Tâm nghe thằng Hồi câu chót đó thì biến sắc nên chụp tay kéo lại ngay trước mặt rồi nhìn nó trân trân. Trọng Quý cũng vùng đứng dậy và hỏi rằng: “Em biết ba em tên gì hay không? Thằng Hồi lắc đầu. Chàng hỏi nữa rằng: “Em nói hồi nhỏ em ở nhà lâu, mà em nhà ở đâu hay không? Thằng nhỏ cũng lắc đầu nữa.

Chánh Tâm nhìn nó một hồi lâu rồi gục gặc đầu mà hỏi rằng:

- Ai đặt tên cho em là Hồi đó?

- Tía má tôi.

- Hồi em ở nhà lâu đó, má em kêu em bằng tên gì?

- Tên Hồi.

- Há?

- Hồi nhỏ tôi tên Hồi.

Chánh Tâm ngó Trọng Quý và nói rằng: “Phải rồi”. Trọng Quý gặc đầu và đáp rằng: “Tôi đặt nó lên cho mợ Ba coi”. Chánh Tâm đứng dậy châu mày và hỏi thằng Hồi nữa rằng:

- Em bị đau trái giống hồi nào?

- Năm ngoái, hồi tía tôi ở tù, má tôi đem về Chí Hoà rồi tôi mới đau.

Chánh Tâm nói với Trọng Quý rằng: “Tôi phải dắt nó đi kiếm Tư Tiên mà hỏi thăm gốc gác cho chắc đã, chứ không nên hớp tộp lắm”. Trọng Quý gặc đầu đáp rằng: “Vậy thì cậu sửa soạn rồi đi liền bây giờ. Sẵn có xe tôi đây. Tôi đi với cậu nữa”. Chánh Tâm lật đật đi thâu xếp áo quần bỏ vô hoa ly. Còn Trọng Quý kêu thằng Quì với thằng Hồi mà biểu sửa soạn đặng đi Sài Gòn.

Thằng Quì nói rằng: “Tôi không đi Sài Gòn đâu thầy. Về trên lờ gặp tía má tôi rồi sao?”, Thằng Hồi lại hỏi rằng: “Tôi mới nghe nói phải đi kiếm má tôi. Kiếm chi vậy, thầy. Hễ má tôi thấy tôi thì má tôi bắt tôi còn gì?”.

Trọng Quý cười và hai tay vỗ vai hai đứa nhỏ mà nói rằng: “Hai em đừng lo gì hết. Có qua với cậu bảo hộ cho, không hại gì đâu mà sợ. Em Hồi, để qua nói cho em biết, qua chắc em gần gặp ba mẹ ruột của em rồi. Em sẽ trở về cái nhà hồi nhỏ đó mà em ở”.

Thằng Hồi ngó Trọng Quý trân trân, tuy nó không hiểu cha mẹ ruột nó ở đâu, song nó nghe nói như vậy thì bộ mặt coi tươi lắm.

Chánh Tâm sửa soạn đồ xong rồi, thì trời đã chạng vạng tối. Trọng Quý kêu sốp phơ xách hành lý lên xe và thôi thúc Chánh Tâm với ba đứa nhỏ ra đi. Chàng sắp thẳng Quì ngồi trước với sốp phơ, còn chàng với Chánh Tâm ngồi hai bên phía sau, thẳng Hôi với Phùng Sanh ngồi giữa.

Sốp phơ đạp máy, phụt đèn lên sáng loà, rồi xe hơi rút chạy, tiếng máy ồ ồ, tiếng kèn te te. Thẳng Hôi phơi phới trong lòng nên dựa bên mình Chánh Tâm, miệng chúm chím cười hoài. Chánh Tâm choàng tay qua ôm nó và lại nói với Trọng Quý rằng: “ Nếu quý thiệt là nó thì tôi cảm ơn trời phật lắm”.

Trọng Quý cười và hồi sốp phơ chạy cho mau.

XVIII

MỘT NHÀ SUM HIỆP

Đúng 12 giờ khuya, xe hơi lên tới Chợ Lớn. Trọng Quý muốn ghé phứt lại nhà Cẩm Vân mà biểu nàng nhìn thử coi thằng Hồi đó có phải là Chánh Hội hay không. Chánh Tâm không chịu, chàng nói rằng: "Không được. Việc còn mờ ớ lắm. Mẹ con cách nhau đã năm sáu năm rồi, biết vợ tôi còn nhớ hay không mà nhìn. Chi bằng mình hỏi cho rõ gốc tích, mình biết chắc chắn rồi mình sẽ đem nó về, ví dầu mẹ nó nhìn không được thì mình sẽ có cớ mà nói".

Trọng Quý khen phải, rồi biểu xe chạy thẳng ra Sài Gòn. Lần này cũng ghé khách sạn "Bá Huê Lâu" mà nghỉ nữa. Ba đứa nhỏ buồn ngủ quá, nên vô phòng rồi thì chúng nằm giụi mà ngủ liền. Chánh Tâm nửa mừng, nửa lo, nên cứ đi qua đi lại mà ngó thằng Hồi hoài; chắc nó là con, muốn ôm nó mà hun, mà rồi lại sợ lắm, nên đứng dục dục. Trọng Quý ép hết sức, mà đến 3 giờ khuya chàng mới chịu vô mừng.

Mới tảng sáng thì Chánh Tâm đã kêu thức dậy hết thầy. Chàng hỏi thằng Hồi rằng:

- Em nói má em là Tư Tiên ở Chí Hòa phải hôn?

- Phải.

- Khởi trường đua ngựa cũ bao xa, rồi mới tới nhà?

- Khởi xa lắm. Đi hết xóm đó rồi mới tới.

- Em rửa mặt rồi dặt qua đi.

- Ý! Ai dám! Lên đó má tôi thấy rồi làm sao?

- Không hại gì. Lên đó em ở ngoài xe, để một mình qua vô nhà, thì má em thấy sao được.

- Ồ, thầy vô một mình, chớ tôi không vô đâu. Thằng Quì đi hôn thầy?

- Nó đi nữa.

- Ồ, được a. Có nó đi đặng như má tôi gặp, má tôi rầy, thì tôi nói tại nó rủ tôi đi.

Thằng Quì nghe nói như vậy thì trợn mắt đáp rằng: "Mầy mọi quá! Đồng lòng với nhau mà đi, bây giờ còn đồ thừa cái gì mậy?". Thằng Hồi cười hề hề rồi nói rằng: "Tao nói chơi với mầy, chớ tao đương thèm đồ thừa à. Tao sướng lắm mà, để rồi mầy coi"

Chánh Tâm mượn xe của Trọng Quý mà đi Chí Hòa. Trọng Quý đòi đi theo, nên khóa cửa phòng rồi dặt hết đi ra xe.

Xe chạy lên tới trường đua ngựa cũ, thằng Hồi day qua hỏi Trọng Quý rằng: "Hôm qua thầy nói tôi gần gặp cha mẹ ruột tôi mà sao bây giờ lại trở về cha mẹ nuôi tôi vậy thầy?". Trọng Quý cười và đáp rằng: "Chậm chậm một chút. Phải tới cha mẹ nuôi rồi mới tới cha mẹ ruột được chớ". Thằng Hồi không hiểu nên ngồi bơ bơ mà ngó hai bên xóm.

Xe chạy ngang qua cái đường nhỏ vô nhà Tư Tiên, thằng Hồi liền chỉ tay mà nói rằng: "Đó, nhà má tôi đó". Chánh Tâm kêu sốp-phơ ngừng lại, mà vì xe đang trốn chạy nên chừng ngừng được thì đã khỏi hơn một khoảng dây thép.

Sốp-phơ muốn thụt xe lại. Chánh Tâm không cho, biểu phải đậu luôn chỗ đó. Chàng leo xuống xe, biểu thằng Hồi chỉ nhà lại cho chắc, rồi chàng thủng thẳng mà đi. Trọng Quý dặn sốp-phơ coi chừng ba đứa nhỏ, đừng cho chúng nó xuống xe, rồi chàng chạy theo Chánh Tâm.

Khi hai người bước vô cái đường nhỏ rậm rạp, trên cây dưới cỏ, thì Chánh Tâm trong lòng hồi hộp nên nói với Trọng Quý rằng: "Đêm nay tôi vái Trời Phật, Ông Bà lung lắm, tôi cầu nguyện hỏi cho trúng, đặng cha con nhìn nhau, chồng vợ hiệp nhau, cho hết buồn rầu nữa. Không biết Trời Phật có chứng cho lòng của tôi hay không?". Trọng Quý chúm chím cười và đáp rằng: "Cậu vái làm gì. Nếu không phải, mà cậu vái rồi Trời Phật làm cho phải được hay sao? Mà tôi chắc phải rồi, cậu đừng lo".

Chánh Tâm với Trọng Quý bước vô tới sân thì thấy một cái nhà tranh xịch xạc, vách phen trống lổng, cửa nẻo rệu rạo. Có một người đàn ông đương nằm tại bộ ván ngay cửa, góc đầu ngó thấy hai chàng vô gần tới cửa thì ngồi dậy bước xuống đất mà cặp mắt đón dác. Chánh Tâm ngó thấy người ấy rồi day lại nói với Trọng Quý rằng: "Phải rồi". Người ấy thụt vô trong, bộ như muốn chạy trốn. Chánh Tâm cười và hỏi rằng:

- Phải chú là Tư Cu không? Không có sao đâu mà sợ. Ở đây cho tôi hỏi thăm một chút.

- Thưa, hai thầy ở đâu mà hỏi thăm Tư Cu?

- Chú quên tôi hay sao?

- Thưa, quên.

- Tôi ở đường Thuận Kiều, cách năm sáu năm nay, tôi cho chú một đứa nhỏ với mấy trăm đồng bạc đó, chú nhớ hôn?

- Thưa nhớ. Bây giờ tôi nhớ rồi. Mắc hồi đó nhằm ban đêm, phần thì lâu quá rồi, nên tôi quên, xin thầy đừng chấp tôi tội nghiệp. Mời hai thầy vô nhà.

- Thôi đứng đây cũng được. Vợ chú tên gì?

- Thưa, tên Tiên.

- Thím đi đâu?

- Thưa thầy, con đó khôn nạn quá. Nó bỏ tôi theo trai hơn một tháng nay rồi.

- Tôi nghe nói chú bị ở tù, chú ra hồi nào mà bây giờ chú ở nhà đây?

- Thưa thầy, tôi ra cũng hơn một tháng nay. Cũng tại con vợ tôi nên tôi mới bị ở tù đa thầy. Tôi nói cho thầy thương. Thầy cho tôi mấy trăm đồng bạc, tôi ca cớm để dành đặng nuôi thằng nhỏ. Con vợ tôi nó lén lấy thua bài thua bạc hết, nó báo hại cho tôi nghèo quá, làm không đủ ăn, túng thế phải đi làm bậy nữa. Tôi bị ở tù, nó ở nhà lại lấy thằng Lành, là đứa con nít đáng tuổi con nó, rồi chừng tôi ra hai đứa nó sợ, nên dắt nhau trốn mất.

- Thím ở mọi rợ quá như vậy, thôi thì chú bỏ thím cho rồi còn kể mà làm gì?

- Thưa không, tôi có kể nữa đâu. Nó bỏ tôi thiệt là may cho tôi lắm chớ. Nếu nó còn ở với tôi nữa, chắc là tôi không khỏi bị đày.

- Còn thằng nhỏ tôi cho chú đó, bây giờ nó ở đâu? Thím dắt theo hay là thím để lại cho chú?

- Thưa thầy, hồi tôi bị ở tù, nó ở nhà, nó bỏ thằng nhỏ để theo ai không biết, đến chừng tôi về đây, tôi không thấy nó nữa.

Chánh Tâm cười, liếc ngó Trọng Quý thì thấy Trọng Quý cũng cười. Chánh Tâm ngẫm nghĩ một hồi rồi hỏi Tư Cu nữa rằng:

- Chú có dạy thằng nhỏ đó ăn trộm hay không?

- Thưa thầy, thầy dặn tôi như vậy, mà nó còn nhỏ quá, dạy giống gì được.

- Bây giờ chú nghèo lắm hay sao?

- Thưa nghèo quá.

Chánh Tâm móc bóp phoi ra, đếm lấy ba tấm giấy bạc xăng mà đưa cho Tư Cu và nói rằng: "Tôi cho chú thêm ba trăm đồng bạc nữa đây. Chú để dành làm vốn buôn bán kiếm lời mà ăn, đừng có đi ăn trộm nữa, mà cũng đừng có trở lại với thím nữa đạ, nghe không. Thôi, tôi về". Chánh Tâm nói dứt lời rồi kéo Trọng Quý trở ra.

Tư Cu cầm lấy ba tấm giấy xăng, trong lòng ngẩn ngơ, không hiểu tại sao mà thầy đó cứ cho tiền hoài như vậy? Anh ta chạy theo tạ ơn thì Chánh Tâm đứng lại, khoát tay và nói rằng: "Chú trở vô. Đừng có nói chi hết, đừng có nói chi hết... Nè, phải nghe lời tôi đừng có trở lại với thím nữa, nghe hôn". Tư Cu dạ rân, song đứng lại mà ngó, chớ không dám theo.

Ra tới xe, Chánh Tâm thót lên, ôm thằng Hồi vào lòng mà hun và nói rằng: "Con ôi, con, cha ruột con đây nè, con biết hôn". Trọng Quý liền biểu sọt-phơ chạy thẳng vô Chợ Lớn.

Xe chạy vùn vụt, Chánh Tâm ôm riết thằng Hồi nựng nịu mà nước mắt chảy ròng ròng. Trọng Quý ngồi cười hoài. Thằng Hồi không hiểu chi hết, cứ ngồi lặng thinh, mà mặt nó hớn hở lắm. Chừng xe gần tới Chợ Lớn nó mới hỏi rằng: "Còn má ruột của tôi đâu?". Chánh Tâm lau nước mắt và nói rằng: "Một lát nữa con sẽ gặp má con".

Vô tới Chợ Lớn, Trọng Quý biểu sọt-phơ chạy qua đường Cây Mai đặng ghé nhà Cẩm Vân. Xe vừa ngừng, Trọng Quý nhảy xuống trước, chạy vô nhà, thấy Cẩm Vân đương ngồi trên bộ ván với cô Ba Hài thì nói lớn lên rằng: "Mợ Ba, cậu Ba kiếm được cháu rồi, cậu dắt vô trả cho mợ kia".

Cẩm Vân nghe nói như vậy vùng đứng lên gọn gàng. Chánh Tâm nắm tay thằng Hồi bước vô, còn thằng Quý với Phùng Sanh thì đi theo sau. Chánh Tâm vừa thấy vợ thì khóc và nói rằng: "Tôi mới tìm được con, nên dắt nó vô cho mình đây". Cẩm Vân bước

tới nắm tay thằng Hồi mà nhìn, nằng rờ tay chơn, đầu cô, nằng vạch lỗ tai, nằng vuốt mái tóc, nằng coi cùnng hết, rồi nằng ôm nó và khóc và nói rằng: "Phải con tôi rồi, hai cạnh tai nó có hai cái lỗ, đời nào mà tôi quên cho được. Con ôi! Mấy năm nay con ở đâu vậy con? Con lên mùa hồi nào mà mặt mày rỗ chẳng như vậy nè hử? Tại ba con độc ác lắm, nên mấy năm nay con lia mẹ, mẹ buồn rầu, con cực khổ, mà mẹ cũng khóc hết nước mắt".

Cầm Vân ôm con và khóc và nói không dứt. Chánh Tâm ngồi trên ghế, chàng cũng khóc. Trong nhà ai nấy đều động lòng, đứng ngó nhau, không ai nói được một tiếng. Thằng Hồi mừng mà chảy nước mắt ròng ròng. Cầm Vân khóc kể đã thềm rồi nằng nói rằng: "À, tôi có may sắm một bộ quần áo mà chờ con tôi. Ngó à, mây lên lâu, kéo học tử phía trái đó, lấy cái áo lụa với cái quần lụa tao may hôm trước đó, đem đây đặng tao bận cho con tao. Tội nghiệp quá! Bận áo quần gì như vậy hồng biết".

Nằng cởi áo cởi quần thằng Hồi rồi, chừng con Ngó đem bộ đồ xuống, nằng bận vô cho nó, đứng nhắm nhía và cười và nói rằng: "Tôi may nhầm chừng mà vừa quá chớ há?".

Chánh Tâm thấy vợ vui rồi, chàng mới lau nước mắt và bước lại gần mà nói rằng: "Bây giờ tôi kiếm con được rồi, vậy xin mình đừng có phiền tôi nữa. Tại số mạng vợ chồng mình trắc trở ít năm, nên mới khiến cho có chuyện như vậy, chớ phải tại tôi oán thù vợ con đâu mà mình phiền. Tôi biết năm sáu năm nay mình buồn rầu lung lắm. Tôi đây, tôi lại vui sướng gì hay sao. Mình hỏi anh Trọng Quý đây coi cái thân tôi ra thể nào thì mình biết".

Cầm Vân day mặt qua chỗ khác mà đáp rằng: "Ừa, thầy buồn thì thầy chịu, tại thầy làm chớ phải tại tôi hay sao mà thầy trách. Thôi, thầy trả con cho tôi rồi thì thôi, tôi có giận thầy nữa đâu. Thầy muốn về thì về đi. Tôi gặp con tôi thì đủ rồi". Chánh Tâm không biết nói sao nữa được, nên đứng ngó vợ mà mặt coi buồn hiu.

Chừng đó cô Ba Hải với Trọng Quý mới xen vô mà nói chuyện om sòm. Cầm Vân lằng xằng dắt con đi rửa mặt, lấy nước chải đầu cho nó, lấy bánh đưa cho nó ăn. Nằng mắc mừng con, nên quên hết thiên hạ. Chừng nằng tỉnh trí, dòm thấy Phùng Sanh với thằng Quì, nằng mới hỏi hai đứa nó là con của ai. Trọng Quý nói rằng: "Thằng Quì đây là anh em bạn của Chánh Hội, nhờ nó dắt Chánh Hội trốn, nên cậu Ba mới gặp được". Chàng lại nắm tay Phùng Sanh kéo tới mà nói rằng: "Thằng này là con của tôi".

Cầm Vân chưng hửng hỏi rằng:

- Ông có con tới bây lớn lặn sao?
- Phải. Nó đẻ một lượt với Chánh Hội.
- Hồi nào đâu? Sao tôi không nghe nói?
- Mợ khéo giả ngộ thì thôi. Cô Hai Tổ Nga đẻ nó một lượt và một nhà với mợ, sao lại không hay!
- Ủa! Té ra con của chị Hai tôi đây hay sao? Phùng Sanh phải hôn?
- Phải.

- Bất nhơn dữ hôn! Ai dè đâu. Sao mà nó lại về với ông?

- Thầy Phùng Xuân làm tờ giao nó cho cậu Ba, có vậy nên tôi mới bắt được chó. Nay, mà bây giờ mợ gặp được cháu rồi, mợ phải đãi tiệc đi chó. Đi từ hồi sớm mơi cho tới bây giờ đã đói bụng rồi. Mợ sai mua đồ về dọn cơm ăn, mợ Ba.

- Được. Tôi với dì Ba cũng chưa ăn cơm.

Cẩm Vân với cô Ba Hải kêu con Ngó mà sai ra chợ mua đồ đạc về dọn cơm ăn. Con Ngó bước ra đi, thằng Quì ngó theo trôn trôn rồi nó kêu thằng Hồi mà hỏi rằng: "Hồi, mày nhớ chị đó hôn mậy?". Thằng Hồi lơ láo hỏi rằng:

- Nhớ giống gì?

- Tao với mây ngủ ngoài trước kia, sáng ngày chỉ mở cửa ra đuổi mình, chỉ đưa chổi muốn đánh mình đó, mày quên hay sao?

- À, à, phải a.

Cẩm Vân nghe hai đứa nhỏ nói như vậy, nàng không hiểu, nên nàng hỏi. Chừng thằng Hồi cắt nghĩa cho nàng biết rằng hồi năm ngoái nó với thằng Quì có ngủ tại bộ ván đề ngoài đó một đêm, thì nàng chùng hững rồi nàng chắt lưỡi mà than rằng: "Bất nhơn quá! Trời khiến con tôi về nhà mà tôi không hay chó".

Chánh Tâm nghe lời than ấy thì chàng nói rằng: "Vậy chó tôi đây lại giỏi gì. Tôi rước nó về nhà ở mấy bữa mà tôi có dè nó là con của mình đâu. Hồi nó thì nó không chịu nói gốc tích. May nhờ có thằng Quì nói nên mới tìm ra mối, chó không thì nó ở mấy năm, tôi cũng không hiểu được"

Con Ngó mua đồ về một xe kiếng. Chánh Tâm với Trọng Quý phụ khiêng một cái bàn lớn để giữa nhà, rồi cô Ba Hải với Cẩm Vân coi sắp đặt dọn đồ đem lên mà ăn. Trọng Quý sắp chỗ ngồi, chàng để Chánh Hội ngồi giữa, còn cha mẹ nó ngồi hai bên. Cẩm Vân gấp ép con ăn, bộ nàng vui vẻ lắm, chó không phải buồn rầu như trước kia nữa. Trong lúc ăn cơm, cô Ba Hải hỏi thăm tại sao mà tìm Chánh Hội được. Chánh Tâm nhơn dịp ấy mới thuật chuyện lại cho dì với vợ nghe. Đến chừng chàng nói tới lúc chàng cho Tư Cu ba trăm đồng bạc thì thằng Hồi hỏi rằng:

- Trời ơi! Cho chi vậy?

- Ba thưởng nó. Nó không hay ba kiếm con, chó phải nó hay nó đến nhà mà cho chuộc, nó đòi mấy muôn ba cũng chịu hết.

- Tía tôi ở tù mà về hồi nào đó kia.

- Tư Cu nói với ba, chú về hơn một tháng rồi. Còn vợ chú lấy thằng nhỏ nào đó, nghe mần tù thì sợ, nên dất nhau trốn mất.

- Lấy anh Lành.

- Phải a.

- Tôi hay chuyện đó. Tại cái đó nên tôi bị đòn gần chết. Nó lấy nhau, tôi thấy rồi nó sợ tôi nói bậy, nó trở lại đánh tôi chó.

Ai nấy nghe nó nói như vậy đều tức cười. Trọng Quý kêu Chánh Hội mà nói rằng: "Hồi hôm qua, qua nói cháu gần gặp cha mẹ ruột cháu, bây giờ cháu gặp rồi đó, cháu tin qua hay không?"

Chánh Hội gác đầu rồi kêu thằng Quì mà nói rằng: "Quì, tao nói cha mẹ tao giàu lắm, ở nhà lâu, mày nói tao nói dóc, bây giờ mày thấy hay chưa hả?"

Chánh Hội nói tới đó rồi ngẫm nghĩ và day qua hỏi mẹ rằng: "Nè má, tôi nhớ hồi đó nhà mình không phải như vậy mà".

Cầm Vân nghe kêu tiếng "Má" thì thơ thới trong lòng, tươi rói ngoài mặt, nàng liếc chồng mà cười, rồi trả lời với con rằng:

- Ồ, hồi trước con ở ngoài Sài Gòn, chớ đâu ở đây. Con nhớ hôn? Con ngủ trên lầu với má, còn bà nội với cô Hai ngủ dưới, có con Nên, con Lại nó tắm cho con hoài đó.

- Ồ, ờ! Tôi nhớ rồi. Cô Hai cũng có con như tôi vậy, phải hôn má?

- Kia, kìa, con của cô Hai con đó.

Cầm Vân và nói và chỉ Phùng Sanh. Chánh Hội ngó sừng và nói rằng: "Ừ! Vậy mà hôm nay không dè chớ". Nó liền đứng dậy chạy lại Phùng Sanh rồi nắm tay thằng nó mà đục đục hai ba cái và nói rằng: "Bon sua, tụi. Từ đó đến bây giờ mạnh giỏi, hả?".

Ai nấy cười rộ, mấy đứa nhỏ cũng cười. Chánh Hội trở lại ngồi dựa bên mẹ nó, rồi day qua hỏi cha nó rằng:

- Bà nội với cô Hai bây giờ đâu, ba?

- Chết hết rồi còn đâu mà hỏi.

Chánh Tâm nói mà ứa nước mắt. Chánh Hội ngẫm nghĩ một hồi rồi hỏi rằng: "Cái nhà lầu hồi đó bây giờ còn hôn, má? Tôi muốn về đó ở với ba má, chớ tôi không muốn ở đây"

Cầm Vân với Chánh Tâm ngó nhau mà cười. Cô Ba Hải nói rằng: "Mẹ kiếp nó! Nó xiêu lạc mấy năm nay mà cũng không quên nhau rún. Con như vậy mà không nhớ sao được".

Trời xui khiến thiệt là kỳ. Chánh Hội lia mẹ, cách mẹ đã lâu, mà bây giờ sum hiệp, nó trù mến như thưở nay ở chung một nhà. Nó nói chuyện với mẹ mà cũng nói chuyện với cha; nó chọc cho hai người phải nói chuyện với nhau, nó muốn hai người đều thương nó, nó nói tía lia, nó tính tung bưng, làm cho Cầm Vân chùng ăn rồi thì hết giận chồng nữa được.

Trọng Quý muốn thừa dịp này mà làm lành cho vợ chồng Chánh Tâm hòa hiệp với nhau, nên biểu Chánh Tâm ra khách sạn lấy hành lý đem vô đây mà ở. Chánh Tâm sửa soạn đi, Chánh Hội đòi đi theo, nó lại biểu mẹ nó cũng đi nữa, đặng chỉ cái nhà lầu hồi trước cho nó coi. Cầm Vân đục đục không chịu đi, mà không muốn cho con đi, ngặt vì Chánh Hội đòi quá, nên nàng phải đội khăn mà đi với chồng con. Trọng Quý ngồi trước với sọt-phơ và Phùng Sanh, thằng Quì ngồi kế một bên còn hai vợ chồng Chánh Tâm với Chánh Hội thì ngồi phía sau.

Xe chạy ra đường Thuận Kiều, chừng đi ngang qua nhà lều, thì Chánh Tâm chỉ mà nói với con rằng: "Đó, nhà của mình đó. Để ít bữa ba đuổi họ đi rồi ba dọn đồ về đó cho con ở với ba má". Thằng Hội gặc đầu và cười. Nó lại ngó thằng Quì và nói với cha nó rằng: "Nè, ba nuôi thằng Quì nữa, nghe hôn ba. Tôi có hứa với nó hể tôi gặp ba má tôi biểu ba má nuôi luôn nó nữa"

Chánh Tâm gặc đầu, Chánh Hội cười. Nó lại day qua nắm tay má nó nói rằng: "Má biểu ba mua cái xe hơi cho tôi đi chơi nghe hôn má". Cẩm Vân ngó Chánh Tâm mà cười. Chánh Tâm cũng cười và nói rằng: "Con muốn xe hơi, để chiều ba mua cho". Chánh Hội khoái chí bèn với tay vỗ lưng thằng Quì mà hỏi rằng: "Sướng hôn mậy? Chiều nay tao có xe hơi".

Ra tới khách sạn, Trọng Quý ở lại đó với Phùng Sanh và thằng Quì, còn để Chánh Tâm lấy hành lý đi với Chánh Hội vô Chợ Lớn mà thôi. Cẩm Vân không chịu, cứ theo nài nỉ phải đi hết vô trong nhà nàng mà nghỉ. Trọng Quý lấy làm vui mà thấy Cẩm Vân thuận với chồng rồi, chàng không dám trái ý nàng, nên kêu sop-phơ biểu đi trả tiền phòng và đem hết hành lý xuống xe.

Khi sửa soạn đi, Chánh Tâm bèn nói rằng: "Trong lúc con tôi bị hoạn nạn thì nó nhờ có thằng Quì bảo hộ. Công ơn của thằng Quì tôi không thể quên được. Tôi muốn đem nó về nuôi cũng như con tôi vậy, ngặt vì không biết tía nó có ngăn trở hay không. Vậy sẵn dịp đây, tương đi lên Đất Hộ kiểm cặp rằng Hơn đặng tôi nói chuyện một chút".

Trọng Quý với Cẩm Vân đều khen phải, nên biểu sop-phơ chạy lên Đất Hộ. Thằng Quì chỉ lối cho xe ghé ngay đường hẻm vô nhà nó. Chánh Tâm với Trọng Quý xuống xe rồi đứng bợ ngỡ không biết đâu mà đi. Thằng Quì không dám chường mặt ra mà chỉ đường. Chánh Hội thấy vậy mới leo xuống mà nói rằng: "Ba đi theo tôi đây, tôi chỉ nhà tía thằng Quì cho". Mấy người đi vô hẻm một hồi rồi trở ra mặt mày buồn xo. Trọng Quý liền biểu sop-phơ chạy vô Chợ Lớn. Xe qua khỏi chợ Đất Hộ rồi thằng Quì mới hỏi Chánh Tâm rằng: "Thầy nói với tía tôi xong chưa hả thầy?". Chánh Tâm gặc đầu. Chánh Hội vùng nói lớn rằng: "Tía mầy bị dây đèn khí quán chết rồi, còn đâu mà nói".

Thằng Quì chung hứng. Chánh Tâm sợ nó buồn, nên nói rằng: "Số em phải ở cho qua nuôi, nên Trời mới khiến có việc như vậy. Em đừng có buồn. Em ở với qua tốt hơn, về cha mẹ ghé sao được. Mà mẹ ghé em đã đi mất rồi, biết đâu mà kiếm". Thằng Quì ngồi buồn hiu.

Về tới nhà Cẩm Vân lật đật đi mua hàng về kêu thợ may cắt áo quần cho Chánh Hội với thằng Quì bận. Bồn thân nàng đi tắm gội cho hai đứa nhỏ, nàng kì mình, kì cổ, nàng cắt móng tay, móng chun, nàng sẵn sóc từ chút, không chịu để cho con Ngó làm.

Chánh Hội tắm rửa sạch sẽ, mặc áo quần tử tế rồi thì theo thúc ba nó đi mua xe hơi. Chánh Tâm muốn giúp với vợ mà làm cho vừa lòng con, nên biểu Cẩm Vân ở nhà coi thợ may áo may quần và biểu con Ngó sắm đồ đặng chiều ăn cơm, còn chàng với Trọng Quý và ba đứa nhỏ dắt nhau đi Sài Gòn.

Đến chiều trở về thì Chánh Hội với thằng Quì mỗi đứa đều có giày, có nón và có bộ đồ Tây, cũng như Phùng Sanh vậy. Chánh Hội chạy lại ôm má nó và nói rằng: "Ba mua xe hơi rồi má à. Xe tốt lắm, họ nói để họ vẽ số rồi chiều mai mới lấy được. Ba muốn sop-phơ rồi nữa. Sướng lắm, mai mình có xe hơi mới. Hễ lấy rồi mình đi Trà Vinh nghe hôn má. Má đi với con má. Xuống Trà Vinh rồi mình đi Cần Thơ thăm nhà Phùng Sanh nữa".

Đêm ấy Trọng Quý mới tính với vợ chồng Chánh Tâm để chàng về Cần Thơ trước mà thông tin cho cô Năm Đào hay đặng cô mừng. Chàng căn dặn hễ lấy xe mới rồi thì hai vợ chồng Chánh Tâm về Trà Vinh thăm nhà chừng một vài bữa rồi sao cũng qua Cần Thơ ở chơi với chàng ít ngày. Vợ chồng Chánh Tâm chịu nên sáng bữa sau cha con Trọng Quý mới lên xe đi trước về Cần Thơ.

XIX

ĐỂ CÓ MÁY AI

Mất con lìa vợ gần sáu năm trường rồi, thành linh trong một buổi mà cha con tương phùng, vợ chồng hội hiệp; làm người ai gặp cái cảnh như vậy, dầu tánh tình trầm tĩnh đến thế nào đi nữa cũng khó mà giấu cái mừng, cái vui trong lòng được. Chánh Tâm được sum hiệp với vợ con, tuy chàng không lộ cái vẻ vui mừng của chàng cho ai thấy, nhưng mà chàng ngồi cứ ngó vợ rồi ngó con mà cười hoài. Lâu lâu chàng ngoắt con lại gần rồi ôm mặt nó mà hun, hoặc chàng lại đứng một bên vợ mà coi vợ may áo cho con bận. Chàng hưởng thú hòa hiệp một cách êm ái như vậy đó, người ngoài dòm vô ai cũng tưởng chàng không vui mừng cho lắm duy Cẩm Vân biết tánh ý chồng, nên nàng hiểu cái cử chỉ ấy là cử chỉ khoái lạc của chồng thuở nay.

Trọn buổi sớm mơi, Chánh Tâm xăn bản ở nhà mà chơi với vợ con. Buổi chiều, chàng đi ra Sài Gòn, mượn Trưởng tòa ra giấy ký cho người mượn nhà lầu của chàng trong vòng 15 ngày phải dọn đồ đi và trả lại cho chàng ở. Việc đó xong rồi chàng mới lại hăng xe hơi chồng bạc mà lấy xe.

Đến 5 giờ chiều, chàng đem xe về. Chánh Hội nghe thấy xe thì mừng quỳnh, chạy vô trong nó kéo má nó ra coi. Chánh Tâm mời Cẩm Vân với cô Ba Hải đi thử. Cẩm Vân từ rằng: "Để tôi may đồ sắp nhỏ riết cho rồi đặng mai có đi, chớ đi chơi rồi mai đi sao được. Chánh Tâm nghe nói như vậy thì không dám ép nên đi một vòng với cô Ba Hải và hai đứa nhỏ, còn để vợ ở nhà may đồ.

Áo quần của sắp nhỏ may xong rồi, Chánh Tâm bèn thưa với cô Ba Hải đặng rước vợ về Láng Thê thăm nhà ít bữa. Cô Ba Hải nói rằng: "Nó phải đi chớ. Nó có nói với tao rằng, hồi chị Tổng mất, nó có bệnh nó không hay. Máy năm nay nó phiền mầy nên nó không tới nhà được mà lạy chị Tổng. Bây giờ vợ chồng con cái hiệp với nhau rồi, thì nó đi mới phải chớ".

Cẩm Vân lo khâu áo quần bỏ vào hoa ly. Chánh Tâm lấy đồ tây mà bận cho Chánh Hội với thằng Qui, sửa soạn xong rồi mới từ cô Ba Hải mà lên xe. Hai đứa nhỏ rủ nhau ngồi phía trước với sắp phơ, bỏ Chánh Tâm với Cẩm Vân ngồi sau chen ngoèn.

Xe mới, máy còn êm nên chạy nghe tiếng vù vù xuống tới nhà ga An Lạc, Chánh Hội ngoái đầu lại mà nói rằng: "Tôi với thằng Qui có ngủ lại đây một đêm má a". Chánh Tâm ngó vợ mà cười. Xuống tới chợ Đệm, Chánh Hội lại chỉ quán bà già cho ăn cơm hồi trước, rồi xuống tới Gò Đen nó chỉ luôn trường học nó học ngày xưa nữa. Hai đứa ngồi trước, nói chuyện cãi lẽ om sòm. Vợ chồng Chánh Tâm ngồi sau cứ ngó rồi cười cùng nhau.

Có một lúc xe đương chạy mau, Chánh Tâm nắm tay vợ mà nói rằng: "Em ôm lung quá ! Để dọn nhà ở yên rồi qua đem em cho quan thầy thuốc coi, để cho thuốc em

mập lại như xưa mới được". Cẩm Vân lắc đầu đáp rằng : "Em có đau đầu mà uống thuốc. Bây giờ em gặp con rồi, em hết buồn rầu nữa, thì trong ít ngày đây em mập lại chớ gì".

Chánh Tâm muốn tính việc sẽ tới, chớ không nghe chuyện qua rồi, bởi vậy chàng nín khe một hồi lâu, rồi chàng dựa vào vai vợ mà nói rằng: "Qua nhứt định từ rày về sau qua không rời em một giây phút nào hết". Cẩm Vân liếc mắt ngó chàng mà cười. Cách ngó, cách cười ấy, trót hơn mười năm Chánh Tâm mới được thấy một lần nữa đây, thấy rồi chàng quên các mối sầu, các mối thảm ngày xưa hết.

Lúc 12 giờ trưa, xe hơi xuống tới Láng Thè. Hai vợ chồng Hương bộ Huỳnh nghe tiếng xe hơi vô sân, không biết là xe của ai , nên lật đật chạy ra mà dòm, Hương bộ Huỳnh ngó thấy Chánh Tâm mà lại có Cẩm Vân, thì chung hững không hiểu sao mà vợ chồng được sum hiệp. Chánh Tâm mở cửa bước xuống xe, nắm tay đỡ vợ xuống nữa, rồi nói với Hương bộ Huỳnh rằng: "Tôi tìm được con tôi rồi, vợ tôi hết phiền tôi nữa nên dắt nhau về đây mà lạy thầy với má tôi". Hương bộ Huỳnh hỏi Chánh Tâm rằng: "Chánh Hội đâu?". Chánh Tâm chỉ Chánh Hội mà đáp rằng "Nó đó".

Hương bộ Huỳnh lỗ cặp mắt chau oằn mà nói rằng:

- Thăng này là thằng Hội mà.
- Nó đó đa.
- Trời ơi! Sao cháu dắt về chuyển trước cháu không nói cho cậu biết.
- Hội đó tôi không dè.

Chánh Hội nắm tay má nó mà dắt vô nhà, và đi và nói rằng: "Tôi về đây với ba hôm trước, tôi có tập cỡi trâu. Bây giờ tôi leo lên lưng trâu khỏi ai đỡ nữa. Để chiều tôi cỡi cho má coi.". Cẩm Vân đáp rằng:

- Ý! Hồng được đa con. Cỡi trâu làm chi?
- Cỡi chơi, ngộ lắm chớ.
- Má không muốn con cỡi. Con đừng có cãi lời, má giận đa.
- Má giận thì thôi.
- Chánh Tâm đưa bạc cho Hương bộ Huỳnh, biểu kiếm mua một con heo, đặng ngày mai làm thịt mà cúng cha mẹ.

Đến chiều, hai vợ chồng Chánh Tâm, dắt Chánh Hội với thằng Quì đi bộ trên bờ lộ Láng Thè qua Át Éch mà chơi. Hai đứa nhỏ chạy trước, hai vợ chồng Chánh Tâm thủng thẳng đi sau. Ra khỏi đầu giồng rồi Chánh Tâm thấy đồng rộng minh mông, trong lòng sinh mới cảm tình lai láng. Chánh rủ vợ ngồi dựa gốc cây còng mà nghỉ chun. Chánh Tâm ngồi ngắm cảnh một hồi rồi ứa nước mắt mà nói với vợ rằng: "Năm trước, lúc qua mới về dưới này, qua có ra đây chơi một lần. Qua thấy cảnh, qua nhớ lúc vợ chồng mình mới cưới. Hai đứa mình ra đây đứng trò chuyện với nhau, tình dan díu rất

mặn nồng, thì qua buồn quá, qua muốn tự vận chết phức cho rồi. Thiệt qua nhớ cô Năm Đào lung lắm. Nếu không có cô thì qua đã chết từ lâu rồi".

Cẩm Vân ngó chồng mà hỏi rằng:

- Cô Năm Đào nào ở đâu?

- Cô là con người cậu của anh Trọng Quý, chồng chết rồi, nên mới trở về ở với cha mẹ trong Trà Bang.

- Cô làm sao mà anh hết buồn?

- Cô có cái cách khuyên giải hay lắm. Chẳng những là lời nói cô khôn khéo mà thôi, mà cô còn có cái duyên lạ lùng quá, hề qua thấy mặt cô là qua bớt buồn. Qua nói thiệt với em, vì cái tình của qua đối với em nặng quá, qua không thể nào quên em được, nên gần gũi với cô năm sáu năm, tuy đan dứu với nhau nhưng không có điều gì đáng trách. Nếu người nào khác không phải là qua, thì qua chắc phải xe tơ kết tóc với cô rồi.

- Cô ở đâu mà anh gần cô được ?

- Cô ở nhà anh Trọng Quý.

- Cô ở đó luôn hay sao?

- Ở luôn luôn. Nếu cô về Trà Bang thì qua buồn quá, nên anh Trọng Quý cậy cô ở coi sóc giùm việc nhà cho anh, đặng cho qua thấy mặt, qua bớt buồn.

- Bây giờ cô còn ở bên Cần Thơ hay không ?

- Cô vái van đêm ngày, cô trông cho qua tìm được con, đặng có hội hiệp với em. Anh Trọng Quý về thông tin cho cô hay đặng cô mừng.

Cẩm Vân ngồi suy nghĩ, rồi kiếm chuyện khác mà nói không hỏi thăm việc cô Năm Đào nữa.

Qua bữa sau cúng quải cha mẹ rồi, Cẩm Vân thôi thúc Chánh Tâm qua thăm Trọng Quý. Chánh Tâm thâm xếp hành lý bỏ lên xe, rồi đi Cần Thơ với Cẩm Vân và hai đứa nhỏ.

Trọng Quý thấy vợ chồng Chánh Tâm qua thì mừng rỡ, hỏi trẻ xách đồ vô phòng, sai mức nước rửa mặt lãng xãng.

Vợ chồng Chánh Tâm rửa mặt thay áo rồi ra ngồi uống nước trà. Chánh Tâm hỏi Trọng Quý rằng: "Cô Năm đã về trong Trà Bang, hay là đi đâu, mà không thấy ở nhà đây?".

Trọng Quý đáp rằng: "Ồ cha chả? Bữa hôm tôi về tôi nói cậu đã tìm được Chánh Hội rồi, mà mợ Ba cũng đã hết giận cậu nữa thì con Năm nó mừng quá. Nó mới về trông hôm qua. Tôi có nói nay mai gì đây cậu mợ sẽ dắt Chánh Hội qua chơi, tôi biểu nó ở lại đặng cho biết mợ Ba với Chánh Hội. Nó cười và nói rằng phận sự của nó đã dứt rồi, cứ đòi về hoài, tôi cảm không được nên phải cho xe đưa mẹ con nó về".

Cẩm Vân nói rằng: "Hôm qua em nghe ở nhà em nói mấy năm nay ở nhà em nhờ có cô Năm khuyên giải nên bớt buồn rầu mới còn sống được mà hòa hiệp với vợ con đây, thì em khoan khoái trong lòng, em bươn bả qua đặng tạ ơn cô Năm. Chẳng dè qua mà không gặp được, thiệt là rủi quá".

Trọng Quý châu mày nín thình một hồi đáp rằng:

- Cậu ba nhờ nó thiệt, song mang ơn nó thì tôi mang ơn nhiều hơn.

- Sao vậy?

- Mợ nghĩ đó mà coi; tại tôi làm cho cậu Ba lìa vợ mất con, nếu để cậu ba buồn rầu mà chết thì tôi mang cái quả báo lớn biết chừng nào. Con Năm Đào nó lãnh việc khuyên giải cậu Ba, tuy nó đã cru mang cậu, song kỳ trung thì nó giúp cho tôi khỏi mang tội ác chớ. Tôi nói với nó hết sức, nó mới chịu lãnh cái vai tuồng khó khăn đó, chớ phải nó tự ý làm đâu.

Chánh Tâm nghe nói như vậy thì chung hứng, bèn hỏi rằng:

- Té ra anh cậy cô Năm ra công mà khuyên giải cho tôi bớt buồn đó hay sao?

- Chớ sao! Mấy năm nay cậu không dè hay sao?

- Không.

Trọng Quý cười ngất rồi nói rằng:

- Bây giờ cậu đã kiếm được cháu, mà mợ cũng hết giận cậu nữa, chắc cậu hết buồn rầu rồi, vậy tôi nói thiệt cho cậu hiểu.

Khi tôi làm đủ cách mà tìm Chánh Hội không ra, tôi nói khô nước miếng mà mợ Ba cũng phiền cậu hoài, cậu qua ở bên này, cậu không ăn không ngủ, ngày khóc đêm than, tinh thần một ngày một thêm suy, hình dạng một ngày một thêm ốm, tôi sợ cậu chết quá. Tôi cứ nói láo với cậu rằng tôi chắc tìm được cháu, tôi cứ nói gạt cậu rằng mợ ba bớt giận cậu.

Mà nói láo, nói gạt, thì trong năm mười bữa, chớ gạt luôn luôn năm này tháng kia hoài sao được. Tôi tính gằn nát trí khôn, mà cũng không biết liệu làm sao. Tôi thấy con Năm Đào nét na đằm thắm, mà nhan sắc lại đẹp đẽ nữa, tôi mới năn nỉ với nó đặng nó giúp tôi mà gỡ sầu cho cậu. Tôi xin nó giả dạng đầy đưa lời nói, trêu gheo dung nhan cho cậu say đắm mà tạm quên việc nhà, đặng cho tôi có giờ kiếm Chánh Hội và năn nỉ với mợ Ba. Ban đầu nó không chịu. Nó nói cũng phải, phận đàn bà ra lãnh vai tuồng trêu hoa gheo nguyệt như vậy thì còn gì là danh dự, bởi vì dầu nó cố giữ gìn nét na thì người ngoài ai có biết được, mà không chê cười nó. Tôi cãi với nó, tôi cắt nghĩa cho nó nghe, tôi nói nó làm một việc đại nghĩa, nó liệu mang tiếng thị phi chút đỉnh mà cứu được sanh mạng của cậu, lại cũng cứu cho tôi khỏi mang quả báo nữa. Tôi năn nỉ quá nó chịu.

Mà chừng nó làm cho cậu bớt buồn rồi, thì nó lại buồn, nên cứ theo đòi về hoài. Mấy năm nay tôi nói lắm, mà cậu mợ tôi cũng ép nó nữa, nên cực chẳng đã nó phải ở ngoài này, mà coi bộ nó khổ tâm không biết chừng nào. Bữa hôm tôi về tôi nói cậu đã

hòa hiệp với vợ con rồi thì nó vui mừng quá, mừng cho cậu hết buồn rầu, và cũng mừng cho nó hết nhọc lòng nữa, nên đòi về Trà Bang liền.

Cẩm Vân nghe rồi thì nàng nói rằng: "Em phải vô Trà Bang mà thăm cô Năm mới được. Cô biết liêu danh dự mà làm việc đại nghĩa, có lẽ nào em vì đường xa mà không đến tạ ơn cô hay sao".

Chánh Tâm cũng nói rằng: "Tôi cũng phải đi tạ ơn cô Năm nữa. Thuở nay tôi không dè cô có lòng muốn cứu tôi như vậy. Ngày nay tôi đã hay rồi, mà tôi không đến tạ ơn cô thì tôi vô tình bất nghĩa lắm".

Trọng Quý sẵn lòng dắt hai vợ chồng Chánh Tâm đi, nên qua ngày sau, ăn cơm sớm mới rồi, chàng biểu đem hết hai cái xe hơi ra mà đi Trà Bang với chàng.

Ông Hội đồng Quyên hút cữ trưa đã rồi. Sau vườn gió đánh lá cây khua lạch xạch, trước sân gà cồ rống cổ gáy ó o. Ông nằm mơ màng, nửa mê, nửa tỉnh, thình lình nghe tiếng xe hơi quẹo vô cửa, ông lồm cồm ngồi dậy mà dòm. Ông thấy hai cái xe hơi đậu nối đuôi, cái trước thì có hai cha con Trọng Quý đang dắt nhau bước xuống, còn cái sau mới tỉnh thì Chánh Tâm ngồi với một người đàn bà với hai đứa nhỏ. Vì ông có nghe cô Năm Đào về nói việc Chánh Tâm đã tìm được con và đã thuận với vợ rồi, nên ông thấy Chánh Tâm đi với đàn bà con nít thì ông định chắc rằng là vợ con của chàng, bởi vậy ông kêu bà Hội đồng với cô Năm Đào om sòm, biểu ra tiếp khách.

Bà Hội đồng với cô Năm Đào vừa ra thì khách đã bước vô cửa, ba người lớn đi trước, ba đứa nhỏ đi sau. Chủ khách chào nhau lảng xãng rồi ông Hội đồng mời ngồi. Cô Năm Đào hỏi Chánh Hội là đứa nào, rồi cô ôm nó mà nựng nịu và nói với Cẩm Vân rằng: "Bữa hôm anh hai em về thuật chuyện lại cho em nghe thiệt em mừng quá. Trời khiến thiệt cũng kỳ! Kiếm nó hết sức không được rồi thình không nó về ở trong nhà mà không hay!".

Con Lý đứng lách ló trong cửa buồng mà dòm. Chánh Tâm ngó thấy bèn kêu nó ra rồi vỗ đầu nó mà nói với Cẩm Vân rằng: "Cháu đây là con của cô Năm. Nó một tuổi với con mình". Cẩm Vân kêu nó lại gần, lấy tay sờ rẫm nó, còn mắt thì ngó cô Năm Đào mà hỏi rằng:

- Cô có một mình cháu đây sao?

- Phải, em có một mình nó đó thôi.

- Bữa hôm, về Láng Thố, ở nhà tôi nói chuyện lại tôi mới hay mấy năm nay nhờ có cô khuyên giải nên ở nhà tôi bớt buồn rầu mà lo kiếm con. Tôi nong nả qua Cần Thơ đặng gặp mặt mà tạ ơn cô, té ra qua đó thì cô đã về trong này rồi, mà anh Bác vật lại thuật rõ công việc lại cho vợ chồng tôi nghe. Tôi hay cô vì đại nghĩa mà phải liêu danh dự đặng cứu ở nhà tôi thì tôi càng kính mến cô lắm, nên vợ chồng tôi vô đây, trước thăm hai bác, sau tạ ơn cô".

Cô Năm Đào cười rất hữu duyên mà đáp rằng: "Anh Hai em thêu dệt nhiều chuyện đặng cho vợ tưởng em là đúng đắn, chớ việc em làm đó là việc thường, có chi

đâu mà gọi là ân nghĩa. Em sợ cậu Tú tài râu quá, cậu chết đi, thì cái tội của anh Hai em không thể nào chuộc được, nên em phải ráng mà khuyên giải cậu Ba. May nhờ cậu không chê những lời khuyên của em, cậu bớt buồn chút đỉnh và cậu sống đặng mà hòa hiệp với vợ và cháu, ấy là cái phước đức của cậu Ba, chớ không phải công cán gì của em đâu, xin vợ đừng nói tiếng cảm ơn mà ái ngại cho em lắm".

Chánh Tâm vừa nghe nói như vậy thì chàng đứng dậy nói rằng: "Cô khiêm nhượng, cô không chịu lãnh lời cảm ơn của hai vợ chồng tôi, không lẽ tôi dám cãi. Nhưng mà tôi xin tỏ cho cô biết rằng mấy năm nay cô vì tôi mà nhọc lòng cực trí, cô muốn cứu tôi mà phải liều mang tiếng thị phi, cái cử chỉ ấy tôi kính trọng lắm, tôi sẽ ghi tạc trong tâm trí tôi hoài, dầu cô cản cũng không được".

Cô Năm Đào cười rồi mời Cẩm Vân uống nước, cô không trả lời với Chánh Tâm.

Cẩm Vân thấy cô Năm Đào có nhan sắc, mà lại có nét na, thì yêu cô liền mà ngồi nói chuyện với cô một hồi, nghe cái giọng thanh tao, nghe những lời trung hậu thì càng mến cô nhiều hơn nữa. Nàng theo mời cô ra Càn Thơ chơi, đặng chị em có ngày giờ nhiều mà nói chuyện với nhau. Cô Năm Đào lấy cố không có ai ở nhà mà từ, và lại cảm khách ở lại ăn bữa cơm chiều rồi sẽ về.

Cách cô cảm làm cho vợ chồng Chánh Tâm không thể từ được, mà cũng tại mến cô không muốn về, nên ai nấy đều vui mà ăn cơm.

Về tới nhà Trọng Quý thì Cẩm Vân cứ khen ngợi cô Năm Đào hoài, nàng khen nhan sắc, khen nét na, khen tánh tình mà cũng khen lanh lợi nữa. Chẳng hiểu trong đêm ấy nàng nghĩ thế nào, mà sáng bữa sau nàng tỏ với Chánh Tâm rằng nàng muốn kết nghĩa chị em và ở chung một nhà với cô Năm Đào, rồi lại cậy Trọng Quý làm mai đặng cho chồng nàng cưới cô làm đệ nhị phòng. Chánh Tâm nghe vợ tính như vậy thì biến sắc mà nói rằng: "Em tính như vậy không nên. Thiệt mấy năm nay cô Năm Đào có làm cho qua động tình chút đỉnh. Nhứt là mấy bữa rày qua hiểu rõ cử chỉ của cô thì qua càng yêu mến lung lắm. Nhưng mà cô là người phẩm giá cao thượng, mình không làm cho hèn hạ cái ân nghĩa của cô. Em có mến cô thì kết làm chị em lên xuống thăm nhau mà thôi, chớ đừng tính việc gì khác mà chớ phải thành ra chớ quấy".

Cẩm Vân một là vì cảm nghĩa, hai là vì mến nét na của cô Năm Đào, nên chồng ngăn cản nàng không chịu nghe lời, cứ nài nỉ Trọng Quý làm mai hoài. Trọng Quý thấy Cẩm Vân thiệt tình mà cũng muốn cho em được gần người phải, nên ngồi xe đi Trà Bang một mình. Đến chiều xe về tới, chàng vừa bước vô cửa thì lắc đầu nói rằng: "Không được. Nó rày quá". Cẩm Vân lấy làm lạ nên hỏi rằng:

- Tại sao mà không được ?

- Để tôi đọc hết công chuyện lại cho vợ nghe; vô tới nhà tôi thưa với cậu vợ trước, cậu vợ tôi bằng lòng. Tôi mới kêu con Năm ra mà hỏi ý nó. Nó vừa nghe nói thì nó cự dữ quá. Nó nói, không phải nó chê cậu Ba, hay là nó nghi bụng vợ. Nó được làm em vợ thì nó có phước lắm. Chớ chi thuở nay nó không quen biết cậu Ba thì nó ưng.

Ngặt vì nó gần gũi với cậu Ba đã hơn năm năm, nếu bây giờ nó ưng cậu thì còn gì là danh dự của nó. Nó khuyên cậu Ba như có thương nó thì làm anh em vậy thôi, đừng cho cậu trọn nghĩa cang thường, và cho nó khỏi nhục nhơ danh dự. Nó nói tôi nghe phải quá, tôi ghen hòng, cãi không được, nên leo lên xe mà về đây liền".

Chánh Tâm cười mà nói rằng : "Tôi nói hay hôn? Với cô Năm không phải như mấy người khác đâu".

Cẩm Vân chắc lưỡi than rằng: "Người đàn bà biết làm đại nghĩa, lại biết trọng danh dự như vậy mà tôi không được ở chung một nhà, thiệt là đáng tiếc quá!"

Vợ chồng Chánh Tâm ở chơi với Trọng Quý ít ngày rồi dắt nhau về Chợ Lớn. Chánh Tâm mượn sơn vẽ cái nhà lầu đường Thuận Kiều lại, mua thêm bàn ghế, tủ giường mà dọn dẹp hực hỡ, rồi rước vợ con về đó mà ở.

Chiều lại trời trong gió mát, ngoài đường kẻ ngồi xe, người đi bộ, qua lại dập dìu, Chánh Tâm nhắc ghế để trước sân ngồi chơi với vợ nhìn cảnh cũ thì nhớ dạng bà Tổng vô ra, nhắc chuyện xưa thì thương phận Tố Nga vẫn vôi. Vợ chồng đàm đạo, đương say vì nghĩa, đương mến vì tình, thỉnh thoảng Chánh Hội đứng chơi với thằng Quì ngoài cửa ngõ, nó vùng la lớn lên rằng: "Quì ơi, phải rồi mày ạ! Năm trước tao vô nhà này tao kiếm má tao đây. Tại ba tao cho Tây mượn nhà, nên mình vô mình mới gặp bà đầm bà nói lằng lú đó chớ gì, phải hôn mày?".

Thằng Quì gặc đầu.

Vợ chồng Chánh Tâm ngó con mà cười rồi kêu nó vô giành nhau ôm nó mà hun.

Càng Long, 3 - 1929